



ĐẶC SAN VÔ VI

PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP

TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI THẾ GIỚI

BỘ MỘT • SỐ 4



Nam Mô A Di Đà Phật

4

ĐẶC SAN

VÔ VI

**PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP
TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU**

**KỶ NIỆM
SINH NHẬT THỨ 75 CỦA THẦY TÁM**

- **CHỦ BIÊN :**
HỘI ÁI HỮU VÔ VI WASHINGTON STATE
- **THỰC HIỆN:**
NHÓM THỰC HIỆN ĐẶC SAN VÔ VI
- **BÀI VỞ VÀ HÌNH ẢNH:**
BẠN ĐẠO VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU

Đặc San Vô Vi, VoViLED Publications, và VoViLED Multimedia Productions là các phương tiện hữu hiệu nhất hiện nay để đem đến cho chúng ta và cho mọi người những lời chỉ dạy của Thầy. Đây cũng là phương tiện cho chúng ta trao đổi kinh nghiệm và học hỏi lẫn nhau. Chúng tôi đang nỗ lực phát hành đều đặn những cuốn sách, những băng video Thiển Ca, cassette và CD có giá trị và phẩm chất cao.

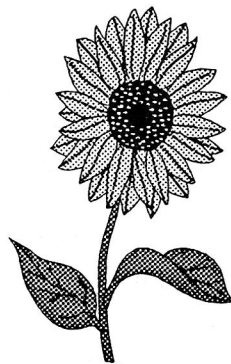
Chúng tôi rất mong được quý Bạn Đạo tiếp tay và đóng góp ý kiến xây dựng trong công cuộc phát triển các chương trình này.

Thành thật cảm ơn quý vị,

Kính bái,

Nhóm Thực Hiện ĐSVV.□

CHÚC MỪNG SINH NHẬT ĐỨC THẦY



*Sinh nhật năm nay con chúc Thầy
Bình an sức khỏe được đủ đầy
Dẫn dắt đàn con về bến giác
Quê cũ trùng tu sống vui vầy.*

*Thầy gieo Pháp quý khắp mọi nơi
Khuyên người trần thế chớ mê chơi
Hạ nguyên mạt kiếp thời kỳ chót
Tu mau cho kịp về đến nơi.*

*Nguyện tử vì đạo, Thầy xả thân
Bôn ba khắp chốn rất chuyên cần
Không quản tuổi già chân gỏi mỏi
Đạo đời dẫn dắt thật cân phân.*

*Câu xin Thượng Đế ban phước ân
Thầy con sống mãi để dẫn thân
Truyền bá đạo mâu cho sanh chúng
Bốn bể năm châu khắp xa gần.*

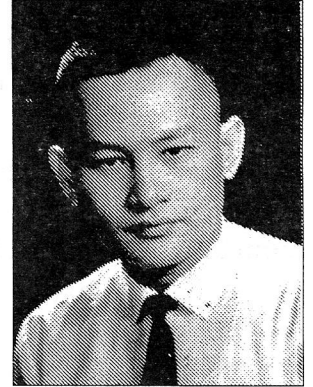
*Gieo gương lành, Thầy ban phát ra
Yêu thương tha thứ và nhẫn hòa
Công phu thiên định đừng xao lãng
Theo gót chân Thầy về Đại La.*

HANH LUU
Dallas, Texas

Lời Tự Thuật

(Trích từ video “Thiền Thực Hành” thực hiện tại Boston Massachusetts vào năm 1994)

LƯƠNG SĨ HẰNG



Tôi xin tự giới thiệu tôi tên là Lương Sĩ Hằng sinh ngày 13-11-1923 tại Qui Nhơn, VN. Sống trong một gia đình đông con, trong thời đó, xã hội thiếu thốn mọi mặt, tâm tư tôi lúc nào cũng muốn phát triển để giúp đỡ gia đình, đến lớn bệnh hoạn rất nhiều, đi học gián đoạn. Thấy cuộc đời không tiến thân, tự thấy mình sống được tới 30 tuổi là phước rồi, nhưng mà lân la, lân la tới ngày hôm nay. Trong cuộc đời hay ở giữa đường thì cũng chỉ toàn thấy khổ. Tất cả đều là những hoàn cảnh khổ. Những người đau khổ, những hiện tượng khổ hiện lên khắp nơi ở Việt Nam mọi người đều đau khổ. Sống thời vua chúa, thì vua chúa sung sướng chứ dân không được sung sướng. Người dân may là sống, rủi là chết vậy thôi, cứ tiếp tục trong cuộc sống. Rồi trên đường đời tham gia vô mọi hoàn cảnh buôn bán làm ăn khổ cực, không bao giờ phát triển được, đâm ra chán đời, mới nhìn lại, thấy cuộc đời là gì ? Cuộc sống là gì ? Tại sao con người không có hạnh phúc ? Con người có khối óc sống chung với nhau nhưng mà nghịch nhau không biết thương nhau. Lúc đó tôi mới đem tâm hướng về Trời Phật. Trời Phật là gì? Là sự thanh nhẹ vô cùng của bên trên, Phật là một con người đau khổ, giải nghiệp tâm, tiến hóa đến thanh tịnh nhẹ nhàng.

Từ đó tôi đem tâm nghĩ đến Trời Phật, nghĩ đến kinh kệ, nghĩ đến những người đã dẫn thân đi tu, và thương quý những người dẫn thân đi tu. Tôi mới đi tìm nghe kinh, rất thích nhưng mà cũng không hiểu lý do tại sao. Từ đó tôi suy tư, suy tư mãi, đến khi nhìn thấy một người bạn tôi, mặt mày ngày càng sáng láng, mắt càng ngày càng sáng, thấy nói chuyện rất thông minh, tôi mới hỏi người làm sao mà được như vậy. Người đó cho tôi biết rằng anh ta tu, nhưng mà tôi hỏi đó là thích ăn chơi, đâu có cần đến chuyện tu. Nghe nói tới tu mình cũng chán nản. Tu là gì? không hiểu, thì

người bạn đó nói sẽ giới thiệu cho tôi biết ông Thầy dạy anh ta tu là ông Đỗ Thuần Hậu, còn được gọi là ông Tư, ở 93 Phan Thanh Giản, Đakao. Người bạn đưa tôi đi đến gặp một người già nhưng mắt rất sáng, óc rất thông minh, nói chuyện Trời Phật, núi non, đủ chuyện. Nhưng mà tôi không hiểu gì hết. Chuyện tôi lúc hồi nhỏ, Ngài nói cũng rất rõ ràng, nói rằng tôi hồi nhỏ gia đình thích trang bị cho tôi thành một đứa bé gái ăn mặc đồ đầm, mọi người yêu thương và giúp đỡ tôi rất nhiều.

Nhưng mà tôi thấy lạ là làm sao ông ấy biết được chuyện hồi tôi còn nhỏ ? tôi mới tìm xem tại sao người này có thể hiểu được nhiều chuyện như vậy, cũng là con người làm sao hiểu được nhiều chuyện như vậy. Nên tôi phải tìm hiểu, muốn tìm hiểu thì phải thử.

Tôi có một người bạn trẻ biết thôi miên và một người biết về bùa phép. Đem hai người đó cùng đi với tôi đến thăm Ngài. Khi gặp thì người tuổi trẻ đó nói : “Ông nghiêm chỉnh đi, tôi sẽ thôi miên ông.” và bắt đầu thôi miên. Thôi miên một hồi thì nghe ông cụ nói: “Tôi già, tội nghiệp, có làm gì lầm lỗi đâu mà ông thôi miên tôi “. Nhưng anh kia cứ tiếp tục thôi miên. Thôi miên thêm một chập nữa thì người bạn tôi cảm thấy cặp mắt của chính anh ta bị đảo lên và nhìn tất cả trời đất đều là đỏ. Người bạn tôi sợ quá vội năn nỉ ông cụ cứu giúp cho con mắt khỏi bị hư. Ông cụ chỉ cười rồi nói : “Tôi đã nói với ông là tôi già không làm được gì, ông không nên hại tôi. Nhưng mà ông hiểu điển là gì chưa? Lửa là gì chưa? Lửa của ông đốt tôi không được thì chạy về lại ông chớ đâu.

Ngồi một chập thì nó sẽ êm. “ Ông này ngồi một lúc mới lấy lại bình thường rồi đứng dậy xá và xin phép giúp cho tu. Còn ông bạn kia là giới chơi bùa phép có thể ngồi gác cửa cinéma, người ta lấy ghế đập lên đầu không đau, không sao, khi ông ấy đọc bùa thì hết. Lúc đó ông Tư nói: “ Ông có một ông sãi đi theo xung quanh ông. Ông có muốn giải ông ấy không? Hay là muốn tiếp tục ở với ông ấy? “ Thì ông kia mới thú thiệt là có xin bùa ở Cao Miên để hộ mạng và nhờ ông giải dùm.

Sau đó ba anh em chúng tôi mới xin ông Đỗ Thuần Hậu dạy cho tu. Chúng tôi thành tâm đến xin tu thì ông Tư nói : “ Ba thằng này là nguy hiểm lắm. Bây giờ phải mua nhang đèn tối cúng rồi mới cho tu, mà đánh lễ với tổ rồi phải giữ tu suốt đời chớ không tu đối trá được.” Thì tôi mới mua nhang đèn đến xin tu.

Ông thôi miên tu khá hơn. Thấy ánh sáng này kia nọ, thì hay được thưởng. Mà chính tôi lại bị chê nhiều nhất. Cụ nói rằng :” Phải cố gắng làm sao chứ tôi thấy bạn không tu được. “ Tôi cố gắng, tôi không có nói, tôi chỉ làm thình, nghe để học và tu mà thôi. Tôi thấy cuộc đời là khổ không có gì sướng hết. Tôi chỉ âm thầm lo tu đều đặn, tu ngày tu đêm, tu một mình. Tu cho đến gia đình, phản đối không ai thương đến tôi. Tôi chỉ ăn một chén cơm, trái cà cho qua ngày. Chỉ có ăn để sống, để tìm lại sự thanh tịnh của chính mình mà thôi. Ráng ngày đêm lo tu, ngồi trong một góc đó tu, cái giường ngủ cũng không có, nhưng rất cố gắng tu. Tu tới ngày hôm nay, từ hồi đó là 1957 tu tới bây giờ.

Triền miên lo tu, biết bao nhiêu nghịch cảnh, về đời, về thiêng liêng, về cõi âm cũng có nhiều nghịch cảnh, nhiều chuyện phá quấy. Nhưng mà tâm tôi dứt khoát, một đường phát triển tâm linh đi tới. Con người muốn tìm ra hạnh phúc phải tìm tâm linh mới có, chứ thể xác không có hạnh phúc, nay khoẻ mai bệnh không giải quyết được. Chỉ tâm linh mới giải quyết trọn lành, cho nên do đó tôi tu.

— Việt Nam tự nhiên bao nhiêu người đến nhà tôi và xin hỏi đạo, đặt nhiều câu hỏi tôi giải thích đều thông. Từ đó đến bây giờ tôi không lúc

nào rảnh rỗi. Rồi triền miên ra đến đây cũng giúp đỡ người Việt Nam đau khổ. Khi rời quê hương xứ sở ai cũng mang cái tâm tình đau khổ muốn giải quyết cho mình được thanh tịnh hạnh phúc hơn. Còn tôi ngày đêm lo tu có kết quả tốt, thanh nhẹ, tôi muốn cống hiến phương pháp tôi đã và đang hành cho mọi người.

Nhân loại đang khao khát, nhân loại đang đi tìm khả năng của con người, tìm nội khoa tâm lý của chính mình, nhưng không hiểu ! Mỗi người là một khả năng trong vũ trụ này, cho nên chúng ta có cái xác, tức là Tiểu Thiên Địa này bao gồm kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, tim gan tỳ phế thận, nó có ngũ sắc, ngũ quang, huyền sắc, huyền quang trong cơ tạng và khối óc của chúng ta. Nếu chúng ta thiếu thanh tịnh thì mất đi cái ánh sáng trong nội thức, cho nên chỉ có tu thiền thì mới khôi phục lại được những cái gì chúng ta đã làm mất.

Cuộc đời chúng ta thấy rõ hoàn cảnh là ân sư. — thế gian thiếu thốn đủ chuyện, mà chúng ta cố gắng đi tới sự thanh tịnh, hòa ái tương thân với mọi người thì tự nhiên chúng ta sẽ có tất cả. Như ngày hôm nay, những người Việt Nam đã đi khắp thế giới năm châu để khôi phục trở lại sự mát mát của bao nhiêu kiếp. Mà những người tu về tâm linh thì thấy rõ hơn là chúng ta đã mất cái vốn thanh tịnh sẵn có của chính chúng ta.

Những người quen sống trong chế độ vật chất thì đua đòi vật chất, chỉ đồng tiền trên hết. Nhưng mà rốt cuộc cũng phải có tâm linh mới giải quyết được sự đau khổ trong nội tâm mà họ không thể phơi bày cho mọi người thấy được. Mọi người phải tự hiểu, tự tu, tự thanh tịnh mới giải quyết được dù làm từ lớn tới nhỏ cũng vậy thôi, từ ông tổng thống đến một người dân cũng vậy, cũng mang sự đau khổ không giải quyết được.

Trừ phi những người tu mà giải quyết được điện năng trong cơ tạng và khối óc chúng ta hội tụ, hòa tan với vũ trụ quang, lúc đó chúng ta mới có một chấn động nhanh nhẹ, thì chúng ta mới kêu bằng thanh tịnh. Mà nếu chúng ta không hòa hợp với chấn động thanh nhẹ của vũ trụ quang thì chúng ta không có thanh tịnh. Lúc nào cũng bị sự kích động và phản động nó làm cho chúng ta gia

tăng sự tham muốn, đòi hỏi mà rốt cuộc không đi đến đâu.

Cho nên tu đến ngày hôm nay tôi thấy rằng con người động loạn, thiếu kiên nhẫn, nên phải dùng phương pháp tu học mà tôi đã gặt hái được để lập lại sự quân bình và thanh tịnh sẵn có của nội tâm. □

HƯ' VÔ

Năm tháng đong đưa trên sóng đời
 Một giây một phút một giờ trôi
 Ngàn thu gói trọn trong khoảnh khắc

Chín kiếp lênh đênh giấc ngủ vùi .
 Trăm năm kết thúc cuốn sổ đời
 Chín tầng cứu phẩm cũng thế thôi
 Mười người mười vẻ qua màu áo
 Tám nẻo phong trần bụi vẫn rơi .

Heo May

VIẾNG CẢNH ALASKA

Alaska cảnh đẹp tuyệt vời
 Núi non trùng điệp khắp nơi nơi
 Hùng vĩ Giao Liên cùng Trời Đất
 Biển xanh tuyết trắng đẹp tuyệt vời.

Bảy ngày chung sống với Đức Thầy
 Đệ huynh tỷ muội về đủ đầy
 Cùng nhau học đạo và viếng cảnh
 Tình thương thân ái thật vui vầy.

Giã từ bạn đạo khắp bốn phương
 Bịn rịn chia tay lòng vấn vương
 Hẹn gặp năm sau về dự hội
 Vui mừng hội ngộ cùng Thầy thương.

HANH LUU
 Dallas, Texas

KHAI TÂM



Khai tâm mở trí hàng ngày
 Điện quang than nhẹ tiến thẳng từng giờ
 Khai tâm chẳng có bơ vơ
 Về nơi thanh nhẹ thờ ơ cõi trần.

Khai tâm khai mở lần lần
 Pháp luân thường chuyển góp phần dựng xây
 Khai tâm khai mở đó đây
 Qui về thanh nhẹ, nhớ Thầy thương Cha.

Khai tâm phát triển gần xa
 Trung tâm sinh lực chan hòa tình thương
 Khai tâm mở trí mọi đường
 Đường đời, đường đạo hai đường cùng đi.

Khai tâm mở trí dự thi
 Học hòa, học nhẫn dễ đi về Trời
 Khai tâm mở trí mở lời
 Đưa đời vào đạo, tạo lời chân ngôn.

Khai tâm mở trí sinh tồn
 Phần hồn thức giác, ngày ngày lo tu
 Khai tâm giải tỏa khờ ngu
 Chẳng còn tăm tối âm u trên đầu.

Khai tâm mở trí dài lâu
 Ngày ngày tháng tháng tự thân điển lành
 Khai tâm mở trí hướng thanh
 Là đường duy nhất Cha dành cho con.

Mong sao con nhớ đường mòn
 Tu hành tinh tấn điển tròn sáng trong
 Hiểu rồi con chẳng còn mong
 Chỉ cần dứt khoát, ước mong đạt thành!

Germany, ngày 6 tháng 9 năm 1998

B/d Lê Đăng Thái

BÀI GIẢNG KHAI MẠC KHÓA SỐNG CHUNG QUI HỘI TÂM LINH.

LƯƠNG SĨ HẰNG

Các người tái hội được tôi, tâm rất an là vì có tin đồn Ông Tám sẽ bỏ xác tại Las Vegas. Cuộc đại hội, cuộc sống chung nào cũng có phao đồn tin thất thiệt của người tu bất chánh, loan tin bất chánh, tự đánh mình mà thôi! **Tu phải chơn thật.** Khoa học huyền bí tự khai mở tâm thức của mình đến đâu nói đến đó, không nên tiên đoán mà nói bậy, dẫn sai cả một cuộc đời của chính mình chớ không phải ít đâu!

Chớ hôm nay các bạn thấy tôi về đây trong phòng hội này, mọi người đều tâm an, dù có nghe được những tin thất thiệt đi nữa thì chúng ta nhìn sự thật lúc nào cũng tâm an. Chân lý lúc nào cũng là chân lý, không thay đổi. **Phải tiến về sự**

thật, khai triển trực giác của chính mình, tự phán xét mọi việc, không nên tin ẩu. Ta nghe những lời thất thiệt bất chánh, không hành mà nói khoét, cái đó không nên. Ôm lý thuyết, đọc sách này, đào đạo nọ, rớt cuộc chẳng đi đến đâu hết. Thậm chí xem được phim chưởng đi nữa cũng tưởng lầm mình là tiên tại thế, Phật tại thế; chứng minh đầu óc một sợi thần kinh trịch một chút cũng nói bậy hà. Còn chúng ta tiến về Khoa học

huyền bí khai triển nội tâm, từ từ khai mở. Chúng ta cấu trúc từ siêu nhiên từ nhiều kiếp, nhiều năm mới hình thành thể xác có khối óc. Bây giờ chúng ta phải phát triển từ từ đi trở lại nơi nguồn cội, căn cơ rõ rệt của mọi tâm linh.

Có sáng suốt, có quân bình mới làm chủ được chính mình. Nếu thiếu sáng suốt, thiếu quân bình thì chỉ có nghe lời của người khác. Sự đồn đãi bất chánh, thất thiệt,

ngu si, tưởng lầm mình là hạng nhứt, là biết được mọi sự việc; không có phải như vậy! Trời đất bao la cho các bạn thấy kỳ Alaska vừa rồi: biển, núi bao la thì nơi nào cũng có sự chấn động nuôi dưỡng tâm linh phát triển tới vô cùng!

Tại sao chúng ta lại nuôi dưỡng trong cái sự thấy trong chiêm bao eo hẹp,



Thầy và một số Bạn đạo trong khóa
Sống Chung Qui Hội Tâm Linh, 10/1998

thất thiết mà loan tin ra bên ngoài, tự hại lấy chính mình mà không hay! Mất sự sáng suốt, mất tâm linh, là ma quỷ, cuối cùng cũng muốn đi hại người và phá quấy người khác mà thôi, không làm được điều gì chơn chánh để giúp cho chính họ và chính đại chúng.

Người tu phải chất phát, hành đến đâu nói đến đó, không có nên nói lỗi, không có ôm những sách vở mà dùng lý thuyết, lạc trong rừng văn chương hời nào không hay, thê thảm vô cùng, gia cang bất ổn, tưởng mình là hay hơn người khác; không bao giờ có sự đó. Sự thật là sự thật! Các bạn tu Vô Vi, tại sao lại không cho các bạn học kinh sách cho nhiều để nói dóc cho đã? Cái này ngược lại, lấy nguyên khí của Trời Đất khai mở tâm thức, khai mở trực giác của chính bạn; bạn thấy bạn nhiều hơn. Càng thấy sự sai lầm của mình thì mình càng chịu sửa, càng sửa càng minh tâm kiến tánh mà bớt vọng động đi. Còn không thấy sự sai lầm của chính mình mà thấy sự sai lầm của người khác và dẫn thân trong sự sai lầm của người khác, phê phán, sanh ra một tập quán xấu, tự hại lấy tâm thân mà không hay.

Trách móc ánh sáng của Đại Bi quang chiếu trong tâm thức thanh nhẹ mà tâm thức chúng ta không thanh nhẹ vì chúng ta hưởng ngoại, động loạn, cố ý muốn phá khuấy người khác, muốn bôi nhọ cho người khác. Đó là một tội hèn tại thế gian! Ủng hộ một kiếp người có đầy đủ của Đấng Toàn Năng ban chiếu mà không chịu

thanh tịnh để tận hưởng những gì của Đấng Toàn Năng ban chiếu là một đại tội tại thế!

Quý yêu mình mới biết là quý yêu Trời Phật. Thương, giúp mình mới đem đến xây dựng lo tu từ ly từ tỳ, các bạn sẽ phát triển ra tới vô cùng. Chớ đừng có nhận định rằng tôi hiểu sách này, hiểu sách kia, hiểu bài này, hiểu bài nọ rồi diễn tả ra những cái chuyện hay hơn. Cái đó là sai, vá vúi bên ngoài; còn thực chất mình khai triển để đi đến nó khác. Khai triển thực chất mới thấy rõ; cho nên khoa học này có thanh lọc. Càng thanh lọc, càng thấy sự đơ bản của chính mình. Tự hại, làm cho mình trì trệ, đầu óc không có minh mẫn, là do cái miệng, do cặp mắt, do lỗ tai, nhìn thấy hiểu được mà không làm được, không sửa được. Nội cái nhịn ăn cũng không nhịn được, sanh bệnh hời nào không hay. Cho nên tất cả cái gì chúng ta có đây cũng là do Đấng Toàn Năng ban chiếu. Chúng ta chỉ có thanh tịnh để tận hưởng những gì Đấng Toàn Năng ân độ cho chúng ta, ta sung sướng vô cùng. Phải nhịn nhục tối đa mới đạt tới thanh tịnh và sáng suốt. **Mà thiếu nhịn nhục, muốn đè bẹp người khác là không bao giờ tiến nổi.** Cho nên chúng ta cần tu sửa nhiều hơn, hay là phán xét, nói bậy. Mất quân bình làm sao phán xét được những sự chính đáng? Có quân bình mới thấy rõ khả năng của chính chúng ta, và sự sống của chúng ta đang nuôi dưỡng bởi thanh khí diễn của Trời Đất rõ rệt. Liên hệ tới Trời Đất không một giờ giấc nào mà tất

ngheñ được. Càng liên hệ được với Trời Đất thì càng phát triển lớn rộng, khai tâm mở trí nó mới bớt ngu đi.

Tại sao chúng ta thích đi picnic, đi xem cảnh đẹp bên ngoài, cảnh tươi tốt bên ngoài mà ở nhà chúng ta lại không xem? Bị vì nó dồn cục, nó thành một cánh cửa, nhưng mà trước kia là nó ở trên rừng, nó là một gốc cây lớn. Người ta mới hạ nó xuống, cửa xuống mới làm cánh cửa cho chúng ta. Nó gốc từ nơi quang đãng, thiên nhiên trật tự mà chúng ta không hiểu, không quý nó, rồi quý những cái cảnh ở bên ngoài, đâm ra động loạn, tâm thức không quân bình, gia đình không ổn định. Tâm thức của chúng ta quân bình thì những cái gì mà chúng ta có hiện hữu đây đều là quý trọng vô cùng. Không phải muốn là được đâu! Từ bao nhiêu kiếp mới hình thành, không phải dễ dãi mà có đâu!

Tại sao chúng ta đâu phải ngu mà chúng ta đi tu! Ta tu để làm gì? Tu để lập lại sự quân bình trong nội thức. Khai triển khoa học huyền bí trong nội tâm chúng ta mới nhận thức rõ sự cao đẹp của Trời Đất. Toàn là của Đấng Toàn Năng ban chiếu từ giây phút khắc, không có bao giờ bỏ chúng ta, mà chúng ta sai lầm, chúng ta chỉ bỏ Đấng Toàn Năng, rồi than khóc và cầu xin đó thôi! Nếu chúng ta hòa hợp với thanh khí thanh nhẹ của Đấng Toàn Năng thì sung sướng vô cùng, không bao giờ chúng ta sợ thiếu, lúc nào cũng dư thừa, không có thiếu! Người thiếu là người không hiểu.

tạo khổ cho chính mình.

Sống ở chỗ văn minh, hội tụ đầy đủ, như ở Cali này, không thiếu một vật gì, mà do ai hình thành? Do khối óc của nhơn sanh đã hình thành. Mà ai tạo ra khối óc? Nguyên khí của Trời Đất đã tạo ra khối óc, xây dựng vô cùng. Từ chiếc xe hơi mỗi năm mỗi khác, từ cái quạt máy chúng ta sử dụng cũng mỗi năm mỗi khác, do khối óc con người phát triển, không thể tưởng tượng được!

Nền tảng văn minh ở siêu quốc gia còn tốt hơn nữa. Vừa nháy mắt là thấy cảnh tốt tươi, khai mở tâm trí vô cùng. Chỉ có hành mới thấy, cốt dày công một chút, hành triển thì chúng ta mới thấy rõ sự sai lầm của chính mình. Chấp nhận sửa tiến là không bao giờ ngừng. Không chấp nhận sửa thì chỉ có lụn bại chứ không bao giờ tiến.

Năm nay tôi cũng quá thất tuần, lớn tuổi rồi. Cũng ở trong tuổi trẻ của các bạn và đang tiến tới tâm trạng của những vị bồ lão đang ngồi đó. Ai cũng muốn trở về với sự sáng suốt, ai cũng muốn trở về với sự căn bản tốt đẹp của Trời Đất. Xuống thế gian, chúng ta học nhin nhục tối đa để mong được về thiên quốc. Mà nhin nhục thanh nhẹ mới về được thiên quốc. Còn ngang bướng làm sao về được thiên quốc! Còn chê dèm đạo này, chê dèm đạo kia, mà chính đạo mình mình chưa chịu tu, không tu đứng đắn, pha dèm chuyện này chuyện nọ, tạo khổ cho tâm thân bất ổn. Cho nên mỗi năm các bạn được có cơ duyên gặp tôi. Tôi là người thực hành,

tự khai triển tâm thức để cho các bạn thấy càng ngày càng ngày tôi càng ngày càng tu nhiều hơn và thanh nhẹ nhiều hơn. Bớt bận tâm, mặt mày tôi không có khổ, vì không có lo lắng gì tôi khổ? Đấng Toàn Năng đã cho tôi đầy đủ, tôi không có thiếu cái gì hết. Tôi chỉ có thanh tịnh để tôi tận hưởng mà thôi. Mà tôi thiếu thanh tịnh là tôi mất cơ hội sáng suốt của Bê Trên ban chiếu.

Người tu đêm đêm chỉ lo có bấy nhiêu đó thôi, thì trong giờ phút lâm chung chúng ta sẽ có đường đi rõ ràng. Ý chí bất khuất, tiến hóa tới vô cùng. Cõi trên là gì? Là sự bất khuất, thanh nhẹ sáng suốt vô cùng, ban chiếu cho chúng ta khi chúng ta đến đó. Các bạn sẽ không ngỡ ngàng nếu các bạn tu về Vô Vi, và đi đúng đường như vậy thì không sợ cái chết của bạn sẽ khổ, không sợ cái chết của bạn không có bạn bè đưa rước.

Chúng ta ở đây, Vô Vi một nhóm người mà điện thoại, nhắc điện thoại một tiếng thì ta cũng có người ta tới phi trường rước mình; huống hồ gì trên đó, người ta biết tới giờ phút lâm chung của mình, thiếu gì thần thánh giúp đỡ và đưa rước chúng ta, vui biết là bao nhiêu! Chúng ta tu lo cho tương lai của phần hồn chớ không phải chúng ta tu để lo cho tiền bạc giàu có, cướp của người thế gian, không có chuyện đó! Thực hành tới đích đi, rồi các bạn sẽ thấy, nhiều kiếp luân hồi tại thế gian rồi, không phải một kiếp này, làm biết bao nhiêu chuyện sai lầm, bây giờ mới thức giác. Khi thức

giác, chúng ta tháo gỡ và lập lại quân bình tâm đạo, tiến về đường đạo mà sống, đời đời bất diệt, vô sanh bất diệt. Tạo luật quân bình, tâm thức chúng ta không quân bình, không nói đạo được. **Tu để sửa mình, ăn năn sám hối là cần thiết.** Chính ta sai, chẳng có ai sai. Đọc biết bao nhiêu sách, nói thiệt hay mà chúng ta đâu có hay chút nào đâu! Ông tiên nào nói cũng hay hết, mà chính chúng ta chưa có hay. Mà chúng ta từ gốc Tiên, gốc Phật mà không chịu giải nó ra làm sao nó trở về Tiên Phật được! Mà đọc theo sách Tiên Phật, rồi bắt chước Tiên Phật nói bậy.

Gia cang bất ổn, thiếu trí là gia cang bất ổn. Niệm Phật mà khai mở đại trí thì từ trường tốt, gia cang ổn định, tâm thức khai mở dồi dào như hoa sen đã nở rộ. Hữu xạ tự nhiên hương, người tu phát ngôn, hành động cũng đủ ảnh hưởng cho người kế tiếp. Người nói tu, nói rồi đủ lý thuyết, đủ bài vở, nhưng mà mở miệng ra sân si, giận hờn. Cái đó còn tự ái, không phải người tu! **Người tu Vô Vi phải dẹp bỏ tự ái**, người tu Vô Vi mà còn ôm tự ái là chỉ tạo khổ cho tâm thân mà thôi, không tiến hóa nổi; uống cho một kiếp làm người! Cho nên Vô Vi có kiến Vô Vi để cho các bạn quỳ lạy. Để lạy cái gì? Lạy sự vô cùng sáng suốt của Bê Trên mà chúng ta phải noi theo để sửa tâm sửa tánh. Các bạn sẽ ổn định được. Dẹp được tự ái chừng nào, các bạn ổn định chừng nấy, không còn sợ đau khổ và bơ vơ nữa. Gia đình bất ổn là vì tự ái, phu thê ly dị cũng là vì tự ái. Mà dẹp bỏ tự ái thì

thức hòa đồng mở--gốc thương yêu vô cùng!

Đó, Thượng Đế mới cho ta một mái nhà tốt đẹp, sum họp, chung vui trong kiếp này. Nếu chúng ta đi nghịch lại, chỉ có tan vỡ và không cứu rỗi được! Cái chén mà bể tức là phần hồn bể, thì chừng nào mới hội tụ lại được!

Cái chén mà bể từng mảnh rồi, chừng nào mới hội tụ lại được? Khi nó bể rồi mình mới thấy cái công của Đấng Tạo Hóa đã giúp chúng ta rất nhiều hình thành mà chúng ta phá vỡ. Đó gọi là một tội hồn, tương lai sẽ biến thành trùng đế và không phát triển được. Nó càng thấp càng lóe sáng ra, nó có lý thuyết của nó, nó cũng vững tiến. Con đòi nó cũng sống theo con đòi, con muỗi sống theo con muỗi, con ruồi sống theo con ruồi. Đập nó chết thì người đập thấy nó chết, chớ nó đâu có biết sự chết đâu! Chết là sự tiến hóa của nó. Cho nên con thú ở thế gian bị người ta giết chết để ăn, là nó chỉ thấy sự tiến hóa của nó thôi. Nó được giết nhiều lần thì nó sẽ giảm cái cuộc sống của con thú, đó là nó tiến hóa lần lần tới một chỗ thanh cao hơn, và hội nhập trong khối Nhơn sanh. Cho nên ở thế gian có nhiều quốc gia có dân tộc rất dữ, rất hung hăng, những người đó là từ con thú tiến



Thầy và một số Bạn đạo nghệ sĩ trong khóa Sống Chung Qui Hội Tâm Linh, 10/1998

hóa mới lần đầu, nó phải hung hăng. Sau cái hung hăng dụng chạm đó, nó thức tâm, nó mới sửa đổi tiến hóa đi lên. Nhưng mà phải khổ, khổ nhiều lắm! Sau cái khổ mới biết bước vào biên giới của Phật pháp mà tu. Trời Đất có sắp đặt chớ không phải ngu đâu! Nhiều người tưởng, nói Thượng Đế ngu quá, sao cho tôi khổ vậy mà cho thằng kia sướng; không phải vậy đâu, có sắp đặt hết, có lý do hết, trong tuần tự tiến hóa. Bây giờ mỗi người chúng ta tu, chấp nhận nhịn nhục rồi chúng ta sẽ tiến hóa đến nơi tốt đẹp.

Hôm nay ngày vui chung hợp của các bạn, có sự hiện diện tôi đây về đây. Năm nay nhiều người cũng suy nghĩ tôi già nua, khổ cực lắm, nhưng mà tôi thấy lúc nào tôi cũng vui hà! Tôi vui là được thấy những bạn hiểu được chính họ, thấy những bạn chịu hạ mình thấy rõ sự sai lầm của chính mình, là tôi vui. Có bấy nhiêu đó thôi.

Ở thế gian này mà hiểu được sự sai lầm của chính mình là sẽ kiến thiết, xây dựng tốt cho một quốc gia của chính mình đang ngụ. Không có cái lý thuyết gì hơn là sự nhịn nhục, căn bản của con người có thể làm được, mà không làm thì sẽ mất cơ hội.

Hôm nay tôi về đây thăm các bạn, nhìn lại mọi người cũng có tâm muốn tu, và

muốn sửa lấy chính mình để tiến tới nhanh hơn. Nhưng mà phải nhớ kỹ những gì tôi nói: **đẹp tự ái của các bạn đi, các bạn sẽ sống hòa hợp với thiên giới rõ rệt.** Trời Đất đang nhịn nhục tối đa, đang chờ đợi sự thành công của chúng ta, mà chính chúng ta không chịu nhịn nhục để học hỏi những gì Trời Đất đã ban cho chính chúng ta, thì chúng ta khổ mà thôi!

Hôm nay tôi xin tuyên bố khai mạc, và các bạn sẽ chung vui, an tâm để học hỏi và hiểu biết thêm những gì của các bạn mình đã và đang hành tiến tới mức nào, tom góp chuyện hay, thanh nhẹ và khai triển tâm thức cho chung.

Thành thật cảm ơn sự hiện diện của các bạn. □

GIỔ TỔ

GIỔ TỔ năm nay bạn đạo dâng
TỔ vui đón nhận điển hồn thân
Ngày đêm TỔ vẫn về trong thức
Phong tục nhân gian lễ Tổ, cần.

GIỔ TỔ Vô Vi (K.H.H.B.) Phật Pháp
TỔ ban thanh điển đàn con thơ
NĂM năm tháng tháng ơ thờ
NAY đã đến lúc dừng chờ van xin.

BẠN ơi! Hãy dốc niềm tin
ĐẠO là Nguồn Cội, quân bình ta đi
DÁNG làn Thiên Xích: đề thi
TỔ hoan hỉ đón (chúng) con thì tiến lên.

VUI trong điển giới khó quên
ĐÓN con THẦY, TỔ khuyên bền đạo tâm
NHẬN bao đau khổ âm thầm
ĐIỂN quang trụ dẫn thân tâm an lành.

HỒN khôn dạy vía lướt nhanh
THÂN này bảo trọng vượt thanh dặng về
NGÀY nay nhắc lại lời thề
ĐÊM đêm hạnh nguyện hứa về Cha Thiên.

TỔ, THẦY ân độ triền miên
VẪN thường năn nĩ chăm thiền nha con
VỀ không con chẳng héo hon
TRONG KHÔNG có đủ đâu còn ước mơ.

THỨC tâm quyết chí MẸ chờ
PHONG ba bảo tố hững hờ bên con
TỤC lụy phiền não chẳng còn
NHÂN lành an hưởng, chả luồn cúi ai.

GIAN tham tạt xấu dũa mài
LỄ Trời bái Phật lập đài tình thương
TỔ như sống mãi dẫn đường
CẦN thiền thực tập Hồn nương điển Trời.

Chúng con cung kính dâng lên Đức BẢO TẠNG
PHẬT, tưởng niệm năm thứ 31 Ngài đã nhập diệt.

Toulouse, ngày 11 tháng 10 năm Mậu Dần (tức
ngày 29-11-98)

Kính bái,
Phạm Xuân Hồng

THẦY VẪN MÃI BÊN CON

Khi chấp chững mới bước vào đường đạo
Ý chí Thầy giúp con tạo niềm tin
Nghe lời Thầy con luôn tự sửa mình
Nên tự tại dù sống đời khổ cực.

Chủ nhật đến lòng con thường nao nức
Gặp được Thầy thuyết giảng tại thiền đường
Giáo lý Thầy con chăm đọc từ chương
Thấy ấm cúm khi được Thầy gần gũi.

Rồi ngày kia do ý Trời dun rủ
Thầy ra đi theo tiếng gọi Hoàng Thiên
Đem Pháp Lý năm châu để giáo truyền
Cho thế giới biết diệu huyền Phật pháp.

Lúc xa Thầy là con đã thức giác
Tự con tu, con dũng tiến theo Thầy
Nên vẫn thấy luôn có Thầy bên cạnh
Đêm công phu, ngày tu tâm dưỡng tánh.

Nhớ đến Thầy, Thầy phóng ánh hào quang
Từ điển Thầy ở cách biệt dặm ngàn
Con tiếp được nên tâm an trí tịnh.
Thầy vẫn mãi bên con duyên tiền định

Con theo Thầy vĩnh viễn chẳng phai lòng
Nguyện cùng Thầy hòa nhập cảnh huyền không
Vô quá ngại bởi "Tâm Không" mầu nhiệm.

Kính bút Lưu Thanh

NHỮNG ĐIỀU MẮT THẤY TAI NGHE TẠI KHÓA SỐNG CHUNG QUI HỘI TÂM LINH



Thằng Gù tôi được may mắn Trời Phật thương đã cho Thăng Gù tôi có được dịp đến nghe Đức Thầy giảng vào 2 buổi sáng thứ bảy và chủ nhật ngày 24 và 25 tháng 10 năm 1998.

Sáng thứ bảy ngày 24, hội trường đông nghẹt người, không biết có phải toàn là bạn đạo hay có người ngoài mới chưa tu đến dự nhưng một điều trông thấy trước mắt là đông đến nỗi phải ngồi cả ngoài hành lang bên hông luôn. Tại đây Ban Tổ Chức (BTC) đã có để một TV Big Screen để cho b/d bên ngoài có thể theo dõi những gì xảy ra trong hội trường đồng thời cũng được nghe và thấy Đức Thầy phân giải những thắc mắc của b/d. Rất nhiều b/d đã lên đặt câu hỏi với Đức Thầy tùy theo trình độ của cá nhân ấy hay là đã được soạn sẵn trước ở dưới này (?), nhưng Thăng Gù tôi nhận thấy rằng, tuy BTC kỳ này có vẻ "dân chủ" hơn BTC trong Đại Hội "Hùng Vĩ Giao Liên", nhưng hình như đã có sự sắp đặt trước để cho ai được gọi lên "sân khấu" đặt câu hỏi thì phải?!

Anh Đ., có lẽ là lần đầu tiên được BTC mời lên làm MC, đã "trở hết tài" của mình ra cho b/d "thưởng thức". Tưởng cũng cần nhắc lại với quý vị b/d là Thăng Gù tôi không có nhớ hết được tất cả những ai đã "được" mời lên sân khấu, chỉ có thể nhớ một vài "nhân vật sáng chói" của hai buổi cuối của Khóa Sống Chung mà thôi. Một số nhân vật đã làm cho Thăng Gù tôi chú ý trong đó có "phu nhân" của anh P N T đã đặt rất nhiều câu hỏi về việc Thầy Tám đi casino và "Kim Thân Cha" ở VN. Đức Thầy đã nghiêm ngặt trả lời cho biết về "Kim Thân" để cho mọi người sáng tỏ về việc này. Đồng thời Đức Thầy cũng đã nói rõ mọi việc chứng minh cho những gì Đức Ông Tư và Đức Thầy đã xác nhận nhiều lần là khi chúng ta đã "ngộ Pháp" rồi thì đó là Pháp của chúng ta chứ không còn là Pháp của Ông Tư hay Ông Tám nữa, chúng ta chỉ việc ngày đêm thực hành để tự cứu, không nên chạy theo đầu này đầu nọ, làm những việc không cần thiết mà quên đi phần hồn của chính mình. Do đó

việc Đức Thầy đi casino là chuyện của Đức Thầy, mình không nên bận tâm đến để làm gì, không nên so đo việc Đức Thầy làm để rồi đi đến kết luận sai lầm có thể làm hại đến đời mình!

Khi vấn đề "Kim Thân" được nêu ra thì có lẽ đã làm "phật lòng" một số người có thiện cảm với "Kim Thân", cho nên có một anh "thư sinh" mà Thăng Gù tôi chưa được biết tên (gặp hoài mà không bao giờ hỏi tên anh ta cả!) đã lên để "vấn hỏi" Đức Thầy là tại sao lại có thể xúc phạm đến "Kim Thân" hay là Thượng Đế (!) như vậy. Đức Thầy đã trả lời rõ ràng rằng cái phần Điển và cái phần xác là 2 điều khác nhau, nếu sau khi phần Điển rời khỏi bản thể mà thân xác ấy không biết lo tu thì rồi cũng sẽ trở nên ô trược và nếu tiếp tục **xưng danh** thì sẽ bị phần Âm lợi dụng mà thôi. Do đó giờ đây xác của "Kim Thân" đang ngày đêm tu luyện và Đức Thầy còn nói tiếp rằng "... nếu tôi không nói "Kim Thân" là Thiên Ma thì người ta đâu có sợ và người ta đâu có để yên cho

xác “Kim Thân” tu luyện, do đó tôi phải nói như vậy để cho xác “Kim Thân” có thời gian để rèn luyện!” Anh chàng thư sinh ấy có vẻ không hài lòng cho lắm vì nghĩ rằng Đức Thầy đã “phạm thượng”. Anh đi xuống nhưng trong lòng có vẻ không phục một tí nào cả. Rồi buổi nói chuyện bế mạc để tất cả b/d cùng Đức Thầy đi dùng cơm trưa. Tại đây Thăng Gù tôi nhận thấy rằng không biết là tại Hotel nấu đồ chậm hay là b/d mình ăn nhiều và nhanh (?), nhưng đồ ăn cứ hết hoài à. Máy người hầu bàn chạy như vịt mắc để vậy, dọn mâm không vào, mang khay đồ ăn mới ra liên tục! Có một điều khổ là tội nghiệp cho Đức Thầy được ăn có một bữa ăn thôi mà rồi phải bị làm “model” để cho mỗi bàn ăn “được” chụp hình lưu niệm với Đức Thầy (không biết chụp lưu niệm bao nhiêu lần rồi?). Ai ai cũng đều rõ là Đức Thầy của mình ai muốn đặt Thầy ngồi đâu là Thầy ngồi đó, ai bảo sao thì Thầy làm vậy, ai muốn gì thì Thầy cũng ừ đó, cho nên Ông Hội Trưởng đã sẵn tiện có Đức Thầy tại buổi ăn trưa, đã cho b/d có cơ hội được thêm một tấm hình nữa với Đức Thầy. Thăng Gù tôi không biết là mình chụp hình với Đức Thầy cho nhiều rồi để làm gì, hay là có một vài tấm mà luôn nhớ đến những lời dặn dò khuyên bảo của Đức Thầy và nhớ đến tấm gương của Đức Tổ Sư cùng với Đức Thầy để làm được soi sáng cho đường mình phải tự đi. Sau đó Đức Thầy “được” về phòng nghỉ ngơi cho khỏe để tối đến còn xem văn nghệ “đặc sắc”

mà mọi người đã được nghe quảng cáo từ bao ngày nay...

Trên đây chỉ là một vài trường hợp sơ sơ, nhưng cái phần hấp dẫn phải để sang ngày chủ nhật là ngày bế mạc Khóa Sống Chung Qui Hội Tâm Linh.

Sáng chủ nhật (25-10-98), mọi người ăn mặc chỉnh tề đến hội trường để được nghe Đức Thầy thuyết pháp. Có lẽ là trái với sự suy nghĩ của nhiều người, Đức Thầy đến dự trong bộ y phục thật đơn giản, cái áo sweat của KSC và một cái quần tây đơn sơ. Theo như chương trình do Ông Hội Trưởng đã soạn sẵn thì đêm hôm thứ bảy, tất cả b/d nào muốn phát đại nguyện thì viết vào một tờ giấy mà sẽ được cài lên một cây mà sẽ được Đức Thầy bóc thăm vào ngày chủ nhật. Nếu bạn nào được Đức Thầy bóc trúng thì sẽ lên sân khấu trước mặt tất cả b/d, với sự chứng giám của Bề Trên và Đức Thầy, sẽ đọc câu đại nguyện của mình ra để xin được chứng giám lòng thành. Đức Thầy đã bóc một số thăm và lần lượt các “chủ nhân” được mời lên hội trường để đọc lời đại nguyện. Thăng Gù tôi thấy rằng rất nhiều người ai cũng cầu xin Ông Trên phù hộ cho Đức Thầy sống lâu trăm tuổi để tiếp tục điu dắt đàn con mê muội. Điều này đã làm cho Thăng Gù tôi không đồng ý chút nào cả. Tại sao mình không biết tự sửa chính bản thân mình cho ngày càng tốt đẹp hơn để mình có thể cùng đi với Đức Thầy thay vì ích kỷ bắt Thầy phải cứ sống mãi để dạy

dỗ cho mình từ “còn răng cho đến nay, hết răng” rồi mà cũng không chịu sửa đổi, Thăng Gù tôi thấy mình quá ích kỷ khi cầu xin chuyện đó, chưa kể cầu xin là đã sai rồi!

Buổi tiệc nào muốn vui cũng phải có trò chuyện ca hát, Đại Hội nào muốn không buồn đều phải có... “điệu dai”. Nhà “Chiêm Tinh Gia nổi tiếng” hay gọi tắt là Thầy P Đ M được mời lên phát biểu cảm tưởng sau khi được thanh lọc. Kế đến Nghệ sĩ X P xin được lên phát biểu cảm tưởng. Ông nghệ sĩ này đã “thú thật” rằng bấy lâu nay theo Thầy được hơn hai năm nhưng năm đầu nghe băng Thầy, mặc dầu nghe thật kỹ, nghe đi nghe lại, nhưng cũng chỉ vì nghề nghiệp mà thôi, nghe để hiểu để có thể viết tuồng thật hay cho khán giả vỗ tay thật nhiều, để X P nổi tiếng! Nhưng sau đấy (với giọng thật “hùng hồn” mà theo ý kiến cá nhân của Thăng Gù tôi thấy giống như la thì đúng hơn), nghệ sĩ X P đã “thức tâm” thấy được điều đó là sai cho nên đã từ bỏ cái ý nghĩ “sai lầm” ấy và đã “thực tâm” nghe băng giảng của Thầy. X P đã nói rằng tuy chỉ nghe vốn vẹn có 8 cuốn mà thôi nhưng đã rút ra được kết luận rằng cũng chỉ có HÀNH mà thôi, nói đi nói lại rồi cũng chỉ có HÀNH mà thôi. X P tiếp tục “khiếu nại” về ý muốn tham gia đóng góp vào công cuộc hoằng pháp của Đức Thầy nhưng vì bị một số người (mà nghệ sĩ X P đã nêu đích danh) “đâm sau lưng chiến sĩ!” cho nên X P đã “buồn” và quyết định không tiếp tục công việc trên

nữa! Ông ta có nói lên nguyện vọng của ông ta là được "... đứng trên sân khấu để làm giao liên, để truyền lại những lời nói của Đức Thầy cho những thế hệ sau, và xin nguyện "không cần" đi lên mà xin được tái đầu thai làm người mãi mãi để có thể làm chuyện này?!

Nói đến đây làm cho Thăng Gù tôi suy nghĩ, tại sao có người không ưa mình? Không có lửa sao có khói? Những điều này mình phải tự suy xét lại chính mình để xem coi mình có sai phần nào không? Và Đức Thầy đã có lời minh giải cho việc này mà trong đó Đức Thầy có nói "mình phải nên tự xét lại chính mình".

Tiếp đến là b/d V T S đã có nhã ý mời bác T T và một b/d nữa lên trao hoa cho Đức Thầy để tỏ lòng biết ơn của tất cả b/d đối với Đức Thầy. Anh Đ K M, trưởng ban chuyển vận trong kỳ này, cũng đã được BTC đề nghị Đức Thầy trao cho hoa. "Bà chủ" thiền đường Thiền Thức là chị K cũng đã được mời lên nhận hoa vì đã "có công" sang băng cho b/d từ bấy lâu nay. Chị có đôi lời rằng chị cảm thấy không xứng đáng với giải thưởng này vì biết rằng làm những việc ấy là mong trả hết tội-nghiệp của mình chứ đâu có công quả gì. Đức Thầy đã nhấn nhủ cùng chị rằng "... đã biết là làm để trả nghiệp rồi mà nếu làm mà không có ai khen thì cũng giận"! Bà chủ thiền đường không một lời nào đã lặng lẽ bước về chỗ ngồi...

Anh Hội Trưởng L V L đã xin

Đức Thầy rằng nhớ đến mười mấy năm trước trong kỳ Đại Hội đầu tiên có Điển Đức Ông Tư xuống giáo huấn b/d, cho nên kỳ này (coi như kỳ cuối (?) tại Nam Cali) cũng xin Đức Thầy "mời" Đức Ông Tư xuống để có vài lời giáo huấn và cũng xin mời tất cả các b/d quý xuống để thọ lãnh những lời ấy. Đại đa số quý theo, chờ lắng nghe lời giảng. Hội trưởng im phăng phắc ngoại trừ tiếng giảng của Đức Thầy và tiếng khóc nức nở của b/d. Không khí của hội trường lúc ấy thật trang nghiêm và tràn đầy thanh điển làm cho lòng Thăng Gù tôi thật là sung sướng. Đức Thầy có dặn dò rằng **phải chính mình tự thức, tự đi, tự sửa, tự cứu chính mình mà không nên cầu xin bất cứ một tha lực nào bên ngoài.**

Sau đó anh Hội Trưởng đã cảm ơn Đức Tổ Sư cùng Đức Thầy, và báo cáo tài chánh của KSC. Anh cũng đã xin cáo lỗi cùng quý b/d rằng vì "sợ lỗ cho Hội cho nên đã không có đặt bữa ăn trưa với khách sạn" và cảm phiền mỗi b/d "cầm tạm" một khúc bánh mì chay và một lon sữa đậu nành để dẫn bụng. Đức Thầy tiếp lời anh L đại ý:

Có tính toán là điều tốt cho Hội, ông Hội Trưởng tính rất kỹ, cho nên mới bắt quý vị viết xuống lời đại nguyện trên giấy trắng mực đen, quý vị hãy ráng mà giữ chứ không ổng đem miếng giấy này ra là quý vị hết đường chối cãi.

Đức Thầy hỏi tiếp: "Quý vị có thấy vui không?". Tất cả đều trả lời "vui". Thầy giảng tiếp: "Tất cả đều vui là tại vì mình thấy

được tương lai cho phần hồn cho nên mình cảm thấy vui, vui đến nỗi quên luôn cả "công" (compte: tương mục ngân hàng) của mình, không còn lo lắng đến bất cứ cái gì nữa, chứ người ta không tu thì họ cứ lo lắng suốt ngày, không được vui như quý vị. Mình ăn để sống, không có ăn cũng không có chết mà, nhưng mà quý vị có thấy nhẹ không? Cả hội trường đều lên tiếng "Nhẹ"

Vậy nhẹ tới tuyên bố " B B B B E E E E MMMMAAACC!"

Thế rồi tất cả đều đứng lên để đưa tiễn Đức Thầy ra về. Không khí thật là vui vẻ thoải mái, mọi người đều thân ái cởi mở, và hình như Đức Thầy cũng rất vui. Theo Thăng Gù tôi nhận xét thì có lẽ là vì BTC kỳ này không có "xử ép" b/d, không có cấm cản b/d như tại Đại Hội Hùng Vĩ Giao Liên, cho nên có không khí huynh đệ tử muội hòa ái tương thân, tình thương do Đức Thầy ban bố đã được mọi người nhận lãnh không nhiều thì ít, và anh em vui vẻ tha thứ cho nhau về những lỗi lầm đã phạm đã được thể hiện rất là rõ ràng. Do đó chính là nguyên do Đức Thầy cảm thấy vui vẻ, thấy được rằng ít ra cũng có một lúc nào đó mà anh em bạn đạo chúng ta thương yêu nhau thật sự, và Thăng Gù tôi hy vọng đây sẽ là "the beginning" (buổi đầu) của tình huynh đệ anh em một nhà Vô Vi của chúng ta.

Thăng Gù tôi cũng có thêm một đề nghị với Đặc San Vô Vi rằng nên có một cột trong ĐSVV về những cảm nghĩ của b/d về

những gì đã được đăng trên ĐSVV cho dù là chống hoặc thuận với những đề tài đó, để như vậy ĐSVV mới thực sự là tiếng nói của b/đ Vô Vi khắp năm châu. Thằng Gù tôi hoan nghênh mọi ý kiến đóng góp xây dựng về những gì Thằng Gù tôi đã viết trong Đặc San Vô Vi. Hy vọng các bạn rộng lòng thương mà chỉ giáo cho Thằng Gù tôi tiếp tục sửa đổi những khuyết điểm.

Xin chân thành cảm ơn sự chiếu cố của quý bạn đạo khắp nơi và cầu chúc quý vị tu hành đạt nhiều kết quả.

Kính bút,

Thằng Gù Nhà Thờ Đức Bà

TÀI SẮC LỢI DANH

*Lửa tình thiêu đốt non sinh,
Mà sao cứ mãi thiêu thân nhảy vào?
Muốn, ham chẳng dứt dặng nào,
Lợi, danh rồi lại có ngày thiệt thân.*

*Biết rồi ta sửa lấy ta,
Cố công tu luyện quê Cha tìm về.
Tam nguơn mặt kiếp dứt kê,
Không tu rơi rớt bên lề thiên cơ.*

William Van Vo

Chonburi, Thailand

NIỆM PHẬT

*Niệm Phật ngày đêm nhớ đỉnh đầu
Từ từ, chậm chậm, chẳng cần mau
Lâu dần tiến tới thành Thường Niệm
Mở trí, mở tâm chẳng phải cầu.*

*Kê rặng co lưỡ, liền Nhâm Đốc
Gom điển hồi quang, kết ngọc châu
Giải bỏ nghiệp tâm cần niệm mãi
Niệm, Vô Biệt Niệm, thấy đạo mầu.*

*Niệm, Vô Biệt Niệm, thấy đạo mầu
Hào quang một khối cứ lần đầu
Nam Mô làm phép Soi Hồn trước
A Di là thờ Pháp Luân sau*
NGỌC HOANG

*Đà Phật tâm yên Thiền Định tốt
Niệm mà không niệm mới thâm sâu
Ý mã tâm viên thân khí tán
Triền miên Niệm Phật mở bộ đầu.*

*Niệm Phật triền miên mở bộ đầu
Dù trong động tịnh cũng như nhau
Vẫn thường xa lánh mỗi danh lợi
Chẳng thích bon chen chuyện sang giàu.*

*Biết đời tạm cảnh, lo tu sửa
Hiểu đạo vĩnh hằng, cố chuốt trao
Sanh linh lớn bé quen theo Niệm
Tiếng Niệm rền vang cả bộ đầu.*

TĐ Hạnh Đức (Đức Quốc)

**Trích từ các bài giảng của Ông Tám trong những năm 1970-1980
do các bạn đạo tại Việt Nam ghi chép lại**

Lương Sĩ Hằng.

THƯỢNG ĐẾ



1. Bữa nay không có gì hơn, cũng có một bài thơ mà viết ra trong cái cảm động của Trời Đất để tôi đọc ra đây cho các bạn nghe. Nếu các bạn muốn tưởng tới nguồn gốc của các bạn. Các bạn biết rằng sự chuyển hóa sanh linh xuống thế gian đều do Ngọc Hoàng, Cha Trời Mẹ Đất, tôi nói hoài không phải mới nói đây, thì mỗi đêm nhiều bạn cũng nói: “Tôi tưởng, tôi xưng danh là Ngọc Hoàng Thượng Đế này kia kia nọ...”. Cái đó nó cũng hơi thái quá, thì mình để một cái câu như thế này nếu mình tưởng yêu cha

*Biết Cha nơi cõi càn khôn
Yêu Cha con gởi tâm hồn về
Cha
Tìm con hòa cảm vui hòa
Thương Cha cực khổ mặn mà để
thương
Dầu cho xa cách nhiều đường
Yêu Cha con vẫn thương yêu
hoài hoài.*

Mấy cái câu này mà các bạn thành tâm nhớ tới thì thấy cũng nhẹ, bởi vì cái Càn Khôn Vũ Trụ này là Đấng Tạo Hóa lo cho loài người thì khổ lắm chứ không sung sướng đâu, đó thì mình nhớ tới Người, mình tiến.

.....
2. Bây giờ nói Ngọc Hoàng là cái gì? Ngọc Hoàng là một Đấng rất to lớn tự thị, nếu y là một người tự thị thiếu Đại giác làm sao y chuyển hóa tất cả những cái luồng điện trong vũ trụ được? Trừ ra con người và phần hồn u mê không chuyển nổi những cái luồng điện và không lo chu đáo ngay cái cơ tạng của chúng ta và từ lỗ chân lông của chúng ta bị hư hoại là lỗi của phần hồn, lỗi của luồng điện chân chánh của Tiểu Thiên Địa này, nó là Ngọc Hoàng nhưng mà chưa thức giác, thành ra nó đi trong cái giới tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ố, dục quá mức sanh ra cơ thể hư hoại.

Rồi bây giờ chúng ta tu cái pháp này để làm gì? Tại sao mở trên bộ đầu trung ượng? Để cho cái thần thức đó nó hòa cảm lên trên vũ trụ tinh không và nó

đem lại ánh sáng cho phần hồn thức giác thấy vị trí của nó, chính nó là tất cả chứ không phải Ngọc Hoàng không. Nó là tất cả. Nó là con ma con quỷ, nó là Phật là Tiên, bất cứ chỗ nào nó cũng tiến, điển quang mà. Tại sao tôi đem những phần đó về cho các bạn? Bởi vì chúng ta từ hồi nào tới giờ tu về điển, chúng ta không có tu về đời. Các bạn còn có cái tâm

chấp nói: “Con nhỏ đó kêu ông Tám bằng thầy”, nếu ông Tám là một người tu không tiến tới Đại giác, ông Tám xô nó ra khỏi cửa rồi, mà ông Tám còn khen nó nói để cho mọi người cười mở. Bởi khi đi tới Đại giác: không có vị trí, không có địa vị, toàn năng toàn diện, không có sự chấp nê. Các bạn tu về điển, chưa có cơ hội để phân tách điển, chính bản thân của các bạn ở trong đó nuôi dưỡng ma quỷ đủ thứ hết, mọi người cũng vậy, mà chúng ta tu về vô vi này là nuôi tất cả để cho nó tiến tới tự giác. Bạn thấy bạn nuôi chưa? Có hết rồi: tà tâm của các bạn có, chân tâm của các bạn có, ác ôn của bạn có. Mỗi ngày các bạn công phu các bạn thấy rõ ràng mọi trạng thái đều ở trong thâm tâm của các bạn và trong cái Tiểu Thiên Địa này.

Rồi các bạn dọn sửa trong tinh thần xây dựng chứ các bạn không dùng độc tài đánh đổ, tại sao nói trong tinh thần xây dựng? Các bạn đem cái thanh cao từ ở bên trên xuống để chiếu hóa cho phần hồn, chiếu hóa cho lục căn lục trần, chiếu hóa cho mọi cơ năng trong Tiểu Thiên Địa này cho nó khai thông, nhiên hậu mới hòa đồng với vũ trụ. Lúc đó các bạn đi tới như Ngọc Hoàng Đại Giác. Đại giác là mình hiểu tất cả những cái gì của mình và hiểu

tất cả những cái gì của đại tự nhiên.

Tâm các bạn không động thì lúc đó các bạn còn chấp một cái địa vị gì không? Ở trạng thái nào các bạn cũng đứng trong hai chữ từ bi, nếu các bạn còn chấp các bạn đâu có cứu rồi ai. Ông Tám lớn quá ông Tám đâu có cứu rồi ai, ông Tám là cục cức, ông Tám đi cứu người ta, ông Tám phải hạ mình xuống. Từ ngày tôi thuyết pháp đến nay, gặp các bạn, các bạn là thầy của tôi, tôi đâu có làm thầy các bạn, tôi học nơi các bạn, tôi hòa nơi các bạn, mà mọi người chúng ta hiểu như vậy chúng ta mau tiến về Đại giác hơn.

Cho nên thâm tâm các bạn tu là một chuyện, nhưng mà bạn cũng có cái chuyện rằng ta tu để đuổi ma quỷ, ta tu để đánh đổ tất cả những cái gì ngoại xâm, nhưng mà cái đó đối với người sơ cấp mà thôi, còn đối với người tu cao đó, chúng ta đã lấy được cái thanh cao bên trên xây dựng cho hạ căn, và hạ căn đồng tiến. Cho nên trong đó cơ cấu Tiểu Thiên Địa của chúng ta đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu, nghe đạo pháp tới đâu chúng ta đồng minh tới đó, nghe đạo pháp tới đâu chúng ta có cảm giác chúng ta ở mọi trạng thái, thì làm sao có sự diêu động?

Cho nên tôi nói, các bạn tu trong kích động. Bạn nghe người ta múa lân, bạn nghe người ta đập đồ, bạn nghe người ta chửi mắng, bạn nói: “Nó là tôi, tôi là nó”, thì bạn đâu có động. Cho nên

nhiều người không hiểu, chính bản thể của các bạn là ma quỷ rất nhiều, nhưng mà ngày nay từ từ lấy cái thanh điển để giáo hóa. **Còn cái phần đó là cái phần thiêng liêng ở trên cao, đem cái luồng điển thông minh đại giác giải đáp cho các bạn không bị kẹt,** không bị thắc mắc. Tại sao tôi không nói **để cho người ta nói?** Để cho các bạn có cơ hội so sánh cái điển là cái gì? Mức họ giải về thấp, hạ căn mở cho mình ở chỗ nào? Bạn thấy rõ tính tình hoang mang và cái chỗ kẹt của mình, chỗ nào mới đặt những câu nhắn mạnh để cho mình hiểu, vì mình thiếu cương quyết, thiếu tin tưởng nơi khả năng của mình chứ không phải tin tưởng nơi Ngài, bởi vì Ngài đã có rồi. Cái huyền cơ hoàn mỹ của Trời Phật đã giao phó, trách nhiệm trọng trách của mình, mình không chịu, mình lại muốn soi bói thêm một cái gì nữa? Mình muốn ngạo mạn đánh đổ một người nào đó là mình gây thêm một cái nghiệp nặng, tối tăm cho trí óc và cơ tạng, mà chúng ta hòa đồng để tìm hiểu tương ứng thì chúng ta tiến. Bởi vì trong đó chúng ta có các cấp các giới, giới trên tiến hay là vượt mức rồi, nhưng mà giới dưới đó cũng được hiểu.

Cho nên các bạn không sợ, tu cái pháp Vô Vi này cơ lưỡi rằng kẻ rằng không có ai nhập vô các bạn được đâu, nói mà nghe, tìm cái lý mà thôi. Cho nên cái phương pháp công phu này có thể từ rày về sau không có bị cái gì đâu mà sợ. Chỉ có kêu bằng cái tâm tham lam, muốn người

ta làm việc cho mình thì mình bị lợi dụng, tại vì mình lợi dụng họ, thấy không? Chúng ta không có lợi dụng ai, tự tu tự tiến thì đâu có bị sợ.

• Bây giờ các bạn, tin tưởng ông Tám sẽ ngự trị trên đầu tôi, sẽ giúp đỡ tôi... sai rồi. Tôi nói: “Thầy ở trên đầu là cái khối Vô Vi không động, ở trên đầu các bạn”. Tôi có giỏi, tôi có tu Vô Vi tôi cũng rớt trong bàn chân các ông, nhưng mà luồng điển của các bạn không tới làm sao chuyển hóa, luồng điển của các bạn tới rồi sẽ chuyển hóa. Cho nên có cơ hội cho các bạn thấy rằng, trong lúc các bạn ngồi nói pháp, nói này nói kia một chập, các bạn nói thao thao bất tuyệt, cái đó là cái phần sáng suốt ở trên đầu chiếu hóa xuống, để cho mọi người đồng hành, chính bạn là người học chứ không phải bạn là thầy người ta. Còn muốn kiếm ông thầy kiếm vật không phải ở thế gian, ở bên trên, tại sao tôi đặt vấn đề đó? Phải đi lên, đi lên để thấy, là muốn dắt các bạn đi cấp tốc.

Thời buổi tà loạn không có cho phép nội tâm các bạn đau khổ nữa, vì có được bản thể con người vạn linh kết tập thành một cái huyền cơ hiện tại khó khăn lắm, phải nhiều kiếp, chúng ta phải trầm luân nhiều kiếp mới có ngày nay, tôi thấy cái cực khổ đó tôi không muốn các bạn trầm luân nữa. Thành ra tôi bỏ tất cả cái gì là thầy, tôi phải là đồng phân, tôi phải đưa tay dìu dắt các bạn đi lên, tôi phải chịu chuông nơi các bạn và học nơi các bạn để các

bạn ý thức lấy các bạn, các bạn tiến, chứ không phải là lấy cái độc tài đập đổ các bạn. Tôi không có cái tinh thần đó, nhưng mà thiêng liêng họ muốn tôi phải có một cái địa vị xứng đáng sẵn có của tôi ở bên trên, tôi không muốn người ta thấy ở thế gian. Nhưng mà tôi muốn họ tiến lên trên để gặp tôi, đó là cái con đường rút ngắn thời gian để các bạn tiến. Bởi vì chúng ta ý thức rõ ràng rồi: sanh, lão, bệnh, tử là con đường phải đi, mà các bạn có tâm tư, tự giải, tự tiến, đi lên trên, thì các bạn sẽ có gia đình và xã hội, cuộc đời mới tươi đẹp. Các bạn là người vô tư không tham lam, bằng cách các bạn chỉ biết đó là phương tiện thôi, thành ra các bạn tiến rất dễ dàng.

Qua những lời giảng của phần thiêng liêng, điển của Ngọc Hoàng, thì tôi thấy các bạn nghe rất thấu đáo, rất hiểu, nhưng các bạn vẫn nghi ngờ rằng đây là tà điển! Tôi đã phân tích cho các bạn thấy rằng, cái luồng tà điển nó tới luôn luôn làm cho đầu óc các bạn không có nhẹ nhàng đâu, cái lý không bao giờ thông đâu, ngu ngơ ú ớ, và người nói ra cũng không có bình tĩnh, mà chính cái xác đó nói ra rồi cái xác đó cũng bất mãn và thắc mắc như các bạn bây giờ. Thành ra tôi mới giải cho các bạn thấy rằng, cái luồng điển của Ngọc Hoàng là luồng điển của chư Phật, nó cũng đồng ở trong cái thanh tịnh, hóa giải, hào quang mà thôi, nhưng mà nó ở trong mọi trạng thái để cho các bạn sớm phá thông cái lực thông của cơ thể rồi các bạn tiến, chứ

không có gì khó khăn đâu.

Cho nên chúng ta tu tới ngày nay có cơ hội, nhiều người có phần điển, các bạn có thể thử. Trước kia tôi cũng có đem nhiều phần điển tới nói chuyện với các bạn, nói chuyện một chập thấy cái ngực nặng, nó là tà. Nhưng mà nói đi nói lại nó không dính dấp gì tới các bạn, các bạn không có chú ý nghe nữa, rồi cái phần này nói, các bạn lại có theo dõi, có chống báng, và có theo dõi, và có thông cảm, tại sao? Bởi vì hồi nào giờ không có chuyện đó.

Người ta nói trong cái vũ trụ cần khôn lịch sử này chưa có người nào mà xuống tể tảo như vậy, nhưng mà phân xác vẫn tể tảo chống lại những cái phần điển đó chứ không phải là mê muội mà nghe theo lời đó. Cái nào bất chánh là bất chánh liền. Cho nên có cái đặc biệt để chúng ta tìm hiểu đó là gì, dẫn các bạn lên một nấc nữa, rồi các bạn sẽ tiến tới đó, lúc đó các bạn thấy từng nào cũng có sự hóa giải anh minh rõ ràng của luồng thanh điển khối Vô Vi. Họ ăn cái gì của chúng ta mà họ khuyến khích các bạn đi theo cái đường lối Vô Vi? Bởi vì phân tích rất rõ ràng cho mình thấy, mình chỉ tiến khỏi tam giới của cơ thể là không bị xâm nhập, mà nếu các bạn còn ý lại, các bạn ngự trong cái tam giới này sẽ bị ngoại xâm. Cái luồng điển đó nó không phải là một thiêng liêng nhập xác mà nó chỉ là một luồng điển để câu ở trong cái hạnh đó mà thôi. Bởi vì cái hạnh đó là không tín nhiệm một cái gì hết, cái hạnh đó nó chỉ mong rằng

tự tu, tự tiến, tự giải và không ý lại bất cứ một cái nào.

Nó có một cái khả năng riêng biệt trong tinh thần mạnh mẽ vững chắc, chứ nó không phải là mê muội tin theo một cái gì hết, thành ra nó đi trong cái luồng điển trung ương hóa giải của vũ trụ, do đó mới chuyển hóa cho nó. Cho nên từ ngày nó gặp cái luồng điển đó, con người thông minh hẳn, hiểu đạo pháp, hiểu đạo lý, không thắc mắc, lần lần hết thắc mắc, nhưng mà tại sao họ mới chuyển qua gặp tôi. Người đó không biết tôi, đâu có tu cái pháp này, không biết ông Tám là gì, bắt buộc phải viết cái thơ đi tới ông Tám, rồi mới đến gặp ông Tám, rồi mới nhờ ông Tám giải thích cho họ.

Bởi vì ở thiên đàng bên trên họ nhờ tôi giải thích cho các bạn biết rằng, ngoài này các bạn có cái phần kia, mà họ từ ở trên xuống cho cái xác biết rằng ta từ ở trên xuống. Nhưng mà ở thế gian người ta không chấp nhận, họ gởi qua tôi để chi? Để xác nhận rằng: từ cơ thể, con người có thể hợp nhất với thanh điển bên trên, hai cái trao đổi với nhau để tiến, và họ gởi gắm để tôi chuyển hóa cho cái cơ thể nó càng ngày càng nhẹ, được thích hợp với cái luồng điển, bởi vì không phải trách nhiệm họ nói pháp, nhưng mà họ có trách nhiệm thiêng liêng khác hơn của chúng ta.

Nhưng mà rốt cuộc họ cũng tiến tới Đại Giác, vừa mở huệ sau này, vừa làm việc đời giúp thế

gian, thì cái phần đó **mình không có tham gia, nhưng mà mình phân tách để tìm hiểu**. Hỏi chữ cái người đạo phải cần đời không? Có đời, có đời yểm trợ cho đạo, đảng này chúng ta đời đạo song tu đó. Các bạn tu ở ngày nay có thì giờ công phu này kia kia nọ, các bạn cũng nhờ đời chữ. Các bạn phải lao động, các bạn phải tìm sự sống, các bạn phải có vợ con, có tổ chức của xã hội, có manh áo miếng cơm, các bạn mới tu được, đó là đời. Cho nên phận sự của người Vô Vi chúng ta ở trong hoàn cảnh nào cũng đi trong đời đạo song tu, không phá hoại, không làm chính trị, nhưng mà biết sửa mình và phục vụ cho tất cả. Chúng ta đã ý thức rõ ràng, chúng ta có cái cơ cấu hiện tại là do mọi người, mọi giới, mọi linh căn kết tập thành cái Tiểu Thiên Địa này. Vay là phải trả. Cho nên chúng ta làm mãi, làm mãi, làm việc vô tư, không có tham lam, không có tự kỷ, không có tự đắc, mà các bạn tiến tới điểm rồi các bạn làm việc triển miên, vui thú chấp nhận để đem cho nhân loại tiến tới một cái thanh bình thật sự, nội tâm họ đạt tới hòa bình mới đặt cái vấn đề hòa bình cho chúng ta, nội tâm họ còn cấu xé không bao giờ có sự hòa bình.

Cho nên chúng ta tu ở đây, đời đạo song tu, làm những nhiệm vụ tốt, không làm những nhiệm vụ xấu. Cho nên các bạn ý thức được luồng điển, rồi đây các bạn sẽ có một tâm tư vĩ đại: thương người giúp người, giúp họ tiến thẳng, tiến mau về quê xưa chốn cũ, có một nơi khác vĩnh cửu để

tránh những cái tai ách nghiệp chướng tham lam ở thế gian. Cho nên chúng ta tu tới ngày nay tôi đã nói: Chúng ta hòa đồng nơi tất cả và học nơi tất cả. Chúng ta vẫn tu, vẫn nói chuyện đủ thứ người, đủ thứ ma quỷ, nhưng mà tâm ta không động, ta ở trong cái động tìm ra cái tịnh.

Nhưng mà phải cố gắng bước vào trong cảnh khổ hiện tiền, ở trong cái khổ tìm ra cái tịnh là ở trong cái động đạt được, thì luôn luôn các bạn không có thắc mắc nữa, các bạn nhớ rằng các bạn đang sống trong điển giới, chứ các bạn không sống ở trong vật giới. Cho nên tôi nói, từ đầu chí chân các bạn, nếu mà không có làm việc 24/24 thì chỗ đó nó tê liệt, nó là điển chứ gì, thấy không? Nhưng mà cái điển nó phân tán loạn ly và cái điển tập trung để chiếu giải, hai cái khác nhau.

Chúng ta đã nhờ nhiều khối óc của tiền bối để lại cho chúng ta tập trung luồng thanh điển để đi dất và xây dựng tất cả những cái trực điển có thể bảm vô cơ thể chúng ta. Cho nên các bạn cố tu cho đúng đắn. Các bạn là một viên ngọc quý, các bạn là một hào quang, đi tới chỗ nào các bạn cũng có thể dẫn tiến, không sống trong tinh thần ỷ lại, nhưng mà sống trong cái văn minh cộng đồng của Trời Đất, tiến, tiến, tiến... không có suy tính, tiến trong vô tư, không có lấy cái tiến đó mà đặt cái lợi.

Đó, cho nên tôi mong rằng, các bạn ý thức lần lần, dù cho

thắc mắc đến mấy cũng là cái sự tiến bộ các bạn. Không thắc mắc chúng ta đâu có tìm hiểu. Chúng ta thắc mắc rồi chúng ta tìm hiểu. Tìm hiểu để chi? Để ta được, còn họ tìm cho mình, mình đâu có được, thấy không? Cho nên người tu đạt tới Thanh Tịnh Kinh khai triển chưa? Trong cái cơn thử thách đó, là thấy rồi. Cho nên các bạn tự thấy, tự kiểm điểm, tự tu, thấy mình chưa đạt tới cái Thanh Tịnh Kinh điển quang mình mới thắc mắc, còn mình đạt tới cái Thanh Tịnh Kinh điển quang, mình ngồi đó mà không ngồi, đứng đó mà không đứng, nghe đó mà không nghe. Cái câu này để những người tu tới Đại giác họ biết. Các bạn thấy ngồi đó, không có phải ngồi đâu, nghe đó mà không có nghe đâu, nói đó mà không nói, âm thanh đang bành trướng tất cả các giới, đó! Lúc đó các bạn mới thấy cái hạnh phúc.

Đó, cho nên chúng ta có rất nhiều cơ hội, từ rày về sau cho tiếp xúc để hiểu. Ông Tám không dạy gì hết nhưng chúng ta ở trong cái đại học rõ ràng. Từ đời tham lam tới đời giữ sổ. Các bạn tham lam, hồi trước ai cũng làm giàu để có tiền mua bánh cúng Phật, để tôi làm giàu thêm. Bây giờ tới thời buổi này không còn nữa, giữ sổ rồi, rồi mới thấy sự sai lầm của mình, cái cơ hội tốt đẹp cho mình tu. Hồi nào giờ tôi nguyện theo Phật, tôi bỏ hết tôi theo Phật tôi cũng chịu nữa, mà bây giờ mới bỏ có mấy lượng tôi thấy đau, không được! Không sao đâu. Các bạn có điển là vốn căn bản, có điển là có tiền, đâu có đau khổ.

Nghe cái câu này nhiều người cũng thắc mắc, tiền ở đâu mà tiền? Cố gắng tu, nhiều người ở trong cái hoàn cảnh rất đau khổ, đau khổ chừng nào họ tu họ thấy càng ngày càng có sự giúp đỡ dồi dào. Khối Địa Tiên không bao giờ bỏ chúng ta, mà khối Thiên Tiên cũng không bỏ được, Chư Phật cũng không bỏ, bởi vì luồng điển từ Tam thập Tam Thiên xuống, nhưng mà người lạng quạng đâu có biết hưởng. Còn chúng ta đi thẳng con đường đó, ngay vô đó là nó hút chúng ta rồi, làm sao chúng ta có sự đau khổ nữa.

Cho nên nhiều khi các bạn có thắc mắc, đau khổ, buồn bực, lại có một người khác tới hóa giải cho bạn. Hỏi ai sắp đặt? Không ngờ có câu nói đó mà nó mở tâm cho tôi, không ngờ ngày nay mà tôi gặp người đó mà họ nói cho tôi thức giấc. Cái đó ai sắp đặt? Cho nên thấy rõ ràng có thiêng liêng chứ đừng có đại dột mê muội trần gian mà đau khổ dồn cục, tưởng ta là sống vĩnh viễn, ta là hay hơn hết, ta ngạo mạn bất chấp, không được!

Vô Vi, tôi đã nói với các bạn: “Các bạn làm nước đi, không nên làm ly”, gặp tròn các bạn đứng vô trong ly tròn, gặp vuông các bạn ở trong ly vuông, đổ xuống dưới nó nước nó chảy ra Ngũ Châu cũng gặp. Nói về nước là điển, điển là nước, các bạn hiểu chưa? Các bạn ở trong khối điển tại sao các bạn còn phân cái này là tà... cái kia là chánh? “Tôi không tin!” Ai kêu mình tin? Mình phải suy xét, mình là khối óc thông minh của

cộng đồng thế giới, không có khối óc của loài người không có minh xác bất cứ một cái gì ở thế gian này, bạn thấy chưa? Còn những cái khối óc của Vô Vi, tiến lên thượng tầng thì một ngàn một triệu khối óc chỉ có một mà thôi.

Còn người ở thế gian làm cách mạng, chân chánh, ba trăm triệu, một ngàn triệu không có một người, thấy chưa? Chịu hành hay là không thực hành, chịu tiến tới mục đích hay là không, chỉ có bấy nhiêu đó. Cho nên các bạn đừng có nói, tôi tu lên gặp Phật Di Lạc, khác! Tôi qua gặp đức Di Đà... khác! Tôi chạy qua kiếm Quan Âm, khác! Nói vậy là áp phê rồi, tâm bậy rồi. Nhiều người âm nhãn thấy này kia kia nọ, rồi nó phân đủ thứ hết, cái đó không có xài được, không phải về Vô Vi. Nếu Vô Vi, chỉ nắm một phần thanh điển hào quang mà thôi, thì các bạn sẽ có tất cả và không có tất cả, nó mới không động, thấy rõ chưa?

Cho nên đừng có sai lầm hoang mang, đừng có nói: “Chư choa ơi! Các bạn đạo này tu hay quá, dòm thấy cái này cái kia cái nọ”, không có tin, thấy không? Cô đã thấy cô chưa? Cô chưa thấy cô, cô không có làm cái gì được hết, cô còn tự tôn tự đắc, tự ái là cô chưa thấy cô. Cô là người thông suốt hòa đồng tự giác với tất cả, cô mới là người thấy. Thấy cái gì? Thấy cái căn bản hào quang ở bên trên, thấy cái giá trị muôn đời ở bên trên, cô thấy cô làm việc nhiều hơn triệu triệu ức bây giờ.

Cho nên phận sự của Ngọc

Hoàng làm việc nhiều lắm. Khi chúng ta có điển, chúng ta phải chuyển hóa cho tất cả mọi người, đừng nói Phật Tiên không. Khối Vô Vi, những người tu đây có điển cũng vậy. Nhiều khi các bạn mở hạnh từ bi rồi, các bạn thấy cái này đau khổ, các bạn muốn để tâm vô đó, các bạn muốn cứu rồi, đó là các bạn đã có tâm điển rồi. Mình ở giới thấp mà mình còn làm vậy, hỏi chứ bên trên họ còn làm cái gì nữa, họ làm việc nhiều hơn ở trong cái tình thương xây dựng để cho họ tiến. Thấy ở trong cảnh đau khổ nhưng mà họ tiến, đối với những người tu thức giấc rồi, thấy một người đau khổ, họ đi ngang họ chỉ cười thôi, thấy người ta đau khổ tại sao cười? Nhưng mà cái phần điển đã chuyển hóa cho họ rồi, qua cái màn đau khổ đó nó mới tiến tới cái sung sướng. Còn mình ôm cái sự đau khổ của họ và mình hòa đồng khóc với họ là mình giết họ, giết luôn cả mình. Cho nên nhiều người không hiểu, ở trong thắc mắc quá nhiều, nên tôi về đây, nhiều bạn nói: “Lúc này ông Tám nói chuyện ngu xuẩn, bậy bạ, chấp lu bù”, lên ăn thua với ông Tám, nhưng mà ông Tám cũng “ạ... ạ...”, tại sao? Ông Tám gặp một người nào tới nhà ông Tám, là thầy ông Tám, dạy ông Tám, ông Tám phải học, học để làm gì? Nếu mà ông Tám có thanh điển thì ông Tám dạ một cái là ông Tám cũng đưa cái thanh điển cho họ rồi, rồi ông Tám cũng xin lãnh cái trược điển đó về để ông Tám hóa giải. Ông Tám không dám chửi họ, mà ông Tám bằng lòng thương tất cả mọi người để học hỏi và giúp đỡ mọi

người. Cho nên ngày nay, các bạn đã có một cái cơ hội gần tôi tu và tôi đã nói bao nhiêu bài rồi, ngày nay lập đi lập lại, kéo xuống thấp hết sức thấp bữa nay, để nói cho các bạn nghe, các bạn thấy rõ trong bản thân các bạn, bạn ung dung tự tại nắm cái pháp đó mà tu, xung quanh các bạn đều là điển, tiến lên thanh cao chừng nào các bạn thấy rõ luồng điển hữu dụng, không có một tia một giọt nào mà các bạn bỏ hết, thì lúc đó các bạn sẽ đi dắt tất cả và giúp đỡ tất cả.

Bây giờ đừng vội nói tôi phải giúp đỡ ai, không! Đừng vội nói tôi phải nghe lời ai, không! Tôi phải tiến tới cộng đồng Vô Vi là đủ rồi, không nghe lời ai hết. Ông Tám nói đi nói lại từ nãy giờ là nói cái lý nội tâm của các bạn. Các bạn có, ông Tám mới nói, các bạn không có, ông Tám không nói, mà những cái phát ngôn của bạn là phát ngôn của ông Tám, và những phát ngôn của ông Tám đây là phát ngôn của bạn chưa tới mà thôi. Bây giờ các bạn thắc mắc, ông Tám trước kia cũng thắc mắc, bạn là ông Tám chứ gì, bây giờ ông Tám phát ngôn đây, là các bạn chứ gì. Một ngày kia các bạn tới rồi các bạn thấy, không có cái gì thắc mắc đối với bạn, nhưng mà cũng không có cái gì thương mến hết, hết rồi, trung hòa rồi, cộng đồng làm việc mà thôi, làm việc cho cái bầu trời thế giới, giải tán tất cả những cái trực khí tham ô của loài người để mở ra cái màn thanh khiết cho mọi người đồng tiến vui tươi cũng như kẻ đã thoát

tục đi trước, họ mong muốn hậu sanh sung sướng, thành ra họ mới khuyến tu. Có cái kinh sách nào kêu người ta làm điều sai quấy không? Có cái lý thuyết cách mạng nào chỉ cho người ta giết người không? Đưa người ta tiến tới cái tinh thần xây dựng cộng đồng.

Thánh Tiên Phật đều đưa người ta tiến tới sự thoải mái và cởi mở, nhưng mà lòng tham của con người... Tại sao Trời Phật không sửa cái máy đó cho họ? Bởi vì đưa cái huyền cơ của tạo hóa cho họ tự do một trăm phần trăm, ôm lấy đó mà quản lý, mà trị, mà sửa đổi, mà cải tạo, nhưng mà họ chưa có ý thức nổi thì họ phải gặp cái khổ cảnh, rồi trong cái cùng cực khổ cảnh đó nó mới hồi tâm.

Nhiều người đau khổ họ mới than trời trách đất, thì nó hưởng thượng để hóa giải, chứ hưởng hạ nó làm gì người ta? Đánh người ta không được, giựt của người ta cũng không được, thì nghĩ tới chuyện chết, thoái bộ. Ở thế gian mà tiến thẳng lên thiên đàng, nhiều chú ăn xin chết chóc ngoài đường chưa chắc phần hồn người ta bị sa đọa, giờ phút cuối cùng họ ý thức được là họ tiến, tu nhất kiếp, ngộ nhất thời. Cho nên các bạn có một cái cơ thể tươi đẹp, bây giờ có một cái thanh điển trật tự trong cái Tiểu Thiên Địa này, có một cái pháp để các bạn từ từ nắm lấy những cái thanh khí điển ở bên trên và dẫn tiến vạn linh cộng đồng của Tiểu Thiên Địa này tiến tới hòa đồng thanh điển của vũ trụ, dẹp bỏ cái

tiểu ngã này, các bạn thấy sung sướng triền miên, các bạn là mọi người, mọi người là các bạn.

Cho nên ở đời nói thắc mắc chứ chẳng có thắc mắc, người ta đặt sự thắc mắc đó để dẫn tiến loài người chứ không phải đặt ra sự thắc mắc đó để làm hại loài người. Cho nên nhiều kinh sách, nhiều lời nói của người truyền pháp nói cao, úp mở trong đó. Nhưng mà khi các bạn hiểu rồi, nói: “Lâu quá mà tôi không hiểu, bây giờ tôi mới hiểu”, thấy không? Cho nên mỗi người đều có một cái độc lập tự do tiến triển trong từ bi bác ái, rồi nó sẽ tiến, nó có một cái khối cộng đồng xây dựng rõ ràng, người nào thắc mắc, mà ôm lấy nó, mà tan rã hết, là không được, nhưng mà thả lỏng để cho nó tự do tiến triển, mà ôm chặt mệt quá rồi cũng phải thả, nó vùng vẫy thét rồi nó cũng hư.

Cho nên người cha không nên ôm con quá nhiều, thương nó để cho nó tự tiến xây dựng, mình tìm mọi cách ảnh hưởng xung quanh thôi, chứ mình ôm nó quá tới ngày mình già yếu nó già cái mình tan, thì cha thành con ma con cũng thành quỷ luôn đó. Cho nên mình phải biết nuôi dưỡng, nuôi dưỡng trong cả tinh thần, mà người tu Vô Vi giáo dục con trong cái căn, không có phải trong thân thể. Ngồi trong thanh tịnh, tâm tư tưởng con tôi là một vị ở trên xuống thế, cái của tôi chiếu hóa với điển căn của nó, soi sáng cho nó từ từ, không cần gì chửi la nó quá, ôm ấp nó quá, rồi một ngày kia nó già rồi, đụng cái nó ngã,

chín muồi rồi, hiểu chưa?

Bữa nay cũng không có cái gì nói, đó là giải những cái thắc mắc mà thôi. Rồi còn vấn đề đi tu của chúng ta, các bạn nắm bao nhiêu đó là đủ rồi, đi tới để thiêng liêng xác nhận rằng cái pháp của chúng ta không phải tà... chứ không phải chúng ta xác nhận họ là tà... à các bạn thấy rõ chưa. Tôi nói hoài họ không tin, tại sao? Họ không tin họ bị lầm than rồi họ đưa ra lý do này lý do nọ, rồi rồi cuộc họ kẹt chứ tôi đâu có kẹt, tôi vẫn tiến hoài, tiến đều, tôi vẫn thương tất cả mọi người.

3. Thượng Đế xuống đây là có cơ hội cho mọi sanh linh trở lại. Đó là lòng từ bi của Thượng Đế ban bố cho mọi người. Tuy rằng cho linh căn sáng suốt xuống thế gian nhưng mà nó chưa thấu đáo nguồn cội, tuy rằng có chư Phật chư Tiên giáo hóa nó, nhưng mà vì sự sống, vì vật chất xa hoa, ý lại nên chẳng để tâm tiến về nguồn cội của nó.

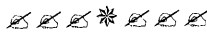
Ngày nay có dịp Thượng Đế xuất hiện xuống thế gian để cho mọi người tu hiểu, ý thức tùy theo từng trình độ, nhưng mà còn nhiều linh căn họ tu, nhưng không hiểu cái chân lý, ưa thích bàng môn tả đạo bùa phép huyền hoặc, đó là mê loạn, rồi nó trầm luân mãi mãi, cái chân lý siêu phàm ở thế gian, chưa có, ít lắm.

Hôm nay có cơ hội được một số ít người, được nghe, và trong tâm tư đó cũng tùy theo trình độ hiểu biết, người tu trong

đó cũng có bán tín bán nghi, nhưng mà rồi nó sẽ thấy có ánh sáng lần lần đưa đến. Đấng Tạo Hóa sẽ điều dắt chúng sanh, mọi nơi, mọi giới, nhờ bởi sự kích động và phản động của định luật sanh trụ hoại diệt của bầu trời càn khôn vũ trụ, đã sắp đặt có thứ tự. Mọi người lần lượt hiểu được ta có tánh cha trên trời. Nói đến đây tôi rất cảm động rơi lụy, tiếc cho những phần hồn còn đang bơ vơ, những phần hồn còn đang ngự trị nơi đây, phải hiểu rõ rằng, chúng ta đang sống trong cơn hỗn loạn đau khổ mà được một ánh sáng từ bi rơi rụng vào. Đó là một luồng điện đánh thức mọi chân linh để hiểu rõ mình và phải chứng minh nguồn đau khổ đó rồi chúng ta mới tiến lên được.

Rất quý báu hôm nay mọi người đến dự và tất cả đều là thanh điển đi hóa giải tâm hồn đang tẩm mê nơi cõi trần.

**ÔNG TÁM TRẢ LỜI
ĐIỂN CHA
(NGỌC HOÀNG
THƯỢNG ĐẾ)
CHO RẰNG PHÁP VÔ
VI LÀ “DÚ ÉP”**



Chúng ta xét lại Pháp Vô Vi có thật sự vô ích hay hữu ích.

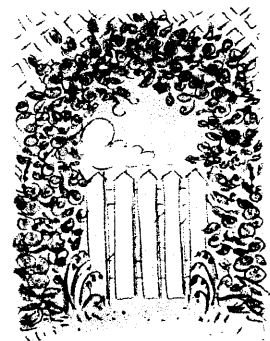
Pháp Soi Hồn: Cho rằng dú ép là đúng vì hành pháp là “Dú ép”, còn dú ép thì trái cây nó mới mau chín thì mới kịp đợt. Về y lý, thì gọi là tập trung mọi nguyên mạch của bộ đầu. Sau khi

tập trung mọi nguyên mạch, thì bộ đầu trở lại lúc sơ sinh để thu hút điều hay dở, tự hóa giải, tự minh. Học bài thì tuổi trẻ dễ nhớ hay là ông già dễ nhớ? Các bạn muốn trở về nguồn cội thì các bạn là con nít chứ gì. Khi các bạn nhớ được sự giáo dục hư không thì các bạn sẽ được sống nhẹ nhàng trong không mà có đó các bạn ơi.

Pháp Luân Thường

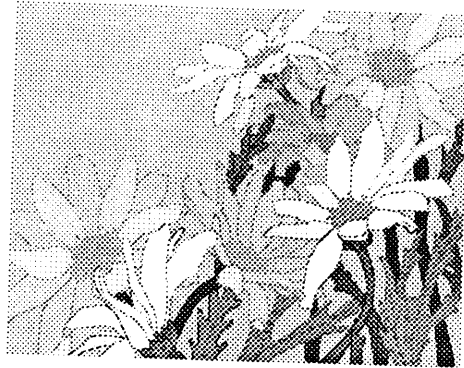
Chuyển: Bạn hít vô thì nó chạy vòng cơ thể, khai thông từ đàng sau đến trước. Về y lý thì thông mạch Đốc và mạch Nhâm là con người khỏe mạnh. Về đạo pháp thì gọi là thậm thâm vi diệu pháp. Lúc mới tu hít ạch, tu lâu thì càng hít càng dài. Đến khi ý động là pháp luân tự chuyển, lúc ấy tâm trí sáng choang. Nó cũng là bàn đạp dẫn tiến từ giai đoạn một. Tất cả đạo pháp ở thế gian đều do Thượng Đế an bài, thành hay hư cũng là do hành giả mà thôi. Không tin mà hiểu, còn hơn là tin mà không hiểu.

Thiền Định: Là kiểm giác tiến thanh. Thấy mê mà tỉnh, đời đạo phân minh. Các bạn xét lại xem nếu thích hợp thì hành, còn không hữu ích thì bỏ, hoàn toàn tự do. □



BỨC TÂM THƯ CỦA TỔNG THƯ KÝ H.A.H.V.V. WASHINGTON

CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THIỀN VIỆN NHÃN HÒA



Nghe nói đến Phát Triển Thiền Viện Nhãn Hòa, có lẽ rất nhiều người sẽ lấy làm ngạc nhiên vì Thiền Viện Nhãn Hòa hầu như đã được coi là Thiền Viện lớn và đẹp nhất hiện nay.

Nếu quý Bạn Đạo đã tham dự ngày khánh thành Đại Giảng Đường vào cuối tháng 7/97, hay có dịp ghé qua nhân kỳ Đại Hội Hùng Vĩ Giao Liên 98, hoặc có tham dự Trại Hè Nhãn Hòa 1998 thì tin chắc rằng quý vị đã nghe anh Hội Trưởng Nguyễn Trí Vượng nhiều lần đề cập đến dự án Xây Hồ Bán Nguyệt “Cho Thầy Rửa Chân” (!).

Thật ra, chương trình này nằm ngoài ý muốn của chúng tôi. Thiền Viện cũ nằm ở vùng đất trũng và hầm cầu cũng nằm kế đó cho nên dễ bị đọng đầy nước, chúng tôi đã phải đặt máy bơm nước tự động để bơm phần nước trong của hầm cầu ra “drain field” và phải mượn xe hút hầm cầu rất thường xuyên. Do đó, chúng tôi muốn dời hầm cầu lên chỗ đất cao hơn để vừa tiết kiệm tiền mượn xe hút vừa đáp ứng tiêu chuẩn vệ sinh. Sau khi hầm cầu được dời đi nơi khác, phần đất trũng nay lại thêm một cái hố lớn cho nên, một công hai chuyện, chúng tôi muốn tạo nên một quang cảnh mới, xinh đẹp

hơn để mỗi khi Bạn Đạo đến đây thăm viếng có chỗ chụp thêm vài tấm hình lưu niệm.

Chương trình Xây Hồ Bán Nguyệt đã được rất nhiều người tán thành. Hồ chưa có nhưng đã có một số Bạn Đạo hứa cho sen, trúc, liễu v.v... Vào cuối tháng Mười 1998 vừa qua tại khóa sống chung và thanh lọc ở California, sau lời trình bày của anh Vương Thanh Sơn, Canada, Đức Thầy đã tiên phong đóng góp 500 Mỹ kim và quý Bạn Đạo từ các nơi đến tham dự khóa này cũng đồng hưởng ứng. Số tiền lên đến hơn 3.000 Mỹ kim.

Tổng cộng số tiền thu đã được hơn 6.000 Mỹ kim. Số tiền dự chi cho hầm cầu mới và xây hồ bán nguyệt lên đến khoảng 10.000 Mỹ kim.

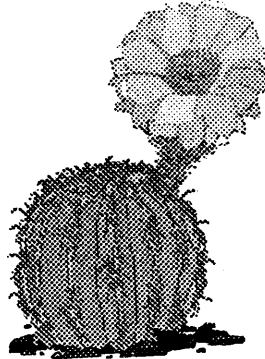
Chúng tôi hy vọng là chương trình sẽ hoàn tất vào mùa hè 1999. Mong quý Bạn Đạo đến tham dự Trại Hè 99 hoặc thăm viếng Thiền Viện Nhãn Hòa để nhìn thấy diễn tiến của chương trình này và chụp thêm... vài chục tấm hình lưu niệm!

Kính chúc quý Bạn Đạo luôn vui, khỏe và nhiệt tâm hưởng ứng chương trình phát triển cơ sở tâm linh chung nói trên.

Kính bái,
P.C.S.

THUNG LŨNG BÌNH YÊN

Thương tặng Anh Em Nhân Hòa



NGỌC SƯƠNG

Ngày 20 tháng 8, trên đường đi dự Đại Hội Hùng Vĩ Giao Liên, tôi có dịp ghé qua Seattle, đi tham dự Trại Hè Nhân Hòa. Con đường trưa nắng đổ lửa dịu bớt lại khi xe đến Hắc Hồ (Black Lake) của thành phố Olympia, thủ phủ Tiểu Bang Washington. Chuyến bay dài hơn 15 tiếng, thêm 4 tiếng đợi chờ và ngồi xe, nội lực dù sung mãn cỡ nào tôi cũng chỉ muốn đặt lưng nằm xuống.

Xe queo phải, chầm chậm lăn bánh. Lối nhỏ quen quen. Xóm nhà thưa. Vườn hoa nhuộm nắng. Sâu vào một quãng, dây leo chằng chịt phủ mát mắt nhìn. Cắm giác dễ chịu lan dần cơ thể. Thiền Viện Nhân Hòa nằm cuối con đường bên phải. Rừng thông bao bọc. Thiền Viện nằm lọt thõm trong một thung lũng xanh rì cây cỏ. Không khí mát lạnh. Không gian êm đềm. Mùa Hè cháy da của Cali không thể bén mảng tới. Màu xanh của thông rải đều cảm giác thanh thoát nhẹ nhàng. Bước xuống xe, ngược nhìn lên ngôi Giảng Đường trên

bờ đất cao, tâm hồn tôi thênh thang rộng mở. Tầng dưới Thiền Viện là nơi sinh hoạt. Tầng trên là phòng Thiền, có đủ chỗ cho 300 vị Thiền Sư tĩnh tọa (theo lời của “Thổ Địa”). Cánh mặt trên lầu là phòng Thầy. Ngay vị trí đó bên dưới là phòng ngủ của các vị nữ. Phòng nam nằm sát nhà bếp. Đồ sộ nhưng không kiểu cách. Kiến trúc đơn giản, như một đơn vị gia cư, không giống một ngôi chùa hay nhà thờ. Màu trắng bình dị. Khác với tất cả những nơi thờ phượng của các tôn giáo. Thiền Viện Vô Vi đặc biệt không lập bệ thờ. Phật, Chúa trong tâm. Thờ kính Phật, Chúa không gì bằng thương yêu muôn loài vạn vật như thương yêu chính bản thân mình. Phòng Thiền rộng rãi thoáng mát. Kiếng Vô Vi trong sáng, phản ánh sự thanh sạch, an tĩnh của người Thiền. Ghế Thầy đặt dưới kiếng, giữa hai bụi Cúc trắng sum xuê. Băng giảng được xếp ngay ngắn trên một kệ cao. Kinh sách và băng video được bày riêng một cái kệ khác. Bàn đạo tự do lựa băng giảng cần thiết; bước vào phòng

trong, nơi đặt cái máy thu nhanh, sẵn sàng phục vụ không bao giờ biết than mệt. Lúc này trên phi trường, anh em Nhân Hòa đã đón chúng tôi gần hết buổi chiều. Lối của kẻ lần đầu tiên đi xa. Bay trong nội địa lại đưa địa chỉ hãng bay quốc tế. Thành thật xin lỗi. Lần sau chắc chắn tôi sẽ kỹ lưỡng hơn. Vừa bước chân qua ngạch cửa, thẳng trước mặt là hình khuôn mặt tròn trịa của Thầy, nghiêm ánh mắt nhìn thẳng chúng tôi.

Trên cầu thang bước xuống là nhân vật nổi tiếng, “Giao Đấu Với Thần Chết” đón chúng tôi với nụ cười thắm thía trên môi. Theo tôi, vì anh có biệt tài chọc cười nên khi Thần Chết cầm lưỡi hái chuẩn bị hạ thủ, anh đã ẻo lả nhịp nhàng, cười duyên với vũ điệu của cô gái xứ Lào. Lão Thần Chết già cúp bình thiếc, bấy lâu chỉ thấy nạn nhân quần quai rên la, lần đầu tiên chạm trán một địch thủ lạ lùng, trước cái chết vẫn bình tĩnh uốn éo ca múa. Lão ngạc nhiên một chút rồi lấy được bình tĩnh ngay. Công lực của Lão thâm hậu, nếu

không làm sao có thể hoàn thành nhiệm vụ. Xưa nay chưa bao giờ có ai dám đứng thẳng trước mặt Lão, nói chi đến múa may quay cuồng. Lão giơ cao lưỡi hái. Đột nhiên anh đổi "tông", cất cao giọng ca 3 câu vọng cổ tả oán là đệ tử của Ông Tám, tu Thiền Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Bấy lâu công phu tinh tấn, thổ pháp luân đến rụng tóc sạch trơn. Soi hồn nhiều quá nên mấy mạch máu bề văng tung toé. Anh vừa ca vừa lấy tay nắm chặt, nắm chặt... lưỡi dao. Vì lần đầu tiên ca vọng cổ, anh hát trật tùm lum. Đang vọng cổ, anh chuyển sang Hoài Lang, lúc anh đưa qua Văn Thiên Tường, khi anh xuống Xàng Xê lãng xẹt. Cũng tội nghiệp, bệnh phát bất ngờ mà Cô Kim Thanh ở xa quá, đâu hẳn qua dạy anh hát cho kịp. Thần Chết vừa bực mình, vừa lại tức cười. Thần ta giựt mạnh lưỡi dao. Anh quỳnh quáng, trong 1 phần thật nhỏ của 1 giây đồng hồ. Anh chợt nhớ chiêu thức Lục Tự Di Đà. Anh trụ điển đỉnh đầu bắt đầu niệm Phật. Tiếng niệm Phật dịu êm như tiếng Mẹ hiền vuốt ve con trẻ. Sợ hãi lui nhanh. Đau đớn trốn mất. Anh mỉm cười thật hiền hòa tỏ ý nhận chịu số phận. Thần Chết đờ người ra trước cảnh tượng lạ lùng. Lão ta cứ nhìn anh trân trân quên cả giờ giấc. Phút quyết định đã trôi qua, công tác xem như chấm dứt. Thần Chết buồn bã quay đầu. Trước khi đi còn quay mình bái tạ anh, một người Tu Thiền Dũng Cầm. Kết cuộc, hôm nay anh đã đứng trước mặt tôi cười hi hi.

Viết những dòng chữ khô

hài này để dần bớt cơn xúc cảm khi tôi đọc bài tường thuật đầy đủ của anh Vương trên ĐS số 3. Giờ gặp nhau ở đây. Anh đón tôi hay tôi đón Anh? Tôi đang đứng trước một người: Đồng đạo tu Thiền Pháp Vô Vi. Đồng hành trên đường về quê xa lơ xa lắc. Cuối cùng là Đồng chí Thích Cười. Dù đóng vai Ni Cô hay Đạo Sĩ. Tôi và Anh cũng thích đùa. Đùa để tâm thức nhẹ nhàng. Đùa để chia bớt cái nặng của Đời. Và đùa để xóa mất bản ngã của mình. Một tên hề nhiều lắm chỉ là một hạt bụi lang thang mà thôi. Tôi thật vui mừng đã gặp được Anh. Đành rằng có Pháp hay, có Thầy giỏi nhưng giờ phút quyết định vẫn là ta. Nếu không thực hành siêng năng đến nhuần nhuyễn tự động, khi tai nạn đến, chắc chắn chúng ta sẽ hoảng sợ đến buông tất cả. Còn nhớ gì đến Niệm Phật. Người hay sợ hãi, đã chết ngay với nỗi hãi sợ của chính mình.

Tôi, mặc dầu đường xa lắm bụi, vẫn được anh em ưu ái dẫn đi giới thiệu từ phòng. Cứ tưởng mình đến sớm, hóa ra vẫn muộn hơn gần 20 vị. Tạm chia tay, tôi trốn nhanh vào phòng tắm. Đứng dưới vòi nước ấm, tôi giật mình khi biết ra mình đã trải qua gần 20 tiếng đường xa, mà cảm giác chỉ ngầy ngầy một chút. Ngày xưa lúc chưa Thiền, bất kể Xuân tàn, Thu sớm, Hạ đến hay Đông sang, tôi lúc nào cũng ôm ấp cái áo lạnh như mấy tay chích xì ke. Lúc mới qua Úc nếu phải đi shop là một cực hình. Về đến nhà nằm thõ như người bệnh

nặng. Thiền một thời gian, cái áo lạnh tôi bỏ quên hồi nào không hay. Thêm cái bệnh Viêm Mũi Dị Ứng, bệnh này tôi mang không dưới 25 năm. Châm cứu theo Đông Y không hết. Chữa theo Tây Y cũng vẫn còn. Tôi bỏ liều. Ông Bác Sĩ Tây Y nói với tôi: - Tôi chưa bao giờ gặp chứng bệnh lạ như của Bà. Người ta dị ứng một loại nào đó. Mũi của Bà dị ứng tùm lum. Nào là phấn hoa. Nào là bụi bặm. Rồi mùi hương lạ. Thơm cũng nhảy mà thú cũng xịt. Kỳ cục quá.

Thiền được một năm đến mùa lạnh, cả nhà sứt sùi rơi lệ. Lạ quá chỉ mình tôi im re. Nói ra nhiều khi có người không tin. Bệnh mãn tính, Bác Sĩ chê mà Thiền đã khỏi. Sức khỏe càng ngày càng gia tăng.

Tắm xong trời đã tối. Cái bụng của tôi đã bắt đầu kiếm chuyện. Nhẹ bước xuống nhà bếp. Đi máy bay gần hết 1 ngày, ăn toàn đồ Tây, giờ được 1 chén cơm canh chua nóng hổi, vừa thổi vừa húp, thật ngon hết biết. Ở Nhãn Hòa một tuần, ngày nào tôi cũng xuống nhà bếp để học... ăn và hỏi... nấu. Món nào tôi cũng ghi chép cẩn thận. Ở đây vui lắm. Máy Má, mấy Chị toàn là tay cự phách có thể mở khóa dạy nấu ăn không thua mấy bà Hội Phụ Nữ ngày xưa của Sài Gòn. Ngày đầu tiên cầm... nồi, vác... chảo ra trận là Bác Chín Calgary. Bác như một nữ tướng. Dưới quyền có các nữ binh như: Chị Nga, Chị Liên, Chị Long, Chị Sang, Chị Thủy... còn nhiều chị nữa, xin lỗi tôi nhớ không hết. Thật ra các

Chị này nếu thấy ra một chiến trường khác cũng vẫn có thể cầm ... quân như thường. Ngoài các chị ra còn có một đám học sinh tập tành ăn, nấu như các em Huệ, bạn em Huệ, tôi, chị Nga, bạn Mác và Châu Bảo đeo theo sát đít bác Chín để học nghề nấu sũa đậu nành. Ăn sáng có bún riêu, bún cà ri, bánh bao, bánh mì bơ, bánh mì patê chay, chả chay, mì xào, cháo trắng, củ cải mặn xào xả ớt. Ăn trưa có cơm xào thập cẩm, cơm gà Siu Siu, canh chua, canh rau, hột gà chiên rau Đại Hàn, đậu hũ ram ngọt, tôm chay rim, sà lách trộn dầu dấm, rau xào thập cẩm. Mỗi buổi đều có thực đơn thay đổi. Trên bàn luôn luôn có mấy hũ dưa cải, kim chi Đại Hàn, cà pháo làm chua, mắm thái, tương hột màu sắc đối xứng nhau. Thiệt khiến quân tử nhìn thấy cũng phải ... chảy nước miếng. Trái cây không thiếu thứ nào. Tình cờ khi đi ngang phía sau tấm vách nhà bếp, tôi thấy có cả Sầu Riêng. Đặc biệt dành cho Ông Thầy thương yêu của chúng ta. Học nấu Đậu, nấu sũa với Bác Chín 2 ngày. Thầy đến, Bác xuống tóc không thèm đếm xỉa đến bếp núc nữa. Bác Chín đi rồi, tui tui nhào theo Anh Huyền, nguyên Hội Trưởng Hội Ái Hữu Vô Vi Đan Mạch, kiêm Ban Chấp Hành và làm luôn cả Hội Viên. Dễ thương làm sao Ông Anh của tôi. Nhỏ con, khiêm nhường thước tắc, một mình kiêm nhiều vai như vậy chắc chắn Thiên Đàng đã dành sẵn một chỗ tốt cho Ông Anh. Anh đặc biệt dạy chúng tôi làm Đậu Hũ. Anh làm có bài bản như

tay nhà nghề. Ở Đan Mạch anh đã từng sản xuất Đậu Hũ gây vốn cho một cơ quan từ thiện. Bán rẻ mà ngon. Vì vậy bán quá đắt, anh phải chạy luôn, làm không nổi nữa.

Nhà bếp có nhiều mẫu chuyện vui nho nhỏ. Muốn ăn phải lặn vào bếp đã đành. Ở Nhãn Hòa muốn cười cũng phải xuống nhà bếp. Anh Huyền là người Bắc. Chúng tôi phân đông là người Nam. Khi anh dạy chúng tôi làm Đậu Hũ. Anh phán: Nấy cho tôi cái môi nhớn. Không ai hiểu gì cả, cứ đứng nhìn nhau ngẩn ngơ. Lúc đó tay anh đang bận cầm miếng vải lược, miệng anh nói lớn, cái đầu nghiêng sang một bên chỗ để chén đũa: Nấy cho tôi cái môi nhớn, cái môi nhớn. Hiểu ra mọi người cười như pháo... mắc mưa. Vì cười lớn sẽ động lên phòng Thiên lúc nào cũng có người nhắm mắt. Cười xong, anh Huyền được chúng tôi đồng ý đổi tên là anh Đậu Hũ. Đến anh Vượng, phải gọi là danh hệ số 1 của Vô Vi. Anh rình mò đầu ra mấy cái đầu tóc giả đủ kiểu của mấy ni cô, đội lên đầu. Anh chụp đầu Chị Thủy, ôm cứng ngắc như ôm một trái banh (Chị Thủy thiền lâu quá tóc cũng rụng sạch trơn). Tôi đâu chịu thua, nhanh tay chụp liền mấy tấm. Một Ông tóc quăn ôm một Bà đầu trọc mặt mày đỏ lợt đỏ lợt vì mắc cỡ. Anh Vượng muốn chuộc phải thảo luận đảng hoàng, nếu không tôi định sẽ công bố cho bà con Vô Vi nhân ngày Đại Hội năm sau ở Toronto. Bảo đảm bà con sẽ cười một trận no nê. Phần Anh Mác, người gốc Pháp, định

cư ở Hoa Kỳ, tu hành chung với Việt Nam. Gặp Châu Bảo, anh số tiếng Pháp. Trò chuyện với Anh Vượng, anh dùng tiếng Mỹ. Gặp tôi, biết tôi là một người “yêu nước thương dân mến đồng bào”, anh phải cố rặn tiếng Việt. Anh nói cũng tạm tạm, phải tội thỉnh thoảng bỏ dấu lộn chỗ. Thí dụ kỳ anh về VN đi du lịch. Trở qua, anh Mác thuật lại chuyện đi như sau: Tôi đi VN hai THÁNG. Một THÁNG ở Thiên Đường HVE. Một THÁNG đi du lịch. Dạ thưa các bạn. Sự thật không phải như vậy. Anh đã bỏ dấu lộn, chuyện như vậy: Anh đi VN hai THÁNG. Một THÁNG ở Thiên Đường HVE. Một THÁNG đi du lịch. Các bạn cứ tưởng tượng vừa ăn vừa được xem, được nghe chuyện tếu thì cơm nào mà ăn không ngon.

Ăn xong chén cơm tối, thú thật tôi chỉ muốn đi nằm. Nhưng tiếng Thầy vang vang trong những cái loa, lôi tôi lên phòng Thiên. Mọi người đã có mặt đầy đủ. Cơ thể rã rời, Soi Hồn cứ mơ màng như muốn bay bổng. Bụng còn đầy không thể thở Pháp Luân được. Tôi ngồi yên niệm Phật. Niệm đâu chừng mấy câu tôi nhập định dễ dàng. Kiểu này, 10 năm nhắm mắt, mở ra chắc chắn thấy cái giường. Thiệt tai! Thiệt tai!

Sáng sớm hôm sau, tôi bị đánh thức cũng với âm thanh quen thuộc của Thầy vang vang trên phòng Thiên. Mới nằm, hình như chỉ 5 tiếng, đã bị vực dậy (5 tiếng còn chê ít trong khi Thầy không đếm nào ngủ trọn giấc.

thiệt đáng bị đòn). Ôi thôi cái bệnh làm biếng kinh niên hành hạ tôi quá cỡ. Tôi uể oải lết vô phòng tắm đánh răng xúc miệng. Chạy ra tìm người bạn đi chung định hỏi thăm, bây giờ là mấy giờ bên Úc. Bỗng có tiếng thì thầm nhắc khéo: “Hỏi làm gì. Thần Chết đâu nói giờ cho ai biết”. Tôi tên tò tự hổ thẹn mình ên. Đứng ngay cầu thang dẫn lên phòng Thiền. Chân mặt bước lên, chân trái không chịu nhúc nhích. Lạnh quá phải kiếm cái gì nóng nóng uống vào mới có thể nghĩ đến chuyện tu hành. Bước nhẹ xuống bếp. Có tiếng ai thỏ thẻ, ngoài kia có một bàn trà nóng dưới gốc thông già, chị có thể ra nhập cuộc. Cám ơn. Cám ơn. Ba chân bốn cẳng vọt một cái, tôi đã thoải mái an vị trên một mặt bằng của khúc cây dùng làm ghế. Thú thật uống trà đối với tôi chỉ là một tập quán của gia đình. Lớn lên đọc sách thấy người Nhật Bản, Trung Hoa có Trà Đạo. Tôi ngạc nhiên nhưng không thích thú. Họ rườm rà kiểu cách. Người tham dự phải tuân thủ một số luật lệ của Chủ Nhân. Khung cảnh phải là một khu vườn hoa cỏ tĩnh lặng. Có giếng nước nhân tạo trên mặt phủ đầy hoa kiểng. Từ xa một nguồn suối nào đó sẽ dẫn dòng nước qua một cái ống tre, gác trên một cháng hai, nhỏ giọt xuống thành giếng, gõ nhịp đều đặn như tiếng mõ buông lơ. Tất cả hài hòa thành một bức tranh thiên nhiên thanh nhã. Trà thất phải là một căn nhà kiểu Nhật thuần túy, cửa thấp, đôi khi thấp đến nỗi Khách phải nằm mọp để chui qua. Trà cụ, khăn lau ấm, que tre quậy trà,

gáo tre múc nước pha trà. Chén uống trà do nhiều nghệ nhân tạo tác, kiểu cọ phải khác nhau. Tất cả phải mang tính chất cổ xưa truyền thống. Chưa kể thái độ của Khách phải yên lặng, thưởng thức tôn nghiêm. Đề tài thảo luận phải là thi thơ, triết lý, nghệ thuật. Thảo luận phải ôn hòa, không được tranh cãi dành phần thắng. Chỉ có khoảng này là hợp với Vô Vi. Tôi cố gắng lắm mới đọc hết bài báo nói về Trà Đạo của mấy anh Nhật Bản. Hôm nay duyên lành tôi được nâng chén Trà Nhãn Hòa, giữa khung cảnh phong nhã của rừng thông thanh lịch của Thiền Viện và tĩnh lặng tâm thức của những người bạn Vô Vi. Đạo là con đường, hay Đạo là Đạo Đạt, nói lên ý nghĩa của một cái gì đó. Thì Đạo Trà không phải chỉ là cách thức pha chế, dáng nâng tách, kiểu ngồi, câu chào mời hay phải là thứ nước mưa đầu mùa hay nước sương đọng trên lá sen giữa hồ mùa thu... vân vân và vân vân. Uống trà hay uống nước thật ra không cần kiểu cách. Cần những người bạn tâm giao tương ứng, tâm thức tương thông, ngồi lại với nhau. Chén trà khi đó sẽ được pha chế bằng tình bằng hữu thấm thiết của tương quan nhân loại hay tính từ bi vĩ đại của Thượng đế hằng hữu trong tất cả chúng ta. Trong một góc cạnh giới hạn, Chủ Nhân pha trà Nhãn Hòa cũng là một tay sành điệu thưởng thức trà đáng nể. Nghe nói anh đã biết uống trà từ 1 lạng trà tầm thường vài đô đến 1 lạng trên 100 đô US. Trà dành đãi hạng người quyền quý tôn nghiêm như Thầy, anh

cũng có. Đãi hạng loàng xoàng như tụi tôi, anh có dư. Nhưng nể tình đồng đạo, anh đã đãi tụi tôi loại trà Trung Lưu. Bàn trà là một thân cây được cắt lìa 5 đoạn. Gốc được làm bàn và thân được làm ghế. Nơi đây tôi đã nâng chén Trà Tình Thương của Nhãn Hòa trong 7 ngày thật khó quên.

Chén Trà nóng buổi sáng tinh mơ đẩy lui hết mệt nhọc trong tôi. Thoải mái, tôi đảo mắt nhìn quanh. Có phải đây là Đà Lạt thông xanh, miền đất êm đềm xinh đẹp khó quên của quê hương? Thông đủ loại, đủ tuổi. Ngoại trừ những cây thông ở bìa ranh, các cây nhỏ nằm rải rác trong đất đều do bạn đạo mua về ương trồng cẩn thận. Một dây lều nằm thứ tự, núp dưới một hàng thông con, là bờ của một con mương thoát nước, dẫn đến một cái ao sùng. Viên xung quanh ao là những bụi trúc.

Có lẽ vì câu hát: Trúc xinh trúc mọc bờ ao, nên anh em Nhãn Hòa đã vét một cái ao nhỏ mà không xây một cái hồ lớn. Anh Chị Ngô Mui Leng chủ Thiền Đường Paris tức cảnh sinh tình, đã tặng Nhãn Hòa 1,000 đô US để xây một cái hồ sen. Theo tôi, anh Ngô Mui Leng quả là người biết nghệ thuật xem cảnh. Thông, Tùng, Bách, Tuế là giống cây sang trọng, quý phái, phải được kê cận Sen hồng, Sen tím. Chứ có đâu lại bị ép duyên với Chị Súng nhà quê, tội chết. Anh Vượng khi rao số tiền của thí chủ Ngô Mui Leng đã nảy ý sửa lại là xây hồ bán nguyệt cho Thầy rửa chân. Bà con sau đó đã bắt

chước Anh Ngô Mui Leng, lai rai đóng góp. Tiên phuông phải kể Bác Bắc. Năm tới nếu có dịp ghé Nhãn Hòa, bà con sẽ được dạo bước quanh hồ bán nguyệt, ngắm sen. Vẻ đẹp nhãn nhục của sen, hạ mình gắn bó với bùn là một hình ảnh đáng cho chúng ta suy ngẫm.

Xong tuần Trà, tôi một mình dạo bước. Giây phút này thật hoàn toàn thoải mái. Ngay sau lưng ngôi Đại Giảng Đường có một con suối, đầy nước mùa Xuân, cạn nước lúc Hè. Ai đó đã bắc ngang một cây cầu nhỏ, cạnh cái quán cháo lú của một nhân vật ở Địa Phủ. Thầy đề thơ vịnh Cầu như sau

HỒNG KIỆU

*Hồng Kiêu thác chảy nước
rung rinh,*

*Đóng góp xây thành cảnh địa
linh.*

*Rúng động, chơn hồn gây rúng
động*

*Nhớ hiền xây dựng đạo bưng
minh.*

Bước thêm mấy bước, ta bắt gặp một cái đình mái đỏ cong cong giống như những ngôi chùa bên Trung Hoa. Có bậc thang nhỏ nhắn là nơi các bạn mượn cảnh chụp hình nhiều nhất. Mỗi một công trình kiến trúc nho nhỏ nơi đây đều do bàn tay của anh chị em bạn đạo quanh vùng Tây Bắc Hoa Kỳ thực hiện. Dĩ nhiên tất cả đều là tay thợ ngang xương. Cái đáng khen ở đây là các anh em đã can đảm trình bày tác

phẩm tự nhiên của mình. Mặc lời khen tiếng chê, đúng theo tinh thần Vô Vi. Để tưởng thưởng công cán của người dựng lên cái đình Thầy đã đề thơ như sau:

THANH ĐÌNH

*Thanh Đình trúc triển tâm thanh
tịnh,*

*Xem cảnh nhớ Trời lý giải
minh.*

*Vạn nẻo quy nguyên chung một
mối,*

Tâm bình tự đạt lại càng minh.

Kế bên Đình có một khóm trúc lạ, nghe nói rất quý. Cây lá xanh tươi, không khí trong sạch. Tôi thả từng bước chân trong tĩnh thức. Cây cỏ như cảm được lòng người. Đứng dưới một cái tháp không kín nóc, ở giữa là một cái lò dùng để nướng bắp đêm những khi có dịp bạn đạo về thăm. Khen ai khéo tạo cảnh tu hành thực tế đầy đủ như vậy. Nhìn lên cái cột nghiêng nghiêng, lại cũng có lời Thầy thương tặng:

XÂY DỰNG

Công quả xây nền cho hậu tiến,

*Trí tâm thanh tịnh pháp phân
huyền.*

Cơ duyên Trời độ nay đã thức,

*Tha thứ thương yêu ngộ duyên
tiền.*

Sát bên tháp là một cái cốc màu đỏ. Người Trung Hoa thích dùng màu đỏ trong những dịp vui vẻ. Màu đỏ cũng tượng trưng cho lửa. Lửa tâm người tu phải được đốt cháy luôn luôn để thiêu rụi hết phiền muộn sai quấy. Trước cửa Thầy đề mấy câu thơ như

nhấn nhủ người trong cốc:

TỊNH KHẨU

*Câm môm tịnh khẩu lưỡi cong
lên.*

*Tâm pháp khai minh lại vững
bền.*

*Trì niệm quy hồi tâm tự thức.
Giữ KHÔNG làm chánh thể tình
quên.*

Đi vắng vợ, mãi mê với những bài thơ của Thầy, tôi đã đến bìa rừng lúc nào không hay. Có tiếng kêu của ai đó. Quay lại thì ra Lão Tướng. Biết ý tôi, anh đưa tay chỉ đường ranh của khu rừng trước kia chằng chịt cây cao. Anh em bạn đạo vùng Tây Bắc đã bỏ công sức, tiền bạc khai khẩn. Tôi khâm phục sát đất khi biết chỉ có khoảng 7 gia đình, nhân sự kể cả con nít độ chừng 20 người. Con số ít ỏi như vậy mà các bạn đã xây dựng một công trình khang trang, đẹp đẽ, thật khiến cho người ngưỡng mộ. Thầy đã từng nói với chúng ta: Thiên Viện trong tâm bố bạn hiền. Có Thiên Viện trong tâm thì mới có thể xây Thiên Viện bên ngoài. Anh kể cho tôi nghe từng cái cốc do ai dàn dựng. Có vị còn ở tại địa phương. Có vị sinh kế đã dời sang tiểu bang khác. Lúc ban đầu xây dựng gian nan lắm. Tiền bạc thiếu thốn phải chặt cây bán gỗ. Gia đình anh phải bỏ nhà lên trụ trì hẳn mấy năm. Anh và các bạn đã thực hiện đúng lời Thầy vẫn dạy chúng ta: Phục vụ tận tâm, vô quá ngại. Chân bước trên cỏ non, lòng tôi sung sướng. Thầy chắc còn vui hơn tôi nữa. Biết

rằng chúng ta tu là tự lo cho mình. Nhưng Thầy sẽ vui vì có được những đệ tử thực hiện đúng lời Thầy đã khổ công giảng dạy.

Dưới một gốc phong già, lá vẫn còn xanh vì mùa Thu chưa đến. Thầy đề 4 câu thơ, tựa

KHÔNG TÊN.

*Đạo không tên mới thật là Đạo.
Muôn loài một lý tại rừng sâu,
Đó đó đây đây vẫn thiết cầu.
Mâu thuẫn Đạo Đời chưa thức
giác.
Giữ tâm thanh tịnh trở về mau.*

Anh bạn nói lách vấp vài câu đã bỏ tôi chạy vào để lo chuyện đi rước Thầy chiều nay. Còn lại một mình, tò mò tôi lang thang từng gốc Thông tìm xem những vần thơ Thiên của Thầy. Dừng chân dưới một gốc Phong già, không biết có ai bị rắn độc cắn không mà Thầy đề một bài thơ với tựa như sau:

RẮN ĐỘC

*Rắn độc giết người
duyên nghiệp đến,
Không chun bò lột chuyển mình
ên.
Rừng sâu nước độc ăn năn
luyện,
Học khổ đời nay chí vững bền.*

Họa thơ diễn tả Rắn Độc xong, Thầy đề thơ tả một chú Nai. Hai hình ảnh hai tâm tưởng hoàn toàn cách biệt:

NAI VÀNG NGƠ NGÁC

Nai vàng ngơ ngác cõi trần

*gian,
Thanh Tịnh Nam Mô thế chẳng
màng.
Nước cỏ hằng ngày tâm tận
hưởng,
Hy sinh trọn kiếp rõ Nai Vàng.*

Nghe nói các chú Nai thỉnh thoảng hay ra Thiền Viện xơi cỏ non, bị chụp hình lập biên bản đàng hoàng. Nắng đã lên cao, những tia vàng rực rỡ. Nhiều tiếng chim lạ lạnh lớt từ xa. Cảnh vật như bừng dậy sau một đêm dài ngủ quên. Tôi dừng lại nơi chiếc cầu tre bắc ngang con suối cạn. Từ đây phóng tầm mắt ra con đường dẫn vào Thiền Viện. Tĩnh mịch. Quang đãng. Không khí bình yên. Tự do thoải mái. Thiên nhiên sung mãn. Sức sống mãnh liệt của Đất Trời hiện hữu. Tâm thức tôi tìm lại được niềm an tĩnh vô biên. Ngược trở về quá khứ, có lúc Thầy cũng đã đứng nơi đây. Cảm minh Thiên Địa Thầy đã phát lộ Chơn Ngôn:

HẠNH NIỆM

*Hành quang chơn lộ trì danh
Phật,
Giữ pháp hành tu tự tiến thân.
Xuống thế phân thân hằng lập
hạnh,
Nguyện tu tự giác tối chuyên
cần.*

Ngoài ngõ xôn xao tiếng người, tiếng xe. Các bạn xa gần lần lượt tự về. Chiều nay Thầy sẽ đến từ Vancouver để dự Trại Hè Nhãn Hòa. Tôi lững thững đi vào. Ngang qua một góc thông cao bày sẵn 1 cái bàn với 3 cái ghế cũng làm bằng thân cây cắt

đoạn. Bốn câu thơ của Thầy được treo lơ lửng trên thân thông:

PHÁT TÂM

*Phát tâm xây dựng đường thanh
nhẹ.
Của cải nghiệp tâm lại chán
chê.
Đóng góp dựng xây giếng mới
Đạo.
Trở về thanh cảnh ngộ hồn quê.*

Ngày xưa lúc còn trong tuổi học trò lãng mạn, hái hoa ép tập, bắt bướm phơi khô. Tôi cũng sưu tầm thơ tình ướt át của TTKH, thơ Chua của Nữ Sĩ họ Hồ, thơ ghen của chàng khờ Nguyễn Bính... Dĩ nhiên say mê lắm. Đọc lên cũng rên ư ử cho giống Bà Hồ Điệp. Bây giờ tuổi đời đã sắp làm Bà Ngoại, tôi vẫn còn say mê chép thơ. Nhưng có khác đi nhiều. Phải là thơ Thiên của Thi Sĩ Lương Sĩ Hằng mới quyến rũ được tôi. Bài thơ xem như cuối cùng mà tôi chép được ở thung lũng bình yên này là bài LỄ ĐỘ. Tôi thích nhất bài này, mời các bạn.

*Lễ độ tâm giao tiền hậu kiếp,
Đệ huynh một cõi chớ làm oai.
Hạ mình học hỏi tùy trình độ,
Pháp giới khai minh rõ chơn tài.*

Mặt trời cuối cùng cũng phải ra đi. Gió thổi vi vu. Đêm thung lũng hơi sương mát lạnh như toát ra từ cây cỏ. Một đoàn xe pha đèn xuất hiện từ cổng. Thầy đến! Thầy đến! Có tiếng ai gọi lớn. Chúng tôi đứng dậy một lượt, lúp xúp chạy vào. Thầy

bước xuống xe giả bộ cung tay, co chân thủ võ tấn công những bạn đứng gần. Tôi cũng được Thầy loi một cái. Khỏi nói bà con cũng biết là vui đến cỡ nào. Trước khi lên phòng, Thầy đi một vòng xuống tận nhà bếp hỏi thăm các cô bác lớn tuổi. Thầy đã thức từ 11 giờ đêm hôm trước để kịp một đoạn đường dài xuyên 2 tiểu bang. Từ Montreal qua Vancouver Thầy đi bằng máy bay và dùng xe từ đó sang Seattle. Mỗi lần phải viết về Tình Thương của Thầy, tôi thật sự bối rối. Tôi phải ngưng hoặc xóa đi viết lại không biết bao lần. Chữ nghĩa như trốn mất. Danh từ nào tôi thấy cũng không diễn tả hết ý thâm sâu mà tôi đã cảm nhận. Vừa viết vừa chảy nước mắt là chuyện rất thường. Đêm đó dù không ai nói với ai lời nào, mọi người đều cảm nhận sự hoan lạc bằng bạc khắp nơi.

Mười giờ sáng hôm sau Thầy nói chuyện với chúng tôi. Ngoài các bạn đạo, còn có sự hiện diện của những người bạn Mỹ. Họ là những người quen của anh Vương. Sau khi chứng kiến sự hồi sinh mâu nhiệm của anh. Họ đến để gặp Thầy trước khi quyết định hành pháp. Thêm hai vợ chồng một người Tàu Hồng Kông, do Chị Liên dẫn dắt. Khi gặp chị Liên, tình cảm của hai người đã rạn nứt trầm trọng. Chị vợ tuyệt vọng muốn quyền sinh, bỏ lại hai đứa con trai. Nhờ Chị Liên khuyên bảo, người vợ đồng ý tập thờ. Anh chồng biết được, phản đối kịch liệt. Anh ta đòi phải được gặp Thầy để xem vợ

mình đi đúng đường hay bị người dụ dỗ làm chuyện mê tín. Buổi sáng hôm đó Thầy nhắc nhiều đến người VN nghèo khổ. Quỹ Cứu Khổ Ban Vui của Thầy không ngớt hoạt động. Vừa qua khi Thầy rời Úc, Thầy đã gửi cho những bạn đạo nghèo ở Bình Dương một số tiền qua chị K-S. Hôm nay nhận được kết quả việc làm tốt đẹp đó, Thầy sung sướng đến rơi nước mắt. Thầy chỉ nói đến cái khổ sở thiếu thốn của người VN. Chị Liên phiên dịch tiếng Tàu, không biết Chị dịch như thế nào. Kết quả thật cảm động. Anh chồng đã bằng lòng tập thờ ngay tại Thiền Viện. Phải nói anh là người căn cơ cao hơn tôi nhiều. Vừa gặt đầu đã có ngay cuốn Phương Pháp Công Phu tiếng Tàu vừa được mang đến để phổ biến. Tôi đọc được sự hài lòng trong cặp mắt rạng rỡ của anh. Và sự vui mừng khó tả trên nụ cười của chị.

Trước khi Thầy nói chuyện, anh Vương đã mở đầu bài diễn văn bằng một nụ cười khó quên: anh ví von chuyện Thầy “sửa sắc đẹp”. Anh cho biết Thầy bị lông quặm cắm sâu vào mắt, nước mắt sống chảy hoài, khó chịu lắm. Chuyện này tôi kinh nghiệm qua bà Nội của tôi. Bà bị lông quặm y như Thầy. Nhưng ngày xưa đâu có kỹ thuật mổ xẻ. Nội tôi lau nước mắt riết đến nổi mí mắt đỏ ửng, muốn tét ra luôn. Rồi đến anh Hoa, Trưởng Bếp Đặc San kính trình Thầy cuốn ĐSVV số 3, xin phép được phát hành. Sẵn dịp anh Hoa thừa cùng quý vị nổi khó khăn

cùng sự thiếu thốn tài chánh. Anh kêu gọi bà con cô bác nội ngoại tiếp tay viết bài, tiếp “điển” để thanh toán chi phí. Cuốn ĐS số 3 kỳ này trực trực kỹ thuật in ấn, cắt xén. Để kịp đón Thầy, trước một đêm, Lão Tướng Chủ Xi đã thức suốt canh dài sửa sang được chừng 100 cuốn. Việc Đạo đã làm là chỉ có thờ chứ không ai muốn than. Nhưng có những chuyện không rên không được. Có người đã gửi cho ĐS chỉ 10 đô la Hoa Kỳ, nhẹ hều, nữ nào gửi thêm cái dùi đục nặng chình chịch: phải gửi cho 10 cuốn. Nghe mấy anh than, cỡ đá cũng phải mủi lòng. Thầy đồng ý chẳng những cuốn số 3 mà gặt đầu luôn cuốn số 4. Thầy quả là một Ông Cha Già thương yêu con cái đúng mức. Cứ nhìn các bạn khắp năm châu không nệ đường xa, không màng túi lủng, gia cang chồng vợ, bỏ bịch gì gì quên tuốt. Chỉ cần được gặp Thầy là sung sướng.

Phòng Thiền theo tôi, nếu chứa 300 vị, có lẽ phải ngồi theo kiểu xen kẽ. Hôm đó chỉ có ngót nghét gần 100. Thiếu chỗ ngủ các vị đã ôm gối ôm mềm chiếm chật phòng Thiền. Bắt đầu đêm xuống, chúng tôi đốt lửa lò nướng bắp. Lửa hồng, cây tươi nổ tí tách, khói bụi bay mịt mù. Ông đi qua, Bà đi lại đều được mời vô xơi trái bắp nóng hổi. Nóng bắp vàng, nóng cả tâm can. Bà con vừa ăn bắp vừa nghe chuyện đời xưa. Tôi là nhân vật bị lên đài. Cứ kể chuyện chừng 15 phút lại thấy có một người trong nhà quán mềm đi ra. Mời ăn bắp.

Khoảng vài phút sau lại thêm một người nữa cũng quán mền, quán áo đi ra, mặt mày méo xẹo. Là quá. Mọi người hỏi xem có chuyện gì ở trong nhà. Thiên hạ vỡ lẽ ra. Phòng Thiền đang bị chiếm cứ bởi một đạo quân “ngáy”. Một chị tôi không nhớ tên, nói như mếu: Trời ơi, người ta cấm ngủ ở phòng Thiền, mấy Ông mấy Bà đã ngủ mà còn ngáy to nữa chứ. Làm sao Thiền cho được. Bên đây “khọt khọt”, bên kia “à ưốt, à ưốt”, chị làm ơn lên nói dùm, kêu họ xuống phòng ngủ cho các bạn Thiền đi chứ. Mồ tỏ tôi cũng không dám kêu. Vấn đề quá tế nhị không ai dám xung phong dẹp giặc. Hôm nay ngồi viết những dòng này chỉ mong bà con, nếu lỡ người nào hôm đó là nhân vật chánh, trước nhất xin tha lỗi cho tôi, sau nữa, xin đừng ngủ trong phòng Thiền, dù ở đâu. Tránh gây trở ngại cho các bạn. Khổ một nỗi, có ai ngủ mà chịu nhận mình ngáy bao giờ.

Sáng ngày thứ hai, Thầy đã xuống tóc cho Bác Chín Calgary (Bác Gái). Bác Chín hai tay giữ chặt cái mép bao ni-lông choàng trên cổ, nước mắt lưng tròng. Những giọt nước mắt sung sướng. Tôi nhìn Bác, tâm trạng ngổn ngang. Thầy tấm tắc khen ngợi: Kỳ này xuống tóc xong còn đẹp gái hơn nữa. Ông Chín chắc mỗi ngày phải đến gõ cửa. Hai ông bà ở hai bên một con lộ băng ngang vườn hoa cư xá. Mặt trời ửng hồng, Thầy đi một vòng thăm hết cỏ cây. Hôm sau nữa Thầy xuống tóc cho anh Vân. Nước mắt lại rơi. Xoa đầu anh, Thầy bảo phải cố gắng tu hành.

Thầy lưu lại Thiền Viện hai ngày. Chiều 23 Thầy lên đường sang Vancouver, ở đây cho đến ngày lên tàu dự Đại Hội Hùng Vi Giao Liên.

Tôi còn nán lại đến ngày 27. Những tưởng Thầy đi rồi không khí Thiền Viện sẽ tẻ lạnh hoang liêu. Nâng tách trà buổi sớm tinh mơ. Lấy từ hạt bắp nướng đêm bên lò than hồng. Lòng trí tôi ảm áp một thứ tình. Tình bằng hữu Vô Vi. Bên ngoài thế giới, quả địa cầu đang chịu sự biến dịch khủng khiếp. Lụt ở Trung Quốc. Bão ở Đại Hàn. Sóng Thần ở Papa Guine. Người chết, con số lên đến hàng ngàn. Kẽ tan nhà nát cửa, không sao kể xiết. Nỗi kinh hoàng hiện tại vẫn chưa thức được lòng những kẻ dã man. Bom tiếp tục nổ phục vụ hận thù. Quê hương Mẹ, đồng bào tôi tiếp tục nghèo đói. Quê hương tạm dung, sự kỳ thị chủng tộc hình như đang chuyển mình. Rồi đây con người sẽ an trú vào đâu? Thiên Đàng, Địa Ngục xa vời mông lung quá. Ngày hôm nay tôi đang ngồi trong khuôn viên Thiền Viện. Lòng trí tôi thật sự bình yên. Nỗi an bình có được từ tâm thức một người tu Thiền hiểu rõ lý KHÔNG, hay từ từ quang của Thầy bằng bạc khắp chốn. Đúng cho cả hai. Và thật an tâm hơn, khi tôi đọc bài thơ trên bức ảnh Thầy treo trong Thiền Viện.

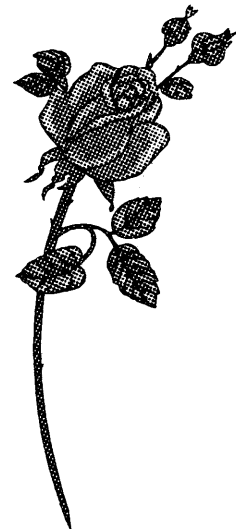
*Mỉm cười thế sự lấm da doan,
Nghiêm trang giải tỏa trí dằng
hoàng.*

Trợ duyên hỗ trợ người tâm đẹp,

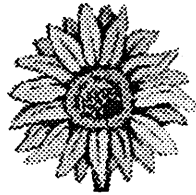
*Chuyển tiếp từ quang sáng sáng
choang.*

Bài thơ như một lời thương nhắn đến các bạn, nhất là các bạn ở Việt Nam, cứ chuyên cần tu tập. Thầy luôn luôn hỗ trợ những người có tâm đẹp, hướng thượng tu hành. Trưa 27, chúng tôi bịn rịn chia tay. Chào Đại Giảng Đường. Chào hàng Thông bìa rừng. Chào Cốc nhỏ xinh xinh. Chào Thanh Đình mái đỏ. Chào ngõ nhỏ không tên. Chào Tách Trà bằng hữu. Chào tất cả cỏ cây. Không quên lạy tạ Đức Quan Thánh và Ông Thổ Địa. Yên vị trên xe, lần chót tôi quay đầu nhìn lại. Tận đáy lòng, niềm cảm kích dâng lên. Mới đến với nhau mà nghe như thân quen từ kiếp nào. Nhấn Hòa là ngôi nhà VÔ VI của tôi. Lòng tôi an tĩnh. Trí tôi nhẹ nhàng. Vẫy tay từ biệt. Từ biệt trong miền tỉnh thức vô biên. □

NGỌC SƯƠNG kính bái.



NIỆM PHẬT



Một Bạn Đạo ở Việt Nam

Người tu Vô Vi chúng ta ai cũng muốn niệm Phật, niệm Nam Mô A Di Đà Phật thường xuyên và đều đặn để đi đến vô biệt niệm, khai mở thức hoà đồng, mở đại trí như Đức Thầy luôn dạy và nhắc nhở chúng ta thực hành.

Tuy nhiên trong thực tế, đại đa số chúng ta chưa đạt được điều này như ý muốn. Chúng ta chỉ niệm Phật được trong một khoảng thời gian rất ngắn trong ngày vì bị chi phối bởi công việc làm ăn, hay những suy tính lo toan cho gia đình, xã hội. Vậy làm sao để tập cho trí ý thường xuyên nhớ niệm Phật?

Thật ra nếu chịu khó kiên trì luyện tập một cách có hệ thống, chúng ta sẽ đi đến thường niệm rất dễ dàng và tự nhiên.

Trong cuộc sống hằng ngày, tất cả chúng ta ai cũng có ít nhiều việc làm đơn giản và lặp đi lặp lại như lái xe, ăn uống, đánh răng súc miệng và các động tác vệ sinh cá nhân khác v.v... Thường thì chúng ta làm tất cả những việc này như một phản xạ: trí óc không phải suy nghĩ để điều khiển việc này. Ngược lại chúng ta vừa làm những việc này vừa bắt trí óc phải làm thêm một việc khác như suy nghĩ về vấn đề khó giải quyết, một kế hoạch, một chương trình v.v... hay hưởng thụ một thứ gì đó như nghe nhạc, đọc sách, xem TV, nhai kẹo v.v...

Đức Thầy kính yêu luôn dạy bảo chúng ta “tu bằng trí bằng ý”. Vậy chúng ta nên chịu khó dùng ý chí bắt trí óc cùng làm việc với chủ như ông trong lúc làm những công việc tay chân đơn giản nói trên: vừa làm vừa niệm Phật.

Tuy nhiên điều cần lưu ý ở đây là dù cho chúng ta

hạ quyết tâm làm như vậy thì cũng chưa chắc thực hành được. Chỉ nói “cương quyết niệm Phật” một cách chung chung thì chỉ làm được giỏi lắm là vài ngày hay một tuần thì lại quên.

Chúng ta phải có kế hoạch rõ ràng, chủ nhân ông phải thường xuyên kiểm soát lục căn lục trần, bắt chúng đồng niệm một cách có phương pháp.

Chúng ta nên chọn việc làm ngắn nhất để bắt đầu luyện tập, ví dụ như đánh răng súc miệng vào mỗi buổi sáng thức dậy hay sau các bữa ăn. Chúng ta ra lệnh cho lục căn lục trần phải niệm Phật trong lúc đánh răng. Giai đoạn đầu chúng ta tập trung trí ý niệm và kiểm soát lục căn lục trần có đồng niệm không, hay chúng lại nghĩ ngợi chuyện gì, đòi hưởng thụ việc gì. Chúng ta phải phân tách cho kỹ được nguyên do vì sao lục căn lục trần quên niệm hay không niệm trong lúc đánh răng, phải cương quyết buông bỏ việc đời và dạy dỗ chúng cho kỹ được trong một khoảng khắc ngắn ngủi đó. Sau một thời gian rèn luyện, chắc chắn việc niệm Phật sẽ tự nhiên và dễ dàng như một phản xạ mỗi khi chúng ta bắt đầu đánh răng.

Giai đoạn tiếp theo chúng ta chọn thêm một việc làm khác lâu hơn việc làm trước một chút, ví dụ như là ăn cơm. Thay vì vừa ăn cơm vừa đọc sách hay trò chuyện, nghe nhạc thì chúng ta niệm Phật trong lúc nhai thức ăn. Lẽ tự nhiên là lúc đầu sẽ có lúc niệm lúc không trong bữa ăn, nhưng cứ kiên trì như vậy để kiểm soát trí ý thì chúng ta sẽ tự động nhớ và niệm Phật được trong lúc ăn. Làm như vậy chúng ta sẽ tranh thủ thêm được một thời gian niệm Phật trong một ngày.

Bằng cách tương tự chúng ta sẽ dần dần hàng phục

được lục căn lục trần qua từng việc làm đơn giản một, trong từng khoảng thời gian ngắn trong mỗi ngày. Cùng với thời gian, lòng kiên nhẫn và quyết tâm, chúng ta sẽ dần dần được lục căn lục trần đồng niệm Phật với chủ nhơn ông qua càng lúc càng nhiều thao tác trong sinh hoạt hàng ngày, từ sáng sớm cho đến chiều tối. Nếu chúng ta thành công trong nhiều khoảng thời gian ngắn trong ngày thì chúng ta có thể ráp nối nhiều đoạn ngắn đó lại, lúc đó chúng ta mới có cơ hội đi đến thường niệm. Đạt đến thường niệm chúng ta mới hy vọng đi xa hơn nữa (là vô biệt niệm chẳng hạn).

Nếu không dùng ý chí của chủ nhơn ông để theo dõi sát lục căn lục trần thì sẽ dễ bị chúng lấn áp và không có cơ hội điều khiển được chúng, việc niệm Phật sẽ bị gián đoạn vì lý do này hay lý do khác. □



HƯ VÔ

Năm tháng dong đưa trên sóng đời
 Một giây một phút một giờ trôi
 Ngàn thu gói trọn trong khoảnh khắc

Chí n kiếp lênh đênh giấc ngủ vùi .
 Trăm năm kết thúc cuốn sổ đời
 Chí n tầng cửu phẩm cũng thế thôi
 Mười người mười vẻ qua màu áo
 Tám nẻo phong trần bụi vẫn rơi .

Heo May

HOA TÂM

(Tặng b/d Hồ Thanh, Úc Châu)

Một loài hoa quý nở về đêm
 Trăng thanh dịu dịu óng tơ mềm
 Hương bay thơm ngát vườn hoa lạ
 Thoang thoang ngọt ngào trong gió êm.

Hồn ai ngây ngất cuộc đời quên
 Chìm trong cõi mộng giấc cô miên
 Hương hoa mơn trớn lòng thanh nhẹ
 Tỉnh mộng phù du, mãn giấc thiền.

Bon chen loạn động trong khổ hải
 Hành thiền khai mở nụ Hoa Tâm
 Thiên đường cảnh thật không người đến (1)
 Địa ngục luân hồi lại kiếm thăm.

Tìm lại quê cha mất hướng về
 Biển trần lặn lội quá say mê
 Lưu luyến buộc ràng trong cảnh giả
 Giải hết nghiệp oan xứ Phật về.

Hoa Tâm nở rộ, đắc đạo thiền
 Những ai tiền kiếp có thiện duyên
 Soi hồn thấp nén tâm hương sáng
 Ngũ uẩn giai không hết lụy phiền.

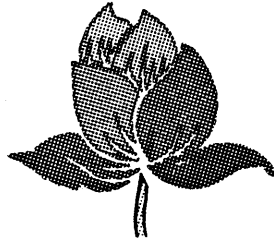
Hoa Tâm tỏa ánh sáng lung linh
 Từ bi vệt phá hết vô minh
 Luân hồi sáu nẻo không còn nữa
 Thơi thới hân hoan bước đặng trình.

Hoa Tâm dâng Phật, Phật tâm theo
 Càn khôn vũ trụ có muôn chiều
 Bát nhã thuyền Tâm sâu không đáy
 Lướt nhẹ sông mây gác mái chèo.

Thiền Viện Qui Thức, 26-5-98, Khóa Thanh Tịnh
P.Sơn

(1) “Thiên đàng hữu lộ vô nhân đáo
 Địa ngục vô môn hữu khách tầm”

Giấc Mơ



Lâm-Huyền-Mai

Đời sống và giấc mơ là hai thứ khác nhau tuy hai mà một luôn quyện vào nhau trong suốt đời sống của con người. Và người ta thường nói chỉ là giấc mơ. Nhưng từ ngày vào đạo, hiểu được đạo tôi lại có nhiều giấc mơ thấy được bao nhiêu đời kiếp của mình, tôi cũng cho đó là giấc mơ vì tất cả đã đi qua có chăng là những bài học để mình càng hiểu về đạo càng kính yêu Thầy. Nhưng đã có giấc mơ nào làm phải tôi bàng hoàng suy nghĩ, phải đi tìm để hiểu được những gì trong mơ. Tôi xin kể lại một giấc mơ

Trên đường đi đến nhà thương để khám bệnh cho chồng tôi, tôi nghe radio chương trình phát thanh công giáo nói về Chúa đáng cứu thế. Tôi nói với chồng tôi: "Em thấy chúa Jésus đi tu là phải rồi vì Chúa sanh ra nơi nghèo khó, thường cảnh nghèo khó làm người ta phải nghĩ đến đường tu để giải thoát, còn Phật Thích Ca mới là dũng chí vì ông là con vua, một thái tử mà dám bỏ tất cả để đi tu. Nếu so sánh em thấy Phật Thích Ca quá hay phải không?" "Không có tiếng trả lời, có lẽ là anh ngủ rồi tôi chẳng thắc mắc. Tôi về với thực tại, đến nơi rồi tôi đưa chồng tôi đi gặp BS, rồi cũng quên đi

những gì tôi nghĩ, bao nhiêu công việc đang chờ tôi. Tối đêm đó đến giờ thiền, sau khi soi hồn vừa hít thở vài cái tôi thấy ngay trước trán tôi một vùng ánh sáng màu xanh nước biển thật đẹp bên trong xanh đậm hơn chung quanh là những tia sáng trắng xa ra là những cụm mây trắng ngậm trong một nền trời xanh biếc. Và chính giữa ánh sáng đó tôi thấy Chúa Jésus đang nhìn tôi mỉm cười. Tôi thấy một con người thật, thật là một người sống động chứ không là hình vẽ. Ánh mắt Chúa nhân ái, nụ cười quá hiền hòa Chúa đang nhìn tôi hay Chúa đang cho tôi đủ thì giờ nhìn ngắm Chúa???.....Rồi tất cả biến mất, tôi vẫn ngồi niệm Phật và còn ngồi lâu hơn mọi ngày. Tôi nghĩ thấy lạ quá tôi đang niệm Phật, theo lẽ tôi phải được gặp Phật sao lại thấy Chúa? Sau khi xả thiền tôi kể cho chồng tôi nghe về sự thấy của tôi, tôi hỏi tại sao? Chồng tôi nói tại tôi so sánh Chúa và Phật nên Chúa cười tôi.... Rồi cũng qua đi, quanh quẩn việc chồng con, tôi còn phải lo may và nghe băng Thầy giảng tôi quên đi. "Ngày ngày khó qua nhưng ngày ngày qua." Suốt hơn một tuần ngồi thiền không thấy gì ngoài cảm nhận điển lằng lằng rút lên bộ đầu, như thế là đủ vui

rồi. Sau khi thiền là sự bình an tâm hồn, hôm nay không ngoại lệ. Sau khi xả thiền tôi lên giường ngủ, lúc đó gần 12:00 và tôi được cái Trời cho cứ đặt lưng xuống giường là tôi ngủ. Tôi giật mình thức giấc nhìn thấy đồng hồ 2:15 tôi ngồi dậy nhớ từng chi tiết trong giấc mộng, bên tai tôi còn văng vẳng lời Chúa: "Con hãy tìm trong Kinh Thánh đoạn 6, câu 6 con sẽ hiểu những gì Ta muốn nói với con." "Lạ quá tôi vừa mơ thấy tôi đang đứng một nơi mà tôi chưa bao giờ đến. Tôi thấy người ta ăn mặc theo lối La Mã hay Do Thái gì đó, họ đang xây cất một đền thờ thật lớn, có những cột trụ cao trên nền tam cấp khoảng mười mấy bậc. Đang đứng nhìn họ làm tôi thấy bên cạnh tôi một người đàn ông tóc dài chấm vai, tay cầm gậy cây mặc chiếc áo sọc màu nâu sữa. Gương mặt của ông cho tôi biết ông chính là Chúa Jésus. Chúa cùng tôi ngắm nhìn công trình xây cất, quay sang tôi Chúa nói: "Ta phải đi con về tìm trong Thánh Kinh đoạn 6, câu 6 con sẽ biết được những gì Ta muốn nói cùng con. Nó sẽ là món quà giúp vợ chồng con trên con đường đạo." Tôi giật mình tỉnh giấc bên tai tôi cứ văng vẳng lời Người. Ngồi suy nghĩ một hồi tôi tự nói

chỉ là chiêm bao thôi, tôi nằm xuống ngủ tiếp, tôi cứ như chập chờn nửa thức, nửa ngủ nhưng âm ba đó cứ vang vọng mãi, không một giấc mơ nào khác đến với tôi. Sáng sớm tức giấc tôi thấy lạ quá, trong lòng tôi tự hỏi tại sao tôi thấy Chúa. Từ ngày vào đạo tôi được phước thường gặp Thầy trong giấc mơ. Tôi không thấy lạ lắm vì tôi luôn tưởng nhớ đến Người. Khi tôi làm việc là tiếng Thầy vang vang giảng cho tôi nghe những điều sai trái của tôi và cho tôi con đường tiến bước mới. Nghĩa là từ thức đến ngủ hình ảnh Thầy luôn trong tâm trí tôi, luôn đi dất tôi trong con đường đạo. Thế mà nhiều lúc tôi còn nghĩ tại tôi luôn nhớ Thầy nên có nhiều giấc mơ về Thầy, còn Chúa Jésus tôi đâu có nghĩ đến, tại sao Chúa lại đến và tại sao phải tìm Thánh Kinh để hiểu những gì Chúa muốn nói cùng tôi, đoạn 6, câu 6. Lạ quá! Tôi suy nghĩ một mình chưa đủ, tôi còn bắt Thầy suy nghĩ tiếp tôi. Tôi ra phòng khách lấy kính Vô Vi, tôi nhắm mắt hỏi Thấy con phải làm sao? Tôi nhớ bạn đạo có nói khi mình tu ma quỷ cũng thường hiện ra Tiên, Phật để gạt mình. Thế nhưng Chúa không nói gì với tôi ngoài việc kêu tôi tìm Kinh Thánh mà đọc, từ trong mơ Người đưa tôi về với thực tại của đời sống này. Từ nhỏ đến lớn tôi chưa biết Kinh Thánh là gì dù ngày còn bé tôi thường đến nhà thờ Chánh Tòa để học bài. Nếu ai ở Cần Thơ đều biết nhà thờ này. Cứ mỗi kỳ thi là tôi đến đó ôn bài, từ nhà Ngoại tôi đến đó đi bộ khoảng 15 phút. Mỗi

khi đến đó học bài tôi thấy tôi thuộc bài nhanh hơn, tôi thấy thật bình an không ai qua lại làm phiền đến tôi. Tôi có thời gian ngắm nhìn bầu trời xanh trong và những cụm mây trắng mà có khi tôi thấy như những nàng tiên đang bay lượn trên không. Dưới nền đất là một thảm cỏ xanh rì được chăm sóc cẩn thận cặp theo hông bên phải của nhà thờ. Nhà thờ rất lớn nên hai cạnh hông khá dài, được xây cất rất kiên cố và mỹ thuật. Tôi lúc đó khoảng 11- 12 tuổi nhưng biết chiêm ngưỡng vẻ đẹp uy nghi này, tôi được sanh ra ở vùng đất này khi lớn lên là tôi biết ngôi nhà thờ này rồi, tôi không biết nó được xây lên tự bao giờ, nó in vào trí tôi một cách tự nhiên. Tôi thường đến xem người ta đi lễ và mỗi ngày cứ 6 giờ chiều là chuông nhà thờ vang lên ngân nga như một khúc nhạc và khi viết đến đây tôi lại thắc mắc bản thân tôi, chưa bao giờ tôi đặt chân vào bên trong nhà thờ để xem người ta làm lễ ra sao, vì sao? Hay vì từ nhỏ tôi đã có đầu óc phân chia tôn giáo, tôi nghĩ gia đình tôi thờ Phật nên tôi không muốn tìm hiểu về Chúa. Tôi đến đó chỉ vì muốn chiêm ngưỡng cái đẹp và sự yên lặng mà ở tuổi tôi thời đó không đứa bạn nào cùng sở thích như tôi mà tôi cũng không muốn rủ rê ai, để nó như thuộc về của riêng tôi. Cứ mỗi năm đến mùa Noel cả thành phố rộn ràng nhất là khu xóm tôi ở, tất cả như rộn ràng chờ đón. Đêm 24 tôi lên lầu ngồi bên cửa sổ chờ xe kiệu hoa đi ngang để tôi thấy được quang cảnh thiên thần mừng Chúa sinh ra đời rực

rỡ trong ánh đèn màu thật là đẹp. Và khi đến tuổi 16 – 17 cái rộn ràng kia biến mất, tất cả thay đổi, đất nước cũng chuyển mình biến dạng. Tôi không muốn nói đến chính trị nhưng rõ ràng cuộc đời tôi cũng nổi trôi theo vận nước, những sóng gió cuộc đời, tôi luôn hướng về Phật Bà Quan Âm mà khẩn nguyện rồi theo lượn sóng của cuộc đời tôi sống bơ vơ sống xa Trời, xa Phật. Sau đó tôi đi vào thế giới mới đó là PLVVKHHBPP để tôi hiểu được Trời Phật, hiểu Đạo và hôm nay Chúa lại đến với tôi bảo tôi tìm Thánh Kinh mà đọc, tôi có nên tìm hiểu không????? Sau đó tôi quyết định đi đến nhà thờ. Tôi biết có một ngôi nhà thờ vừa mới xây xong do Đức Ô. Tiến quản nhiệm ở Santa Ana. Hai chúng tôi cùng bước đến cửa nhà thờ, có người đến hỏi: "Anh chị cần giúp gì?" "Tôi nói:" "Tôi xin gặp Đức Ô. Tiến." Người đó nói:" Đức Ông vừa ra ngoài, anh chị có điều gì quan trọng cần giúp?" "Tôi nói:" "Tôi không biết có quan trọng không, chỉ là một giấc mơ thôi; tôi mơ thấy Chúa, xin Đức Ô. Tiến giải thích." Nghe xong anh ta kêu tôi đứng chờ một chút, sau đó anh đưa người khác gặp tôi. Người này chào chúng tôi và nói:" Tôi tên Toan, là phụ tá của Đức ông. Anh chị có việc gì tôi giúp cho." Tôi kể lại giấc mơ, anh ta trở mắt nhìn tôi nói rằng tôi là chứng nhân của Chúa. Anh Toan đưa chúng tôi đến văn phòng của Đức Ô. Tiến mở cửa và nói:"Tôi muốn anh chị hiểu rõ là Đức ông đã đi, tôi sẽ giúp anh chị." "Tôi thấy anh ta tìm hết

sách này đến sách khác mà không tìm được đoạn 6 câu 6. Rồi anh Toan nói: "Tôi phải lấy quyển kinh thánh chính thống mới được." Tôi hỏi: "Kinh thánh chính thống là gì?" Anh ta nói đó là quyển sách chỉ ghi lời Chúa dạy. Anh Toan đi tìm sách, tôi ngồi im lặng tự hỏi tôi có quấy rầy người ta quá không?. Tôi có quan trọng hóa giấc mơ này không? Nhưng sự thật trước mắt tôi anh ta đang bị lôi cuốn vào câu chuyện, giấc mơ này không còn là của tôi mà là của anh ấy. Trong lúc tìm kiếm anh kể cho chúng tôi nghe ngày trước anh là một sĩ quan trong thời gian học tập trong tù anh đã được một lần thấy Chúa nhưng rất là nhanh, chỉ đến được 1, 2 là biến mất. Anh Toan hỏi tôi đếm được bao nhiêu, tôi nói tôi đếm từ 1 đến 20, anh nói tôi thật có duyên với Chúa. Anh ta trở lại trên tay là quyển sách, ngồi tìm một hồi tôi nghe anh ta la lên: "Đây rồi, tôi tìm được rồi." Tôi thấy anh ta im lặng nhìn những dòng chữ, sau nhìn vợ chồng tôi anh ấy đọc: "I tell you solemnly, they had their reward. But when you pray, go to your private room and, when you have shut your door, pray to your Father who is in that secret place, and your Father who sees all that is done in secret will reward you." (Sách Matthew đoạn 6 câu 6.) Tôi nghe quá rung động, nướ mắt tôi chảy xuống. Anh toan hỏi anh chi có hiểu lời Chúa nói không?" Tôi nói nhanh: "Tôi hiểu, tôi hiểu những gì Chúa muốn nói cùng tôi." Nhưng tôi không muốn giải thích cùng anh.

Anh Toan viết lời Chúa vào giấy, cho số phone bảo khi nào cần gì anh sẽ giúp. Chúng tôi cảm ơn anh và xin phép ra về. Trong lòng tôi lúc đó tràn ngập niềm xúc động, hình ảnh Thầy—người Cha yêu dấu của tôi càng hiện rõ nét hơn. Với tôi từ khi hiểu đạo tôi luôn nghĩ và nhận biết rằng Thầy là Cha tôi, là người yêu thương tôi nhất trên cõi đời này. Đêm đêm tôi lặng lẽ trong phòng hành thiền nhưng tôi nghe ấm áp tình yêu thương của Người. Tôi có lần hỏi Thầy: "Thầy ơi, sao mà con nhớ Thầy quá, con luôn nghĩ đến Thầy, con thấy Thầy là Cha của con. Con nghĩ vậy có được không Thầy." Thầy trả lời: "Được." Tôi quá sung sướng khi nghe Thầy nói được. Nhưng rồi tôi nghĩ Thầy là người từ bi chắc Thầy không nỡ nói không với tôi vì Thầy biết tôi có nhiều đau khổ, đẩy áp lực trong đời sống hằng ngày, tôi đang tìm đường giải thoát trong pháp tu thiền mà Thầy đang giáo hóa tôi và tôi cũng thấy quá đầy đủ và hạnh phúc lắm rồi. Từ khi tôi cảm nhận được tình thiêng liêng này tự dưng tôi biết làm thơ, tôi viết thơ đạo, tôi viết về người Cha kính yêu đã mang lại cho tôi một đời sống mới trong trời đạo, sự bình an của nội tâm. Và hôm nay, giấc mơ này Chúa đã mang đến tôi một tin mừng rằng không có mơ hồ, không là vọng tưởng mà tất cả đều là sự thật. Chúa cho tôi biết khi tôi lắng lặng một mình trong phòng hành pháp để hướng về Người, hướng về Trời Phật để tìm lý sống cho đời sống này; người Cha bí mật trong tâm

trí tôi chính là Thầy đã nghe thấy và đang hưởng độ tôi. Cha đã ban thưởng cho tôi phần thưởng cao quý nhất đó là pháp lý Vô Vi (*) và tình thương yêu của Người.

Giấc mơ này không hẳn là giấc mơ mà chính là đời sống Tâm Linh luôn được nối tiếp trong từng hơi thở theo nhịp đập con tim, Đời và Đạo luôn quyện vào nhau. Giấc mơ này cho tôi hiểu rõ Phật-Chúa-Thầy tất cả đều là một, chỉ có một mối đạo, một Đấng Toàn Năng. Và các bạn đạo ơi! Nếu có ai từng nghĩ Thầy là Cha trong thâm kính hãy xem đây là giấc mơ của bạn. Bài viết này cũng nhân vào mùa Giáng Sinh mừng Chúa ra đời và chúng ta cũng vui mừng ngày sinh nhật của Đức Thầy; tôi xin được san sẻ giấc mơ này cùng các bạn thân yêu một ấn chứng trong cuộc đời tu học. □

(*) : Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.



Trích từ cái bài giảng của Ông Tám trong những năm 1970 - 1980 do các bạn đạo tại Việt Nam ghi chép lại



**HƯỚNG VỀ NỘI TÂM,
CƯƠNG QUYẾT HÀNH
PHÁP**



Chúng ta chỉ giữ một cái giềng mối **thanh tịnh** thì chúng ta có thể cảm hóa được tất cả những gì ở chung quanh ta, và chúng ta phải lọc tất cả những sự điều động đó. Trở về thanh tịnh thì chúng ta mới thấy được cái cảnh bình an tự chủ, còn nếu mà chúng ta **điều động** theo nó thì chúng ta là một người mất trí khôn và *bị ngoại xâm nó chiếm tất cả phần tư tưởng* của chúng ta, làm sao chúng ta tiến triển nổi.

Xưng hô tu hành mà không hiểu thanh tịnh là gì, miệng nói “tôi thanh tịnh, tôi phải đi chùa, tôi phải đi nơi thanh tịnh tôi mới tu được”, nhưng mà cái điều động của mảnh đất phù sanh này nó đâu có thanh tịnh. Lúc nào nó cũng chạy theo cái chiều hướng kích động và phản động của nó. Cho nên chúng ta phải **đi vào nội tâm nắm cái sáng suốt**. Vì thế

đàng này chúng ta Soi Hồn thét rồi chúng ta nhắm mắt xuất cái Mâu Ni Châu. Mâu Ni Châu là cái thanh tịnh, nếu bạn không thanh tịnh thì không bao giờ nó xuất ra như vậy để cho các bạn được thấy ánh sáng. Cho nên do sự cố gắng của mình, cố gắng để làm gì? Cố gắng để đánh đổ cái trước khí ngoại xâm, là điều hòa cái trước khí ngoại xâm, chúng ta mới làm chủ tình hình của nội tâm và đứng trên tất cả những sự điều động của vũ trụ. Lúc đó chúng ta mới biết trở về quê xưa chốn cũ. Cho nên thấy hành sơ sơ vậy nhưng mà cái ngoại cảnh luôn luôn nó làm điều động và nó xâm chiếm chúng ta, cho nên chúng ta phải hành cái phương pháp cấp tốc thay đổi đơn giản để cho nó **hướng về nội tâm, là nó đi vô trong cái điểm duy nhất liên kết với vũ trụ**, rồi nó hòa cảm với Trời và hòa cảm với Thiên Môn được.

Cho nên các bạn phải cố gắng nắm đó mà tu, dù cho thời cuộc động loạn này kia kia nọ... đi nơi nào các bạn cũng nhớ nó, cái pháp các bạn làm là ngay với

LƯƠNG SĨ HẰNG

cái pháp của Đức Phật đã và đang làm. Không bao giờ các bạn đem cái sáng suốt của bạn gán Đức Phật mà Ngài bỏ bạn đâu. Bạn đem cái sáng suốt của bạn ra để tiến gần những người bạn đạo tu ở đây nhưng mà họ đã đạt được, không bao giờ họ bỏ bạn đâu. Họ sẽ giúp, họ sẽ dìu dắt bạn, nhưng mà cái điều kiện duy nhất là *bạn phải đi tới*. Còn bạn không chịu tới, không bao giờ bạn được cái thanh bình và an lạc muôn đời từ thế gian đến thiên đàng.

Cho nên các bạn đừng có chê cái pháp của tôi rất đơn giản, rồi lần lần các bạn kiểm thảo những quá trình của các bạn, tới bấy giờ các bạn sẽ thấy cái giá trị của nó vô bờ bến. Lần lần chúng ta nắm đó chúng ta tu tới già tới chết, chúng ta thấy càng ngày con người chúng ta càng cao siêu, không phải ở trong cái tầng điều động nữa. Chúng ta đã vượt khỏi tầng số điều động để đi tới kêu bằng **tầng số thanh tịnh**, thì ta mới chứng minh rằng Đức Phật đã nhập Niết Bàn, mà cái phần hồn của chúng ta cũng vượt qua khỏi cái Niết Bàn của bản thể để

tiến gần tới Đức Phật. Vậy ta mới thấy cái huyền diệu mà từ xưa tới nay những kinh sách như kinh A Di Đà để lại nói rất rõ ràng. Nhưng mà người thế gian lấy cái đó phổ biến đi xuống chứ không phổ biến đi lên, thành ra nó bị thối mắc mãi. Bây giờ chúng ta tu ở đây là *tự khai thông để đi lên*, hành pháp này là thực thi cái đường lối của Đức Di Đà đã mở cho nội tâm của Ngài, bây giờ chúng ta cũng phải mở như Ngài đã mở. Vậy xin các bạn phải cố

gắng nắm đó mà tu luyện, dù bất cứ cái hoàn cảnh trở ngại nào, chúng ta cũng *giành lấy một giờ đồng hồ thanh tịnh* để cho chúng ta. Dù cho ở thế gian này ta làm nhiều lắm là 23 giờ đồng hồ cho gia đình, cho xã hội, nhưng một tiếng đồng hồ đó là riêng biệt của ta không được ai đá động, đừng có để nó làm mờ ám thời giờ quý báu của chúng ta mà đâm ra chúng ta chậm tiến. Khi các bạn công phu, nửa đêm dậy rồi cũng chán nản, cái đó các bạn mất cả

tự chủ. Các bạn cương quyết đi, cái chán nản này chúng ta phải diệt, chúng ta ***phải cương quyết trong cái thời công phu***. Dù nó bắt buộc các bạn đi ngủ hay làm điều này điều nọ, thì bạn cũng phải đi qua đi lại... bạn cương quyết: “Tôi phải giành lại cái thời giờ đó, thời giờ đó là tôi phải làm chủ lấy tôi chứ không phải tôi nhờ đỡ thiên hạ, mà sự điều động cũng phải dang ra khỏi để cho tôi tự chủ...”, thì lúc đó các bạn thấy cái kết quả nó đem lại sự sáng suốt cho bạn.

Nhiều khi, nhiều người dậy rồi cũng nhòai xuống không công phu được. Đó là bản tánh còn yếu ớt, nương dựa vào bóng tối, không chịu bước ra cái ánh sáng pháp lý của Trời Phật. Cho nên cái đó nó có thể đem lại sự bê trễ cho các bạn. Tôi không thể nói từng người được, nhưng mà *hằng đêm chúng tôi cũng có kiểm soát*. Có nhiều người trước khi đi ngủ nói: “Tối nay tôi dậy công phu cho đầy đủ, nhất định đối với ông Phật tôi phải tinh tấn...”. Nhưng mà tới cái giờ đó thì sự tinh tấn mất luôn, đó là mất tất cả tự chủ, mất bản tánh anh hùng, cái đại hùng, đại lực của cá nhân mình, thành ra bê trễ.

Hôm nay tôi nói cũng hơi nặng, nhưng mà cái đó, cái sự giúp ích cho các bạn tôi phải nói, tôi không nên giấu gì nữa. *Các bạn nên cố gắng để làm tới nhất định các bạn sẽ thành công* như tôi đã và đang thành công, cũng như chư vị Đức Phật đã thành công. □

ĐẢNH LỄ THẦY



*Chúng con kính đảnh lễ Thầy
Tạ ơn Thầy đã cao dày độ tha.
Dấn thân khắp cõi ta bà
Vì thương con dại, thân già không yên.*

*Năm châu truyền bá pháp thiên
Dắt dìu đàn trẻ, gieo duyên thiện lành.
Ơn Thầy sánh tựa cao sanh
Xin Thầy minh chứng lòng thành chúng con.*

*Chúc Thầy tuổi thọ bằng non
An vui dầu độ chúng con tu hành.*

*B/d ở VN,
Mai Văn Chất*

HUẤN TỪ KHAI MẠC ĐẠI HỘI HÙNG VĨ GIAO LIÊN

Hôm nay là ngày vui của bạn đạo..... Bi Trí Dũng trong thực hành, cho nên mọi người chỉ biết chuyện Bi Trí Dũng của phần hồn, tâm đạo mà thôi, cho nên ngày hôm nay mới thành hình được một Đại Hội giữa biển cả và giao liên với tất cả những cảnh thiên nhiên hùng vĩ của Trời Đất sắp đặt để mở rộng tâm thức của chính mình, để thấy Bi, mà chính chúng ta làm chủ tiểu thiên địa sáng suốt này mà không học từ bi thì làm sao phát triển từ bi ở tương lai, tha thứ và thương yêu xây dựng, chúng ta mới hình thành, cho nên Đại Hội của Vô Vi không có dễ tổ chức, rất khó tổ chức. Ban đầu nói tôi muốn tổ chức đi tàu, nói thì dễ nhưng mà khi mà tiếp xúc với chiếc tàu thì nó có sự giới hạn của nó. Làm rồi mới biết. Xưa kia Bùi Đức Long cũng làm, cũng rắc rối đủ chuyện hết, cũng khổ đủ chuyện hết, nhờ a-giân (agent), a-giân cũng gạt đủ chuyện hết, nhưng ngày hôm nay chúng ta hiểu rồi, chuyện đời là tạm mà chúng ta chỉ hướng về tâm linh mà đi thì bất cứ giá nào chúng ta cũng thành tựu được. Sự dũng mãnh đó, tương lai chúng ta sẽ có những Đại Hội tốt hơn, vì qua những sự kinh nghiệm bỏ đời qua đạo, dứt khoát hướng về tâm



*Thầy đang tiến vào hội trường
Đại Hội Hùng Vĩ Giao Liên,
Alaska, 1998.*

linh thì ngày hội tụ sẽ sáng lạn, chúng ta ở đây nhưng mà các nơi bạn đạo đều hướng tâm kể cả Việt Nam. Giờ phút này họ vẫn tham thiền và hướng tâm về Bê Trên để dẫn dắt tâm linh của họ đồng tu đồng tiến tham dự Đại Hội với chúng ta. Anh em chúng ta rất nghèo nhưng vẫn có tâm, và tâm của chúng phải vượt trùng dương để về quê xưa chốn cũ thì chúng ta bất chấp tiền tài danh vọng cho nên chúng ta mới có được ngày hôm nay thực hiện tình thương và đạo đức như Trời đã ban như việc chúng ta đi Đại Hội Hùng Vĩ Giao Liên này, các

bạn nhìn cảnh núi sông núi biển các bạn thấy vô cùng vĩ đại, đánh thức tâm hồn của chúng ta, có dũng chí ngày nay chúng ta mới đi đến đây và xem được những cái cảnh vĩ đại, xem hình và nghe người ta nói không bằng chúng ta xem cảnh thật và luồng điển tâm thức của chúng ta giao liên thẳng những nơi thanh vắng như vậy mà vẫn sống động dù thiên cơ biến chuyển ác liệt cách mấy vẫn một lòng vững chắc thể hiện một cảnh thiên vô cùng.

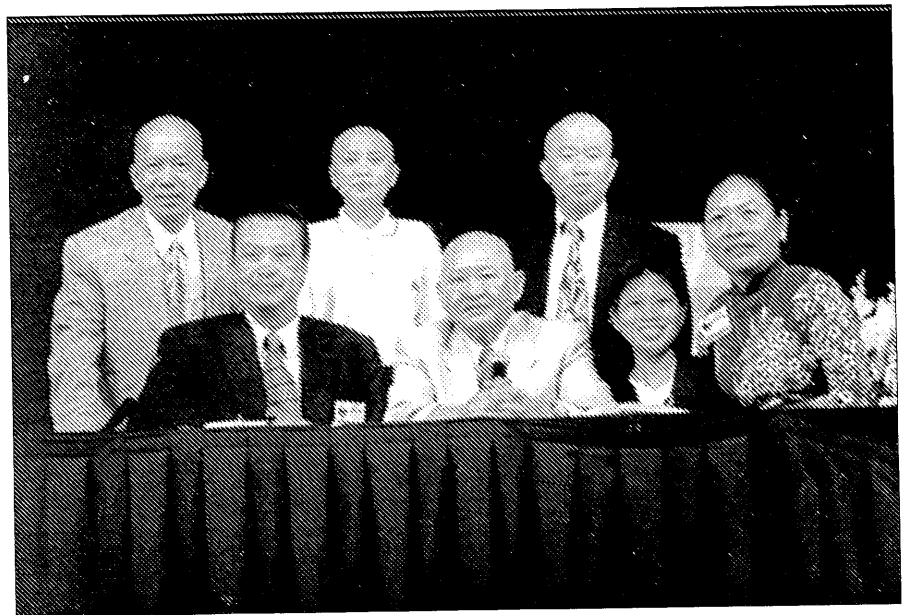
Chúng ta có thể xác tiểu thiên địa, có kim mộc thủy hỏa thổ, chúng ta có khối óc đầy đủ núi sông vĩ đại, nếu các bạn tu thanh nhẹ, nhắm mắt có thể thấy hết, càng thanh nhẹ chúng ta càng thấy sự vĩ đại trật tự của thiên giới là vô cùng. Chúng ta đi ở thế gian mới có một bước đường mà chúng ta là người nghèo khổ nhưng mà cố gắng vẫn đi được những cảnh ở thế gian cho là tỷ phú triệu phú người có tiền mới đi được. Chúng ta người Việt Nam nghèo mặc bỏ xứ chạy ra đây, ngày hôm nay chúng ta được tham dự bất cứ một chỗ nào trên mặt đất này để hiểu và học và tiến trực tiếp, thay vì nghe những lời thiêng liêng ảo tưởng vô trách nhiệm đó, tu hoài không tiến. Chúng ta giao liên thấy rõ

sự vĩ đại của Trời Đất đã hình thành, nhìn lại chính ta cũng là vĩ đại, cái thể xác này cấu trúc từ siêu nhiên hình thành tới bây giờ không có người thế gian nào chế được. Mà chúng ta toàn là khối óc thực hành trong trật tự dũng mãnh tu tiến, ngày nay chúng ta mới có cái Đại Hội. Đại Hội Tâm Linh là do bạn đạo hình thành, Ban Tổ Chức chỉ phục vụ trong trật tự và phát triển đều theo nhu cầu hiện hành mà phục vụ cho chung. Cho nên cái Đại Hội là Đại Hội của bạn đạo, cho nên bạn đạo phải ngồi lại với nhau và xây dựng cho tốt. Chúng ta là một khối người đang thực hiện Tình Thương và Đạo Đức, thế gian này chỉ có một đạo mà thôi, Đạo Tình Thương Và Đạo Đức, chứ không phải là hình tướng để che dấu tâm lành của chúng sanh. Ngày nay các bạn cũng thấy rõ rồi, ở dưới biển cũng có cuộc sống an nhiên, trên núi cũng có cuộc sống an nhiên, nguyên khí của Trời Đất đã giải tiến cho tất cả mọi tâm linh đồng tu đồng tiến, chứ không phải dành riêng cho ai hết. Cho nên chúng ta càng đi tham dự Đại Hội, mỗi sắc thái khác nhau chúng ta thấy rõ, kỳ này tôi học được cái gì, kỳ khác tôi đã học được cái gì, rồi tôi gặp huynh đệ tỷ muội của chúng tôi đã trưởng thành ở chỗ nào, trưởng thành chỗ nào, nhìn chỗ nào thấy sự trưởng thành, thấy cái tâm từ bi của họ đã phát triển tới đâu, chúng ta đi về đường Phật giải thoát thì phải thực hiện tha thứ và thương yêu thì mới thấy rõ tâm từ bi của đối phương thì anh em chúng ta đang thực

hiện tâm từ bi, thương yêu nhau xây dựng cho nhau, nghe một tiếng đồng bào đau khổ thì mọi người đóng góp, mọi sự đau khổ của bạn đạo thì chúng ta không bao giờ bỏ qua, đêm đêm lo tu thiền cầu nguyện cho chung, xuất phát trong thực hành tâm lành của chính chúng ta, chứ không phải cầu cứu mà không hành, cầu cứu mà không hành là những loại thiêng liêng vô trách nhiệm, nói lung tung mà không có trách nhiệm, chúng ta là người trách nhiệm giải tiến để giao liên và tận độ tất cả. Kỳ này các bạn tham dự du thuyền, các bạn mới thấy điển là cần thiết, điển cả Càn Khôn Vũ Trụ cần thiết sống động, mà điển của cơ tạng khối óc của các bạn cũng sống động, mà lập lại trật tự thanh nhẹ là chúng ta tiến về vô cùng hợp nhất hiệp khí cùng Trời Đất, chúng ta mới thấy là hạnh phúc vô cùng. Cho nên mỗi kỳ

Đại Hội, bạn đạo tham dự đều vui và cảm thức thấy tôi có một tâm trạng khác, về tôi thấy tôi thích tu hơn, tu là sửa tôi để tiến cho kịp kỳ, đời đạo song tu, đời họ đã làm như vậy mà đạo tôi không tiến được, tôi buồn lắm, bây giờ ngày hôm nay chúng ta ở trên tàu, buổi họp, ghé ngồi trật tự, chỗ ăn trật tự, phòng ngủ trật tự mà chúng ta đầu óc nói chuyện không trật tự thì chúng ta hổ thẹn lắm.

Chúng ta tu phải có trật tự, sáng suốt, thấy rõ từ bi là cái gì, Đời là gì, Đạo là gì, cho nó phải rõ rệt. Đời phải dẫn thân trong cố gắng, Đạo phải thực hành phát triển tới vô cùng mới kêu bằng Đạo. Đạo mà cứ lấy hình ảnh bên ngoài che dấu tâm linh, cái đó không phải là Đạo, mà quý chứ không phải là Đạo, cho nên chúng ta chỉ tu hướng thượng giải thoát, thực hiện tha thứ và thương



Ảnh kỷ niệm Thầy và Bạn đạo cộng tác trong Nhóm Thực Hiện ĐSVV nhân dịp tham dự Đại Hội Hùng Vĩ Giao Liên, Alaska, 1998.

yêu mới tận độ quần sanh được, học từ bi và thực hiện từ bi mới tận độ quần sanh. Mỗi người chúng ta có thể làm được, không phải đợi thành Phật mới làm được, thành Phật là một kỳ công mà chúng ta không trực diện những sự nan giải làm sao chúng ta giải quyết được. Những sự nan giải mà ngày hôm nay chúng ta ngồi trên chiếc thuyền văn minh như thế này là rất nan giải, dễ gì mà có, chúng ta sanh trưởng ở trong chỗ nghèo, bị uy hiếp đủ chuyện hết, vì chiến tranh làm cho chúng ta không phát triển, thu hẹp khả năng phát triển của chúng ta. Mà ngày hôm nay chúng ta được dự trên một du thuyền do biết bao nhiêu khối óc đã hình thành thì chúng ta mới thấy rõ giá trị của Đấng Toàn Năng là vô cùng.

Cái nhìn thấy của chúng ta và sự nghe hiểu của chúng ta và nói được ra âm thanh này cũng là của Đấng Toàn Năng mà thôi. Đấng Toàn Năng là thanh nhẹ

vô cùng mới làm cho tất cả được, mà chúng ta không hưởng về thanh nhẹ thì làm sao chúng ta có cơ hội để tiến hóa. Cho nên một kỳ đi như vậy chung vui nhưng mà học hỏi, trực diện với tất cả những gì chúng ta muốn làm, chúng ta về nơi địa phương chúng ta sẽ làm với một cái pháp sẵn có trong tay, tu sửa để tiến hóa, để thấy sự hùng vĩ của Đấng Toàn Năng là cái gì, cấu trúc từ siêu nhiên đã hình thành chúng ta có khối óc tay chân đi đứng toàn là cử động, đây cũng là vĩ đại chứ không phải là chuyện bỏ đầu. Không có khối óc con người làm sao chế ra chiếc tàu, không có khối óc con người làm sao chế được cái bóng đèn sáng suốt mà chúng ta đang ngự đây, cho nên những gì khối óc của chúng ta đều do Đấng Toàn Năng đã và đang xây dựng từ bao nhiêu kiếp. Ngày hôm nay chúng ta có cái pháp trực tiếp, khai triển trực giác để đi tới đó và thực hiện đứng đắn hơn, chúng ta nhìn đó mà về cố gắng áp dụng

cái pháp của chúng ta khai triển, khai trí mở tâm và thực hành cho đến đích, thực hiện Bi, Trí, Dũng rõ ràng. Hôm nay là ngày vui của các bạn, không nhiều thì ít các bạn đã cảm thức rồi, thấy tổ chức, thấy cảnh thiên nhiên, hưởng được những dưỡng khí của biển cả đang nuôi dưỡng tâm thân khỏe mạnh, thì chúng ta cần gì, cần vui để tìm hiểu thêm từ đây cho đến ngày cuối của Đại Hội, hôm nay tôi xin tuyên bố khai mạc, các bạn sẽ chung vui trong cái nhịp tiến của Đời lẫn Đạo, Đạo là tự nhiên và hồn nhiên, các bạn sẽ có cơ hội nhìn thấy sự tự nhiên và hồn nhiên, Đời là tất cả khối óc tổ chức phương tiện để giúp đỡ cho cơ thể được bình an, như chiếc tàu này là đầy đủ phương tiện cho các bạn học về Đời Đạo Song Tu, tiến hóa tốt đẹp, Vô Vi lúc nào cũng hợp thời chứ không phải là Vô Vi lạc hậu, bận áo rách đi xin đâu, không có vụ đó, thực hành phát triển vô cùng để phục vụ quần sanh, chứ không có tủi thân nữa, chúng ta khó có khả năng làm được nên làm, xây dựng đi, vì mọi người chúng ta ai cũng đi lao động, cũng làm việc để có đồng tiền, mà giành dụm đồng tiền để xử dụng trong chỗ xứng đáng để học hỏi và cởi mở tâm thức của chính chúng ta thì chúng ta không có hoang phí. Khi mà tâm thức của chúng ta cởi mở thì chúng ta sẽ có óc sáng tạo và làm những điều lành cho gia cang tốt hơn và cho xã hội tốt hơn.

Thành thật cảm ơn sự hiện diện của các bạn ngày hôm nay. □



Thành phần Ban tổ chức Đại Hội Vô Vi Quốc Tế năm 2000

HUẤN TỬ BẾ MẠC ĐẠI HỘI HÙNG VĨ GIAO LIÊN



Lương Sĩ Hằng

Ngày chung hợp hòa bình, huynh đệ tử muội gặp nhau vui mừng, trở lại những cảnh sống vui tươi sống động trong tự nhiên và hồn nhiên, đêm đêm nhảy đầm vui, người nặng ký cũng trở nên nhẹ ký, nhảy lung tung, vui vô cùng là thấy Tình Trời là vô cùng mở rộng mà tâm thức của chúng ta còn keo kiệt nữa thì tự khép mình mà thôi. Với cái dịp này thì các bạn đã học hỏi không ít, chung vui thì chúng ta mới đạt được thanh tịnh. Ngày hôm nay chúng ta có cơ hội chung vui, thương yêu xây dựng lấy nhau, tay bắt mặt mừng, nam phụ lão ấu đều vui, ý thức được Pháp Vô Vi là cứu khổ ban vui, chúng ta đêm đêm tu giải được trước là chúng ta cứu khổ ban vui, cho nên tâm thức của chúng ta sống trong tự nhiên và hồn nhiên, anh em gặp nhau muốn ôm nhau, nhảy múa cho vui và tối về thanh tịnh tự cứu phần hồn càng ngày càng sáng suốt. Đời là tạm, thật sự là tạm, chính xác của chúng ta cũng là tạm mà không hay.

Chúng ta không còn sự tranh chấp, sự giành giật, chúng ta không có địa vị, trong tự nhiên và hồn nhiên chúng ta đã địa vị thanh nhẹ trở về cõi ngôi rồi, người nào mà chịu thực hiện tự nhiên và hồn nhiên thì sẽ trở về với thanh nhẹ, trở về ngôi vì chúng ta có

góc gác chứ không phải chúng ta là một người ôm một cái xử nhỏ hẹp như vậy, chúng ta không có làm, chúng ta trở về với góc gác thanh tịnh, sáng tỏa muôn đời thì chúng ta mới chịu kiểm đường tu, mới thấy rõ con người đến đây để làm gì rồi sẽ về đâu, nhận lãnh những sự kích động và phản động mới sáng tạo được cái nguồn sống

khai triển tâm linh tới vô cùng. Cho nên nhiều người cứ ôm một đường lối kẹt không có lối thoát, từ trẻ thơ đi học cho khổ, lớn làm đủ chuyện tranh chấp, tới già rồi không có lối thoát, bệnh hoạn không có ai cứu, không biết cái nguồn sống từ đâu và sẽ về đâu, lúc chết sẽ về đâu? Người tu Vô Vi biết tôi nguồn sống từ Tam Thập Tam Thiên giáng lâm xuống thế gian, tôi phải trở về với sự thanh nhẹ vô cùng của Đấng Tọa Hóa mới thật sự là con người hiên ngang giữa Càn Khôn Vũ Trụ, dần thân trong chu trình tiến hóa vô cùng mới có cơ hội tận độ quần sanh tại thế. Quý vị không có phải là đồ bỏ đâu, quý vị có khối óc tức là một sự quý giá của Thượng Đế, duyên lành của Đấng Toàn Năng, chứ quý vị không phải là tham dâm như con thú đâu, quý vị có một cái óc sáng tỏ rõ ràng, mọi người đều có cái óc sáng tỏ qua cơn khổ rồi thì chúng ta có óc sáng tạo và xây dựng cho chung, mà ngày hôm nay chúng ta mỗi người bằng lòng tu sửa lấy chính mình, mỗi người đóng góp một phần, chúng ta mới thành ra một khối Vô Vi thanh nhẹ, khai mở tâm thức chung vui hòa bình cho toàn cả địa cầu.

Thành thật cảm ơn sự hiện diện của các bạn, và chúng tôi xin tuyên bố bế mạc hôm nay, và chúc các bạn thượng lộ bình an ra về sẽ đem ý nghĩ tốt đẹp hùng vĩ của Trời Đất và khai thác cái Tiểu Thiên Địa hùng vĩ của Trời Đất, tinh vi của Trời Đất đã sắp đặt,

chúng ta thanh tịnh sẽ đạt tất cả. Các bạn thanh tịnh các bạn sẽ có tất cả, các bạn không bao giờ mất, siêu nhiên sống trong sự an nhiên thanh tịnh và sáng suốt. Thành thật cảm ơn các bạn...□

THƯ TỪ LAI VÃNG

(Trích trong tập 3 Thư Từ Lai Vãng của Thầy Tám)

Nhơn Hải, 16/07/90

Kính gửi Thầy Lương Sĩ Hằng,

Hôm nay con đặt bút trên trang giấy trắng này, chắc có lẽ Thầy ngạc nhiên lắm.

Thưa Thầy! Con là em rể anh N V G, cũng được nhờ anh G ngày nay con được sáng suốt. Vì vậy hôm nay anh G cũng nhờ Thầy và con cũng nhờ Thầy. Vậy hôm nay lòng con cảm tạ lòng cao lượng từ bi của Thầy, và nói chung là cảm ơn trong hội Vô Vi. Vậy hôm nay con chẳng có gì hơn, mong Thầy rộng lượng cho bản thân con một ít hàng như: sách Vô Vi, để về tu tập, vậy mong Thầy tha lỗi.

Tuy Thầy ở quá xa, không làm sao để hội ngộ gặp Thầy, cho con xin theo (hình trong) hội phái Vô Vi và nói lên một điều gì lòng con ước muốn. Vậy nên con chỉ hân hạnh được nhờ anh G tận tình chiếu cố đến bản thân con mà ngày nay con được thỏa nguyện lắm nhiều.

Thưa Thầy, con xin Thầy tha thứ điều này. Hiện con đang thay mặt (hàng ngũ) đạo hữu trong chùa Nhơn Hải, sự việc như sau:

Ngôi chùa xây cất đã lâu, và lâu lắm rồi, nhưng hiện nay cũng đã thấy ngôi chùa đang bị suy sụp. Nhưng những người trong đạo hữu ở chùa Nhơn Hải có lòng từ bi nhưng không có lòng đoái ngộ, vậy nên ngày nay con cũng đã họp các đạo hữu trong ngôi chùa Nhơn Hải, và cũng nêu lên một sự rất cần nhưng không có tài chánh, ngân khoản để cúng dường cho Phật ẩm cúng. Vậy nay con cũng thú thật rằng là mong Thầy rộng lượng (hỷ xả, cho một ít tiền để về xây dựng lại ngôi chùa Nhơn Hải.)

Vì dân lao động ở xã Nhơn Hải báo rõ là sáng làm chiều ăn, biển đã rã dới lắm Thầy ạ. Vậy mong Thầy cố gắng tận tình giúp đỡ cho, để về xây dựng, vì con thấy nói chung Thất Tổ Cửu Huyền là cha

mẹ, là ông bà, là Trời Phật. Nhưng con nhìn thấy thật là trống trải quá. Vậy nay con thay mặt toàn đạo hữu trong chùa xã Nhơn Hải, xin chút ít tiền để về xây dựng, vậy mong Thầy cũng như hội Vô Vi lòng rộng lượng bác ái nhỏ giọt lòng thương con như thương toàn đạo hữu xã Nhơn Hải.

Thành thật cảm ơn Thầy, mong chiếu cố tận tình giúp đỡ. Sau cùng cầu chúc Thầy như hội Vô Vi được nhiều sức khỏe.

Đệ tử,

P V B

Cũng nhờ Cung điện từ bi

Vô Vi mở sáng tỏa lòng thân con

Muôn đời biết nghĩ Vô Vi

Vạn đời vạn hạn đời mình mới hay

Cũng nhờ anh ấy nói ra

Lòng con nay đã khởi nhiều lắm thay

Thơ tự viết

Chúc Thầy sức khỏe dồi dào

Tương lai hội ngộ gặp nhiều rất may

Ngày nay con có gì hơn

Nói chung tóm tắt Vô Vi hội này

Cho con gửi cả tấm lòng

Chúc toàn trong phái Vô Vi mạnh đều

Chào thân ái!

Mong Thầy nhận được thơ này

Hồi âm gấp gấp để con khỏi chờ

Con mong thơ Thầy lắm. **P V B.**

Ngày 25/10/90

VB,

Thầy đã nhận được thư của con đề ngày 16/07/90, được biết con đã nhìn bề ngoài và cảm động.

Con tu về Vô Vi, phải lấy tâm thức làm cách mạng, nhìn vào trong khối óc mới mở ra. Còn nếu con nói đến Phật là người thoát phàm, không dính líu gì đến vật chất cả. Không phải con người có khả năng đem vật chất mà xây thành ông Phật được.

Giá trị của Phật và phần hồn của chúng sanh là vô cùng. Con có duyên lành biết được Vô Vi là phải hiểu được thực chất của **Vô Vi là không không thanh nhẹ và vô cùng.** Không bị một ngoại cảnh nào có thể trì kéo và tạo nghiệp tâm được. Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp là giải nghiệp tâm, không tạo nghiệp tâm nữa. Cho nên Vô Vi lo trở về **chùa càn khôn vũ trụ**, chứ không lập chùa tại thế để quyến rũ người hiền, nhưng thực hành để ảnh hưởng người hiền. Kể yếu nó phải tự mạnh lên thì khối óc nó sẽ bừng sáng ra, thực sự tha thứ và thương yêu để đóng góp.

Tâm linh là chủ chứ không phải xác là chủ nhưng tình đời họ hay hiểu sai lầm rằng vật chất là chủ của tất cả. Cho nên họ đi ngược chiều, thờ Phật nhưng không hiểu được nguyên lý từ bi là gì, cho nên lầm lẫn, sân si càng ngày càng gia tăng. Thờ Phật nhưng chưa bao giờ gặp được Phật cả, như người có hồn hướng ngoại thì làm sao hiểu được phần hồn. Họ lúc nào cũng thiếu thốn và khổ cả. Con người phải đi xe hai bánh mới vui, nhưng ngược lại tại thế gian họ chỉ đi xe một bánh mà thôi, đưa tiền bạc và vật chất lên cao hết, để tự ép bỏ tâm linh thì đời này đến đời nọ sẽ không làm được một việc gì phát triển đứng đắn cả. Kể cả chế độ tự do hiện tại ở bên ngoài cũng chưa ý thức được sự căn bản của tâm linh và khối óc.

Hiện tại con đang có khối óc và bộ ruột nhưng con đã từng quên bộ ruột và khối óc. Tại sao? Thưa, tại vì hướng ngoại, thấy sự khổ của người khác nhưng mà chưa thấu đáo được nguyên lý tại

sao khổ? Thưa, tại vì **họ bỏ họ, họ mới khổ.** Cứ tưởng lầm ăn no ngủ kỹ là khỏe mạnh thì phần trí không bao giờ mở, điển quang không bao giờ được dồi dào, sức mạnh từ bi và ý chí không phát triển, chỉ chôn mình vào đồng tiền bạc mà thôi, lại quên đi **tình người và tình Trời là một.**

Còn đối với người tu đứng đắn thì họ sẽ cảm thức được **tình người với tình Trời là một**, cho nên có câu thế thiên hành đạo, thay Trời làm việc đứng đắn thì mọi việc sẽ được thông suốt, kể cả ăn uống cũng phải cảm thức trật tự của vũ trụ. Con đi biển, con nên ý thức rằng con cá không dễ gì tạo được, nhưng con người vì sự sống tạm bợ tham lam, cho nên nuôi dưỡng ý niệm giết chóc, giết cá để sống, giết cá để vụ lợi thì đâu còn tình nghĩa trong vũ trụ được. Khi không còn tình nghĩa thì chỉ chước lấy sự đau khổ mà thôi. Hậu quả về nghề nghiệp của con thì lúc nào cũng giam tâm thân vào cảnh khổ não và sầu bi. Nếu chúng ta ăn uống biết nhai cho kỹ lưỡng, chén cơm hòa tan với nước miếng mới nuốt thì sẽ tự hạn chế được miếng ăn và sức mạnh điện năng sẽ dồi dào, bộ tiêu hóa không bị hủy hoại, điện năng khối óc sẽ được đủ, thì lượng từ bi sẽ khai mở, thực hiện tha thứ và thương yêu rõ rệt, không cần phải giết chóc mới có sống. **Tha thứ và thương yêu là điểm chánh**, không còn ý niệm giết chóc thì hậu quả sẽ tốt lành tươi đẹp. Còn muốn tu về Vô Vi thì phải ý thức rõ ràng **đường lối tu học của Vô Vi là khai triển điện năng và cơ tạng.** Thế xác và vũ trụ là một thì sẽ có cuộc sống dồi dào. Chính con và các đạo hữu đều có khối óc, nhưng không lưu ý khả năng sẵn có của chính mình thì sẽ thấy cô đơn và thiếu thốn. Khi con cảm thấy chúng ta có sự hiện diện trên mặt đất này là một **điểm linh quang đang dự cuộc khảo thí tại thế gian, chỉ biết học và tiến hóa mà thôi.** Chứ ở thế gian này, không có một ai có thể chế chúng ta ra được, thì khối óc của các con là một cửa cải vô tận. Nếu thật sự được hồi sinh trong nguyên lý của vũ trụ thì vui biết là bao nhiêu! Tình người sẽ phát triển sống động, an vui và thanh nhẹ. Con đang sống gần mặt trời, thì điện năng càng dồi dào hơn những người ở hải ngoại, tận hưởng thiên nhiên

tính sẽ không còn sự đau khổ mờ ảo nữa.

Còn về việc lập chùa, tụ ba nhóm bảy mà không ý thức được thì chỉ tạo khổ cho quần sanh mà thôi, không có lợi ích gì cho tâm lẫn thân cả.

Vậy con nên bình tâm ý thức những lời Thầy đã nói trên mà suy niệm trong cơn tiến hóa hiện tại, thì con sẽ được ân phước của Bê Trên tận độ dồi dào hơn.

Năm nay Thầy cũng 68 tuổi, chỉ biết lo tu mà thôi, và khuyến khích mọi người tự tu tự tiến, và không đặt mình vào trong một sự mưu mô nào về tiền bạc. Cho nên con nói đến tài chánh thì Thầy không có cách nào xoay trở với tuổi già và tâm đạo không cho phép lợi dụng tình cảnh nào để làm tiền cả. Vì nguyên lý của Trời Phật lúc nào cũng sống

động và rõ ràng, nhưng chỉ có con người tu làm sai và phổ biến sai mà thôi.

Còn về sách vở Vô Vi và băng giảng của Vô Vi, nếu con muốn có thì con phải tái xác nhận bằng văn thơ xem chánh quyền có cho phép gửi đến không, **vì chánh quyền của con quản lý dân và quản lý cả đạo pháp nữa**, thì ông đó lúc nào cũng lớn hơn ông Phật. Con muốn đọc sách Phật thì phải hỏi lại xem ông chánh quyền có cho phép không. Nếu ông chánh quyền không cho phép thì miễn có. Khi con xác nhận băng giảng và sách vở có thể gửi về chỗ con ở thì Thầy sẽ gửi ngay. Nếu gửi về tai hại đến người nhận thì không có nhân quyền nữa, Thầy không bao giờ gửi. Chúc con vui khỏe. Quý thương,

LSH.□

TẠ TỘI CÙNG THẦY



*Con quỳ xuống trước Đức Thầy cao cả
Sám hối lòng vì đã tạo lỗi lầm
Thầy vì con quá cực khổ xác thân
Nhưng con vẫn ù lì trên bước tiến.*

*Thầy dạy con tu hành đừng làm biếng
Hành pháp đều để khai mở trí tâm
Biết bao lần con đã hạ quyết tâm
Nhưng rồi cũng tạo lỗi lầm đáng tiếc.*

*Thầy từ bi thương con không mẫn nhiệt
Như Cha hiền cứ mãi miết khuyên con
Nước mắt trào nguyện giữ tấm lòng son
Quyết đứng dậy dù bao lần gục ngã.*

*Nhớ nhung Thầy lệ con rơi lã tả
Hơn hai mươi năm ròng rã nhớ thương
Tự kiểm mình oằn thắt thấy lòng đau
Quá chậm tiến trên bước đường hành đạo.*

*Thầy cứu khổ ban ơn nên tái tạo
Chuyển xoay con từng bước một thăng hoa
Nhẫn nhục hoài vượt bảo tố phong ba
Để tinh tiến đến ngôi trời rực rỡ.*

Kim Sơn, 6/98

**Kính bút,
Lưu Thanh**

NÓI PHÁP HAY ... NÓI PHÉT?



NĐKCC. 11/98.

Thắc mắc của bạn đạo T.N. đăng trên *the LED Weekly* số 174 đã làm nhiều người bất bình và câu giải đáp của Thầy thật là rõ ràng: tu là phải HÀNH, cái mình nói phải căn cứ trên kết quả của sự HÀNH chứ không nói lý thuyết suông. Chúng ta không nghe người ta nói hay mà tin, vì như vậy gọi là mê tín. Chúng ta phải hành, Thầy đã bảo: “Nói hay mà hành không đúng thì chẳng bao giờ đạt được kết quả tốt.”

Năm 1989, Đức Thầy đã nói tại Thiền Viện Nhẫn Hòa, sau vụ một kẻ tự nhận mình là Thượng Đế bị lật tẩy tại Đại Hội Long Vân, là : “... các anh tu, các anh phải lấy cái trí của mình mà tu...”; nghĩa là phải dụng cái trí của mình mà suy xét chứ không phải nghe đâu nhắm mắt theo đó.

Có nhiều người, lúc đầu tu trong cảnh đạm bạc, đơn sơ để chiêu dụ đệ tử, đến khi có người theo rồi thì bắt đầu đặt ra những lề luật khắt khe để lấy uy tín, dọa dẫm đệ tử bằng những điều không thể kiểm chứng được, nghĩa là nói những chuyện trên trời dưới đất, không ai biết đấy là đâu, những chuyện “thiên cơ” trong lãnh vực âm thanh sắc tướng, thần tiên giả tưởng như chuyện kiếm hiệp vậy! Người đời thường gọi là nói phét, tha hồ nói, ai mà kiểm chứng được!... Rồi dần dần, những người ấy không tránh khỏi đi đến chỗ cống cao ngạo mạn, tự cho mình là hơn hết, không sớm thì muộn sẽ bị danh lợi và dục vọng lôi cuốn, chạy theo cái bề ngoài, chạy theo cái danh tánh, không hưởng thượng mà chỉ nghĩ đến cái phần âm thôi!... Chắc quý vị còn nhớ là cách đây mấy năm, David Koresh, một thanh niên Mỹ cũng đã tự nhận mình là Thượng Đế, dâm dục với các nữ đệ tử, với vợ đệ tử, để rồi cả “sư phụ” lẫn đệ tử cùng nhau chết cháy ở Waco, Texas. Cũng có những kẻ dùng cả võ lực để ép người ta theo mình. Dĩ nhiên những

hàng đệ tử ấy là những người yếu thần kinh, gọi là nhẹ dạ, hoặc có tánh làm biếng, tự gọi là “khôn”, thích ỷ lại, nhờ đỡ. Chỉ hô một tiếng là có người cứu vớt mình thì còn gì dễ bằng! Thanh lọc thân, tâm mà tưởng dễ dàng như cái áo dơ, giặt vài lần là sạch! Họ tự dối mình mà không hay vì họ chưa biết mình là gì, chưa biết thế nào là tu, thế nào là sửa mình. Ngay trong giới bạn đạo Vô Vi cũng đã từng có một vài người như vậy, mới tu được ít lâu đã phản Thầy vì muốn làm thầy. Một số tưởng là mình đã đạt đạo, hiểu đạo, tự cho là mình hơn người, mình nói ra là người khác phải nghe chớ chẳng nghe người khác nói để sửa mình. Có người lấy chuyện “thiên cơ” giả tưởng để hù người nhẹ dạ, phong chức cho người này, phong chức cho người kia để dụ người ta. Có người đã quyến rũ đệ tử với mục đích bất chính, lấy đạo tạo đời, sanh nghiệp!

Những gì tôi viết ra đây không phải để chỉ trích một môn phái nào, một cá nhân nào hay để “bệnh vực” Vô Vi mà chỉ là những nhận xét của tôi đóng góp cho việc rút tĩa kinh nghiệm tu học. Chỉ trích và hạ bệ người khác để mong nâng phẩm giá mình lên là lẽ thói của kẻ tầm thường, thiếu hiểu biết, nhất là chỉ trích cái mà mình không biết, không hiểu. Chỉ trích pháp tu xuất hồn mà không hiểu hồn là gì thì làm sao hiểu nổi xuất hồn, mà nói tà hay không tà? Thật là đáng thương. Riêng đối với chúng ta, những người hành thiền theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, thì đây lại là cơ hội cho chúng ta nhìn lại việc mình làm để hướng về thanh tịnh mà sửa tiến. Chúng ta tu để phục vụ, chúng ta phục vụ để học hỏi từ những kích động và phản động gặp phải. Cảm ơn những người đã chỉ trích chúng ta, cảm ơn lắm thay. Tu để tìm danh lợi thì không phải là tu. Chúng ta

hãy nhìn hạnh tu của Thầy. Lúc nào Thầy cũng nhún nhường, hạ mình “để học” (như Thầy thường nói: “Tôi không phải là Thầy các bạn mà các bạn là Thầy tôi!...”). Chúng ta phải hạ mình để tu sửa chính mình thì mới mong ảnh hưởng được người chung quanh chớ không nên khoác lác khoe khoang. Người Ấn Độ có câu châm ngôn rất chí lý: “cành cây có trái là cành cây cong xuống” để chỉ sự khiêm nhường của người hiểu biết; càng hiểu biết, càng khiêm tốn. Người Pháp thì có câu “Le tonneau vide sonne fort” (Thùng rỗng kêu to) để chỉ kẻ khoe khoang, lộng ngôn, nói nhiều mà biết chẳng bao nhiêu.

Nhưng tu thì phải có ý chí vững vàng, không thấy người ta NÓI người ta hay hơn mà vội chạy theo. Nhảy bên này, nhảy bên kia, tiền hậu bất nhất, rốt cuộc sẽ không đi tới đâu hết mà còn bị lệ thuộc vào tha lực. Với tinh thần tôi tớ, lệ thuộc, liệu có tiến hóa được không?. Tôi nhớ có lần điện đàm

với Thầy khi Thầy ở Washington D.C., cách nay chừng bốn, năm năm, Thầy cho tôi hay có một bạn đạo trẻ bị nhập, gọi điện thoại từ Canada, tự nhận là Thượng Đế và hăm dọa Thầy. Thầy nói: “Mày là con ma! Mày là Thượng Đế thì đến đây bóp cổ tao đi!” rồi Thầy nói tiếp với tôi: “Thượng Đế giả, chớ Thượng Đế Thật có tới đây thì tôi cũng ngồi tôi tu thôi!...” (Thầy rất thương người bạn đạo này; nay anh đã tu học cần mẫn và được mọi người thương mến).

Như vậy, chỉ có tu là thượng sách, quay về mình mà tu, nhất quyết không nhờ đỡ, không cầu xin vì biết rằng phải tự phát triển cái thanh tịnh sẵn có trong nội tâm, chúng ta mới có thể trở về nguồn cội được. Hành pháp trong sự nhịn nhục để học và hòa. Tôi không dám nói quá tầm hiểu biết của mình. Mong quý vị chỉ bảo thêm. Đa tạ. □



TÂM SỰ CỦA CON...

Con tên Nguyễn Thị Phương, con xin viết lên những gì mà con đã đạt được từ Pháp Lý Vô Vi. Con có cha có mẹ nhưng không khác gì những đứa trẻ mồ côi. Con tập hành Pháp nay đã 3 năm. Con ăn chay và sự ăn uống rất là thiếu hụt vì gia đình nghèo, nên con cố gắng hành pháp để duy trì sức khỏe. Nay con xin trình lên Đức Thầy cùng các cô bác.

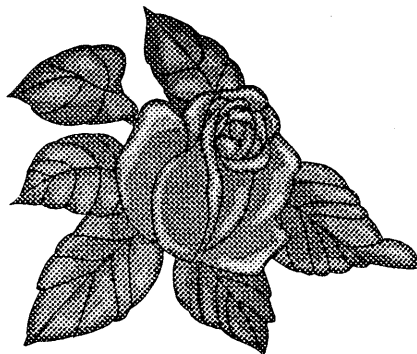
Nay con được 14 tuổi, con cao hơn chị con 17 tuổi và con học cũng giỏi hơn chị con. Suốt thời gian hành pháp, con chỉ Soi Hồn và thờ Chiêu Minh cho đến nay con thấy kết quả tốt. Đáng lý ra con xếp vào hạng người không bình thường vì cha mẹ con đều không biết chữ cả. Con nhờ vào Pháp Lý Vô Vi mà con được khai trí như ngày nay, con rất

là mừng. Con nghe ông bà kể lại là hồi nhỏ con bị bệnh, suy dinh dưỡng, chỉ có da bọc xương, tướng là lớn không nổi, may nhờ Trời thương con gặp được Pháp, ăn chay mà cũng vẫn lớn mà con lớn hơn chị con ăn mặn nữa. Vậy con thấy Pháp này rất hay nên con viết lên đây để các cô chú viết Đặc San để các bạn nhỏ như con cùng hành có sức khỏe. Con lớn lên và con tu con thấy có rất nhiều người thương con. Hiện nay con được sự giúp đỡ rất lớn lao. Đầu năm học Cấp II, con được áo dài trắng, sách tập, guốc dép, áo quần đầy đủ, con được hưởng phúc là nhờ Thầy và các cô bác thương con.

Con xin chúc Thầy và cô bác được nhiều sức khỏe.
30-9-98,

Nguyễn Thị Phương

PHÚC ĐỨC VÀ TAI HỌA



Đọc bài tường thuật cuộc giải phẫu óc của tôi viết trong Đặc San Vô Vi số vừa qua, có người đã hỏi tôi tại sao không nói đến cái phúc đức của cha mẹ, của tổ tiên để lại? Tại sao không nói đến bao nhiêu lời cầu nguyện của anh em v.v...? Khi tôi hỏi lại phúc đức là gì thì câu trả lời thật là lúng túng, mơ hồ...

Thưa quý vị, tôi không bao giờ dám phủ nhận hoặc quên công đức của cha mẹ, của Thầy, của Tổ và thiện ý cùng lòng ưu ái của mọi người đã dành cho tôi. Tôi vẫn tự nhủ rằng người vô ơn bạc nghĩa là người ích kỷ, chỉ nghĩ đến mình, luôn luôn cho mình là hơn tất cả, mọi người phải phục vụ mình và như vậy, tâm thức không mở được, không tiến được. Nhưng phải hiểu phúc đức là gì, tai họa là gì, cầu nguyện là gì thì mới biết được phúc, họa và lời cầu nguyện có ảnh hưởng đến chúng ta như thế nào.

Ở đây, tôi không thể dùng lý thuyết để bàn luận. Người tu theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp là tu thực hành, không tu lý thuyết. Lý thuyết là kinh nghiệm thấu đạt được, học được qua sách vở hay qua cái biết của người khác. Tranh luận lý thuyết thì có thể rất sôi nổi mà không chắc đã đi đến được một kết quả nào thiết thực. Do đó, tôi chỉ xin trình bày những gì tôi biết, nhờ thực hành thiền theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, nghĩa là có sao

nói vậy, biết đến đâu nói đến đó. Tôi cũng ước mong nhận được sự chỉ bảo của quý độc giả.

Thầy Tám thường nói nghiệp là trước, tai họa là trước. Khoảng hai tháng trước ngày tôi bị bế động mạch trong óc, Thầy Tám có nói với tôi tại Thiền Viện Nhẫn Hòa, là “Người có nghiệp thân thì phải trả, nhưng người có tu thì nghiệp nặng cũng thành nhẹ”... Vậy thì tại sao nghiệp nặng lại hóa nhẹ được? Nghiệp nặng là phần trước điển đến với chúng ta theo luật nhân quả, tâm làm thân chịu, không thể tránh được. Điều khó giải thích ở đây là “điển”, chỉ có người hành thiền đứng đắn thì mới biết điển là gì. Nói một cách đơn sơ thì điển là những chấn động lực vô hình, như từ trường hay hồng ngoại tuyến, ảnh hưởng trực tiếp đến khối óc con người, chi phối đời sống con người. Điển thanh giúp cho ta phát triển theo chiều hướng thuận, trước điển thì bất lợi, ảnh hưởng nghịch.

Nhờ hành thiền mà chúng ta phát triển được thanh điển, giúp cho tâm minh trí sáng. Chúng ta biết đón nhận nghiệp quả một cách tự nhiên và hồn nhiên để thức tâm, không cho nghiệp là tai họa, ngược lại, lấy hoàn cảnh làm ân sư để thức tâm, không than thân oán phận thì oán ấy tiêu tan. Dĩ nhiên, chỉ có người thực sự tu và hành mới biết được điển thanh, điển trước là gì. Do đó người hành thiền chú trọng vào việc quay về mình

để sửa mình, thanh lọc tâm thân, hướng về sự thanh tịnh mà tiến. Sự thanh tịnh ấy là năng lực sẵn có trong chúng ta, là chấn động lực thiện lành mà chúng ta cần phát triển để nối tiếp với trung tâm sinh lực của càn khôn vũ trụ hầu hóa giải cái nghiệp lực, cái trần trước đang bao quanh chúng ta. Khi cái thanh, tức cái điển thanh, hóa giải được cái trước là biến được nghiệp nặng thành nhẹ.

Chúng ta tu là chúng ta tạo được thanh điển để cứu mình và gây ảnh hưởng tốt cho mọi người, cho con cháu. Đó là phúc đức để lại cho con cháu. Con cháu có biết tu, biết giải bớt nghiệp lực thì mới hưởng được cái phúc ấy một cách trọn vẹn, nếu không hết phúc thì “Phúc bất trùng lai”. Nạn tai đến thì tâm thân bất ổn lại càng động loạn thêm, rồi trước lại hút trước và “Họa vô đơn chí”... Chỉ có tu mới hưởng được cái phước ấy, cái thanh điển ấy.

Thanh điển cũng như ánh nắng mặt trời, lúc nào cũng ban chiếu cho tất cả mọi người, không phân biệt ai, nhưng chỉ có người biết chui ra khỏi cái hang u tối thì mới hưởng được ánh nắng ấy. Cái hang u tối ấy là những cái giả tạm trên đời này đang bao quanh và cám dỗ chúng ta, đó là tham, sân, si, hỉ, nộ, ái, ố, dục, những cái dễ buông mà khó bỏ... phạm rồi tái phạm, nếu không biết dùng cái ý chí và lý trí của mình mà tu.

Qua cuộc giải phẫu óc vừa rồi, tôi đã được cái điểm phúc chứng nghiệm sự can thiệp trực tiếp bằng điển quang của Thầy, nhưng rất tiếc đây là một kinh nghiệm trong điển giới, trong vô hình, rất khó tả nếu không nói là không tả được. Chỉ biết rằng nếu tôi không tu, chắc chắn tôi không hưởng được cái phước ấy, cái ân điển ấy... Cho nên tôi phải tiếp tục tu vì biết mình đã tu đúng pháp.

Tuy nhiên, chúng ta phải nhớ là người tu theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, tự tu, tự tiến, không nhờ vả tha lực và không cầu xin, chỉ dùng cái trí sáng suốt của mình mà tu, không nhắm mắt nghe đâu theo đó. Tinh thần nhờ đỡ là tinh thần ỷ lại, không tiến hóa được. Chúng ta không thể ỷ y vào phúc đức của cha mẹ

để lại mà không lo tu thân, chỉ lo hưởng thụ. Có biết bao nhiêu người đã nghĩ rằng cha mẹ, ông bà mình là người ăn ở phúc hậu, mình cũng ăn hiền ở lành, không uống rượu, không hút thuốc, thân thể không thấy bệnh tật, gia đình no đủ, đâu cần gì phải tu? Rồi một ngày nào đó, nạn tai bất thần xảy đến, hoặc bệnh hoạn như bị xuất huyết não đột ngột (stroke) hoặc bị đột kích tim (heart attack) bị vỡ động mạch (aneurysm) chẳng hạn, liệt giường liệt chiếu, hỡi ôi! lúc ấy có nghĩ đến tu thì cũng đã muộn...

Tôi đã thấy được là muốn cứu mình và đền đáp công ơn của cha mẹ, của Thầy, của Tổ, chúng ta phải tu thân để sửa mình, để phát triển cái thanh điển sẵn có hầu trở về không và phục vụ mọi người, phục vụ vô điều kiện. Tôi nhớ mãi lời Thầy nói “...tôi còn sống ngày nào tôi còn phục vụ...”, và tôi cũng đã ghi trong tâm khảm lời cha tôi, Cụ Nguyễn Huy Xương (1889-1970), đã nói với tôi lúc tôi mới mười bốn tuổi, rằng “...ở đời, con phải tu tâm tích đức, phải làm phúc, giúp đỡ người nghèo khó... Nếu con không tu được, không làm phúc được thì hãy giúp cho người khác tu và làm phúc...”. Nay tôi đã có cái phước lớn là gặp pháp thiên này và được Thầy dìu dắt, tôi sẽ cố gắng dành nửa phần còn lại của đời tôi, (tôi mới gần sáu mươi thôi mà!!!) để tu thân và phục vụ theo dấu chân Thầy và theo lời căn dặn của cha tôi, giúp cho người khác cùng tu...

Sáng nay, khi lái xe đi làm, tôi đã thoáng nghe tiếng ngâm êm dịu và thắm thiết của Cô Lê Ba trong cuốn băng Linh Bảo Kinh:

Đem tiền của cho người là quý,

Nhưng không bằng bố thí thiện ngôn....

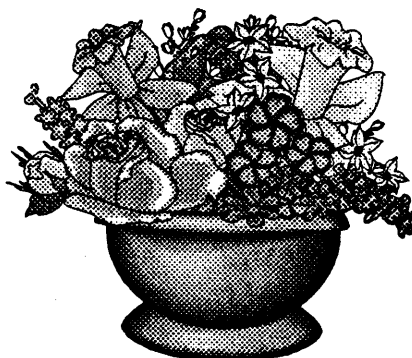
Những lời ngâm ấy, bây giờ còn văng vẳng bên tai tôi như một lời nhắc nhở...□

Trung tuần tháng Chín 98 kỷ niệm
một năm “mổ óc học đạo”



ntv

MỘT LẦN GẶP THẦY...



Nguyễn thị mây bay

Tôi may mắn được gặp Thầy khi vừa hoàn tất chương trình đại học. Sau những năm dài miệt mài với sách vở và giảng đường, đây chính là những giây phút sung sướng nhất của đời học trò. Gánh nặng sách vở vừa trả xong, lòng nhẹ nhàng hướng về một tương lai tươi sáng. Cũng như những sinh viên vừa mới tốt nghiệp khác rồi đây tôi sẽ tìm một việc làm đúng với khả năng của mình và dần dần bước lên những bậc thang địa vị trong xã hội. Lúc ấy những gì thuộc về đời sống tâm linh như tu hành, thiền định, giải thoát... đều là những từ ngữ huyền hoặc xa vời chỉ thích hợp với những người chán đời vì đã thất bại trong xã hội. Nó không thực tế so với những gì tôi vừa đạt được cũng như những dự tính về tương lai.

Nhưng chỉ một lần vì lòng hiếu kỳ tôi đã đến gặp Thầy trong dịp Thầy đến truyền Pháp tại Nam

Úc, một tiểu bang miền cực nam của nước Úc Đại Lợi vào khoảng cuối năm 1984, và chỉ một lần gặp gỡ ngắn ngủi ấy không ngờ đã ảnh hưởng làm thay đổi cuộc sống của tôi trong những năm về sau. Thời gian đó (1984) tại Nam Úc dù số người Việt khá đông nhưng rất ít người biết đến Pháp Lý Vô Vi [PLVVKHHBPP] Tôi có cơ duyên được quen với một người bạn đã từng học tập với Thầy từ lúc còn ở Việt Nam. Lúc ấy chưa có thiền đường, cũng không có hội, tài liệu quá hiếm hoi, Thầy đến sinh hoạt với chúng tôi tại tư gia của người bạn ấy. Tôi cảm thấy những điều Thầy giảng dạy hoàn toàn mới lạ Một buổi sáng khi đến gần Thầy để hỏi chuyện và Thầy nắm lấy tay tôi, tôi tức khắc cảm nhận một luồng điện chạy thẳng vào tim và tâm hồn như chuyển động.

Thầy đến rồi lại đi. Những cảm giác trong lần hạnh ngộ cũng trôi

qua. Tôi lại bận rộn với những ước mơ sự nghiệp. Từ đó bị cuốn hút vào trường đời để thực hiện những hoài bão ôm ấp tự bấy lâu. Trường đời quả nhiên không êm đềm như học đường, cũng không đơn giản như sự suy tưởng của tuổi học trò. Thành công, thất bại, vinh, nhục, tốt, xấu, vui, buồn nối tiếp bất tận khiến tôi bị cuốn hút vào vòng hư ảo của những giá trị do xã hội con người đặt để. Thế đâu là giá trị đích thực của cuộc sống trước sự thay đổi trong lẽ vô thường! Rơi vào nỗi hoang mang lo sợ và bỗng chốc mất hết niềm tin vào những "Chân lý" mà tôi từng xem là kim chỉ nam cho cuộc sống.. Trong tâm trạng gần như tuyệt vọng ấy, tôi hồi tưởng lại những lời Thầy đã giảng dạy và chợt hiểu rằng chỉ có thể tìm được sự bình an vĩnh cửu trong tâm hồn khi quay về với đời sống nội tâm, tìm về nguồn cội để phá tan bức màn vô minh tích chứa từ muôn

nghìn kiếp. Với những cố gắng tôi bắt đầu thực hành phương pháp Thiền theo đúng những điều chỉ dẫn của Thầy, dần dà tôi cảm thấy có nhiều thay đổi trong chiều hướng khẳng định. Thì ra từ trước đến nay mình đã thu thập quá nhiều rác rưởi của cuộc đời, có những thứ rác đúng với nghĩa của nó và cũng có những thứ rác được tô điểm bao bọc bởi những mỹ từ thời đại. Nhưng dù thứ rác nào thì cũng vùi chôn tâm thức và trì kéo linh hồn xuống vực sâu của sự mê lầm.

Khi còn đi học tôi luôn khổ sở vì chứng bệnh nhức đầu migraine, hậu quả của những lo âu, tính toán và dồn ép vào đầu óc biết bao sách vở. Chỉ sau một thời gian ngắn thực hành pháp soi hồn, căn bệnh này đã biến mất mười mấy năm nay. Sự suy nghĩ của tôi cũng trở nên thực tế và đơn giản hơn, tôi cảm nhận được sự thiếu hoàn mỹ của những tư tưởng trong sách vở mà trước kia tôi hết lòng ngưỡng mộ. Các bậc Văn hào, các Triết gia đã cố gắng hiến cho nhân loại biết bao nhiêu tác phẩm chứa đựng những tư tưởng lớn, những tư tưởng này có ảnh hưởng làm thay đổi sự suy tư của cả thế giới, làm rộng mở kiến thức của con người thế nhưng vẫn chưa đủ để con người tìm được sự an lạc giải thoát tại thế giới này. Đây mới chính là mục đích và ý nghĩa của cuộc sống và cũng chính là điều tôi phải tìm đến. Nhờ ơn Thầy tôi đã biết phải làm thế nào để tự cứu lấy chính mình. Trở lại với thời gian còn đi học, tôi thường nhìn vào những thành

công của các bậc đi trước để làm định hướng. Nơi họ có đầy đủ những hào quang quyến rũ, họ có bằng cấp cao, địa vị lớn, quyền hạn nhiều ... Họ có khả năng vô hạn, hiểu biết mệnh mông... là những bậc đại trí thức, đứng trên tất cả những hạng người... Nhưng nhờ phương pháp khai mở phần tâm thức, tôi đã hiểu rằng bằng cấp, địa vị, quyền thế cũng chỉ là một thứ "rác thượng lưu". Những hào quang ấy chỉ là những ngọn đèn mờ sẽ tan biến không để lại gì khi vầng thái dương đã lộ dạng.

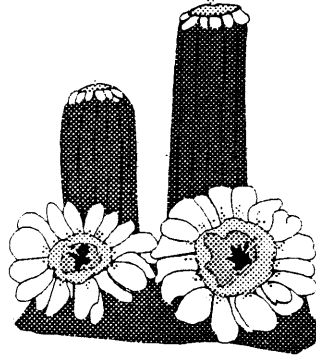
Học mà chỉ lo nhồi nhét tư tưởng, kiến thức của người khác để chiếm lấy mảnh bằng thì chẳng khác gì cuộn băng cassette, chẳng có gì để gọi là người trí thức cả bởi vì bậc trí thức là người biết học hỏi, biết tiêu hóa những điều đã học hỏi để khai mở tâm thức của chính mình trong đường hướng Chân Thiện Mỹ và từ đó có thể giúp người khác khai mở trong tình thương yêu cứu độ "Vay Pháp trả Pháp" phải chăng chính là hạnh cứu khổ của những người thức tâm. Tôi tự cảm thấy hổ thẹn cho những ý nghĩ nông cạn của mình trước kia, vừa thu thập được một số vốn kiến thức chuyên môn trong vài lãnh vực đã vội đặt mình vào hàng trí thức, từ đó ít nhiều đã có thái độ xem thường người khác! "Kiến thức" và những mảnh bằng của tôi chỉ dùng để giúp cho đời sống vật chất cá nhân mà thôi. Thì ra bao công lao khó nhọc trong suốt thời gian học hỏi chỉ đủ để tôi có được một "cần câu cơm" tốt hơn những người thiếu may mắn khác!

Nhờ Thầy, ngày nay tôi đã học được những bài học của Đại học vũ trụ mệnh mông này. Một cành cây, một ngọn cỏ, giọt nắng ban mai, cơn mưa buổi chiều, con giun con dế, tất cả đều nằm trong lẽ tuần hoàn vi diệu của vũ trụ và đây mới là những bài học chất chứa tình thương yêu bao la của Thượng Đế trong việc giáo huấn con người... Những dòng chữ, những trang sách một thời tôi đã trân quý giờ đây đang nằm im lìm trên kệ sách. Thỉnh thoảng đi ngang nhìn thấy chúng lòng thoáng chút ngậm ngùi.

Ngày nay sau cơn bệnh bỗng trong vọng tưởng, vạn vật như bưng nở chào đón một đứa con lạc lối, thiên nhiên như vòng tay ôm ấp, một vầng trăng sáng, thoáng chút hương hoa, những ánh sao đêm lấp lánh trên bầu trời xa thẳm, tiếng sóng vỗ về như thôi thúc tâm hồn vượt qua những nhỏ hẹp của cuộc sống vô thường để hòa nhập vào Đại Thể siêu nhiên. Nhất nhất đều đóng góp vào việc mưu cầu hạnh phúc của con người. Và cũng để tạm kết, xin ghi lại những dòng thơ nhẹ nhàng của Thi sĩ Thân Thị Ngọc Quế :

*Cứ mãi đi tìm trong cái có
một chiều thoáng gặp chút hư
không
dù lênh đênh trọn đời phiêu bạt
trên nhánh buồn vui vẫn đóa
hồng. □*

TÂM TÌNH ĐẠO PHÁP
KỶ NIỆM NGÀY GẶP PHÁP



MAI VĂN CHẤT

Ngày Lễ Giáng Sinh, ngày lễ trọng đại của Đạo Công Giáo, ngày vui của tất cả mọi con chiên, mọi tín đồ ngoan đạo của Đức Chúa Trời.

Ngày này cũng là ngày kỷ niệm cao quý của riêng bản thân tôi. Năm 1980, cũng vào đêm Giáng Sinh, tôi đã may mắn được gặp và tiếp thu phương pháp thiền của Đức Ông Tư Đồ Thuận Hậu và Đức Ông Tám Lương Sĩ Hằng - Thiền theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp - và kể từ ấy tôi đã chuyên cần mài miệt tìm hiểu và thực hành những gì mà Tổ Thầy đã dạy. Với vài phương cách đơn giản, ngắn gọn, dễ tiếp thu và dễ thực hiện: NGUYỄN SOI HỒN, PHÁP LUÂN THƯỢNG CHUYỂN, THIỀN ĐỊNH, và sau cùng là XẢ THIỀN, tôi đã say mê, thích thú thực hành ngày đêm; kèm theo đó, tôi cũng thực hành pháp môn NIỆM PHẬT NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT và vài phương pháp phụ khác: CHIẾU MINH, THỂ DỤC TRỢ LUÂN...

Chỉ trong vài tháng đầu, tôi đã được chứng nghiệm nhiều điều huyền diệu của Vô Vi và biết được thế nào là ĐIỂN, thế nào là nặng trước và thế nào là thanh nhẹ. Càng ngày tôi càng có ý thức rõ hơn về Đạo Lý cao sâu và minh định hơn con đường đi của chính mình. Càng ngày tôi càng thấy rõ được những sai lầm của mình và biết lo cải sửa cho thân tâm mình mỗi ngày được thêm tốt đẹp hơn.

Dĩ nhiên là trong niềm vui nào cũng có những nỗi buồn của nó, và ngược lại, trong những vất vả khổ cực cũng có những kết quả tốt đẹp. Phương pháp tuy đơn giản, dễ học và dễ hành, nhưng thực hành để đạt đến những thành quả mỹ mãn như lòng mình hằng ao ước, và thành công như những người đi trước đã đạt thì không dễ dàng như tôi, cũng như đa số huynh đệ vẫn thường suy nghĩ theo chủ quan của riêng mình. Tôi cũng đã từng có nhiều vướng vấp, nhiều đụng chạm, có nhiều sai lầm và sa ngã trên con đường hành luyện Đạo Pháp; cũng như đã từng giáp mặt và chịu đựng lắm nỗi khổ đau, chua xót và thất bại mà cuộc đời đã đem đến trao tặng cho tôi. Thật đáng tiếc! Nhưng xét cho chí cùng thì tất cả những điều cam go thử thách ấy cũng thật là quý báu và hữu ích! Nó đã đóng góp rất nhiều, xây dựng rất nhiều cho bản thân tôi, cho một phần hồn thật sự muốn học hỏi và cầu tiến trong bước đăng trình diệu vợi để trở về nguồn cội của mình. Nhờ có trước mà tôi hiểu thanh, nhờ có khổ đau, nặng nề, tôi mới hiểu được thế nào là sự quý giá của hạnh phúc, an lành. Hiểu biết ở đây không phải chỉ là những ý niệm mơ hồ qua ngôn từ chữ nghĩa như trước kia, khi chưa hành thiền, mà là cả một chu trình chứng nghiệm thực tiễn của bản thân tôi qua công phu hành triển khai mở trực giác bén nhạy; khả năng siêu diệu mà tất cả mọi người đều có thể đạt được qua thực chất công năng tu luyện.

Ôi, mới đây mà đã mười mấy năm rồi! Mười mấy năm trời với biết bao là công lao, biết bao là khổ luyện, kiên trì nhẫn nại và biết bao là vất vả khổ đau, ngao ngán chán chường ...

Nhưng dù sao tôi cũng cảm thấy phần nào hãnh diện tự hào là vì mình vẫn còn giữ được hạnh nguyện cao quý của chính mình. Hiện tại, tôi vẫn bước đi trên con đường xây dựng Tâm Linh mà cách đây mười mấy năm tôi đã tự nguyện thực hiện, dù trải qua bao thăng trầm, bao thay đổi, bao khổ cực. Tôi vẫn duy trì được tâm tư ý nguyện của chính mình là vì tôi đã chứng nghiệm được những tốt đẹp, quý giá mà Thiền Pháp Vô Vi đã mang lại cho tôi. Tôi thấy rằng chỉ có nó mới ban tặng cho tôi sự nhẹ nhàng, sáng suốt và sự ổn định, an lạc tâm hồn một cách chân thật và vĩnh cửu, mà không có một nguồn vui nào khác của thế gian này có thể đem lại được. Tiền tài, danh lợi và cả tình yêu nhân thế cũng chỉ có thể ban cho tôi một hạnh phúc quá tạm bợ và mong manh, để rồi sau cùng, chỉ trong một thời ngắn, tất cả cũng dần dần bị thay đổi và tàn lụi; hơn thế nữa, song hành với những niềm vui đó là cả một khối nặng nề, buồn tủi, khổ đau lúc nào cũng quây quần, đe dọa và áp đảo thân tâm tôi.

Tôi vẫn kiên trì giữ pháp để hành, để tiến vì qua bao năm tháng dài kinh nghiệm, tôi đã thấy được chỉ có Thanh Điển mới đem lại cho tôi một niềm vui và an lạc thực sự của tâm hồn; một sự an vui thanh nhẹ mà không hề có xem lẫn bất cứ một nỗi u uất, hằn hộc, tức tưởi, muộn phiền hay đau khổ nào.

Đêm Noel, đêm Giáng Sinh, đêm và một ngàn mấy trăm năm về trước, CHA TRỜI đã cho Chúa Jésus xuống thế để điu dắt và cứu rỗi tất cả những đứa con đang lầm lạc và đau khổ của Ngài. Cũng chính đêm Giáng Sinh này, cách đây mười mấy năm, CHA TRỜI cũng đã đem Thiền Pháp Vô Vi của Đức Ông Tư, Đức Ông Tám đến để ban tặng cho tôi, giúp tôi có một phương tiện tự cứu rỗi tâm linh lầm lạc và đau khổ của chính tôi. Cho nên, ngày này, đêm này, không phải chỉ

là một ngày đại lễ tưởng niệm đáng quý kính đối với các con chiên của Chúa, mà nó cũng còn là một ngày kỷ niệm cao quý luôn luôn được khắc ghi sâu đậm mãi trong tâm hồn tôi. Nó là thời điểm quan trọng nhắc nhở tôi nhớ lại những gì cao quý thánh thiện mà tôi đã được BÊ TRÊN ân ban, và những ý nguyện tốt đẹp thiện lành mà tôi đã tự hứa dâng lên CHA TRỜI và TỔ THẦY, ý nguyện tự hành trì tu học để trở về với Lễ Sống Vinh Quang Hằng Hữu Đời Đời của một Tiểu Hồn nơi trần thế.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT VẠN VẬT THÁI BÌNH

MÙA GIÁNG SINH NĂM 1997



THIÊN VIỆN HAI KHÔNG

*Núi rừng bát ngát Viện Hai Không
Vi vút thông reo tiếng sáo đồng
Xào xạt ven rừng nai ngơ ngát
Thiền sinh tu học trở về Không.*

*Khí trời êm ả làn gió mát
Niệm hành đạo bước dưới rừng thông
Suối chảy ve kêu hòa âm khúc
Cuộc đời đạm bạc sống thong dong.*

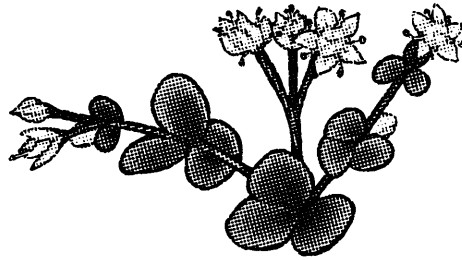
*Cốc Thầy cốc bạn nằm đây đó
Tham thiền nhập định về hư không.*

HANH LUU
Dallas, Texas





NGÀY ĐẦU TIÊN GẶP THẦY.



NTN (Việt Nam)

Từ thưở nhỏ, tôi là một người rất yếu về thể chất và thường xuyên bệnh hoạn. Nhờ duyên lành gặp được pháp Vô Vi qua quyển *Tôi Tâm Đạo 1-2-3*, tôi tự mò mẫm thực hành theo chỉ dẫn của sách với tất cả lòng say mê, mong muốn có được một sức khỏe dồi dào và được phát triển về tâm linh.

Cùng nhịp với thời gian và mức độ thực hành thiền theo pháp lý vô vi, tôi cảm nhận và được công nhận bởi mọi người chung quanh là mình có sự thay đổi theo chiều hướng tốt hơn về cách suy nghĩ, cách sống và môi trường sống (từ trong gia đình đến ngoài xã hội). Hàng loạt sự kiện gần nhất trong cuộc đời tôi đã tạo nên một sự hiếu kỳ về Người Truyền Pháp mà tôi chưa hề tiếp xúc trực tiếp bằng trực giác—Ông Tám. Ông Tám là ai mà có một sức thuyết phục lạ lùng. Lời giảng của Ông luôn luôn đi thẳng vào tâm tư của tôi, chỉ ra được nguyên nhân của sự yếu kém về thể chất lẫn tinh thần, của sự trì trệ về tâm linh là sự bao vây của tình, tiền, duyên nghiệp và thiếu kiên quyết tu tiến qua thực hành. Ông Tám là ai mà mỗi lần tôi gặp phải chuyện buồn hay rắc rối trong gia đình hay ngoài xã hội, tôi đều cảm nhận được một niềm an ủi trong lòng và mạnh dạn nhìn nhận sự sai lầm hay khiếm khuyết của chính bản thân mình khi nghe băng giảng của Ông. Ông Tám là ai mà được nhiều người thuộc đủ mọi giới, mọi tầng lớp trong xã hội mến thương kính trọng và nghe theo. Càng ngày tôi càng ao ước có cơ hội gặp được Ông Tám.

Thật may mắn, tôi được công ty cho đi sang Mỹ tu nghiệp hai tuần lễ. Cầm trong tay chương học trong hai tuần tại trụ sở công ty ở Washington D.C., tôi

thâm nghĩ rằng đây là cơ hội ngàn vàng để tôi gặp Ông Tám. Bởi vì supervisor tôi nói với tôi rằng: “Tôi thấy có những cái anh có thể dạy cho người khác được nữa chớ cần gì phải học. Có cơ hội đi chơi thì anh cứ đi.” Thế là mọi việc được xảy ra theo tâm nguyện của tôi. Những ngày học nhằm chán và miễn cưỡng nhanh chóng trôi qua. Nỗi háo hức được gặp Ông Tám càng ngày càng tăng dần.

Cuối cùng tôi đã được diện kiến Ông Tám tại nhà riêng của Ông ở Montreal, Canada. Bằng khoảng một tiếng đồng hồ nói chuyện với Ông Tám, tôi đã giải tỏa được nhiều gúc mắc trong nội tâm. Lòng tôi tràn ngập một niềm vui khó tả, một đức tin được gia tăng mạnh mẽ, một lòng biết ơn vô hạn đối với một người Thầy. Bởi vì tiếp xúc với Ông Tám, tôi thấy người có một trí nhớ phi thường, một tình thương yêu vô tận. Cách đây khoảng hai năm, tôi làm việc cho một công ty của Nhật Bản. Tôi được người Nhật thương yêu, quý trọng, nhưng công việc không được phát triển. Tôi muốn xin nghỉ làm ở công ty này để xin làm ở một nơi khác để được phát triển hơn về nghề nghiệp nhưng lòng lại bịn rịn và gắn bó với công ty Nhật. Tôi có viết thư hỏi Ông Tám về việc này nhưng không nhận được trả lời. Thật ra Người đã trả lời rất đầy đủ và chu đáo, dạy tôi tìm một chỗ khác làm việc để phù hợp với khả năng hơn. Khi Ông Tám nhắc lại việc này lúc nói chuyện với tôi thì tôi vô cùng xúc động. Chính tôi đã quên đi chuyện này mà Ông Tám vẫn nhớ. Nếu thiếu tình thương, thiếu sự quan tâm theo dõi học trò thì làm sao Người nhớ được những chuyện như vậy. Nếu thiếu sự

sáng suốt thì làm sao một người Thầy ở tuổi quá bảy mươi biết phân biệt được chuyện nào là của người nào trong vô số học trò rải rác khắp năm châu. Thật không còn gì mền phục hơn nữa. Tôi đánh lễ Ông Tám với lòng kính trọng và biết ân pha lẫn một niềm hãnh diện.

Tuy nhiên mỗi lần nhìn thẳng vào Ông Tám tôi vẫn nặng trĩu một nỗi buồn trong lòng. Tôi thấy tuy Ông Tám tràn đầy sự sáng suốt, sự uy nghi, giọng nói Ông vẫn trầm ấm và đầy sức thuyết phục và lòng độ lượng, nhưng thể xác Ông đã già, bước đi chậm chạp. Nỗi buồn trong lòng tôi không chỉ đơn giản là tâm trạng sợ mất đi người thân, mà nó còn pha lẫn với một niềm ân hận rày rức và thậm chí trách lấy bản thân. Bởi vì chính tôi (là một trong những người) đã làm buồn lòng Ông Tám: quá bê trễ và thiếu dứt khoát trong việc tu học. Ông Tám đã âm thầm hỗ trợ cho tôi có một điều kiện sống càng ngày càng tốt hơn, có đầy đủ bằng giảng và sách vở của Vô Vi để đọc, có bạn đạo để trao đổi kinh nghiệm. Còn tôi thì không dứt khoát nổi thất tình lục dục, không chiến thắng nổi con ma lười biếng trong bản thân. Mỗi ngày tôi chỉ tu có một đến hai tiếng đồng hồ, trong khi đó Thầy theo dõi, nhắc nhở và ân độ qua từng hoàn cảnh một trong sinh hoạt hàng ngày. Tôi chưa thật sự tận dụng được những khoảng thời gian ngoài giờ làm việc và giờ công phu khuya trong ngày để tu thêm, để niệm Phật nhiều như Ông Tám luôn dạy, mà trong những giây phút quý báu đó tôi lại thích nghe nhạc, xem phim, đọc báo hay hưởng thụ những thứ không cần thiết cho việc phát triển tâm linh. Thật là đáng buồn và đáng trách.

Từ giả Ông Tám và trở về Việt Nam với tâm trạng của một người học trò từng bị thi rớt gặp được thầy hay chỉ cho bí quyết học giỏi, tôi quyết tâm tránh tái phạm sai lầm, siêng năng hành pháp. Tôi thật sự tin tưởng rằng tuy thân xác xa Ông Tám, nhưng vẫn nằm gọn trong vòng từ quang yêu thương ân độ của Người. Tôi tin chắc chỉ có thực hành tu giải mới cảm nhận và hưởng lấy sự ân ban hằng hữu đó. Đó là cách duy nhất đáp lại ân tình sâu đậm của một Người Thầy từ bi, kính trọng. □

VẮNG PHỤ TỪ



*Vẫn biết chờ trông, ấy vọng cầu
Nhưng vắng phụ từ cũng khá lâu
Cha đi biệt chưa trở lại
Thương nhớ lòng con nhỏ lệ sầu.*

*Mỗi buổi hoàng hôn lóa nắng tà
Hồn con thổn thức nhớ về cha
Tâm tưởng tuy gần, xa thể xác
Ước chi sum họp lại một nhà.*

*Đàn con thơ dại vắng cha rồi
Tuy biết thương tình, khó nổi vui
Tình thương thiếu thốn nên con tủi
Buồn tủi chờ mong thấy ngậm ngùi.*

*Xa cha nào khác vắng mẹ hiền
Bơ vơ lạc lõng khổ sầu riêng
Mẫu tử thâm tình chung mái ấm
Được vậy đàn con hết lụy phiền.*

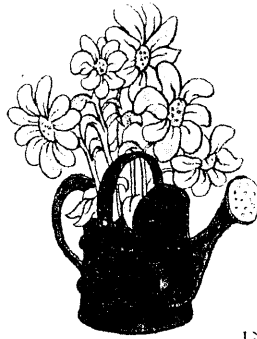
*Cha trở về cho chúng con gần
Ngày tết mà luôn thiếu pháo, lân
Điêu hiu lạnh lẽo con buồn lắm
Cha hỏi về thăm Đức một lần.*

*Quanh quẩn gần cha chúng con mừng
Ríu rít vui cười mãi chẳng ngưng
Cha ơi nhớ chúng con không vậy ?
- "Nhớ lắm" thì cha "hứa" hay "đừng" !*

*Cha về đoàn tụ mấy tuần thôi
Con đang trông đứng lại trông ngời
Trông cha như bé thơ thiếu sữa
Mãn nguyện khi nào tái ngộ thôi.*

Kính bút
P. Sơn, Đức Quốc
(15.9.1998)

NHÂN DỊP KỶ NIỆM SINH NHẬT ĐỨC THẦY



Võ Quang

Đức Thầy kính yêu,

Đặt bút xuống viết vài cảm nghĩ về sinh nhật Đức Thầy, con cảm thấy lòng nao nao xao xuyến vì con biết rằng những dòng chữ này là viết cho chính con, cho sự tâm tối vừa được khai mở, nếu có những sự hiểu biết chưa thông, con tin là Đức Thầy cũng hoan hỉ mà ban bố thêm cho con sự sáng suốt cần thiết, và dĩ nhiên con phải siêng năng hành pháp thì mới có thể ân nhận được những luồng điển quang thanh nhẹ.

Các bạn thân mến,

Hàng năm, loài người thường vui mừng khi tổ chức những buổi tiệc cho ngày sanh của mình, nhưng họ nào biết được rằng mỗi năm qua là những nét nhăn, những lo âu chán chường cũng theo đó mà gia tăng. Con người càng đi lần đến cái chết mà ít có ai chuẩn bị hành trang cho ngày phải ra đi cả.

Con người thường tự hào thông minh, cho rằng ngày nào đó là sinh nhật của mình, nhưng thật tế có ai tự biết được ngày sanh của mình đâu! Chỉ nghe nói lại mà thôi, và hơn thế nữa, con người giáng lâm xuống cõi trần từ bao thế hệ với phần hồn bất diệt thì sinh nhật của mình nào ai biết được. Chỉ có thanh tịnh thì mình mới biết được chính mình mà thôi, mà muốn có thanh tịnh thì phải nhờ vào một pháp mà tu hành thăng tiến.

Thưa quý bạn,

Tôi muốn chia sẻ những cảm nghĩ với quý bạn về sinh nhật của Đức Thầy. Các bạn cũng từng nghe nhiều về Đức Thầy, và những băng ghi lại

là những tài liệu hùng hồn để biết về Đức Thầy; tôi muốn nhấn mạnh đến ý nghĩa sâu xa của những ngày sinh nhật mà chúng ta hằng năm thường hay tổ chức để mừng Đức Thầy, nhưng thực tế là mừng cho chúng ta thì đúng hơn. Tại sao vậy? Là vì chúng ta vui mừng có được những ngày vô cùng thanh nhẹ tràn đầy thanh quang điển lành mà Đức Thầy ban rải ra khi được gần gũi chung quanh Người. Chúng ta mừng vì may mắn có được một đáng minh sư lúc nào cũng đem lòng bi mẫn mà thương yêu, điu dắt những linh hồn tội lỗi biết quay về nẻo sáng.

Mà thật sự như vậy, chính Đức Thầy cũng vui mừng vì những ngày tổ chức sinh nhật đó. Có khi một năm mà chúng ta tổ chức hai hay ba sinh nhật cho Đức Thầy, thế mà Đức Thầy vẫn hoan hỉ đón nhận, vì đó là nhiệm vụ và vai trò của Đức Thầy đối với Thượng Đế.

Đức Thầy không nói ra nhưng Người lúc nào cũng mong có những dịp gần gũi chúng ta. Chúng ta đã thấy Người mang xác phàm tục có tuổi, đi khắp nơi trên thế giới cũng vì lòng thương yêu chúng sinh.

Chúng ta cũng từng thấy ân điển Bê Trê cho phép chúng ta tổ chức những ngày Đại Hội, những khóa sống chung, những buổi gặp gỡ bất thường... , là để Đức Thầy có dịp quan tâm, lo lắng, không muốn chúng ta xao lãng tu tập, và tận độ cho những phần hồn còn bơ vơ lạc lõng.

Viết đến đây, tôi chợt chạnh lòng. Ôn sâu, nghĩa nặng của Đức Thầy làm sao diễn tả cho hết được. Chỉ có một giải pháp tốt nhất là chúng ta phải nỗ

lực gia tăng hành pháp một cách đúng đắn, siêng năng để không phụ lòng mong đợi của Đức Thầy, mà lúc nào Người cũng mong muốn gặp lại chúng ta trong cõi huyền vi, thanh nhẹ.

Đức Thầy kính yêu,

Con cảm tạ ân sâu của Đức Thầy, mà những dòng văn thơ thiền này không sao bày tỏ tận tường được.

Con xin nguyện, những ngày còn tại thế, hết lòng phục vụ đạo pháp, phát huy chánh đạo, nhiệt tâm đóng góp trong những công việc lợi ích quần sanh, và luôn luôn lúc nào cũng đánh lễ Đức Thầy trong tâm.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Kính Bái. □

Dallas, 9/17/98

NGÂM MIỆNG

Từ ngày ngậm miệng đến nay
Tự tôi cảm thấy nó hay rất nhiều
Tự tôi tử giám tự kiêu
Đêm ngày ngậm miệng thấy nhiều điều hay

Ngậm miệng là lối tỏ bày
Cảm thông hoàn cảnh thế này thế kia
Vui lòng chịu đựng làm bia
Chỉ thương không ghét không chia sang hèn

Người tu đều đáng được khen
Lỗi lầm phải có luyện rèn mới nên
Ai tu cũng muốn đi lên
Người tu thanh tịnh ngày đêm dạy hèn

Luôn luôn học hỏi điều khôn
Còn điều ô trược lấp chôn liền liền
Luyện cho tâm tánh dịu hiền
Khó khăn gắng học nhẫn kiên lâu dài

Vui vui khi nhận được bài
Lúc nào cũng gắng dùi mài sửa sai
Lúc nào cũng thấy mình sai
Những ngày đại hội học bài nhiều hơn

Bài nào cũng đẹp bán đờn
Bài nào cũng thấy hay hơn ngày thường
Bởi vì bạn đạo bốn phương
Anh tài lỗi lạc kỳ cương hơn mình

Nhờ tâm nên trí mẫn minh
Nhờ tâm nên được tận tình cảm thông
Càng tâm càng học thuộc lòng
Quyết tâm tu luyện để hồng sửa sai

Mong sao có được ngày mai
Tịnh thanh ráo riết trong ngoài nhẹ đi
Tự mình tự luyện tự thi
Tự bi phát triển tâm thì đạt an.

Kính bái,
Nguyễn Đình Trí

ĐẢNH LỄ THẦY

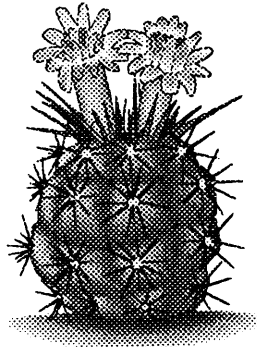
Chúng con kính đánh lễ Thầy
Tạ ơn Thầy đã cao dày độ tha.
Dấn thân khắp cõi ta bà
Vì thương con dại, thân già không yên.

Năm châu truyền bá pháp thiền
Dắt dìu đàn trẻ, gieo duyên thiện lành.
Ơn Thầy sánh tựa cao sanh
Xin Thầy minh chứng lòng thành chúng con.

Chúc Thầy tuổi thọ bằng non
An vui diu độ chúng con tu hành.

B/d ở VN,
Mai Văn Chất

ÁM ẢNH



Mỹ Kim

Hình ảnh đám con nít trong xóm chọc phá chú Hai tôi vẫn còn lảng vảng đâu đây : “Đầu thầy chùa, nấu canh chua, vài ba tháng còn chua ... “. Chú Hai cạo cái đầu láng te, theo đạo Phật, tu kinh Kim Cang trong một hốc núi ở Vũng Tàu. Năm chú ghé thăm, tôi khoảng 6 tuổi, bắt đầu đi học nên được để tóc con gái. Trước đó, tôi phải hớt tóc 7-3 kiểu con trai và mặc quần áo của anh tôi. Có lẽ vì gia đình thừa gái thiếu trai mà tôi đặc biệt không có da trắng môi đỏ như các anh chị em nên được chọn làm con trai. Cho nên từ lúc có tóc dài để kẹp, thắt bím, cột nơ, ... tôi không tưởng tượng nổi có thể cạo nó đi.

Đến lúc lên trung học, tình cờ được xếp ngồi cạnh một ni cô mặc áo xám, đội khăn the xám, tôi cứ lén nhìn đám tóc của cô chi chút xuyên qua khăn, thấy kỳ kỳ làm sao, thầm nghĩ sẽ không bao giờ theo đạo Phật để khỏi phải cạo đầu. Cho đến ngày gặp Thầy, gặp bạn đạo, gặp lại mấy cái đầu không có tóc, ám ảnh từ nhỏ lại trở về, nhưng ngại hỏi Thầy sẽ bị thu băng gởi khắp nơi,

nên khi thấy một anh bạn đạo mặt mày hiền lành đẹp đẽ lại có lỗ tai dài như Phật mà tóc tai còn đầy đủ, tôi phỏng vấn ngay :

- Thưa anh, tu Vô-Vi có cần cạo tóc không?

- Không đâu, Thầy nói tu cần cạo cái tâm chứ không cần cạo cái đầu.

- Vậy thì tốt quá, nhưng sao Thầy không có tóc ? mà có nhiều bạn đạo cũng vậy ?

- Tại vì mình Vô-Vi mà, tự do, ai muốn để tóc thì để, ai muốn cạo thì cạo. Hay là chị hỏi thử họ xem.

Vậy là từ đó, mỗi khi có dịp gặp quý vị trong “bộ lạc trọc” ở nơi nào vắng vắng là tôi tấn công liền, và sưu tầm được một số lý do :

- Tui cạo cho nó mát

- Tại em là tu sinh

- Dạ em xuống tóc để nhắc em tu

- Xuống tóc xong dễ tu hơn, điển để phóng thẳng lên

- Không có tóc sạch sẽ hơn nhiều, mặt mày cũng sáng sửa ra

- “Cạo đầu” là để “cầu đạo” đó mà !

- Thầy nói “tóc là căn bản của máu”, để làm chi ? .v.v...

Rốt cuộc tôi vẫn không thấy lý do nào thật là cần thiết, nhưng vẫn để ý nghiên cứu tiếp, và rồi Đại hội Du Hành Tự Thức 1 ở Hồng Kông đã ghi lại cho tôi một ấn tượng sâu sắc. Đó là chị bạn đạo xinh xắn duyên dáng điều khiển chương trình trên sân khấu. Mới hôm trước đó lúc tới phòng tìm chị Bê mượn cái bàn ủi, tôi đã giật mình lúc chị ngồi bật dậy khi tôi đẩy cửa bước vào. Lúc đó vì đang nằm trong giường nên chị không đội tóc. Buổi chiều trở lại đang trả cái bàn ủi cho chị Bê thì chị bạn đạo đó bước vô phòng, gỡ cái đầu tóc giả ra ném vô ngăn tủ. Trên sân khấu có tóc đẹp quá, vô phòng không tóc lạ quá. Tôi cứ nhớ tới hình ảnh bạn đạo này hoài đến lúc hết đại hội trở về Montreal, đầu tôi vẫn còn vương vấn hình bóng có tóc hết tóc, hết tóc có tóc, ...

Có lẽ vì thấy tôi lo hướng về cái

đầu của chị này nhiều hơn là hướng về Trời Phật nên một hôm ở thiền đường anh chị Thuần, Thầy nhìn về phía tôi nói : “Con cạo cái đầu đi rồi đội cái tóc giả như con Trí “. Tôi giật mình quay nhìn sau lưng xem có ai không, nhưng chỉ thấy có mấy cái ghế thôi.

- Ông Tám ... nói ... với con hả ?
- Ừ
- Không được đâu, ở Canada bảo tuyết một cái, gió nó thổi bay cái tóc thì chết.
- Thì con đội nón.
- Nhưng mà mùa đông cái đầu sẽ lạnh lắm.
- Có tóc giả nó ấm lắm.
- Vậy thì mùa hè sẽ nóng lắm.
- Thì con bỏ nó ra.

Vậy là tức khắc tôi hướng về cái đầu của mình, như vua cha lúc được Phật Thích Ca nhắc tới cái vương miện trên đầu vậy. Điểm khác biệt là trong phút lâm chung hồn ngài xuất lên đầu đi luôn, còn tôi chưa đi, nên hướng lên đầu rồi hướng tới cái tóc giả, tới các tiệm bán tóc giả, tới các kiểu tóc giả, tới hình ảnh một người thoa son, mang giày cao gót, đeo bóp đầm chạy theo chụp cái tóc giả bị gió cuốn bay, ... Thật là “sai một ly đi một dặm”.

Giải pháp dung hòa

“Cái răng cái tóc là gốc con người”. Suốt gần hai năm suy nghĩ tôi vẫn không thấy lý do gì

để cạo tóc đi. Tánh tôi độc lập, không biết nể nang, khó ai có thể bắt tôi làm việc gì tôi không muốn dù người đó là cha mẹ, anh chị, ông boss hay ông Thầy cũng vậy. Tóc là chuyện tự nhiên. Ai chẳng muốn tóc mình đẹp, mượt mà, mềm mại, óng ả, đen bóng, ... ? TV quảng cáo bao loại shampoo, conditioner, hair spray, ... Thị trường các sản phẩm về tóc và các tiệm cắt tóc, uốn tóc, sấy tóc, nhuộm tóc, ... không phải sống vững lắm sao? Riêng tôi, trong thời gian học cái ngành Naturopathy đã đặc biệt quan tâm tới các chất làm cho tóc lâu bạc, lâu rụng, lâu còm cõi, ... và để tưởng nhớ tới lời Thầy, tôi đã tìm ra một giải pháp tạm ổn : tôi chọn trong catalogue hình cái tóc giả ưng ý nhất rồi nhờ chị thợ uốn tóc uốn cho tôi một cái đầu giống y hệt như vậy. Kể như là tôi thực hiện được một phần lời Thầy : như đội tóc giả (mà khỏi phải cạo đầu).

Chuyện tôi nghiên cứu về tóc hình như cũng có kết quả và tôi rất hãnh diện về mái tóc dễ dạy dễ chải của mình. Tôi còn nhớ trong khóa sống chung ở Washington do anh Bá chị Lan Anh tổ chức vào dịp lễ Tạ Ơn, tắm hơi gội đầu xong ra sấy tóc, tôi chỉ cần dùng bàn chải quơ mấy cái là tóc tôi ngoan ngoãn nằm đúng chỗ đẹp đẽ, lại còn bông bênh như tóc mấy con búp bê Barbie. Dùng đầu hất tóc quay một vòng chẳng khác mấy cái quảng cáo trong TV. Nhưng cũng trong khóa sống chung này tôi đã gặp 2 chuyện rắc rối. Số là có một anh

bạn đạo mới ở Việt Nam qua kể cho Thầy và chúng tôi nghe chuyện anh bàn với vợ về việc anh quyết định tu, giàn xếp ổn thỏa với vợ để có thể dứt khoát lo tu. Hai chữ “dứt khoát” này cứ ám ảnh tôi mãi. Hình như tôi không có can đảm dứt khoát mấy sợi tóc của mình, nói chi đến dứt khoát lo tu ! Thêm một chuyện nữa là chị Thanh Hòa San Diego tình cờ vào phòng chúng tôi chơi và kể chuyện chị về Việt Nam thăm gia đình với cái đầu trọc. Dĩ nhiên là chị được tôi phỏng vấn về cái đầu tròn trịa đẹp đẽ của chị, ngược lại chị cũng hỏi thăm bao giờ tới phiên chúng tôi. Câu trả lời đã được tôi chuẩn bị từ lâu : “Trước hết phải tìm được một tiệm bán tóc giả thật tốt, chứ mua qua catalogue không thử được, rủi không xong thì phiền lắm”. Ai dè chị Cẩm Hồng nhanh nhẩu trả lời ngay : “Em biết một chỗ bán tóc giả đẹp lắm bên Montreal, bảo đảm không ai biết là tóc giả, bà chủ em chuyên môn mua tóc ở đó, để em cho chị địa chỉ”.

Duyên lành

Trở về Montreal, sau một buổi thiền sáng chủ nhật đẹp trời, tôi rủ cả nhà đi shopping ở địa chỉ chị Cẩm Hồng mới điện thoại cho, rồi ghé vào tiệm bán tóc giả xem cho vui, và thử cho vui. Tôi chỉ cần chọn một cái tương tự kiểu tóc của tôi là được rồi. Vậy là thật giả, giả thật, con tôi nhìn cũng không ra. Tôi lấy rendez-

vous mua một cái “trừ hao”, để hôm nào tóc tôi bị cắt xén không vừa ý thì cũng còn cái tóc giả để cứu vãn tình thế. Trong quá khứ vì thiếu thì giờ đi tiệm nhiều khi tôi tự cắt uốn lấy một mình và nhiều khi cũng có những kết quả thê thảm. Vậy là cả nhà tôi ai cũng đồng ý cho tôi mua tóc giả. Tuần lễ đó trong lòng tôi thật hồi hộp. Vì gấp rút nên không có rendez-vous nào khác, tôi phải thu xếp đi trong giờ làm việc, lại phải đi xe buýt mà chẳng quen đường, phải vừa đi vừa hỏi thăm. Mà tôi gấp vì chỉ còn vài ngày nữa là tới sinh nhật Thầy. Món quà “tóc giả” đặc biệt này sẽ chứng tỏ được là tôi không quên lời Thầy dặn. Nhưng thật không biết sẽ phải dâng lên Thầy cách nào vì bạn đạo ắt sẽ đông lắm, chưa chắc tôi được gặp riêng Thầy. Đang suy nghĩ miên man thì đã tới tiệm bán tóc, tôi ngạc nhiên thấy chồng con tôi đã có mặt ở đó rồi. Chồng tôi cho biết vì có buổi họp bất ngờ nên rước con sớm nhờ tôi đưa nó về nhà, và trong lúc vui vẻ hiếm có, đã trả tiền mua tóc, còn mua luôn cả thùng đựng tóc. Tôi yên bụng : “Vậy là chính thức cho phép rồi”.

Sinh nhật Thầy

Lần này ra nhà Thầy có khác hơn thường lệ, cả nhà tôi còn lại ba người không ai đi theo, vì ai cũng kẹt chuyện quan trọng. Buổi tối trước khi ra bến xe, lòng tôi bồi hồi lo gói cadeau cho Thầy.

Bỗng dưng trong đầu có ý nghĩ phải tắm gội sạch sẽ. Rốt cuộc phải hấp tấp cho kịp chuyến xe, và vì hấp tấp quá, thay vì ra bến xe buýt, chồng tôi lái thẳng ra phi trường !!! Cũng may lúc đó lái lại vừa kịp lúc xe bắt đầu chuyển bánh. Nhóm Montreal mấy người chúng tôi tới nhà Thầy tương đối sớm nên được quây quần bên Thầy, và tôi được dịp run rẩy trình lên Thầy quà sinh nhật : “Con có món này để tặng ông Tám, nhưng ông Tám đừng giữ, để con giữ dùm cho”. Vừa nói tôi vừa mở luôn giấy gói quà, đưa Thầy xem cái tóc giả, và kể Thầy nghe chuyện chồng con lựa mua cho. Không biết Thầy cười vì sự vụng về lúng túng của tôi hay vì thấy tôi không giống ai. Chị Thanh Truyền thương tình xin Thầy xuống tóc cho tôi. Bạn đạo xin Thầy xuống tóc là chuyện thường, nhưng bạn đạo xin Thầy xuống tóc cho bạn đạo khác thì hình như tôi chưa nghe nói bao giờ, lòng vô cùng cảm kích và cảm ơn chị Truyền hết sức. Nhưng vì bất ngờ quá, lại biết không nên làm phiền Thầy, không dám bắt Thầy làm thợ hớt tóc, và nghĩ chắc Thầy sẽ từ chối, tôi lật đật chặn đầu ngay :

- Nếu ông Tám thấy trước có ngày con để tóc lại thì đừng xuống tóc con cho mất công.
- Tóc cạo sạch để mọc trở lại nó ngứa lắm, đâu ai thèm để tóc lại.
- Nhưng nếu chồng con lộn xộn không chịu để con yên thì sẽ tội lỗi lắm.
- Thì con chỉ cái đầu con rồi nói

: “Sư phụ không có cho”.

- Vậy chừng nào ông Tám xuống tóc cho con ?
- Phải có đồ nghề mới được.
- Đồ nghề là cái gì ? để con hỏi chị Bê.

Chị Bê rất ngạc nhiên về chuyện tôi muốn xuống tóc, nhưng chị không có đồ nghề gì cả. Thấy tôi thất vọng chị an ủi : “Một lát nữa chị Nương tới, không biết chị có đem đồ nghề theo không”. Thôi rồi, tiêu rồi, tôi chẳng biết ai là chị Nương, mà bây giờ bạn đạo Montreal đi xe nhà đã tới. Nhà Thầy bắt đầu đông rồi. Tôi lặng lẽ thu xếp quà sinh nhật Thầy bỏ lại vô giỏ, rồi vô góc kẹt, ngồi nhắm mắt thiền trong khi bạn đạo kéo nhau theo Thầy đi tắm piscine. Ngồi một hồi khô cổ, tôi vô bếp kiếm nước uống thấy có nhiều bạn đạo mới tới. Đứng cạnh một chị vui vẻ tươi cười, tôi làm quen :

- Thưa chị, chị có biết có chị Nương nào đó tới chưa ?
- Tui là Nương nè.
- Vậy hả, chị có đem đồ nghề gì đó theo không ?
- Đi sinh nhật Thầy đem đồ nghề theo làm chi ? À mà tui có cho Liêm mượn để hớt tóc, nó chưa trả, chắc nó còn cất ở trong phòng.
- Ủa, Liêm ở đây à, sao sáng giờ không thấy ?
- Nghe nói nó ra phi trường đón bà Bobbie rồi. Đúng là số con rận con rệp. Buồn quá, tôi vô góc ngồi thiền tiếp. Một lát sau lại

khô cổ nữa, tôi lại vô bết tìm nước uông, gặp anh Báu bên Úc :

- Ủa anh chưa về sao ?

- Tui ra phi trường mà bỏ quên cái passport, không lên máy bay được nên trở về ăn sinh nhật Thầy luôn.

- Hôm trước bên Montreal nghe nói anh có vô phòng của Liêm, vậy anh biết phòng nó ở đâu không ? để kiếm cái đồ nghề hớt tóc.

- Liêm làm gì có phòng ở đây? Nhưng chị muốn đồ nghề thì để tui kiếm thử. Chắc tôi chưa đủ cơ duyên nên mới gặp nhiều chuyện trục trặc như vậy ! Buồn quá tôi vô góc ngồi nhắm mắt cho xong. Đến lúc khô cổ nữa, mở mắt ra thì trước mặt tôi đã có một cái giỏ đựng đủ thứ dụng cụ của thợ hớt tóc. Bây giờ chỉ còn thiếu ông Thầy thôi. Đi một vòng chẳng thấy Thầy đâu, mà phòng Thầy thì tôi không dám tự tiện vô. Không biết làm gì, tôi vô góc ngồi tiếp và chờ đợi Thầy ra. Sáng giờ thiền nhiều quá rồi, bây giờ chỉ ngồi nhắm mắt chứ thiền nữa sẽ "overdose", vã lại đã tới giờ âm rồi. Vậy là ý mã tâm viên được tự do chạy nhảy. Tôi hồi tưởng lại từ ngày gặp Thầy, thối thoát đã 10 năm tu hành bê bối, cứ lo chất vấn ông Thầy mà không lo tu, bây giờ hối hận cũng không kéo lùi lại được thời gian, nếu hôm nay được Thầy xuống tóc thì kể như tôi có dịp xin lỗi Thầy, tôi nhất định sẽ làm lại từ đầu, tu hành tinh tấn đóai công chuộc tội. Nhưng càng chờ càng

nóng ruột. Thời giờ tiếp tục trôi qua. Bạn đạo ai cũng lo sửa soạn ra nhà hàng nơi tổ chức sinh nhật Thầy. Tôi nghe như Thầy đang ngồi trong phòng quay roulette hoài không thêm ra, đành than thở một mình : "Ông Tám ơi, sáng giờ con ngồi thiền nhiều lắm rồi, bây giờ con quyết tâm dứt khoát rồi, thành tâm rồi, mà ông nữ nào không chịu bước ra dùm. Hôm nay là dịp hiếm có, gia đình con không có ai đi theo để cản ngăn. Con nghĩ cái gì ông cũng biết hết rồi mà".

Bạn đạo đi gần hết, ai cũng nhắc tôi sửa soạn đi. Thôi thì đi. Cái tóc này tôi sẽ chiêm ngưỡng mỗi ngày để nhớ tới Thầy, nhớ tới hôm nay và tự nhắc lo tu. Tôi nhìn vào phòng Thầy, cửa phòng mở, đúng là có Thầy trong phòng. Sau phút ngần ngừ, tôi quyết định bước vô phòng chào Thầy để đi : "Ông Tám ơi, bây giờ con có đủ đồ nghề, nhưng thì giờ thì không còn, thôi để dịp khác con không biết tới chừng nào".

Thầy : Thì trải đồ ra đây.

Bà Tám : Không được, không được, a Hoàng không có chịu đâu à !

Thầy : Thăng Hoàng nó mua tóc giả cho vợ của nó.

Anh Cảnh : Thầy ơi, chị Mỹ Kim làm ngân hàng, không có xuống tóc được đâu.

"Không sao đâu", vừa trả lời tôi vừa trải tấm nylon lên thảm phòng Thầy, nhưng đồ nghề nhiều quá không biết lấy cái nào, lại không biết cắm điện ở đâu ?

Thầy kêu anh Cảnh ra gọi Marc vô phụ. Marc bước vô phản đối liền : "Không được xuống tóc trong phòng Thầy, phải vô nhà bếp hoặc nhà tắm".

Ok Ok tôi dọn ngay vô nhà tắm. Marc cho tôi cái ghế : "Kim, tu veux faire un grand saut?" Thật vậy, một bước nhảy vọt bất ngờ vào phút cuối. Thầy biểu tôi nhắm mắt niệm Phật và giữ chặt đầu tôi trong lòng bàn tay, 2 ngón tay 2 bên đầu.

Tiếng máy cạo tóc đi thẳng từ trước trán lên, rồi từng lần kể bên. Tôi tập trung niệm Phật nên không để ý quan sát hay suy nghĩ gì cả. Bây giờ hình dung lại cảnh tôi ngồi ghế còn Thầy phải đứng cạo tóc cho tôi, thật là cảm thấy tội lỗi quá nhưng lỡ rồi, không biết làm sao. Chỉ còn cách hết lòng lo tu đền đáp công ơn Thầy. Chị Bê nhắc Thầy có khách ngồi chờ đã lâu rồi, bạn đạo cũng đang chờ ở restaurant. Thầy nhờ Marc thu xếp phần còn lại. Tôi mở mắt ra. Trời đất ơi, tôi nhìn tôi không ra. May mà ngồi ghế, nếu không chắc tôi té xỉu. Tôi thật vô cùng khâm phục các bạn đạo dám tự tay mình xuống tóc mình, như Phật Thích Ca ngày xưa tự tay cắt tóc, mới thật đầy dũng chí và dứt khoát.

Marc hỏi tôi có muốn giữ tóc làm kỷ niệm không. Mân mê mấy lọn tóc mềm mại trong tay, không ngờ tóc mình lại đẹp đến thế, nhưng thôi, tôi nhờ Marc cho hết tóc vô thùng rác. Dọn dẹp xong, Marc nhắc tôi bước qua thiền đường để phủi tóc và thay áo, trả

phòng tắm lại cho Thầy sửa soạn ra restaurant. Lừa thừa vài bạn đạo đang hấp tấp trang điểm, ngạc nhiên nhìn tôi: “Rồi rồi đó hả?” Anh Báu ở Úc đoán được cái gì tôi cũng không biết nên hết lòng giúp đỡ, vừa phủi tóc, lau tóc dùm, vừa chỉ cách dùng máy cạo tóc. Không dè áo tôi lại dính nhiều tóc đến vậy, chỉ còn cách thế bộ đồ vía bằng cái áo len cũ rồi chụp cái tóc giả lên cho kịp ra mừng sinh nhật Thầy.

Gần tan buổi tiệc rồi mà tôi vẫn không biết làm sao có dịp cảm ơn Thầy một tiếng, đành vái thầm: “Ông Tám ơi, nãy giờ hấp tấp lynch quynh con chưa kịp nói câu nào, mà con cũng không dám xung phong lên trừ phi chị Lan Anh cho thêm cơ hội cuối”. Bỗng đứng Thầy nhìn về phía tôi vẻ mặt tươi cười. Chị Lan Anh cũng vừa nhắc thêm: “Còn bạn đạo nào muốn lên chúc sinh nhật Thầy nữa không?” Vậy là chẳng những tôi được dịp chúc Thầy, cảm ơn Thầy, mà còn được chụp hình cái đầu mới chung với Thầy và Bà Tám nữa. Lòng rộn ràng vui như được tái sinh thành một người mới. Thật là ngày hạnh phúc nhất đời tôi. Cứ tưởng chừng như chiêm bao, bỗng nhớ lời Thầy nói: “Chuyện bất ngờ mới là sự thật”.

Trở về thực tế

Mới mở tóc trình diện cái đầu có mấy phút mà tôi đã bị sổ mũi rồi. Về tới Montreal, lúc con tôi biết được tôi không còn tóc và đang đội tóc giả thì nó như người gần

chết: “Má ơi, trái tim của con nó không muốn đập nữa”, còn ông chồng của tôi cũng không nói không rằng hết mấy hôm. Ở sở làm, ngày đầu tiên tôi thấy nó dài làm sao. Mà sao đội tóc giả thấy khó chịu quá, lại bị nhức đầu. Tôi nhớ tới Tôn Ngô Không vì mê cái nón đẹp của Phật Quán Âm mà bị dính cái vòng Kim Cô lên đầu cho bớt tánh ngang tàng. Thầm nghĩ chắc tại tánh mình quá quắt với Thầy nên mới bị hình phạt mang cái tóc giả này để nhớ mà sửa tánh, nhớ mà niệm Phật. Nhưng niệm kiểu nào cũng chịu hết nổi, tôi lấy rendez-vous nhờ tiệm giúp điều chỉnh sao cho dễ chịu hơn. Thật vậy, biết bao người đội tóc giả, không lẽ họ cũng mang vòng Kim Cô? Thì ra tại tôi không biết đội tóc cho đúng cách, đội không ngay ngắn. Mừng quá, tôi mua luôn 2 cái nữa kiểu tương tự, một cái hơi ngắn hơn cho mùa hè, một cái hơi dài hơn cho mùa đông, giống như tóc lúc dài lúc ngắn như thường lệ để không ai chú ý. Một tuần lễ rớt cuộc cũng trôi qua. Trong sở làm chỉ có vài cô bạn tưởng tôi mới đi uốn tóc. Chuyện này vừa xong thì chuyện khác lại tới: da đầu tôi bị allergy với cái tóc giả, da bị đỏ, trầy trụa và quanh đầu đều bị nổi mụn.

Trong khi tóc thật thì còn effet lúc trước cứ đua nhau mà mọc. Thôi thì như lở đang cời lưng cọt, tôi lại được dịp nghiên cứu tự chữa cho mình. Ngày xưa lúc Thầy kêu tôi học cái nghề chữa bệnh như chị Bê, tôi không bao giờ tưởng tượng được nó lại hữu

ích đến vậy. Cũng may, “ôn ôn ào ào rồi đầu cũng vào đó”. Chỉ ít lâu sau, tóc giả được giặt sạch sẽ trở nên mềm mại, da và tóc chịu sống chung hòa bình với nhau.

Tới nay đã mấy năm rồi, tôi vẫn chưa bị bay tóc lần nào, càng thêm yên tâm. Mấy ông bạn trẻ trong sở lúc xưa thấy tôi nghiên cứu catalogue tóc thì thỉnh thoảng lên giặt tóc tôi xem nó thật hay giả, mà lúc nào cũng gặp tóc thật, nay có tóc giả thì họ đã thăng quan tiến chức đi đâu hết. Cũng đỡ.

Chồng tôi từ ngày được nghe câu chú “Sư phụ không có cho” cũng đã chấp nhận số phận. Lúc trước mặc dù cũng để tôi yên nhưng hình như chưa cam tâm, bây giờ thì rõ ràng chính thức rồi, chỉ còn cách lo tu cho xong. Vậy là đêm đêm thiền xong tôi được một giấc ngủ an lành, sức khỏe thêm dồi dào, trở nên yêu đời hơn, không còn kêu Thầy réo Phật... Con tôi dần dần lại thích cái đầu tròn trịa không tóc của tôi, không muốn tôi đội tóc giả nữa. Phần tôi nhờ mỗi lần đội tóc phải đội cho kỹ cho ngay nên cũng thêm được thói quen làm việc gì cũng phải ngay ngắn, bớt lụp chụp, hấp tấp.

Còn nữa, nhu cầu sơn phấn, quần áo, giày dép, ... lần lần cũng tự nhiên bớt đi, đời sống ngày càng đơn sơ giản dị hơn, nên cũng dễ tập trung lo tu hơn và cũng đỡ tốn kém thì giờ và tiền bạc hơn. Không ngờ chỉ một việc xuống tóc đã giúp tôi giải quyết được

nhiều việc như vậy.

Từ đó, mỗi năm vào mùa sinh nhật Thầy, kỷ niệm năm nào lại hiện ra một cách êm đềm thân thương, sống động như chuyện ngày hôm qua. Và mỗi khi cạo tóc, tôi thầm cảm ơn Thầy và tất cả bạn đạo xa gần đã giúp đỡ một người tu ẹ như tôi làm được một bước “dứt khoát” trên đường trở về nguồn cội, nguyện tu không xao lãng.

Đường đi đã chọn quyết tâm đi
Trắc trở gian nan chẳng quản gì
Dứt khoát tâm đời cầu tâm đạo
Vô-Vi pháp quý tu thực thi

Thực thi đời đạo cho toàn vẹn
Ngày lo phục vụ, đêm lo thiền
Giữa mài tâm thức cho nhạy bén
Thanh nhẹ hướng lên theo người hiền

Người hiền đi trước soi gương sáng
Nhẫn nhục thương yêu đàn hậu sinh
Năm qua tháng lại nào có chán
Càng tu càng tiến tâm càng minh

Càng minh càng độ người lưu lạc
Bơ vơ tâm tối giữa chợ đời
Tình tiền duyên nghiệp và đen bạc
Trói buộc triền miên khó tách rời

Tách rời nghiệp lực cần cương quyết
Hy sinh buông bỏ đừng thương tiếc
Bóng sắc y trang dù mỹ miều

Cũng là giả tạm không lưu luyến. □

CHÚ TIỂU TỌA THIÊN CHỐN KHÔNG MÔN

(Đáp tạ bài thơ “Ni cô chải tóc bên bờ suối” của TĐHĐ)

Sang chơi thăm bạn trong giây lát
Tuy thế mà sao thấy ấm lòng
Kính tặng mấy vần thơ con cóc
Của kẻ nương đời trở lại không.

PS

Tiểu yên lặng âm thầm thỏ bước
Lối niệm hành cô tịch đã thân quen
Cảnh bình minh mát mẻ thật êm đềm
Không vương bận việc đời dù phút khắc.

Không môn vắng tiểu ngòi sờ lên tóc
Da đầu trơn, tham đắm cũng dần khô
Xưa tóc xanh lăn lộn chốn trước ô
Nay đổi khác, Nam Mô vô biệt niệm.

Khổ đau bởi tiền tình đã kinh nghiệm
Tội chất chồng nay tỉnh thức quay về
Suối tóc dài óng mượt ít người chê
Trôi suốt kiếp trong mê vì nhan sắc.

Chung sống với giai nhân thua hay đắc
Hạnh phúc đâu, sung sướng có còn đâu
Sánh làm sao với những kẻ trọc đầu
Tâm trống rỗng đắc thiền ôi hạnh phúc!

Tuổi càng lớn cuộc đời còn mấy lúc
Bóng câu qua rồi tục rất khó khăn
Mong bạn nương cảnh giả để tu hành
Dù cho gặp phải khó khăn chớ sờn.

Còn động loạn thua hơn lên xuống
Nhắm mắt rồi phí uổng một đời
Tu cho hồn được thanh thoi
Nghiệp trần phải sạch tìm nơi trở về.

P.S. Đức Quốc

TẠ ƠN NGƯỜI



Kính dâng Thầy lễ vật thuần khiết của con.

NS

Thật bất ngờ tôi được đi dự Đại Hội Hùng Vĩ Giao Liên, tổ chức trên chiếc du thuyền Legend of The Seas sang trọng nhất nhì của thế giới. Sau 75, bến cảng Bạch Đằng Sài Gòn có một khách sạn nổi 5 sao sừng sững trên nước. Nếu có dịp về thành phố không ai không nhìn thấy con tàu này. Vì hoàn cảnh tôi chưa có dịp đặt chân lên, nên khó có thể làm công việc so sánh cách kiến trúc, trang trí hay sự sang trọng của cả hai. Nhưng phải công nhận chiếc du thuyền mà chúng tôi có dịp lãng du, thật sự mỹ lệ, quý phái, tân kỳ và vĩ đại.

Buổi sáng chủ nhật 30 tháng 8, bến tàu Vancouver đông nghẹt. Năng hè Canada như đổ lửa. Bà con dù vật vã với đồng hành lý nhưng nổi vui vẫn rộn ràng. Ông Tây, Bà Đầm, tóc vàng, tóc đen gọi nhau ới ới. Taxi chờ hành lý đậu chật bãi. Vô Vi nhận nhau chẳng mấy khó khăn. Cứ thấy mấy cái đầu bóng loáng, con ruồi đậu cũng phải trượt chân là biết ngay phe ta. Phe tui tìm được mấy cái xe đẩy, dòm lại đã thấy bà con nghẹt kín. Bắc Mỹ, Nam Mỹ, Canadien, Đức, Pháp, Hòa

Lan xẹt tới xẹt lui đủ mắt. Lại quá mấy tên nuôi Kangoru đầu chẳng thấy. Lúc thường đôi khi chẳng muốn nhìn nhau. Nhưng hễ đi xa tự nhiên lại thấy thương bồ nhà. Tôi có bốn phận ngồi gác máy của nợ, để mắt nhìn thiên hạ lượn qua lượn lại. Cô em đi chung chạy đi lấy vé. Xung quanh thiên hạ lom khom điền form lên tàu. Thủ tục phiền hà rắc rối. Giấy xanh, giấy đỏ không đơn giản như mấy anh VN. Bên nhà cái gì cũng đơn giản. Nên việc thổi một phùa gần 2 triệu chạy ra ngoại quốc cũng nhanh như lá rụng mùa thu. Có tiền mua vé đi chơi sao vẫn nhiều phiền phức. Lọc cái ví tay, tôi kiểm sẵn cây viết. Cô em chạy lại trên tay trống không. Các bạn Úc Châu của tôi đã nhận vé dùm hôm qua và bây giờ chỉ còn cách ngồi đây đợi họ đến. Hai chị em tản ra đi chụp hình. Tôi đứng ở đầu mũi con tàu, trông nhỏ như hột cải ở mí một thửa ruộng minh mông. Chụp hình xong, lòng vòng một hồi hết chỗ đi. Chúng tôi lại ngồi nhìn nhau. Sự căm kích ban đầu đã bắt đầu biến dạng. Chúng tôi nói với nhau như tự nói với mình:

12 giờ rồi không biết họ đang đi đâu? Có khi nào họ làm mất vé của mình không? Hễ tôi có ý nghi ngờ thì cô em lên tiếng khuyên can: Không sao đâu, chị cứ bình tĩnh coi như mình học bài. Nói vậy chớ đứa nào cũng nôn nóng. Thiên hạ đã bắt đầu lục tục lên tàu. Hành lý của chúng tôi cứ thù lù một đống. Chưa có vé, tàu họ không nhận gửi. Đến, lúc 10 giờ sáng đợi mãi đến 2 giờ trưa. Tin tức cho biết phái đoàn Úc Châu đi mua sắm ở phố Tàu Vancouver, đang trên đường di chuyển đến điểm hẹn. Nhắc đến phố Tàu Vancouver làm trí tôi liên tưởng đến Chợ Lớn của Mĩ La Cay, cửa Bờ Viên Ngã Sáu, cửa Chợ Vãi Soái Kinh Lâm... giống nhau như đúc ở cái bát cháo rao hàng, nước đổ tung toé, rác vứt bừa bãi của mấy Chú Ba. Phố Tàu Úc Châu hoa dạng, sạch sẽ hơn. Phải chăng người bản xứ ở Úc châu ít hơn ở Canada? Hôm qua đi chợ Tàu, các bà nhào vô hàng trái cây mua lấy mua để. Tôi không cảm giác bởi vì Úc châu của tôi mùa nào đều có trái đó, không phải nhịn thèm như các bạn Mĩ Châu. Nghĩ quanh quẩn,

giữt mình mình đã quên niệm Phật. Lúc này không niệm thì còn đợi lúc nào. Đầu thì niệm Phật mà bụng héo như cái bánh bao chiều. Không ai nói với ai lời nào nhưng mặt đũa nào cũng méo xẹo. Một anh bạn đi chung nhện không được, la lên: Quái, chị không nhờ sao họ lại nhận vé dùm, là sao chứ? Thôi đi, bà con lo dùm mà. Một lát tui còn phải cám ơn họ nữa đó. Nhưng lỡ họ đi chợ bị móc bóp mất hết rồi chị làm sao. Tôi làm thình. Cuối cùng rồi họ cũng đến nhưng chỉ với một nụ cười. Chị T. nói tỉnh bơ: Em đâu dám nhận, vé của ai người đó giữ chớ. Lỡ có gì lấy đâu đền cho chị. Thôi chết rồi, như vậy là sao. Hồng lẽ mình không có vé. Trong lúc cô em chạy đi tìm ban tổ chức, tôi yên lặng suy gẫm diễn biến câu chuyện. Chắc chắn mình có vé nên ban tổ chức trả lời là đã giao, nhưng giao cho ai? May quá, tôi chỉ kịp suy luận đến đó thì cô em tay cầm hai cái vé tươi cười bước đến: Lỗi của ban tổ chức, mình chưa lãnh vé mà đã bị họ gạch tên. Hú hồn. Mọi sự đã sáng tỏ. Hai chị em lật đật điền đơn, xếp hàng, đi gửi hành lý, nhận vé lên tàu. Dòm lại bà con mình đã đi gần hết. Uống công đến từ sớm. Cứ tưởng là sẽ được tắm rửa, ngủ nghê, ních một bụng. Ai ngờ. Ngày xưa khi chưa tu, có ai dám nói trường hợp này sẽ không có cái vĩa. Ít nhất cũng xài xẽ vài câu cho đã cái nư đợi. Thế mà đệ tử Vô Vi đã xử sự êm thấm, chẳng những không trách móc mà còn cám ơn lia lịa. Dù vậy, nghĩ lại tôi vẫn chưa hài lòng. Trong

lúc ngồi đợi dù cố gắng niệm Phật nhanh, liên tục để đánh đuổi con ma nghi ngại, nhưng tôi vẫn không dần được sự lo lắng. Chứng tỏ tôi vẫn chưa thật sự thanh tịnh (có lẽ phải đợi đến lúc lên bàn thờ). Vô Vi có nhiều khẩu quyết để luyện tập. Nội cái chữ: Học bài. Bài học. Lúc đọc xuôi, khi đọc ngược. Đọc ngược đọc xuôi gì cũng chết. Phải cố Thiền nhiều hơn nữa, may ra .

Tàu có 11 tầng. Phòng của khách bắt đầu từ tầng 2 lên đến tầng 8. Càng lên cao, khoảng cách gần Ông Tối Cao thì tiền cũng phải nhiều xấp. Thầy dĩ nhiên ngự phòng của tầng 8. Phòng của Thầy thuộc loại special. Tiếc là tôi không được nhìn thấy tận mắt để hôm nay nói dóc cho bà con nghe chơi. Phòng ăn chung ở tầng 4, có tên rất lãng mạn, tình tứ: Romeo and Juliet. Cái tên này nếu gặp mấy anh hề của sân khấu VN trước 75 sẽ bị đổi thành Rô-bi-nê và Mỗ-lết. Phòng ăn hai tầng, trang trí rực rỡ, ghé mây, khăn trải bàn trắng tinh, khăn ăn màu đỏ thắm. Một cây đàn dương cầm réo rắt. Tiếp viên mặc đồng phục, thắt cái đầu cháo quấy lũng lảng. Bước vào bàn, khách cứ đứng yên, khỏi phải làm gì hết. Từ động tác kéo ghế đến rũ cái khăn ăn trên hai cái bắp đùi cũng được hầu bàn điệu nghệ chu toàn. Cứ hai anh tiếp viên trẻ phục vụ 2 bàn khách 16 người. Khoảng 800 nhân viên gồm trên 20 quốc gia làm việc trên tàu. Chuyến đi vừa rồi, Vô Vi của chúng ta tất cả có 502 người. Cộng với 1 300 khách các xứ. Con tàu đã chở trên 2 000

người rời Vancouver đi Alaska. Trước khi đi, tôi có dịp xem cuốn phim Titanic. Chuyện xảy ra gần 100 năm trước. Kỹ thuật đóng tàu lúc đó dĩ nhiên phải dở hơn bây giờ. Nhưng định mệnh xưa nay có từ chối ai đâu. Lần đi này có Thầy, nếu vận đời tái diễn thì xem như chẳng những Vô Vi được đưa vào lịch sử mà mỗi bạn sẽ trở thành tài tử của cuốn phim Titanic II 100 năm sau vậy.

Chương trình Đại Hội bắt đầu ngày hôm sau. Thầy khai mạc với một bài thuyết giảng ngắn. Có phải vì Thầy giảng đã quá nhiều, hay tất cả đã sẵn sàng thay thế Thầy tiếp tục nhiệm vụ? Phần vấn đạo năm nay xoay quanh phương pháp công phu. Các bạn đặt sẵn những câu hỏi liên quan đến Câu Nguyện, cách thức Soi Hồn, thờ Pháp Luân, Thiền Định. Một lần nữa và có lẽ là lần chót Thầy giảng thật kỹ công dụng và sự quan trọng của cách thờ Pháp Luân. Các bạn nên thỉnh một cuốn băng video đầu hình Đại Hội về để tham cứu. Dịp này, nhóm thực hiện ĐSVV phân phối cuốn số 3. Các bạn tham dự ĐH cũng như các bạn ở nhà đều được nhận lãnh đầy đủ nếu có tên trong danh sách gửi đến nơi liên hệ. Riêng các bạn phụ trách Led Weekly đã phát tâm ấn tống quyển Thực Hành Tự Cứu. Sách dày, in đẹp, hình ảnh rõ ràng, mẫu chữ dễ đọc, được phát không cho tất cả các Thiền Đường trên thế giới. Phần Anh Phan Cao Thăng, Canada đã giới thiệu 2 CD Hùng Vĩ Giao Liên và Chơn Kinh 1. Tất cả các bạn dự Đại Hội đều được tặng 2

ấn bản. Ngoài ra các bạn thuộc Thiền Đường Washington DC, Thiền Viện Nhân Hòa tặng một số áo thun in hình huy hiệu Đại Hội Hùng Vĩ Giao Liên. Áo thun đựng áo thun. Cuối cùng đại hạ giá. Giờ chót Anh Võ Quang thu được tiền áo thun hình như trên 6 000 đô. Anh tặng hết vào quỹ du thuyết của Thầy. Nói về sách không quên Bác Nguyễn Đình Trí cũng phát tâm in một số Tội Tầm Đạo 7, lại mời bà con tự nhiên thỉnh dùm. Bố thí chơn ngôn, công đức vô lượng. Đại hội trên tàu, bất tiện nhất là việc mượn phòng họp. Buổi lễ khai mạc đã được tổ chức tại một rạp hát nhỏ, nằm chung tầng 4 với phòng ăn và một cái casinô bỏ túi. Ngoài ra chúng tôi còn được sinh hoạt ở một phòng nghe nhạc với một sân khấu nhỏ hơn. Những giây phút rời bến, tàu chạy êm êm không khác trên đất liền. Nhưng đến khi ngồi trong hội trường nghe Thầy giảng, con tàu hình như lắc lư, lắc lư như chiếc võng đưa em. Càng về khuya, tàu càng bị sóng nhồi dữ dội. Phòng tôi có 4 chị em, hết ba người nằm mẹp, nhường mất không lên. Đi một vòng kiểm chứng tin tức. Hết hai phần ba bạn đạo ngất ngư, ngất ngư gần chết. Sáng ra nhìn mặt biển, sương mù mờ mịt, núi xanh chập chùng. Miền đất lạnh hoang dã thích hợp với thông xanh. Thông một đời đứng thẳng thi gan cùng đá núi. Thỉnh thoảng ngoằn ngoè một con suối xê đá chảy xuôi. Nước không biết từ đâu đến. Nước tuôn trắng xóa, vẽ một đường cong sắc gọn trên nền núi.

Thông xanh hay núi xanh. Biển xanh hay nước lộng da trời. Cảnh đẹp thiên nhiên hai bên bờ như một sân khấu lộ thiên. Tàu chạy sát bờ hai ngày. Qua ngày thứ ba bắt đầu ra đại dương.

Buổi sáng điểm tâm bắt đầu lúc 7 giờ 30. Chúng tôi chỉ được cà kê nhiều chuyện trong phòng ăn đúng 1 tiếng. Sau đó phải nhường chỗ cho các nhóm du khách khác. Khác với kỳ Đại Hội tổ chức ở Thái Lan. Ở đây mình đi tàu Quốc Tế nên ăn toàn thức ăn của Phương Tây. Dĩ nhiên là hồng giống bà con mình chút nào. Chăm tẩm thực đơn lên nghe lòng buồn não nuột. Đọc xuôi đọc ngược, đọc hoài cũng hồng hiểu họ viết cái gì. Chỉ một cái trứng gà mà họ có gần mười cách nấu khác nhau. Biết chọn cách nào ngon đây. Bà con ăn chay thì cứ ngay cái chữ vegetable mà chỉ. Rồi thì họ dọn ra cái gì ăn cái nấy. Tiện nhất, khỏi phiền thì cứ bánh mì trét bơ, sữa tươi, cà phê, orange juice là xong ngay. Ăn sáng ít món mà đã phiền như vậy thử hỏi ăn trưa bữa chánh còn phiền cỡ nào. Bữa đầu tiên chăm tẩm thực đơn tôi phải đi lòng vòng để kêu cứu bà con. Tưởng sao, giới tiếng Tây không có nghĩa là giới ăn đồ Tây. Những người từ nào chưa hề đi nhà hàng Tây thì cũng dốt y như tôi. Nói về món ăn thuần túy của một quốc gia, thật ra không thể nói ai giỏi hơn ai. Ngay đến người VN chúng ta, chưa chắc có người đã biết hết tên, chỉ một món bún. Bún riêu thì dễ rồi. Còn bún thang, bún mọc, bún ốc, bún ếch xào lăn, bún gà càry, bún lạc xá, bún lẩu

canh chua, bún bò Huế, bún và rau, bún mắm nước lèo, bún nem, bún chả giò, bún bò xào, bún bò giò heo, bún giã cây, bún lơu khoai môn, bún tươi, bún khô, bún măng vịt, bún thất nghiệp. . . vân vân và vân vân. Kể nhiều quá lại chộc thêm bà con. Cầu cứu xem như thất bại. Tôi quyết định nhanh chóng: mỗi bữa kêu một món. Trước là có dịp thử, sau nữa để mở rộng tầm mắt. Có dịp thử ngu dại gì không thử. Bảy ngày lên dênh trên sóng biển là bảy ngày bao tử của tôi cũng linh bình theo mấy nhịp đồ ăn ngoại bản, hồng giống ai. Bù lại những trái lòng là tình cảm của những anh hầu bàn thật dễ thương. Họ cũng biết chúng tôi ăn không ngon, nên để làm vui lòng khách. Hai anh hầu bàn của chúng tôi ngoài việc sẵn sàng đổi thức ăn, họ còn học hát tiếng Việt, học niệm Lục tự Di Đà. Phải nói Chị Phán Phom có tuổi tre già mà tánh tình vẫn là măng non, tươi rói. Chị là Bà Thầy dạy hai anh hầu bàn niệm Phật và hát bản “Cha cha cha ma ní lấy chồng Chà Và”. Sau đó cứ mỗi lần chúng tôi đến phòng ăn. Anh bạn trẻ chấp tay cúi sát đầu niệm Phật thay tiếng chào. Xong vừa dọn ăn anh vừa hát, trọ trọ như con nít mới học nói. Mọi người không thể nín cười. Anh khoái chí càng hát lớn. Cách một bữa, nhà bếp trình diện tất cả nhân viên. Nhạc trỗi hùng tráng, chúng tôi đứng lên vỗ tay nhịp đều, hoan hô các bạn trong những cánh đồng phục phân biệt giữa nhà bếp và hầu bàn. Không khí nhộn nhịp, thân

ái, gắn bó. Cách biểu lộ thật đáng hưởng ứng. Có là một người nội trợ, chăm chút từng món ăn cho người thân mới hiểu được cảm giác sung sướng thông cảm này. Phòng ăn được bao bọc bằng kính. Vừa ngồi ăn vừa có thể ngắm cảnh hai bên bờ. Tàu càng chạy xa, cảnh trí càng thay đổi lạ mắt. Khác với sông, biển miền nhiệt đới. Nắng rực rỡ mà gió vẫn thổi hơi lạnh thấu buốt thịt da. Một tiếng ngồi ở phòng ăn là một tiếng nhìn ngắm thiên nhiên thoải mái nhất. Còn không, chúng tôi phải chuẩn bị tư thế, máy ảnh sẵn sàng, chạy vụt ra bên hông tàu, chụp liền hai ba cái là phải nhảy vô ngay. Trên tầng 9 có thêm một phòng ăn phục vụ theo kiểu tự mức, tự chọn, tự lấy, tự ăn. Nhiều bạn thích ăn kiểu tự này lắm. Theo tôi kiểu ăn này thập phần nguy hiểm cho cái dạ dày Vô Vi. Con mắt luôn luôn lớn hơn cái bao tử. Bưng một mâm chàm vằm rồi mà con mắt cứ thấy còn thiếu. Lấy thật nhiều phải cố ăn cho hết, bỏ sợ mang tội. Cuối cùng cái miệng hại cái bao tử. Cái bao tử đình công cái đầu. Điển thanh, điển nhẹ gì trốn mất tiêu.

Tầng thứ 5 có shopping, bán áo thun, quần tây, áo tắm, nước hoa. Nhất là nữ trang, kỹ thuật tinh xảo, giá rẽ không ngờ. Hộet xoàn to cỡ nào, bao nhiêu hộet vô một chiếc cũng đồng hạng: 20 đô US. Bao dăm không già không lấy tiền. Hộet xoàn này chỉ có ở Alaska. Các bà bu nghet hàng nữ trang. Tha hồ lựa, đeo, thử. Các ông đi ngang nhìn các bà, lác đầu. Thật ra, đầu riêng gì các

bà, bình mê đồ giả là cái bình chung của chúng sanh. Tình. Tiền. Danh Lợi trên đời này hồng phải giả sao?

Tầng thứ 9 còn có bàn đánh ping-pong, hồ bơi nước biển, hồ nước nóng. Bên trong có phòng tắm hơi. Sà bông, khăn tắm đầy đủ. Buổi sáng nào Thầy cũng đi tắm và còn khuyến khích các bạn năng tập thể thao. Tầng 10 có phòng chơi game của con nít. Tầng 11 có một cái vũ trường loại bỏ túi. Vô Vi không cấm nhảy đầm, chỉ cấm nhảy “nhây” quên luôn đường về. Ngoài ra rãi rác có những bar bán rượu vừa vắn dọc theo lối đi. Đèn màu mờ ảo, khung kính che chắn, tạo cảm giác riêng tư thoải mái. Tôi cũng đã hân hạnh nâng ly, hàn huyên tâm sự với một cô bạn trong khung cảnh lịch sự sang trọng này. Mỗi đêm tàu đều có những show trình diễn đặc biệt. Vũ, nhạc, kịch nói xen kẽ nhau. Tại phòng ăn chương trình triển lãm bánh trái tạo hình bằng nước đá, trái cây thật tinh xảo. Nửa đêm, có thêm một bữa ăn khuya. Khoảng này, tôi chắc đệ tử Vô Vi không mấy người hưởng ứng.

Buổi chiều của ngày khai mạc Đại Hội, ban tổ chức mời các bạn học Mục Bé Tám. Điều khiến chương trình là nhân vật “Nhất định không chịu chết”. Hình như sau chuyến du hành qua bên kia thế giới trở về, anh có vẻ yêu đời, hăng hái chọc cười thiên hạ hơn. Anh mời hầu như đầy đủ các quan anh, quan em trong làng Vô Vi. Có một “ngâm sĩ” nổi tiếng, kích thước hơn người nên

khi cất tiếng lanh lảnh không thua tiếng chuông chùa trong buổi hoàng hôn. Bên cạnh đó phải kể thêm một giọng ngâm nữ, bạn đường của Anh Ái, réo rất không thua nữ nghệ sỹ Hồng Vân của Tao Đàn ngày xưa. Anh chàng nhạc sĩ có cái tên mỹ nữ kỳ này sáng tạo một cách chụp hình độc đáo. Anh Ái sẽ chụp tại chỗ cho bạn nào muốn chụp, một tấm hình ngay ngắn như chụp thẻ chứng minh nhân dân của mấy chú VC. Rồi anh ghép với tấm hình của Thầy có nụ cười thật tươi. Anh lựa tấm hình Thầy đẹp trai nhất. Thế là Thầy trò đều huê vui vẻ đứng chung trên một tấm phong là chiếc du thuyền của Đại Hội Hùng Vĩ Giao Liên. Đẹp hết biết. Rẽ rẽ, chỉ có 20 đô, bà con khõi phải chen lấn, canh chừng, nhanh chân dành chỗ đứng bên cạnh Thầy để lấy cho được một tấm “lịch sử”. Đại Hội kỳ này thật nhiều cái đặc biệt. Có những cái nói được và những cái không nên nói. Xin bà con thứ lỗi, nếu biết có mà tại sao hồng nghe tôi nhắc. Nhờ tài duyên dáng của người điều khiển. Mục Bé Tám đã được các bạn tận tình thảo luận sôi nổi.

Ngày thứ hai của Đại Hội, Thầy tiếp tục thuyết giảng và trả lời Vấn Đạo. Những câu hỏi được chuẩn bị chi tiết ngọn ngành là những đề tài bổ ích giúp sự nghiên cứu pháp lý Vô Vi hoàn hảo hơn. Thầy lúc nào cũng nhẹ nhàng giải đáp, cặn kẽ từng lời, tận tình dạy dỗ. Hội trường im phăng phắc. Mọi người như nghe được tim mình nhịp nhàng những nhịp sống động vui tươi. Các bạn

được khuyến khích nói lên những thắc mắc cá nhân. Có dịp gặp Thầy, công khai những vấn nạn của mình cũng là một cách giúp cho sự học hỏi chung. Bất ngờ chị Phán Phom, nhân vật chưa thấy mặt đã nghe tiếng cười, tiến lên sân khấu trình diễn một bộ mặt xa lạ hoàn toàn. Chị vừa khóc vừa kể lỗi lầm ngày xưa của Chị đối với Thầy. Tôi là người có lẽ ngạc nhiên nhất. Trong Vô Vi không ai không biết giai thoại ngày xưa lần đầu tiên gặp Thầy, chị Phán Phom đã buông lời hỗn xược như thế nào. Cái duyên Thầy trò của chị Phán xảy ra trong một sòng bạc. Lúc đó Chị Phán là một tay chơi thứ thiệt, tu hành lai rai cho kịp phong trào. Chị không chấp nhận một vị truyền pháp lại có thể bước vào casinô. (Không trách gì Chị Phán, hiện tại cũng còn nhiều vị đã tu Vô Vi khá lâu vẫn không đồng ý chuyện đi casinô của Thầy). Rồi trong một buổi Đại Hội, chị mạnh dạn đứng lên sân khấu chỉ trích Thầy thẳng tay. Thầy nhân từ chẳng những không khiển trách, ngược lại vẫn thương yêu dạy dỗ dìu dắt dẫn tiến chị cho đến ngày hôm nay. Dĩ nhiên ân độ của Thầy ban cho Chị, chỉ có chị hiểu rõ nhất. Nếu không vậy, sao lại có ngày hôm nay, chị lại lên sân khấu khóc kể mùi mẫn xin Thầy tha lỗi. Thầy thường nhắc đến Nhật Quang Phật, ban rải ánh sáng đồng đều. Tính từ bi nhẫn nhục của các vị Phật thường hằng, bình đẳng. Chúng sanh tùy tâm thức nhận lãnh. Tôi thầm cảm ơn chị đã cho tôi chẳng những là bài học khiêm nhường,

dứt bỏ tự ái, mà còn nhìn ra được lỗi lầm của mình, chịu ăn năn sửa đổi. Chị đúng là một anh thư hơn hẳn những đáng nhìn ông, quan to chức lớn. Hễ đụng đến là chối bai bãi, biện hộ đũ đường. Đường nào cũng lồi mánh. Tôi vỗ tay cho chị thật lớn.

Tàu đã vượt đại dương một ngày. Hôm sau, buổi sáng thức dậy đã nhìn thấy trước mặt một tầng băng dài như một bức tường khổng lồ giữa biển. Băng tuyết có màu xanh vằn vện như miếng su soa trộn nước cốt dừa. Thỉnh thoảng băng gặp ánh nắng mặt trời làm tan chảy, đổ ào xuống biển gây tiếng động như đất lở. Không riêng gì phe ta, các bạn người ÁU, dân tộc giàu có văn minh nhất quả địa cầu cũng chen vai nhau thưởng thức. Có ai ngờ ngày hôm đó trên một chiếc tàu sang trọng bậc nhất hoàn vũ đã có một nhóm người thuộc một dân tộc nghèo đói nhất hiện diện. Tôi thở một hơi dài, sâu, nhẹ để nghe từng thớ thịt reo vui. Trí tưởng tượng kéo tôi về câu chuyện Hồng Thủy xa xưa. Để trừng phạt tội lỗi của thế gian. Thượng đế làm bão lụt, nước dâng cao qua núi, xóa mất dấu tất cả mọi sinh vật trên mặt đất. Nhưng trước đó, Thượng Đế thương tình đã cho Ông NÔ-E lựa mỗi giống một đôi đưa lên một chiếc tàu, lưu giữ lại nguồn sống cho thế gian. Thầy có đang làm nhiệm vụ của Ông Nô-E và tôi có đang là một trong cái thành phần được lựa chọn đó hay không? Qua cơn sóng nhồi hai ngày các bạn có vẻ hoang mang dữ lắm. Từ xưa theo lời nhân

viên trên tàu, chưa hề gặp tình trạng này. Hơn nữa trọng tải tàu gần 100 ngàn tấn. Muốn lác lư đâu phải dễ. Cứ như vậy, bảy ngày lằng du với tôi thật nhiều cảm giác trộn lẫn, nghe cứ như bay bổng. Chưa kịp thu vào một nhận thức mới lạ đã phải kèm tâm thanh thân trước mọi biến động có thể xảy ra. Đứng trên bong tàu nhìn sâu xuống lòng biển, cảm giác như hụt hơi, choáng váng. Lỡ mà rớt xuống, chắc chắn hồn vía sẽ xuất nhanh chóng.

Tàu ngưng nữa ngày cho khách nhìn băng tuyết, chiều hôm đó bắt đầu quay về bằng một con đường khác. Lối về, tàu đi qua 4 thành phố nhỏ nằm dọc biển. Mỗi nơi đều có ghé lại, đỗ khách xuống mua sắm. Cả bốn nơi đều hao hao giống nhau. Buổi sáng dừng tại bến Skaway, mưa phùn thổi hơi nước nhỏ hạt. Và dù cái lạnh len qua lớp áo dày buốt da, nhưng vẫn không có tuyết rơi. Bến cảng nằm sát chân núi. Nhà cư dân rải rác sườn núi. Không khí ẩm ướt. Sống nơi này phải là những tâm hồn thích hưởng những cảm giác mạo hiểm, hơn người. Thiên nhiên hoang dã, lạnh lùng. Khí hậu như cô gái nhà giàu biếng ăn nhát việc. Tại tỉnh nhỏ Haines, bà con rủ nhau xuống bến dạo một vài con đường, chụp hình lưu niệm một chuyến chơi xa. Quà thông thường là áo thun, ly tách, khung hình, móc chìa khóa, búp bê. Tiệm bán quà cho những tay giàu có, giá tiền dĩ nhiên bà con mình chỉ lấy mắt ngó chứ đâu dám đụng tới. Đến tỉnh Juneau, có

những tours viếng cảnh. Bà con mình cũng hưởng ứng nhiệt tình. Trạm cuối cùng trước khi tàu trở về Vancouver là Tỉnh Ketchikan.

Chương trình văn nghệ Vô Vi năm nay hoàn toàn do bạn đạo khắp nơi đảm trách. Các bạn nữ Sydney mở đầu chương trình với các nhạc phẩm được sáng tác bởi một cặp vừa là bạn đời mà cũng là bạn đạo: Chị Như Mai và Anh Ngọc Tuấn thuộc Thiên Đường Sydney. Thấy văn thường khuyến khích mọi người nên siêng năng hành pháp để có thể mở được những khả năng đặc biệt. Bạn Kim Bình trẻ tuổi, chất giọng cao, khoẻ. Theo tôi Kim Bình ca không cần micro. Lê Ba là một ca sĩ nhà nghề, Cô điều luyện ca ngâm ba bản dân ca Trung, Nam, Bắc làm các bạn quên là đang ngồi trong hội trường của Đại Hội Vô Vi. Ca sĩ Mỹ còn có cô Mộng Điệp, chị Lý Vĩnh, Cô Thanh Mai và thêm một vài bạn nữa, xin lỗi tôi đã không nhớ được tên. Thiên Đường Sydney còn có Chị Thu Hương, Minh Tâm, Kim Hạnh, Gio Linh, Như Mai. Tiểu Bang Melbourne có người đẹp Kim Thanh, Thiện Minh hợp ca với Xuân Mai, Thanh Truyền thật vui vẻ. Đến cổ nhạc, kỳ này Trương Hoàng Phước cống hiến 6 câu vọng cổ ngọt ngào. Đặc biệt có bạn Vương Kiệt, một bạn đạo nghệ sỹ thứ thiệt. Anh chưa ca mà các bạn đã vỗ tay hoan nghinh bát ngát. Là một người muộn màng, tôi hổng biết lịch sử của anh, nên có hơi ngờ ngàng. Anh ca 3 câu chưa lại 3 câu cho buổi văn nghệ sau. Thiệt đúng là dân cãi lương.

Lúc nào xuất hiện cũng phải có bài bản. Còn người đẹp Kim Anh. Tôi đã từng nghe Kim Anh ca trong Đại Hội Thái Lan với nghệ sỹ Chí Tâm. Dĩ nhiên không thể so sánh với các nghệ sỹ nhà nghề nhưng ở đây tiếc là tôi đã không chuẩn bị để có thể tặng cho các bạn những bó hoa tươi thắm. Đến phần chọc cười. Bạn Lai văn Thi của Calgary đóng vai hòa thượng, hợp diễn cùng Trương Hoàng Phước một màn song hài dí dỏm, sống động. Tân nhạc, cổ nhạc, hài kịch có đủ. Nhưng chương trình còn một màn đặc biệt có tiền cũng chưa chắc được xem. Một màn vũ của Xứ Lào. Bên cánh gà tôi nhìn thấy Cô Kim Thanh, Thiện Minh mặc y phục Lào sọc xanh sọc đỏ, miệng cười toe toét. Một cô gái Lào thân hình mảnh khảnh uốn éo từng bước theo tiếng nhạc tiến ra sân khấu. Cô nhoẽn miệng cười, hai má ịn hai cục má hồng to tổ bố. Mọi người phát cười lên âm âm. Tôi liếc nhìn Thầy và Bà Tám. Thầy cười kín đáo hơn. Tóc cô vũ nữ quấn tít. Tay chân cô thon thả, trắng bóc. Eo o nhỏ nhắn. Tôi đoán cô cũng phải là người đẹp của xứ Chùa Tháp chớ hổng phải tay mơ. Ai mời được cô này vậy cà. Hổng lẽ trong bạn đạo lại có người Lào, sao tôi hổng biết. Nhạc trỗi lên. Thiện Minh và Cô Kim Thanh hát tiếng Lào. Máy cổ hát chỉ có mấy cổ nghe. Bạn đạo đâu ai hiểu, chỉ chăm chú vào bước nhảy của cô vũ nữ. Cô quay mấy vòng sân khấu, có lúc cô già vờ hụt chân. Mọi người hú hồn, cứ sợ phụ tùng trên người cô rớt văng tùm lum thì quê chết.

Cô càng nhảy, bạn đạo càng cười lớn. Hội trường như muốn nổ tung. Cô quay thêm mấy vòng trước khi chào tạm biệt. Tôi được mời lên sân khấu để làm một màn phỏng vấn. Bất ngờ quá, tôi phải cầm giấy đọc. Cô cho biết có tập Thiên Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp của Ông Tám, hiểu rõ lý Không, cho nên đã đổi tên Lào ra tên Việt là Không. Tên Lào của Cô dài lắm. Các bạn phải từ từ nghe mới hiểu kịp: KHÔNG KHÉO BUÔNG TAY XÀ RONG TUỘT. Cho đúng thủ tục, tôi tiếp tục hỏi Cô tập vũ hội nào mà vũ dẻo quá vậy. Bất ngờ cô chỉ Thầy và nói do học Thầy Tám. Dĩ nhiên tôi không tin. Các bạn cũng biết cái thùng nước lèo của Thầy to như vậy làm sao Thầy dạy vũ được. Cô cho biết thêm. Chẳng những thầy đã dạy Cô vũ mà còn dạy cô tính Buông, Bỏ nữa. Vừa nói vừa chứng minh. Cô thò tay vô ngực trái ... Các bạn hồi hộp không biết cô định làm gì. Cô thò tay vô ngực trái móc ra một trái banh đánh tennis, liệng cái bịch xuống sân khấu. Các bạn cười âm lên. Tiếp tục cô thò tay vô ngực phải, lại lôi ra một trái banh liệng tiếp ra xa. Khỏi nói các bạn cũng biết khán giả chúng tôi lúc đó hưởng ứng nồng nhiệt. Vừa móc banh cô vừa nói: Buông nè. Bỏ nè. Nhất định buông hết, bỏ hết. Cô giơ tay nắm cái Xà Rong định tuột. Tôi hoảng hồn ngăn lại. May quá cô dời tay lên cái đầu. Vụt một cái cô dỡ cái đầu tóc già liệng nhanh xuống đất. Mèn ơi, hoá ra cô vũ nữ múa Lèo lại cũng là nhân vật tổn

nhiều giấy mực hỏm rà: Anh Vương của Thiên Viện Nhân Hòa đầy thưa các bạn. Tiếng vỗ tay ào ào không che được tiếng cười dòn dã vang theo. Trước đó anh Pang Chí Minh, bạn đạo Hồng Kông đã chọc cười Thầy và các bạn với tài duyên dáng kể chuyện không thua các talk show nổi tiếng của Tivi Hoa Kỳ. Kỳ Đại Hội Thái Lan, anh Minh đã ví von về tình yêu đù đũ. Hôm nay anh kể chuyện anh theo Thầy đi casinô. Anh năn nỉ Thầy dạy anh đánh ru lét. Một hôm anh thua đậm đà, thua xiểng niểng, thua đến tối mắt nhưng vẫn còn nhớ đường về. Lúc thua như vậy anh mới biết thế nào là Dững. Khi về anh thưa chuyện với Thầy. Thầy còn chửi anh là thằng ngu. Thầy chửi, anh không buồn, ngược lại anh đã nhận được bài học Nhân. Rồi một hôm Thầy dặn anh phải đánh màu đỏ. Anh nghe theo, rớt cuộc lại thua tiếp. Anh hỏi Thầy tại sao. Thầy lại chửi anh: đồ ngu. Ngay lúc đó anh nhận ngay được bài học Tha Thứ. Không biết các bạn khi nghe anh Minh kể chuyện, các bạn có ý nghĩ gì. Riêng tôi, tôi thật sự thưởng thức cái anh chàng ốm tong teo như cây sậy này. Biết thu lượm bài học sâu sắc như vậy, anh chàng này căn cơ không phải tầm thường. Biết đã là giới nhưng nếu thực hành được, lại càng giỏi hơn. Chương trình văn nghệ đêm sau ngoài những màn ca nhạc, vui nhất cũng là mục hài kịch. Anh Thi và các bạn Mỹ Quốc diễn nửa chừng một vở hài kịch thật vui. Tiếc quá, chúng ta không thể mượn phòng họp lâu

hơn, nên các bạn vừa diễn vừa bị hối như giặc sắp đánh. Anh Vương tái bản múa Lèo với chị Phán Phom. Anh đóng vai nhà sư. Chị Phán là cô gái xứ Lèo. Chị quen Ông Sư này không biết từ thừơ nào. Đêm nay gặp lại, Chị rữ Sư múa Lèo. Ban đầu Ông Sư còn mắc cỡ, ông ẹo từ chối. Nhạc trối disco, Ông Sư ngứa ngáy tay chân, nhớ lại nghề cũ, bèn giựt sộp với cô gái già, già nhưng đẹp. Anh Ái các cỡ, hết disco anh chơi qua twist. Chị Phán nhảy tưng bưng, Anh Vương đâu dám te, sợ té trúng cái đầu thì hết chơi. Thầy, Bà Tám và các bạn lại được dịp cười hã hê.

Trên đường về, tàu đi qua những bình nguyên xanh tươi bát ngát. Cảnh thiên nhiên mang hơi hương hường đồng gió ruộng. Thỉnh thoảng giữa biển gần bờ nổi lên một ốc đảo chơ vơ. Cái trơ trọi có nét đẹp độc đáo của một tay kiếm sĩ giang hồ không tìm được bạn tâm giao, thà đứng một mình làm bạn cùng sương gió. Không khí ấm hơn. Tàu bắt đầu trở lại thành phố với đời sống cư dân náo nhiệt thường tình. Dứt hẳn cái lạnh lùng hoang dã của xứ băng tuyết ngàn năm.

Ngày cuối Đại Hội, trong huấn từ bế mạc, Thầy tỏ lời cảm ơn hai Ông Bà quay phim, Marriott. Suốt trong bảy ngày trên tàu cũng như xuống đất liền. Hai Ông Bà đã làm việc tận tình, tháo vát không nề hà để quay cho Thầy và các bạn một cuốn phim giá trị. Thầy ngỡ lời trong nước mắt chan hòa. Qua lời Thầy, tôi được biết Ông Marriott là một

phóng viên chiến trường, đã từng chiến đấu bên cạnh quân đội VN trên đất nước VN. Ông cũng là người đã can đảm phản đối chiến tranh VN với Tổng Thống Mỹ. Nói đến chiến tranh là nói đến máu và nước mắt. Tất cả những đau thương mất mát của thế gian gom lại vẫn không bằng nỗi đau bi đát điêu tàn của chiến tranh. Thầy đang khóc một đứa trẻ sơ sinh hai tay ôm bầu sữa lạnh của thi thể người Mẹ đã lia đời vì một trái đạn pháo kích. Hay hình ảnh một em bé chạy thất thân, trên mặt hằn đậm những nét kinh hoàng của bom nổ, của thân thể nát bét, của nhà cháy, của thân người gục dài theo đường lộ. Những giọt nước mắt nhỏ xuống cho một quá khứ tang thương và một hiện tại đau buồn. Sau chiến tranh là nghèo đói, rách nát. Con người sống trên những đống rác. Dựng nhà trên những nấm mồ. Trẻ em bị điểm nhục thân thể. Thanh niên buông mình vào ma túy để lãng quên. Tuổi già đau còn ai biết đến. Biển khổ mênh mông, Thầy đứng trên bờ tùy duyên cứu độ. Đã có nhiều dư luận không hay về chuyện Thầy đi casinô. Thầy đã nhiều lần tâm tình cùng bạn đạo: Tôi già rồi đâu còn sức để đi chữa bệnh cho người ta kiếm tiền gửi cho những người khốn khổ ở VN. Tôi đi casinô để lượm bạc cắc của những người giàu. Tiền tôi kiếm được đâu ăn thua gì mấy tên giàu có, như muối bỏ biển. Ở đây tôi không muốn làm trạng sư biện hộ. Việc này thừa thãi. Nhiều lần tôi hỏi Thầy về những dư luận không tốt cho một người, một việc nào đó.

Thầy trả lời thẳng thắn với tôi: Không sợ, không cần những lời dèm pha. Làm việc con cứ nhắm thẳng mục tiêu tốt đẹp mà làm. Những đứa nói xấu con, nó không làm được gì hết. Và Thầy đã cho tôi cơ hội được là nhịp cầu tiếp chuyển tình thương, những lần Thầy gửi tiền về xứ sở Bình Dương cho các bạn đạo nghèo. Hôm nay trong hội trường này, thêm một lần nữa Thầy nhỡ nước mắt. Ôi! những giọt nước mắt khóc cho quê hương VN. Thầy nói những lời cảm ơn trong tiếng nấc. Cảm ơn một người không cùng màu da, khác hẳn ngôn ngữ lại biết thương yêu dân tộc VN, đã từng có những lời nói những hành động chia sẻ nỗi đau của dân tộc khốn cùng này. Nước mắt tôi tuôn dài. Tình cảm trong tôi rối loạn, nao nao. Ôi Thượng Đế, Ngài đã ban cho tôi một vị Thầy chẳng những có một tuệ giác sáng suốt, còn có thêm một trái tim tuyệt vời. Tạ ơn Thượng Đế. Tạ ơn Người và tạ ơn Tôi. Tôi tạ ơn. Tôi đã bằng lòng tu tập, bằng lòng sửa đổi, để ngày hôm nay sáng suốt tôi mới nhận được những huyền diệu yêu thương giữa con người và con người. Tạ ơn Người đã hết lòng dạy dỗ thương yêu tôi, yêu tất cả chúng sanh như thương yêu bản thân mình. Thầy còn nhắc đến công lao của Cô Bê, người đã theo Thầy gian khổ từ lúc 16 tuổi. Cô Bê đang phụ trách VMP, lo chương trình Thiên Ca. Thầy kêu gọi tất cả các bạn hãy hưởng ứng chương

trình Thiên Ca, đem Đạo vào Đời. Bài học Tình Thương và Đạo Đức, một tiêu đề căn bản của tất cả các tôn giáo trên hoàn vũ thế kỷ này.

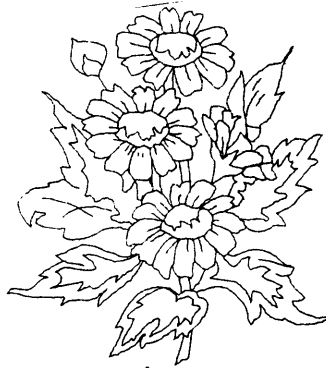
Ngày cuối chia tay, dạ nao nao buồn, trái tim tôi đã nở một đóa hồng nhung thơm ngát. Đại Hội năm nào cũng giống y nhau. Ngày đầu tưng bừng vui vẻ bao nhiêu thì ngày chót bàng hoàng ngơ ngẩn bấy nhiêu. Chưa kịp quy hồi cố quốc đã tính chuyện viễn lai. Năm sau chúng ta lại có dịp gặp nhau trong Đại Hội Duyên Lành, ở Toronto, ngay tại chân thác nước nổi tiếng Niaraga Falls. Chương trình có thêm 1 ngày Thiên Ca, chủ đề TÔI VÀ ANH tổ chức tại Missisauga, Canada. Giá rẻ không ngờ, chỉ có 485 đô chúng ta được ở bên Thầy, bên bạn đến 6 ngày. Bà con ơi! mại dô.

Lục tục xách valy đứng ngồi uể oải, chúng tôi như những tên lính bại trận quay về. Nỗi vui vẫn còn tỉnh khôi trong trái tim nóng hổi của những người thật sự tìm được nguồn an lạc. Bạn về ban tổ chức đã có thông cáo không phương tiện đưa ra phi trường. Các bạn đạo phải tự túc. May quá chúng tôi là những kẻ ở xa, nhờ có gia đình của Bác Thiên Tứ, Mẹ của các anh Vương Thanh Sơn, Vương Thanh Phú hết lòng cứu mang. Những ngày đầu đến Vancouver, dù đã hẹn nhưng rồi ngại quá đông nên giờ chót chúng tôi ra khách sạn. Hôm đón Thầy đến thăm Thiên Đường, tư gia của Bác, chúng tôi bị Bác rầy quá xá. Bác buồn chúng tôi đã

không đến làm phiền Bác như các bạn. Tôi thật lúng túng, không biết phải trả lời sao trước tấm tình nồng hậu chân thật thẳng thắn của Bác. Ngôi nhà lầu rộng minh mông, một mình Bác quán xuyên. Các anh, các chị đều có việc làm riêng tư. Không ai rảnh rỗi nhìn ngó tới. Có tận mắt nhìn những giồng đất trồng rau xanh ngắt, mới hiểu được công trình của gia chủ. Đủ loại rau thơm, có thể quây bột đổ bánh xèo mà không cần phải đi chợ mua rau. Mỗi chủ nhật các bạn đến thiên xong, đã được ăn, khi về còn được mỗi người một túi rau lót đường. Khuôn viên chỗ thiên, dù nhỏ nhưng trang trí thật nghiêm túc và cổ kính. Xin thay mặt các bạn Úc Châu và cả các bạn phương xa đã có ghé qua Thiên Đường Vancouver, kính gửi đến Bác Thiên Tứ, các anh Vương Thanh Sơn, Vương Thanh Phú lời cảm ơn tận đáy lòng. Không quên cảm ơn sự đưa rước của các bạn thuộc TD Vancouver, xin lỗi tôi đã không biết hết tên, chỉ được biết anh chị Bài, Trang. Lần sau tôi sẽ nhớ hỏi tên từng vị để tránh việc thất lễ. Đại hội đã qua mà dư âm vẫn còn nguyên vẹn trong lòng mỗi người: tình bạn, tình người, tình Thầy. Bao nhiêu thứ tình quý giá là hành trang bao bọc chúng ta trên đường về quê. Hãy nhớ kỹ lời Thầy: Thế gian chỉ có một Đạo. Đó là Đạo TÌNH THƯƠNG và ĐẠO ĐỨC. Xin gửi các bạn đôi lời lý sự của kẻ đồng hành. Và xin kính gửi Thầy lời TẠ ƠN thâm thiết của con. □

NS kính bái.

MAI NGỘ TRÙNG TU RÕ PHÁP AN.



Tôi là một tội hồn chưa hoàn tất. Một con bệnh tại thế như những con bệnh bình thường khác. Sống tự nhiên và hồn nhiên, thích cái gì làm cái nấy. Tư tưởng thoải mái, ăn uống thoải mái, vui vẻ vô cùng. Tiệc tùng đình đám không tha, gia đình tôi là một đại gia đình, lại có nhiều bạn bè quen biết từ trong quân đội cho đến ngoài đời. Hơn nữa các con tôi và con họ đã trưởng thành nên cưới gả mãi, tiệc mời mãi. Làm người phải giữ trung tín. Tu hành cũng vậy. Đời tròn thì Đạo mới tròn. Tôi nghĩ thế nên càng ngày càng mập ra, hơn nữa “có thực mới vực được Đạo” cho nên over eating.

Theo pháp tu Vô Vi từ năm 1973 mà cho đến nay con ma lưỡi biếng vẫn cứ theo hoài, cứ lè mề bê trễ. Mỗi lần có Đại Hội hay sống chung là có bạn đạo xin Thầy “húi cua” vì họ đã thức tâm và dũng chí. Tôi nói dũng chí vì họ dám cạo trọc cái đầu trong khi tôi còn thích có nhiều tóc. Tóc tôi càng ngày càng thưa mà tôi không muốn cạo. Tôi tự nghĩ mình phải cạo cái tâm trước rồi mới cạo cái đầu sau.

Bạn ơi! Có bao giờ bạn tự xét mình như tôi bây giờ không? Hay bạn đã bỏ tôi để đi quá xa rồi. Thanh nhẹ quá rồi, cởi bỏ hết bao nhiêu trần trước, tham, sân, si, hay là các bạn đang ở cõi Tiên, cõi Phật nào đó rồi? Riêng tôi, càng tu càng thấy mình ngu si, chậm lụt, xấu xa, đê hèn, ác ôn vô cùng. Có điều là không biết ghét ai, giận ai dù đó

là kẻ thù.

Thầy nói “Minh tâm kiến tánh”, nếu biết mình sai mà lo tu sửa thì mới tiến bộ, chứ thấy mình tiến rồi coi thường người khác là không đúng.

Gần đây, bạn đạo Nam Cali có tổ chức Khóa Sống Chung cùng Đức Thầy tại Holiday Inn trong đó có cả khóa thanh lọc gan và túi mật nên tôi cũng có tham dự nữa. Vì có thanh lọc mới biết mình sai ở chỗ nào, mất trật tự ở chỗ nào mà sửa. Quả thật như vậy!

Những lần thanh lọc trước ở Thiên Viện Vĩ Kiên có Thầy tham dự, tôi thấy Thầy thức rất sớm, khoảng 4 giờ sáng, nấu nước cho các bạn đạo uống để thanh lọc. Thầy ân cần hỏi thăm từng bạn đạo một và khuyên tôi uống nước nhiều vì Thầy biết tôi lưỡi biếng uống nước lảm. Thầy nói “Con ráng xúc ruột đi vì trong bụng con chứa toàn là con gà, con vịt, con heo không đó!”. Tôi cười vì khờ nói Thầy cũng biết rồi, làm sao qua mặt được Thầy, lục căn lục trần cũng ở trong ta, bò bay máy cưa cũng ở trong ta, cái bao tử là mồ chôn các thầy thú, vậy làm sao mà sửa đây? Chỉ có tu mới giải được nghiệp thôi. Vì trong ta đã có Phật Tâm, Phật Tánh mà.

Thanh lọc kỳ này là đánh Đông dẹp Tây đó. Dẹp cái tham sân si hỷ nộ ái ố dục mà tiền căn tiền kiếp đã mang theo đến bây giờ. Thôi rồi tham ơi, ta chào mi!

Sau bốn ngày rưởi thanh lọc, những tội hỗn tôi bị nhốt trong khách sạn, không được ra dự Khóa Sống Chung trọn vẹn cùng Thầy và các bạn đạo, vì phải lo canh giờ để uống nước. Sau đó kết quả là có mấy trăm cục sạn được chui ra. Úi chui chóa ơi, cục sạn đâu mà nhiều quá cà, cả mấy trăm cục lận! Những cục xanh xanh như là cẩm thạch vậy đó, có cục to bằng ngón tay lận! Giá mà nó là kim cương hay cẩm thạch thiệt thì đem bán có giá biết mấy, đàng này nó là những cục sạn đã ẩn tàng lâu năm trong người tôi, nếu không trục nó ra được thì một ngày nào đó là cái nghiệp đó các bạn ạ.

Tôi vớt mấy cục sạn đó để đem về triển lãm, ý quên đem về cho cả nhà tôi xem cho biết. Các con tôi thì cho là ghê quá, riêng ông bạn đạo nhà tôi thì nhãn mặt “An cho cố, tham thực cực thân”. Tôi nói “Ông cũng nên đi xúc ruột đi coi có sạn không cho biết, nhiều khi ông còn có nhiều hơn tui nữa đó”.

Tuần lễ sau đó, tôi đi thử máu lại tại phòng mạch của bác sĩ gia đình, không quên đem cái hủ sạn cho ông bác sĩ xem. Ông ta cũng là bạn thân trong gia đình nên tôi mới dám đem khoe, nhưng ông ấy không tin, cho là không phải ở trong gan. Tôi có mua một cuốn sách nói thanh lọc ra sạn ở gan và mật sẽ không cần phải giải phẫu. Tôi đưa cho mọi người xem để chứng minh nhưng ai tin thì tin, ai không tin thì mặc họ miễn tôi thấy khỏe là được rồi.

Thầy ơi, con biết rằng Thầy đã cố công dạy dỗ chúng con từ đời cho đến Đạo. Thầy đã gian nan đi đây đó giảng giải cho chúng con mà chúng con còn chậm trễ, thật là tội vô cùng. Con không dám xin Thầy gì cả, chỉ biết gắng lo tu sửa và giáo dục lực căn lực trần để sớm quy về nguồn cội. Thầy lúc nào cũng thương các con dù các con là những tội hỗn chưa hoàn tất.

Năm 1981, Thầy ghé thăm gia đình chúng con và đã cứu độ cho chúng con cho khỏi trầm luân bể khổ. Lúc đó, Thầy khóc rất nhiều và các con cũng khóc rất nhiều. Chỉ có những dòng nước mắt của Thầy mới hóa độ được cho chúng con thôi. Vì chơn lý là sự thật. Với thực tâm thực chất tu

hành, con mới biết được Thầy là ai và con là ai. Thầy đã cho con bốn câu thơ:

Lê gián trần học hỏi xét phân

Thị hòa tâm sự tự phân lần

Bạch duyên thường độ nay tâm thức

Mai ngộ trùng tu rõ pháp an.

Con đang trùng tu đây Thầy ơi, và xin hẹn tái ngộ cùng Thầy và các bạn đạo tại Đức kỳ tới.

Kính bái,

Bạch Mai

** Bài viết này là kinh nghiệm và ý kiến của tác giả. ĐSVV.*

LÁNH XA DỤC VỌNG

*Muốn xa sáu nẻo luân hồi,
Thì xa dục vọng của người trần gian.*

*Luân hồi đau khổ oán than,
Mà sao cứ mãi đa mang thói đời.*

*Tưởng là vui sướng ai ơi,
Nào hay tai hại hố sâu lọt vào.
Vậy nên cảnh tỉnh đề cao,
Cái gì người thích ta rào ta ngăn. (1)*

William Van Vo
Chonburi, Thailand

(1) Thông thường vì ham thích mà gây tội lỗi.

TRIẾT LÝ TÂM LINH TIẾN HÓA TU HỌC [tiếp theo]

Nguyễn Vũ Ngọc Lan sưu tập.

30. “Trong sanh có tử trong tử có sanh, người còn sống muốn được ổn định thì căn cứ vào luật nhân quả mà sống. Sự sống hiện tại của con thì con rất cần sự thanh tịnh không nên nhắc nhở vào quá khứ và tương lai nữa, của cải còn hay mất cũng căn cứ trong luật nhân quả của gia đình, không nên thừa kiện, của thiên trả địa chẳng ai giữ được một đồng xu trước khi lìa xác. Con chim đã hình thành trong tự nhiên và hỗn nhiên nó vẫn có cuộc sống, vậy con nên bình tâm xét lại khả năng của con có thể phục vụ quần sanh tới mức nào thì cứ dựa theo khả năng sẵn có mà sống, hoàn cảnh khổ thì sẽ có cơ hội thực hiện tâm từ bi mà sống, tất cả đều do Trời sắp đặt. Yên tâm thực hiện pháp thiền lui về thanh tịnh thì mọi việc sẽ sáng tỏ ngay trong tâm thức của con. Vốn phần hồn của con là vô sanh bất diệt, nó đang ở trong vị trí chẳng không và chẳng có, càng lo là càng bận rộn, để tự nhiên chuyển mình về tâm đạo thì mọi việc sẽ được tốt đẹp ở tương lai.”
LED Weekly 34
31. “Dấn thân tu học tức là có đường tiến hóa, tâm thức không bị tắc nghẽn thì sẽ không có sự lo âu không cần thiết, người thực hành pháp môn Vô Vi tức là người đã và đang lo cho phần hồn tiến hoá ở tương lai, ngược lại lưỡng gạt người khác và lo cho tội trạng sẽ xảy ra ở tương lai mà không chịu tu sửa thì tội ấy phần hồn sẽ mang theo cho đến chết.”
LED Weekly 39
32. “Ở đời này nhìn bởi mắt phàm thì thấy cái gì cũng hay nhưng cuối cùng cái khổ của mọi giới đều tự hiểu mà thôi.”
LED Weekly 39
33. “Chuyện gia cang là nghiệp lực, lời cuốn trong tập quán tốt hay xấu đó thôi. Người tu Pháp Lý Vô Vi phải dũng mãnh dứt khoát tham lam thì phần hồn mới được thanh nhẹ, không nên tạo thêm tập quán xấu, hại mình và hại cả hồn vía, tưởng lầm là mình đã khôn lanh hơn những người khác. Tiền là con dao hai lưỡi, lúc nào cũng đứng vào trạng thái nguy hiểm mà thôi.
LED Weekly 40
34. “Nghiệp sát là nghiệp sát, có luật nhân quả rõ ràng. Tâm làm thân chịu, không có may mắn nào kêu ca và cầu cứu được, tương lai có thể hại đến vợ con mình. Nhiều người đã từng làm giàu trong nghiệp sát, cuối cùng cũng phải bị mổ xẻ như tôm cá mà thôi. Đối với người tu Pháp Lý Vô Vi nên tự dứt khoát, cầu xin bề trên hưởng độ chuyển qua nghề nghiệp an lành hơn, nhịn nhục tu hành trong đạm bạc thì sẽ có kết quả ở tương lai.”
LED Weekly 40
35. “Những gì thầy đóng góp cho con, đó là những điều giúp con dũng mãnh thăng hoa để dãi thay vì lặn hụp nơi cõi tạm không có lối thoát. Con phải đặt những câu hỏi ngược lại cho chính con, khi bắt tay vào việc làm như: “Làm như vậy, hậu quả sẽ ra sao?” là điều rất cần thiết. Phải đặt nhiều câu hỏi trong ngày ngược lại với chính con thì con sẽ có cơ hội quán thông nhiều việc trong đời, để dẫn con đến sự giác tâm tự thức.”
LED Weekly 40
36. “Muốn biết được Thượng Đế thì phải nhận thức cuộc sống hiện tại: vui nhờ ánh sáng, hoa quả vạn vật đều nhờ chấn động của vũ trụ quang cấu thành, phát triển trên mặt đất, cung ứng cho loài người học để biết phần hồn, mới có cơ hội tiến hóa tới vô cùng tận. Người tu dốc lòng tự vượt từng cám dỗ của thế gian ô trược thì sẽ tiến hóa tới nơi ánh sáng vô cùng tận. Đó là biển yêu của Ngài - đó cũng nhờ niềm tin triệt để của hành giả mới đạt được.”
LED Weekly 41
37. “Luồng điện trong cơ thể, thu từ vũ trụ quang mang vào thực phẩm, xuất từ khối óc cơ tạng. Nếu hiểu được điển rồi, thì có thể dùng hai bàn tay nhồi điển như quả banh rồi đưa vào chỗ đau nhức thì sẽ hết. Đó là nhân điện. Càng thiền càng

tập trung thì nó sẽ càng mạnh, chỗ nào bệnh là chỗ đó điển không thông. Điển thông thì sẽ không còn bệnh, cho nên người tu thiền PLVV nhờ Pháp Luân Thường Chuyển giải tiến từ trước tới thanh xung lên bộ đầu, hòa hợp với chân động của vũ trụ quang thì cơ thể lúc nào cũng bình an và thanh tịnh.”

LED Weekly 43

38. “Tâm hướng thượng biết rõ gốc gác của chính mình từ không đến và sẽ ra đi với hai bàn tay không thì tâm sẽ được an nhiên tự tại, tham thiền nhập định bất cứ ở nơi nào. Mục đích của người tu thiền là muốn trở về thiên quốc của chính họ, chứ không muốn tranh cãi ôm lấy động loạn bất thành. Bằng lòng hạ mình nhún nhường, phục vụ chung sống trong cảnh tạm thì rất dễ đạt tới thanh tịnh. Chúng ta chịu tu để ảnh hưởng cho những người kế tiếp được tu thì chúng ta mới thấy nhiệm vụ của chính mình đang ở vị trí nào - nhân thân nan đặc, pháp nan ngộ. Ngày nay con đã có cả hai, chỉ thiếu hành mà thôi, không có gì đáng tiếc và đáng buồn cả, thực hành là chánh. Nếu chúng ta là người thật tâm tu, hưởng thượng tự giải trần tâm thì Trời Phật sẽ ban chiếu ánh sáng cho chúng ta tự đi.”

LED Weekly 43

39. “Lợi ích của Phước Báo là gì? Phước báo là biết mình, sửa mình, nhân hậu mới cảm thức được sự sống chung của càn khôn vũ trụ. Cảm thức được nguyên lý thì mới hành đúng - hành đúng sẽ tạo được phước cho chính mình. Không tham của đời, tinh thần phục vụ cao, sửa mình tiến hóa, đó là phước báo.”

LED Weekly 44

40. “Chiều sâu của thanh tịnh là vô cùng. Ngôn ngữ thế gian hạn hẹp làm sao giải thích được. Cho nên người đạo gọi là siêu, tức là bất khả luận bàn. Càng hành sẽ càng hiểu chiều sâu của thanh tịnh - bàn bạc về thanh tịnh thì thanh tịnh của Chư Phật sẽ ban chiếu dễ dãi hơn, tức là thanh tịnh làm việc, óc đời không ngờ được những gì của Trời sẽ làm và đang làm.

LED Weekly 44

41. “Nghịệp mỗi người đều có từ tiền kiếp mang đến

đây theo định luật của Trời Đất, nhân nào quả nấy, cần tu để tự tạo được sự nhún nhường nhân hậu mới giải được nghịệp chướng của chính mình và ảnh hưởng người kế tiếp. Sự nghịệp thì không bao giờ giải được nghịệp, dẫn thân thực hành thì sẽ giải được nghịệp, hành đúng pháp tin Trời Phật thì cuộc diện từ nội tâm cho đến hoàn cảnh sẽ được thay đổi trong trật tự. Mỗi mỗi đều phải dày công, không nên đặt sự tham muốn mà sẽ thất bại.”

LED Weekly 44

42. “Do đâu mà người tu lâu năm vẫn chưa dẹp bỏ được tự ái? Vì ít dụng chạm. Muốn dẹp bỏ tự ái thì phải dẫn thân trực diện với mọi thử thách thì mới giải quyết được.”

LED Weekly 44

43. “Người tu muốn lánh động tìm tịnh thì có thật sự đạt đến thanh tịnh không? Người tu phải thực hành pháp môn khử trừ lưu thanh thường xuyên, tức là giải động thăng hoa về tịnh thì mới đúng đường. Luật là luật, không thể trốn tránh.”

LED Weekly 44

44. “Kỳ đại hội LasVegas có nói về đề tài PHẢI TRUNG VỚI PHÁP. Trước đây, Kim Thân Cha có giảng: Pháp chỉ là phương tiện về Trời, giống như chiếc thuyền dùng để qua sông, khi qua rồi thì không nên đem thuyền theo mãi. Như vậy phải hiểu chữ TRUNG như thế nào mới đúng nghĩa? Trung là có trước có sau, không phải khi không mà có. Phải hành nhân hậu mới có. Tuy là phương tiện nhưng lòng trung tín của người hành đạo không quên ơn bất cứ một phương diện nào đã hỗ trợ cho chính họ. Cho nên người hành đạo luôn luôn khiêm nhường bất cứ ở hoàn cảnh nào, tạo cơ hội ảnh hưởng người kế tiếp.”

LED Weekly 44

45. Nói về tại sao phải tu “Con ơi! Trên đời này, ai ai cũng phải qua cơn điều luyện gian khổ của tình đời đen bạc, nhân hậu mới phát tâm tự nguyện hướng về con đường tâm linh mà hành sự, bằng lòng ngồi lại với nhau, cầu mong sớm đem lại sự hòa bình cho đất nước, chung sống hòa bình. Con nên nghiền ngẫm lại xem, hằng ngày con phải ăn cơm mà sống. Lúa do đâu mà

có ? Có phải do điện năng của mặt trời mặt trăng ban chiếu mới hình thành. Lúa gạo nuôi dưỡng như sinh, giáo dục sự sống còn, để gần gũi với sự tự nhiên hơn, thì mới cảm thức được sự quý giá của Trời Đất, nhiên hậu mới chịu dần thân học hỏi và tiến hóa Bao nhiêu năm con được điều luyện và học hỏi, nay con đã tự cảm thấy chán ngán trên đường đời chông gai mà không tiến! Con đang tìm những gì đây của phần tuổi còn lại ? Chúng ta sanh ra ở đời, nhờ dưỡng khí nuôi sống, lúc trẻ thơ sơ sinh cho đến lúc trưởng thành, lãnh lấy chức vụ thiêng liêng mà không hay Hiện nay con đang làm một hiền thê, và một từ mẫu, có nhiệm vụ giáo dục các con và phục vụ chồng. Cuộc sống liên hệ với thiên tính, nhưng chưa hiểu được luật nhân quả của Trời Đất đang quản lý tâm thân. Trên hành trình tiến hóa ở mặt đất này, con hiểu được luật nhân quả có trước hơn luật đời: tâm làm thân chịu rất rõ ràng: anh hùng tung hoành trên mặt đất, cuối cùng cũng phải im lìm buông thả ra đi, chẳng còn khả năng nắm bắt nữa.”

Led weekly 58

46. Nói về Thức Tâm “”Nếu con muốn tu và học theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền bí Phật Pháp, thì phải tự nghiên ngẫm xem cuộc sống của chính mình đã làm được việc gì cho bản thân và khối óc, đang bị động hay là tịnh. Cơ sở trí tâm đang nằm ở chỗ nào ? Tự gây chia rẽ hay là hợp nhất với Trời Đất? Nhiên hậu mới nghiên cứu pháp môn mà con muốn hành, có lợi ích gì cho tâm lẫn thân. Ý thức rõ ràng mới bắt đầu dần thân, hành pháp, bằng lòng cải sửa tâm thân, thì cuộc đời sẽ được đổi mới từ vật chất cho đến tinh thần, tự dứt khoát sự hưởng tâm về tiền tài danh vọng, thì phần hồn sẽ bớt đi sự tham muốn mà thăng hoa tốt đẹp, tự chủ và phát triển tâm linh, và tự quay về lãnh vực thanh tịnh của nội tâm, lập lại sự ổn định như lúc sơ sinh, không lo, không buồn, không giận, không hờn. Nội tâm sẽ được ổn định tức là nội khoa tâm lý sẽ ổn định. Cảnh thanh bình hòa hợp với Trời Đất mà sống vui hòa bình và an nhiên tự tại, có sự sanh hoạt tốt đẹp giữa hồn và vía, đang sống trong thể xác tinh vi của Trời Đất đã hình thành tại mặt đất. Tuy tạm nhưng rất lý thú trong mọi khía cạnh của cuộc sống. Tranh Trời rất đẹp, mấy ai đã tự thấy và thông cảm lấy chính mình, ngoài sự thực hành hưởng về thanh tịnh mà tu.”

LedWeekly 58. □

CÁCH LÀM ĐẬU HŨ

theo Phương Pháp của Khổng Trung Huyền

VẬT LIÊU:

- 1 kí 200 g (khoảng 2.7 pound) đậu nành còn vỏ
- Dấm táo (apple-cider vinegar) hoặc nước chua

VẬT DỤNG:

- Máy xay sinh tố
- 2 túi lọc bằng vải mỏng, 1 túi bằng vải dày,
- Vải mỏng để trải khuôn
- Khuôn để làm đậu (bằng gỗ hay bằng nhôm, đáy trống hoặc có lỗ).

CÁCH LÀM:

A. Ngâm đậu:

Đậu nành còn vỏ ngâm nước khoảng 10 giờ rồi xả sạch, trút hết nước.

B. Xay và vắt:

- a. Dùng máy xay sinh tố có bình đựng dung lượng trên một lít (trên 1 quart), cho đậu vào bằng 3/5 của bình rồi thêm nước lạnh lên đến 5/6 bình. Xay khoảng một phút rưỡi (1 phút 30 giây), rồi trút vào túi bằng vải mỏng (2 túi lồng vào nhau).
- b. Xay thêm 2 bình như trên, trút vào túi lọc mỏng trên và vắt lấy sữa (A). Đổ sữa (A) vào túi lọc bằng vải dày, túi này có thể đặt trong nồi để nấu đậu hũ, diềm của túi phủ trên miệng nồi, để qua một bên.
- c. Thêm khoảng 1/8 lít nước lạnh vào túi lọc đậu bằng vải mỏng đã vắt, bóp đều để vắt lấy sữa loãng (B), để ra một bên, xác đậu bỏ đi. Giặt túi lọc bằng vải mỏng cho sạch cặn bã đậu.
- d. Tiếp tục xay 3 bình đậu và vắt như trên lấy sữa, nhưng dùng khoảng 2/8 lít sữa loãng (thay vì 1/8 lít nước lạnh), bóp đều túi lọc đậu để vắt lấy sữa (A) rồi trút sữa (A) này vào túi vải dày (phần b).
- e. Sau đó cho tất cả sữa loãng (B) vào túi lọc đậu bằng vải mỏng và thêm nước lạnh, bóp đều để vắt lấy thêm sữa loãng (B). Xác đậu bỏ đi, giặt túi lọc. Tiếp tục xay và vắt cho hết

đậu như trên. Sữa loãng (B) làm sữa đậu nành, sữa đặc (A) để làm đậu hũ.

- f. Vắt túi lọc sữa đậu bằng vải dầy, lấy được khoảng 8 lít để dùng làm đậu hũ. Phần bột và cặn trong túi lọc này bỏ vào phần sữa loãng (B) để làm sữa đậu nành.

C. Nấu và Ép đậu:

- Pha sẵn một tô dấm táo với nước nóng ấm (1/10 lít dấm táo + 1 lít 2 nước)*.
- Vớt bột nổi sữa, khuấy đều và nấu sôi.
- Khi sữa sôi đều, bắc nồi qua chỗ trống, múc từng muỗng nước pha dấm cho vào nồi và trộn đều. Khi đã cho khoảng 2/3 tô nước pha dấm thì đậy nắp lại, chờ 3 phút, cho tiếp nước pha dấm vào nồi và trộn đều. Khi thấy sữa thành nước vàng lợt thì ngưng cho nước pha dấm. Đậy nắp lại, để khoảng 6 phút cho óc đậu đóng đều.
- Dùng muôi lớn (vá) múc bột nước vàng** ra tô sạch. Múc óc đậu trong nồi đổ vào khuôn đã lót vải nhúng nước lạnh. Xếp mí vải trên mặt đậu rồi đậy nắp khuôn, dùng vật nặng dần độ vài phút cho đậu ráo bớt nước trước khi tháo khỏi khuôn và cắt thành miếng.

GHI CHÚ:

1. Nồi để nấu đậu hũ và nắp đậy cần phải sạch. Khi vắt sữa xong nên nấu ngay, lúc dầu vẩn bếp số nóng nhất, khi nồi sữa đậu đã nóng đều thì giảm bớt nhiệt độ, thỉnh thoảng đảo đều dưới đáy nồi để sữa khỏi dính đáy nồi và khô. Dùng dùng nồi và đồ khuấy để nấu ăn vì chất chua, ngọt, mặn v.v... còn dính lại, có thể làm hư óc đậu.
2. Nếu cho hết tô nước pha dấm* mà sữa đậu chưa thành màu vàng lợt thì hãy đậy nắp nồi lại. Pha thêm nước với dấm táo (1 phần dấm táo + 12 phần nước nóng ấm) rồi tiếp tục cho thêm vào nồi cho đến khi sữa đậu thành vàng lợt. Muốn cho đậu hũ mềm hơn thì pha 1 phần dấm + 14 phần nước.
3. Có thể cho muối ăn vào nồi (mặn, lạt tùy thích), khi sữa đậu đã sôi; hoặc pha muối vào tô nước

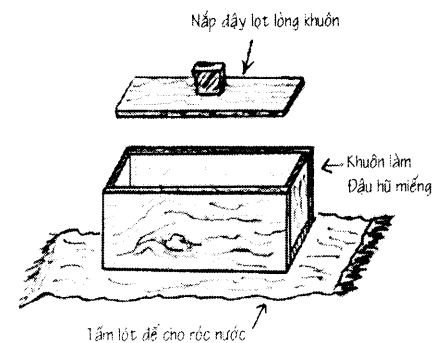
dấm. Nên dùng loại muối hạt thì tốt hơn.

4. Dùng đồ kẹp (có bán tại Siêu Thị) để kẹp vào khuôn, ép đậu ráo nước dễ dàng, thay vì dùng vật nặng hoặc sức người để dần ép đậu.
5. Có thể ngâm đậu hũ miếng trong chậu nước lạnh khoảng vài giờ hoặc qua đêm cho ra bớt nước vàng.
6. Nước chua*:
Nước vàng** múc ra từ nồi óc đậu, cho vào bình thủy tinh sạch, vớt bột, khi nguội thì đậy kín. Hơn một tuần lễ sau thì nước chua này có thể dùng thay nước pha dấm để làm đậu hũ, đậu hũ sẽ ngon hơn. Điều cần là, sau một vài ngày, lưu ý, vớt váng đóng trên mặt nước trong bình để nước chua không bị thối. Sau hơn một tuần, gạn lấy phần nước trong, cặn bỏ đi. Rửa bình cho sạch trước khi đổ nước chua trở vô bình. Sau hai tuần mà chưa dùng đến, nên để bình nước chua vô tủ lạnh. Khi cần dùng đến thì lấy ra khỏi tủ lạnh trước một ngày.

SỮA ĐẬU NÀNH:

Dùng 3 túi lọc (lồng vào nhau) để lọc sữa loãng cho bớt cặn rồi cho vào nồi, vớt bọt, cho lá dứa và đường (tùy thích). Khi sữa sôi đều thì vặn bớt lửa, để khoảng 5 phút sau thì được. Cần thận kéo sữa bị trào.

Ngoài ra, nếu đậu nành đã ngâm nước mà không kịp làm đậu hũ, có thể rửa sạch đậu, xả hết nước và đổ vào thố, bao kín, cất vô tủ lạnh. Hôm sau lấy ra rửa lại và tiếp tục làm đậu hũ vẫn được. □



VIDEO SỨ GIẢ HÒA BÌNH RA CỘNG ĐỒNG VN

Tình cờ một bạn đạo tại Montréal có quen ông bà chủ Trung Tâm băng nhạc Thế Hệ Trẻ tại Montréal và có đưa bộ video Thiên Ca Sứ Giả Hòa Bình cho ông bà này xem. Sau khi xem qua bộ băng này, họ khen là rất hay và có giá trị, rồi nhận bán một thùng. Đồng thời ông bà chủ trung tâm này phát tâm không nhận tiền commission bán mà lại quảng cáo dùm trên báo chí tại Canada và radio địa phương như sau:

(Bài viết được đăng trên Thời Báo số 456 ngày 25 tháng 9 1998)

TRUNG TÂM Băng NHẠC THẾ HỆ TRẺ MONTREAL chân thành giới thiệu cùng quý Ông Bà, Cô Chú, Anh Chị bộ băng VIDEO CA NHẠC chủ đề THIÊN CA SỨ GIẢ HÒA BÌNH. Băng được hình thành do sự đóng góp công sức và vật chất của các hội viên hội ái hữu VôVi cũng như các thân hữu trên toàn thế giới mà vị đại diện chính là thiền sư Lương sĩ Hằng.

Bộ băng 2 cuốn, chuyên chở đến chúng ta 22 tiết mục gồm ngâm thơ, tân nhạc, cổ nhạc, múa hoạt cảnh, độc tấu đàn bầu của bé Thành Nam và đặc biệt là phần Thiền Sư Lương Sĩ Hằng trả lời câu hỏi của các bạn đạo nêu ra.

Băng thật đẹp, rõ, đầy tính nghệ thuật và tổ chức trình bày một cách chu đáo. Mang đạo lý, khai mở tâm linh chúng ta vào đạo qua hình thức âm nhạc như thơ Thiền Sư Lương Sĩ Hằng, phổ nhạc bởi các nhạc sĩ Phạm Duy, Duy Quang, Đức Thành, Chí Tâm. Sau đó được trình bày bởi các giọng ca thiện nguyện của các ca sĩ đầy tâm đạo như Sơn Ca, Duy Quang, Xuân Phát, Ngọc Bích, Việt Hùng, Chí Tâm, Đức Thành, Nguyệt Lan, Linh Tuấn, Thanh Huyền, Anh Dũng, Thiên Trang, Hoài Nam.

Màn cải lương "Hậu Lương Sơn Bá - Chúc Anh Đài" với Chí Tâm, Thanh Huyền và Văn Chung sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn nữa về luân hồi nhân quả một cách thực tế.

Là người có đạo, chúng ta nên xem qua hầu vãng tiến hơn nữa. Là người mới, chưa thấu rõ đạo lý, chúng ta cần xem qua để cùng tiến hóa. Hay nói cho cùng, là một người thích tìm hiểu, chúng ta hãy tìm xem bộ băng ca nhạc đặc biệt này. Chúng tôi có duyên lành được xem qua, phát tâm làm công quả, tự nguyện đăng quảng cáo này để quý vị chưa xem, cùng xem qua cho rõ! Băng được bán lại bằng giá của Hội Ái Hữu Vô Vi Montréal gởi là \$20 Canada một bộ. Mong quý vị hảo tâm ủng hộ. Chú ý: Băng chỉ bán, không cho thuê.

Thế Hệ Trẻ Montréal
2657 Ontario Est
Montréal, Qué, H2K 1X1
Tél: (514) 526-1470
Fax: (514) 526-1473

Kết quả là mấy tuần sau họ đã bán hết và lấy thêm thùng thứ hai. Họ bảo nhiều người đã mua về từ các tỉnh, các nơi bên Canada và mua tặng thân nhân gửi qua Mỹ nữa. Đây là một trong các phương tiện đưa Đạo vào đời hữu hiệu nhất.

Bạn đạo tại Montréal, chúng tôi thấy đăng quảng cáo trên các báo địa phương cũng có hiệu quả rất phần khởi. Hiện giờ VMP còn khoảng 600 bộ video SGHB, xin quý bạn đạo tiếp tay làm công quả, phổ biến tại địa phương trong các dịp lễ tới để tiêu thụ số băng này cho hết càng sớm càng tốt, hầu giúp cho chúng tôi có phương tiện thực hiện các sản phẩm mới sắp tới.

VoVi LED Music Production.

YÊU THƯƠNG THẦY



Con xin gửi những lời thơ thỏ thẻ
Rằng “YÊU THẦY” con nhưng nhớ Thầy sao
Đã bao lần trong những giấc chiêm bao
Con vui sướng thấy Thầy đang đứng cạnh.

Trông mặt Thầy từ bi và đức hạnh
Khiến lòng con canh cánh nỗi thương yêu
Điển quang Thầy tỏa rạng dáng mỹ miều
Như người Cha, người Mẹ hiền mẫu mực.

Thầy dạy con pháp hành nên đúng mức
Mỗi ngày qua cố gắng mãi dần lên
Muốn thăng hoa, ý chí phải vững bền
Đại Định Giới con đừng quên tiến tới.

Thầy thương con Thầy chắt chiu đào bồi
Dạy con tư từ thấp tới cao siêu
Con thương Thầy cực nhọc biết bao nhiêu
Hơn bảy chục vẫn chịu nhiều gian khổ.

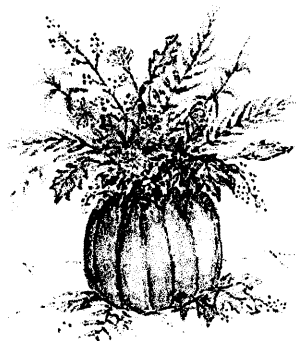
Cuộc đời Thầy trải qua bao giông tố
Tình yêu thương Thầy thách đố phong ba
Đạo đức kia Thầy ban rải chan hòa
Con ngưỡng mộ yêu thương Thầy mãi mãi.

Cách xa Thầy cõi lòng con tê tái
Mong mỗi ngày hội ngộ tại Thiên Đường
Để được Thầy ôm ấp con yêu thương
Thỏa mơ ước niềm thương và nỗi nhớ!

Kính bút,

Viết tại Kim Sơn
Lưu Thanh_

VIẾT THƠ TẶNG BẠN



Viết thơ, tôi phải viết gì
Để cho bạn hiểu tức thì ngộ tâm
Vô Vi Phật Pháp diệu thâm
Bạn đọc, bạn hiểu từ tâm mà đi.

Sống đời chẳng có điều chi
Sống bằng thức giác, tự truy tâm mình
Trần gian có cõi vô hình
Mắt phàm chẳng thấy, chính mình tạo sai.

Thế gian chẳng có một ai
Thoát khỏi vòng lưới Càn Khôn của Trời
Biết rằng bạn sống ở đời
Còn ăn còn mặc, còn lo việc nhà.

Trong mình chẳng có đâu xa
Biết lo tu sửa, chẳng già trẻ thêm
Hành thiền thức giác trong đêm
Gia đình ấm áp, lại thêm điều lành.

Điều lành bạn rải điển thanh
Càn Khôn Vũ Trụ hợp anh em hòa
Sống chung trong cảnh gần xa
Bạn hòa, bạn tiến mới là siêu nhiên.

Vô Vi Phật Pháp vô biên
Mong bạn thức tỉnh, sống yên trọn đời!

Germany, ngày 6 tháng 9 năm 1998

B/đ Lê Đăng Thái

THIỆN THEO PLVVKHHBPP

Tác giả Phạm Đình Mai

Với sự góp ý của soạn giả Đ.S.G. & KT

Nói lời:

*Thiền là sức khỏe đứng đầu tiên
Thiền để ta quên mọi nỗi phiền
Thiền giúp xác thân trừ bệnh tật
Thiền làm tâm trí sáng vô biên.*

*Định là hòa với thiên liêng trong khoảnh khắc
Định là khai mở từ lỗ chân lông, sơ thịt tới khớp xương*

*Định là hạnh phúc vĩnh cửu chấm dứt vô thường
Định sẽ chuyển đổi tất cả những gì là chúng sanh thành Phật tánh.*

Vọng cổ:

1. Thiền định Vô Vi là kiểm điểm tâm linh để dưỡng bồi hạnh đức, lưỡi co miệng ngậm ngăn khẩu nghiệp, bấu linh hiệp nhứt kết nên... hình. Tam muội bịt tai đầu kích động, kiết già nghiêm chỉnh dạ yên bình. Tinh là vật bấu luyện trường sinh, tuyệt dục tạo nên ba bấu linh. Si mê ái dục chơn linh lấp, nước tràn ngập mất đường quan khiếu, lửa vọng sanh ra lấm dục tình. Luyện thành xá lợi quang minh, nhờ con mắt tinh thần gom nhứt điểm.

2. Hãy luôn nhớ khẩu khai thần khí tán, kinh tụng ngàn pho cũng huyễn tà. Tai đóng cửa ngoài ngăn sáu giác, mắt gom nhứt khiếu niệm Di Đà. Pháp Lý Vô Vi rõ chánh tà, giờ tí ngời thiền việc lánh xa. Phật pháp tỏ rồi không tranh luận, sách kinh thấy ngánbiếng xem qua. Biết pháp Vô Vi là chánh pháp, bỏ chuông cùng mõ với ngậm nga.

3. Nhức cú Di Đà vô biệt niệm, bất lao đàn chỉ đáo Tây Phương. Di Đà sáu chữ niệm luôn, móng tay không động mà Tây Phương hồn về.

*Phiền nào, Bồ Đề cũng tự ta.
Thành tiên tác Phật có đầu xa.
Chỉ trong biệt niệm là chơn vọng.
Bến giác bờ mê chính bởi ta.*

Giác mê vì bởi ta gây tạo, siêu đọa do người biết điểm tô. Tỉnh giấc hoàn lương cần tỉnh tọa, Tây Phương bước đến khỏi mơ hồ.

XANG XỬ LÍU

*Xa rời sắc tướng với thanh âm
Phật nào phải xa xăm mà phí công nhọc sức tầm
Hé cửa thiên môn là nhìn thấy được
Miễn dọn tâm thân ta không còn nặng trước
Xuất hồn đánh lễ tới Quan Âm
Mới biết công phu không uống bao giờ
Bổn tánh vốn Bồ Đề vì sao chính ta không biết?
Mặc cho lục dục thất tình
Phủ che tối mù tâm thức
Bôi xóa hết đi chuyện buồn phiền ân oán
Bằng lòng trì niệm Nam Mô
Có ngày tới bến hư vô.*

Vọng cổ:

4. Biển cho lặng minh châu mới phát, lòng cho riêng thần thức phi... thường. Chân kinh chẳng dụng bút cùng nghiêng, trên giấy chép kinh sẽ thất truyền. Trong người có sẵn kinh vô tự, sao lại nhọc nhằn chép với biên! Vô Tự Chân Kinh đường diệu lý, lỗ tai là khí hòa tiên thiên. Minh tâm kiến tánh ta là Phật, Cực Lạc Tây Phương sẽ hiện tiền.

5. Hạo nhiên hít lấy vào trung khiếu, khử trước lưu thanh một kiếp này. Thần vốn linh quang về thượng giới, khí theo huyết nhục xuống trung đài. Tỉnh tọa công phu liền kiến tánh, pháp luân thường chuyển huệ tâm khai. Thân tâm thanh tịnh tức Như Lai, khí hiệp cùng thần kết thánh thai.

thanh khí thổi tan tam nghiệp chướng, Mô Ni Châu chiếu rạng linh quang nhiệm mầu.

6. Lục căn bất động ngũ uẩn giai không, đóng cửa im lìm ngó lại trong. Thiên định đánh tan nguồn ái dục, thấu rõ huyền vi chữ sắc không. Chẳng có bất đầu sao có diệt vong. Định là quán chiếu trở vào trong, định giúp mắt tai không dấy động, tạo thành xá lợi khí thần thông, định thấu chơn tâm vũ trụ đồng.

*Hết thấy pháp nào thuộc hữu vi
Chiêm bao bọt nước khó duy trì
Như luồng điện chớp sương đầu cỏ
Kiếp kiếp hành thiền Pháp Vô Vi.*

THUYỀN VỀ BẾN GIÁC

NAM AI

Đã bao năm cố gắng công phu dồi trau tâm tánh
Giờ con mới hiểu, kiếp người mộng ảo tựa thời gian
Phí cả tuổi xuân theo ước vọng bạc vàng
Nên phải đành vùi chôn, quên trọn cuộc đời
Thân ngọc quý vô vàn, lỡ rớt xuống bùn như
Đã cho mờ hết cả chân tâm
Sống lận đận phập phồng, mối tơ lòng đau thương
Ngộ Pháp Vô Vi ôi chan chứa thâm tình
Hai ngã Đạo Đời giữ trọn sẽ thanh thoi
Đầu xanh bỗng hóa già, bể dục đọa đầy nạn tai
Giờ được thiện duyên lia xa khổ hận
Buông bỏ lợi danh cho hết buộc ràng
Xin noi gương Tiên Thánh soi đường
Thế tục xa lìa, đến cố hương.

VỌNG CỐ

1. Nhìn sóng đại dương quay cuồng trong biển hận,
đời hư ảo lợi danh sao cứ mãi tranh... giành... Phiêu bạt tha phương hoài bảo tan tành... Chợt nghĩ đến tấm thân đơn lạnh, nếu không có tu hành thì ta sẽ về đâu?

*Đã hiểu trần gian một bể sâu
Đời người tan hợp tựa biển dâu
Sanh ly tử biệt đây bi thiết
Ngộ pháp tu hành khai thông tâm trí.*

2. Nợ trần trả sạch cùng về nơi bến giác, thanh tịnh công phu rạng ánh Bồ Đề..., cố gắng sửa sai mau kiếp quay về..., để Thầy khởi tái tê mong đợi, tình Thầy trò như biển rộng bao la.

*Tu hành chân thật ngự đài Tiên
Về chốn an vui tỏa diệu huyền
Nhắc nhở bạn hiền lo mối đạo
Cứu đời được sống cảnh an nhiên.*

HOÀI TÌNH

*Thuyền trôi về nơi Thiên Quốc xa xôi!
Để rước thêm bao khách qua đò
Trở hẹn lâu rồi...
Sao còn hờ hững chẳng về mau?
Về đi, về nơi xa cách tình quê
Trần gian thảm cảnh ê chề
Sống không lối về
Tâm hồn đau khổ, mau hồi quê...*

VỌNG CỐ TIẾP THEO

5. Để được qui nguyên về nơi nguồn cội, chúng con cố gắng thiền định ngày đêm cho gặp hội mây hồng... Trí sáng tâm minh mới về tới Non Bồng..., Thầy dạy đạo thiết tha gương Thánh Chúa, nhớ lời khuyên công phu mãi không quên.

*Xa Phật vắng Trời tâm khổ đau!
Thuyền từ vượt thoát cảnh ba đào
Sóng dôi gió dập bên tay lái
Biển lặng Minh Châu đắc đạo mầu.*

6. Xin cảm tạ Đức Thầy thương yêu dạy dỗ, cho chúng con đức độ vô biên, để chúng con rửa sạch nợ trần duyên, nhóm thật sáng bếp lửa lòng tâm thức, nơi Phật Quốc tòa sen đã nở, bỏ hết đi nghiệp chướng oan khiên, mái nhà xưa cha chờ mẹ đợi, đợi đàn con lạc lối quay về.

*Hoa Đức Hạnh ngàn năm không héo
Giống Bồ Đề muôn kiếp tâm yên
Hiền nhân về với Phật Tiên
Thoát vòng tục lụy, lên thuyền Từ Bi.*

Úc Châu, mùa đông Mậu Dần 1998
Soạn giả Kim Thanh

Con đường tình ta đi

Lời thơ: Lương sĩ Hằng
 Phổ nhạc: Lương Quốc Định

Slow Surf



Tình yêu vui bằng Trời biển. Giúp người không tiếc mãi liên hệ tình. Dù



cho một cõi một mình. Hòa đồng xây dựng chơn tình trợ dân. Cộng đồng tìm phần giải



tỏa. Nhìn xem thanh tịnh tự tu tự lần. Cảm thông nguyên lý chẳng mù. Khai thông trí tuệ an du đời



đời. Tự mình khai triển hợp thời. Quy y nguyên khí tự vui lòng



sầu. Càn khôn vũ trụ nhiệm màu. Vòng tròn chơn lý giải sầu giải mơ. Cảm thông cơ Trời diệu



lý. Công dày học hỏi đến giờ được tu. Điện nay khai triển đáp

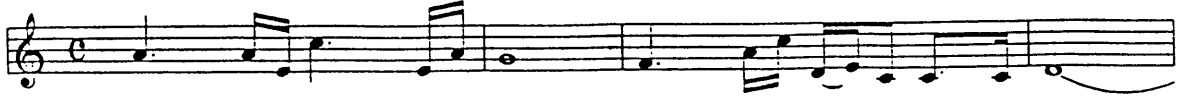


bù. Đường tình ta tiến ta đi về trời.

Tình Sâu

Lời thơ: Lương sĩ Hằng
Phổ nhạc: Lương Quốc Định

SLOWROCK



Thương yêu một lúc lại bơ vơ. Tình không phát triển tạo giờ khổ đau.



Dù cho kẻ trước người sau. Ốc không minh chánh đời trao không thành. Ta yêu tạo lắm trước bớt



thanh. Tình sàu dấu hiệu bắt đầu cạnh tranh. Đêm thâu ngủ khó vì



yêu. Ve sàu trong ốc khó trao đời đời tình. Quên đi vị trí tâm linh. Thần kinh bất



ổn mất tình mất ta. Làm sao tái lập chữ hòa. Ôm sàu tạo động khó qua cảnh đời.



Không minh nguyên lý hợp thời. Tạo mê tạo chấp tạo đời không hay.

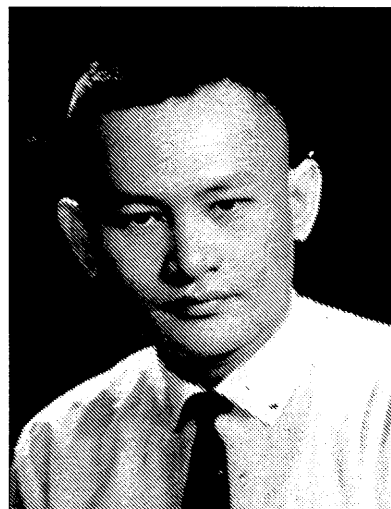


Nguyện mong được sớm đời thay. Giải mê phá chấp dịp may vẫn còn.

TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY



*Ông Tám lúc 28 tuổi, chủ rạp Phan thiết
cho mượn hát cải lương.*

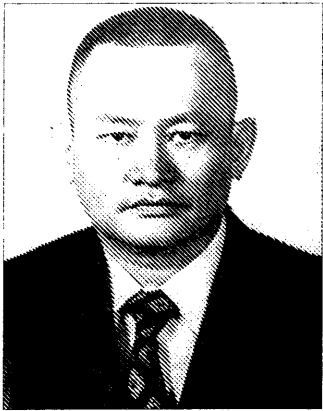


*Ông Tám lúc 33 tuổi, sau khi biết tu.
Thời Ô. Ngô Đình Diệm bắt buộc người Trung
Hoa phải nhập tịch VN.*



*Gia đình Ông Tám. Ông Tám lúc 8-9 tuổi
(người thứ hai hàng trước, từ trái qua phải)*

TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY



Lúc Ông Tám mới bắt đầu tu, khoảng 30-33 tuổi.



Thầy và bạn bè ở Phan Thiết



các bạn đạo tại VN,

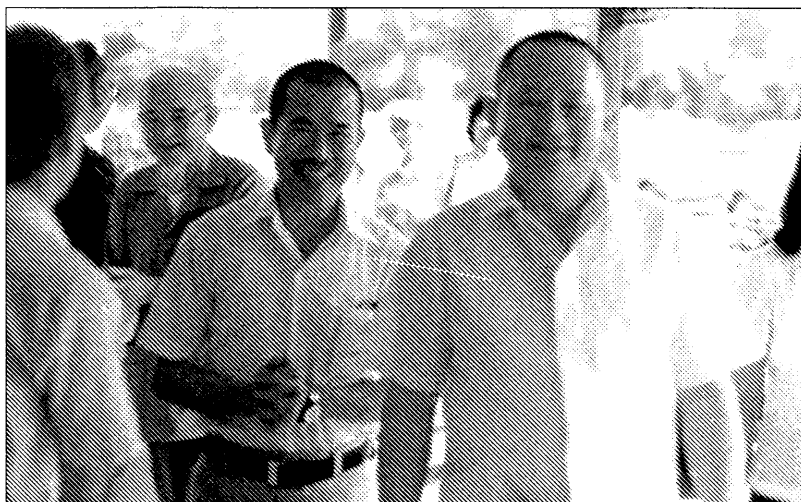
TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY

*Hình chụp tại nhà b/d H.V.E. lúc chưa xây
thiên đường năm 1972.*

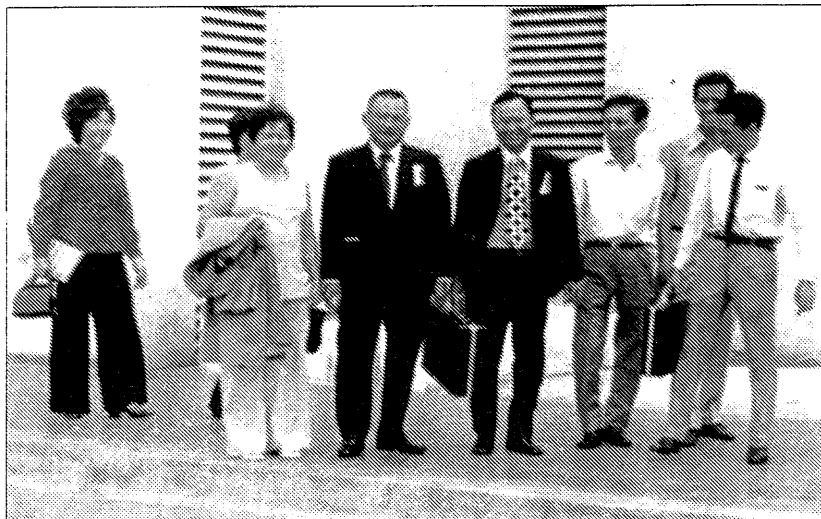


*Tại thiên đường H.V.E.
năm 1972.*

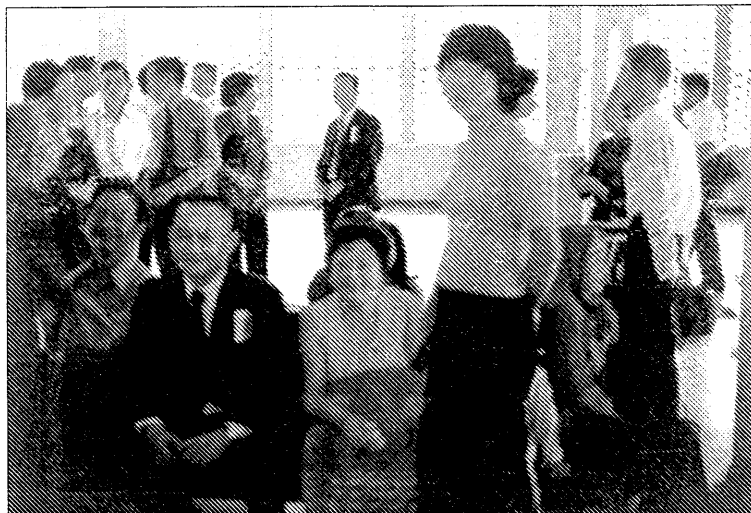
Thầy và bạn đạo



TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY



Thầy và bạn đạo (ảnh chụp vào khoảng năm 1973)



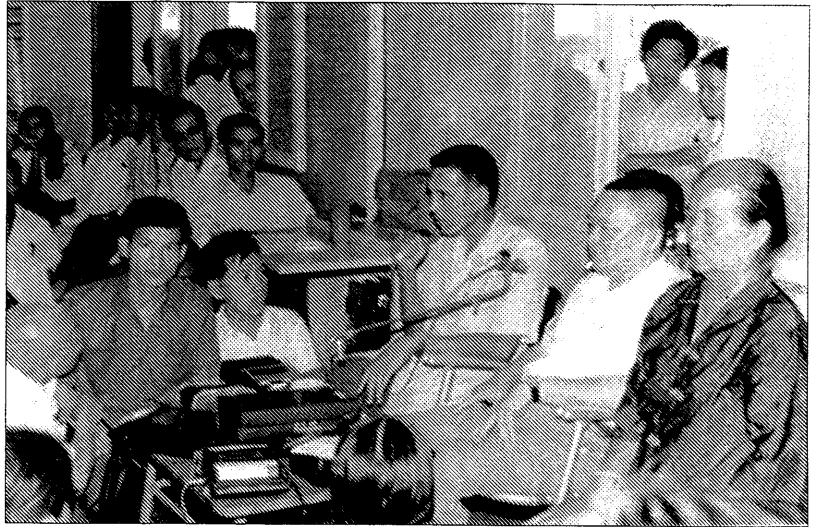
Thầy và bạn đạo (ảnh chụp vào khoảng năm 1973)



Ảnh chụp tại thiên đường H.V.E. cuối năm 1974

TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY

Ảnh chụp tại thiền đường H.V.E.
cuối năm 1974



Ảnh chụp tại thiền đường H.V.E.
cuối năm 1974

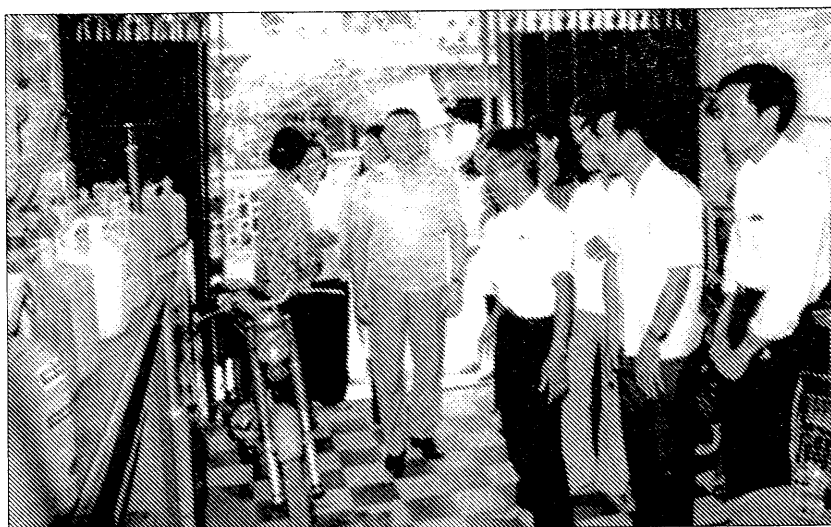
Ảnh chụp tại thiền đường H.V.E.
cuối năm 1974



TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY



Ông Tám đi thăm bạn đạo vào tháng 4 năm 1975.



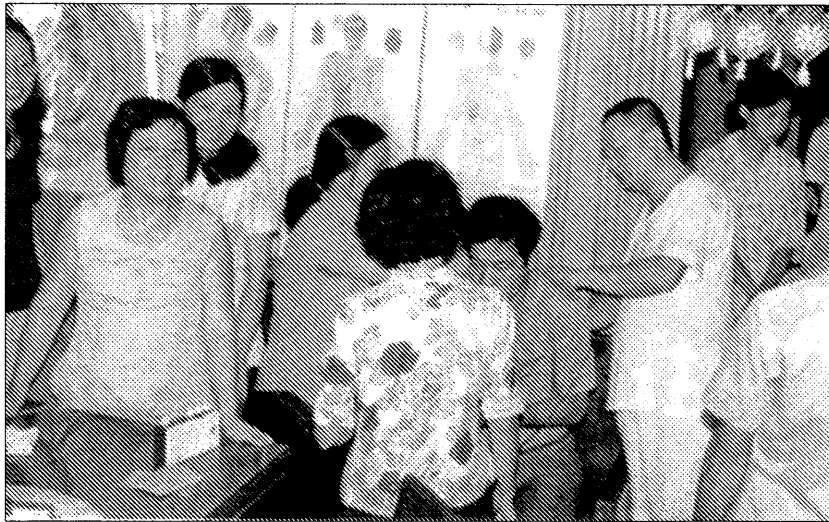
Thầy đi thăm bạn đạo khoảng tháng 4 năm 1975



Thầy chuyện trò với bạn đạo (khoảng tháng 4/1975)

TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY

Tại nhà Thầy năm 1977

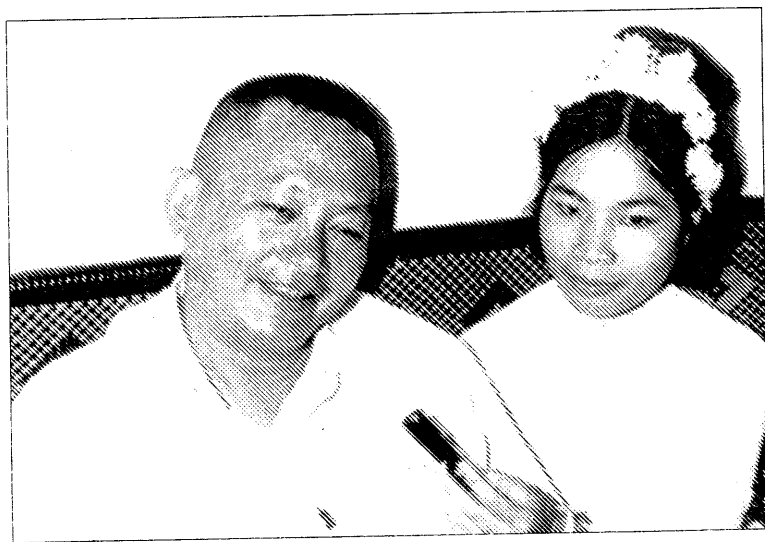


Thầy đang châm cứu tại nhà vào năm 1977

Tại nhà Thầy năm 1977

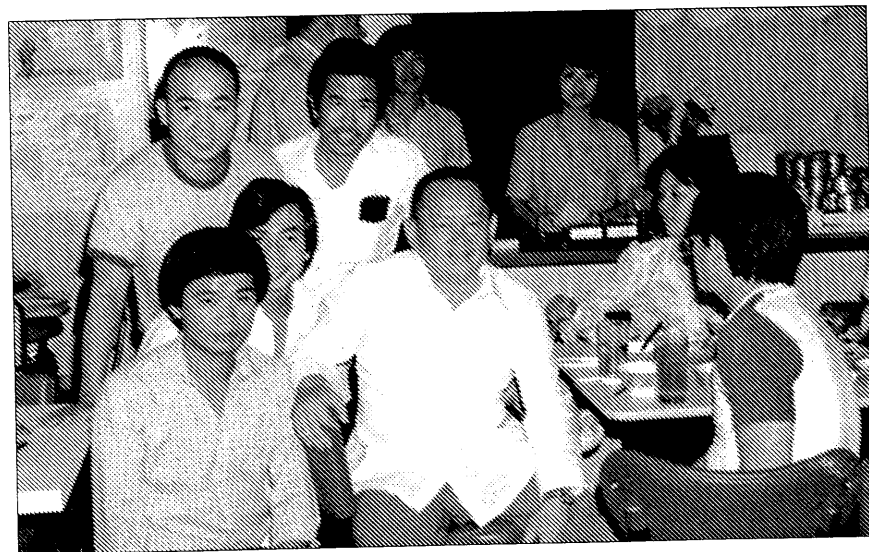


TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY



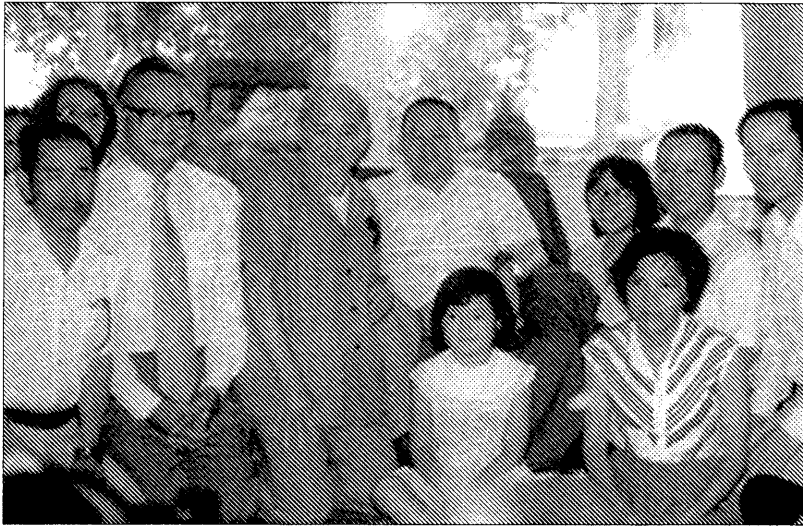
Thầy dự đám cưới tại Phước Tín, VN

Hình chụp tại nhà Thầy năm 1978

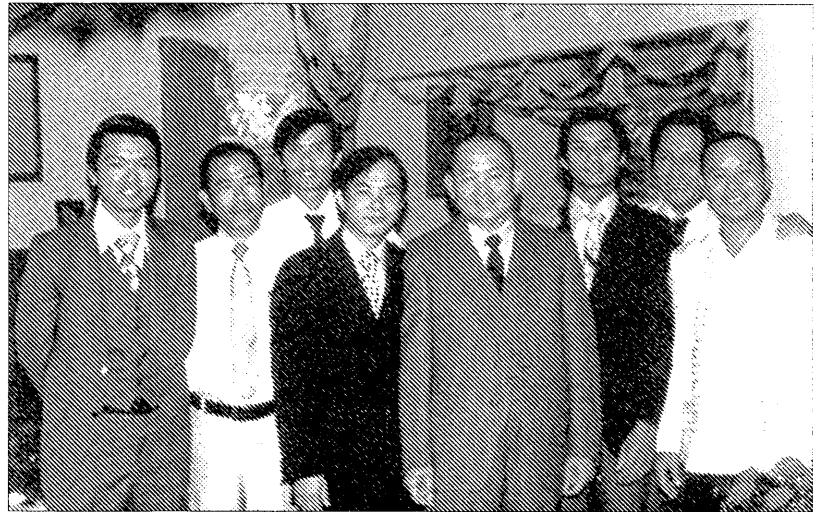


Thầy và bạn đạo

TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY



*Thầy tại nhà anh Trần Đình Long
năm 1982*



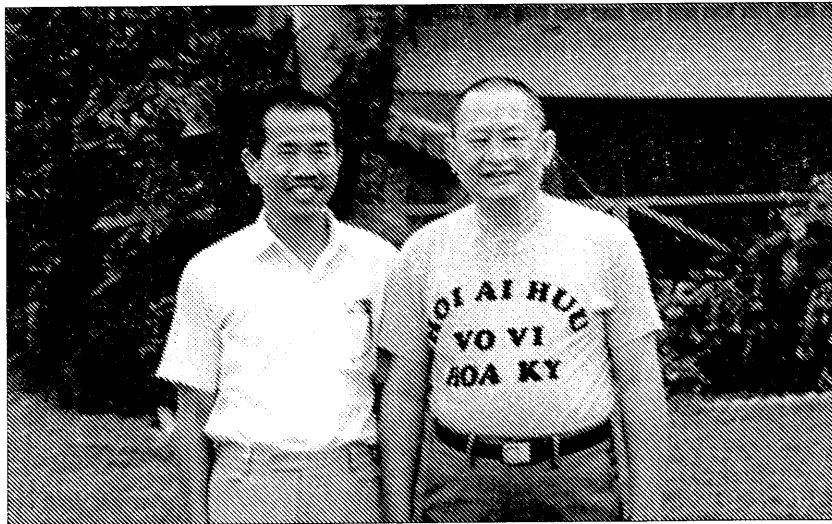
*Thầy trong ngày cưới con bác
Huân năm 1982*



*Thầy tại thiên đường Culver City
năm 1982*

TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY

Thầy thăm mộ tài tử Lý Tiểu Long năm 1984 tại Washington.



Thầy và anh Trần Đình Long

Thầy và bạn đạo tại nhà anh Trần Đình Long.



TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY



*Thầy và bạn đạo tại Vancouver
1984*



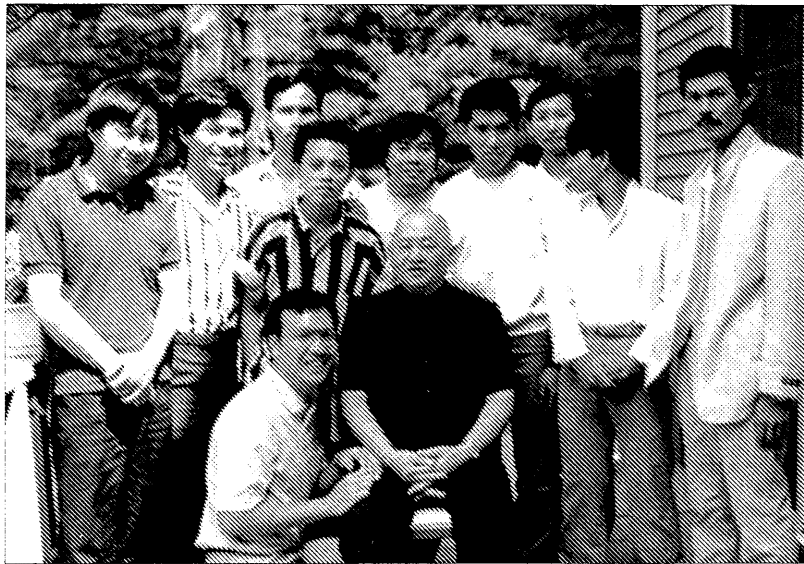
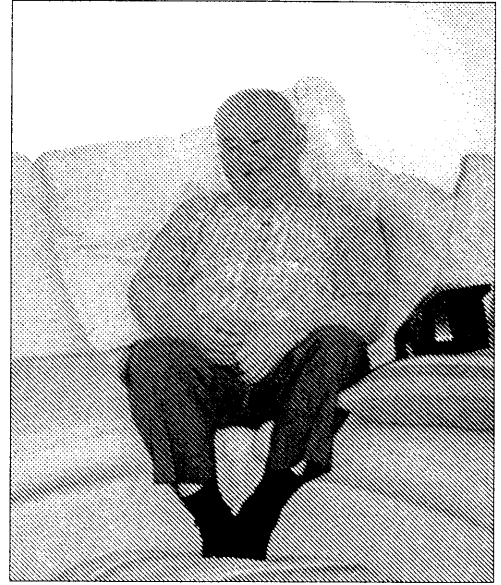
*Thầy vui vẻ tiếp chuyện với
bạn đạo*



Đại Hội tại Bỉ quốc năm 1988

TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY

Thầy tại Boston năm 1986



Thầy và bạn đạo tại Boston 1986.

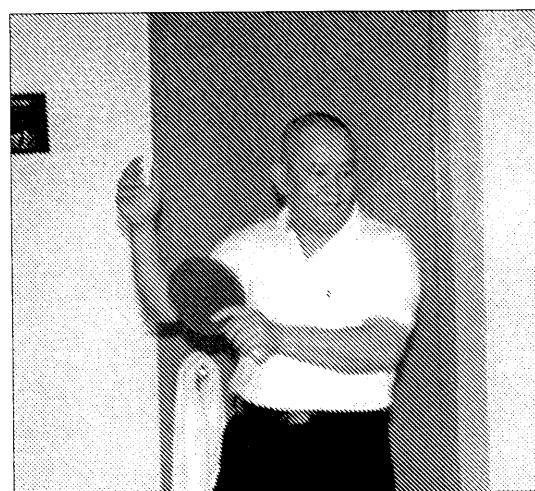
*Thầy và bạn đạo chụp hình kỷ niệm
nhân dịp khánh thành thiên đường
tại Boston 1986.*



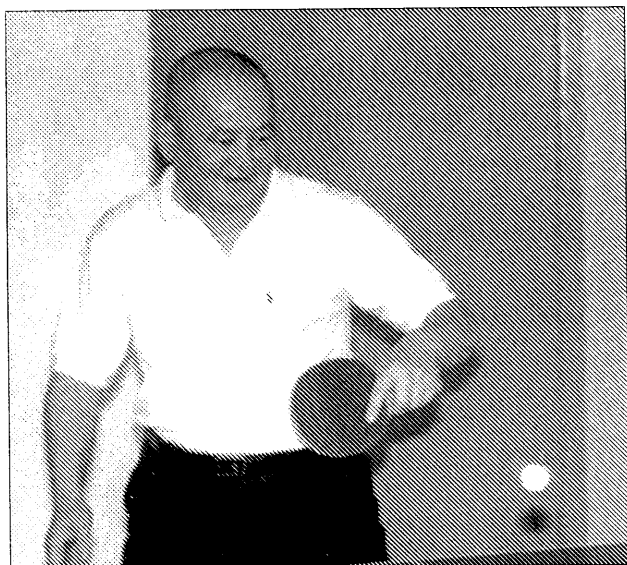
TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY



*Thầy và bạn đạo tại
Las Vegas ,1987*



*Thầy tại Khoá Sống Chung,
Montréal năm 1987*



*Thầy tại Khoá Sống Chung,
Montréal năm 1987*

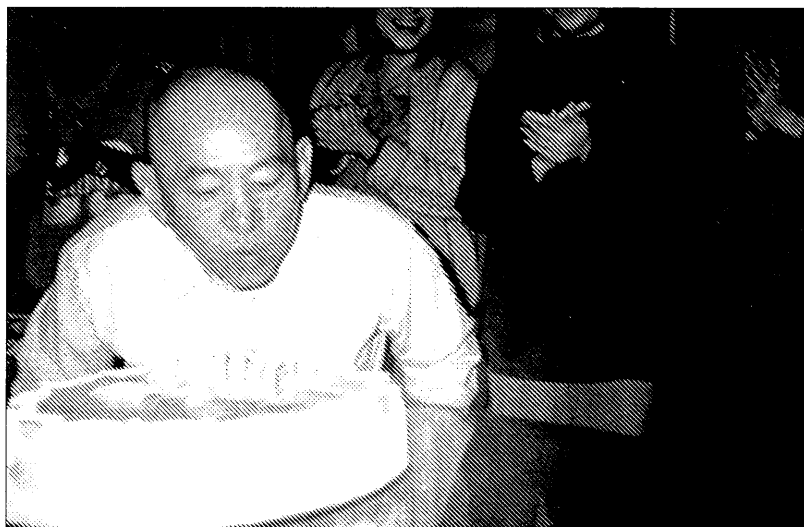
TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY

*Thầy và bạn đạo chụp hình kỷ
niệm tại Khoá Sống Chung,
Montréal năm 1988*



*Thầy tại Khoá Sống Chung,
Montréal năm 1988*

*Thầy đang thổi đèn trên bánh sinh
nhật tại Virginia tháng 12/91*



TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY



Thầy và đội mức lân chụp hình lưu niệm tại Hong Kong năm 1992



Thầy và bạn đạo tại Khóa Sống Chung, Boston năm 93



Thầy và bạn đạo chụp hình lưu niệm, Boston năm 93

TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY

*Thầy và các bạn đạo trong
tiệc mừng sinh nhật tại
Atlantic City năm 93*

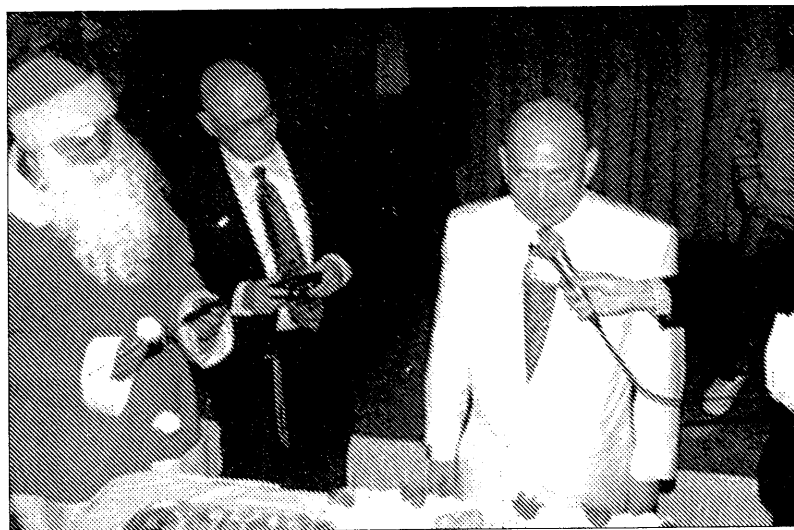


*Thầy đang lắng nghe lời chúc
thọ của các bạn đạo trong ngày
sinh nhật (Bỉ quốc 94)*

*Trong ngày sinh nhật của Thầy
(Bỉ quốc 94)*



TRANG SỬU TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY



Sinh nhật Thầy tại Atlantic City năm 93



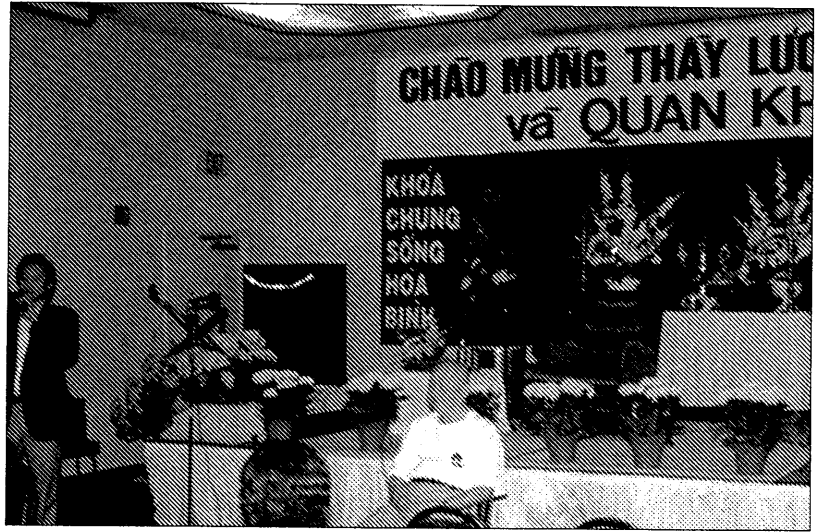
Thầy đang phát biểu tại buổi tiệc mừng sinh nhật, Atlantic City năm 94



Thầy đang cắt bánh sinh nhật, trong ngày kỷ niệm sinh nhật tại Atlantic City 12/95

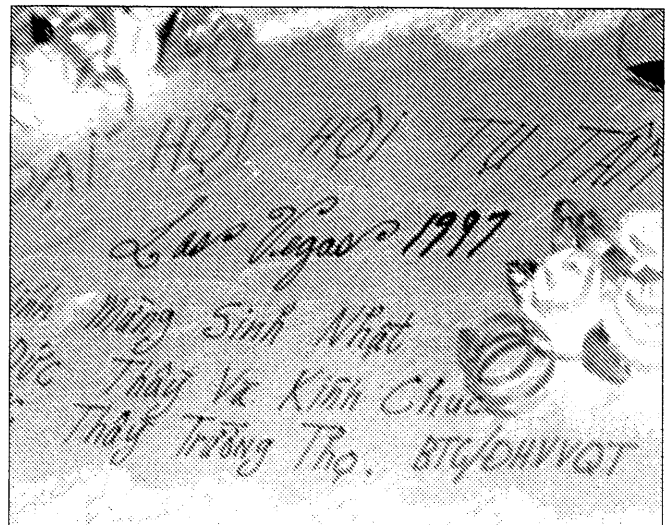
TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY

*Thầy tại khóa Chung Sống
Hoà Bình, Huntington Beach, Cali
1996*

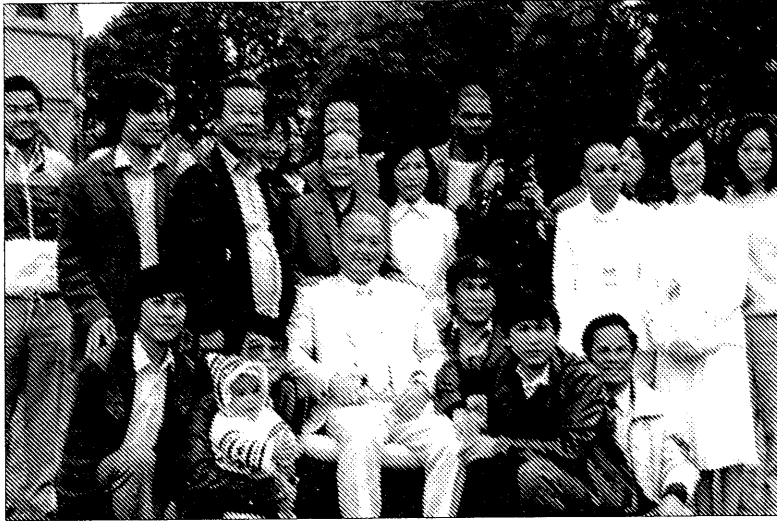


*Thầy trong ngày đại hội Hội Tu
Tâm Linh tại Las Vegas 12/97*

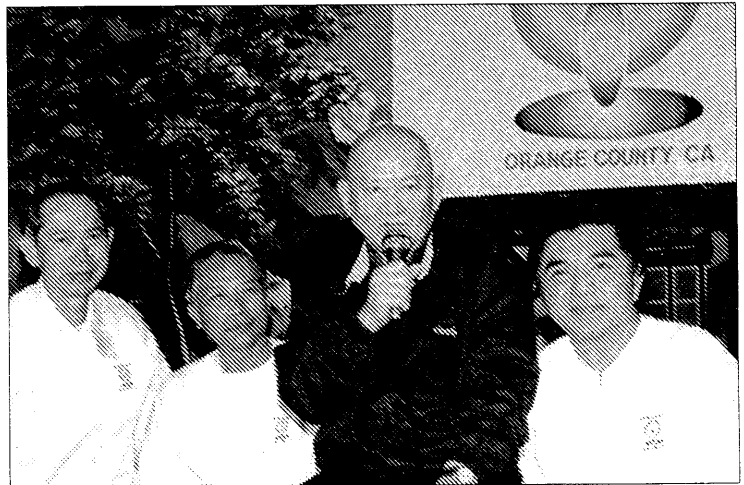
*Chiếc bánh mừng sinh nhật Thầy trong
ngày đại hội Hội Tu Tâm Linh,
Las Vegas 12/97*



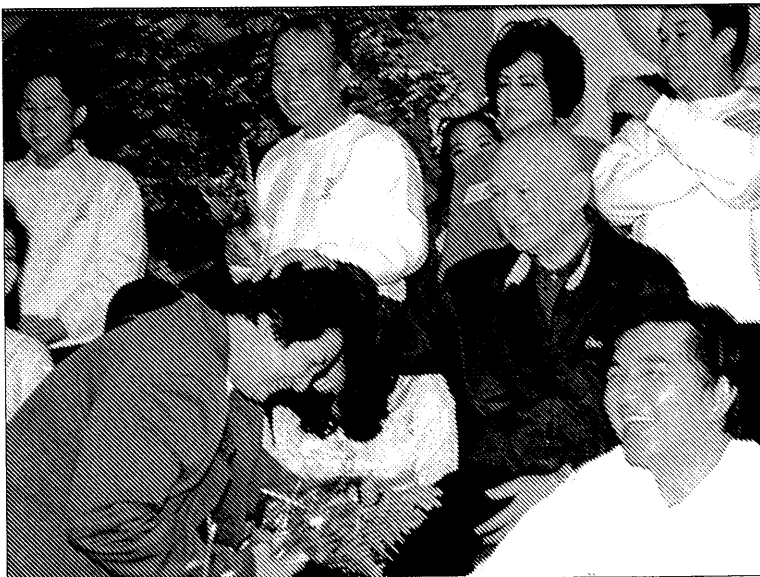
TRANG SỬ TÂM NHỮNG HÌNH ẢNH CỦA THẦY



Các bạn đạo quây quần quanh Thầy chụp hình kỷ niệm



Thầy đang phát biểu trong đại hội Qui Hội Tâm Linh 10/98



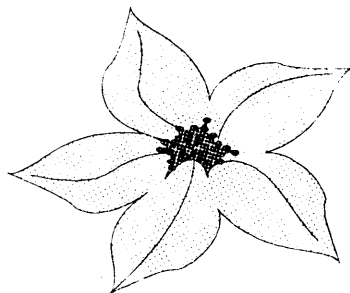
Thầy và bạn đạo trong đại hội Qui Hội Tâm Linh 10/98

DANH SÁCH BẠN ĐẠO THAM GIA XÂY DỰNG ĐẶC SAN VÔ VI

*Đóng góp dựng xây giếng môi Đạo
Trở về thanh cảnh ngộ hồn quê.*

...		
85	Uông Bình Chương (WA, USA)	100.00
86	VôVi Houston (TX, USA)	120.00
87	Ẩn danh (Florida, USA)	100.00
88	Hồ Thị Ngọc Thanh (Korea)	100.00
89	Trần Văn Xuân	100.00
90	Phạm Văn Trạch (TX, USA)	100.00
91	Bùi Thị Ty	30.00
92	Nguyễn H. Hải	50.00
93	Lâm Phúc	50.00
94	Trương Thanh	100.00
95	Ẩn danh (Hawaii, USA)	200.00
96	Mai Thành	50.00
97	Nguyễn Hữu Lâm & Trúc (OR, USA)	100.00
98	Trần Đắc Mộng Hoa (OR, USA)	100.00
99	Khổng Văn Cúc (OR, USA)	20.00
100	Nguyễn Văn Lai (OR, USA)	50.00
101	Ẩn danh (CA, USA)	20.00
102	Trần Phong	50.00
103	Tôn Bá	20.00
104	Hùng Thiên Hương	30.00
105	Lâm K. Phúc & Lê T. Thu Nguyệt	50.00
106	Hàng Lợi & Nguyễn T. Phụng	50.00
107	Lâm H. Lộc (CA, USA)	200.00
108	Lê Thanh Liêm	100.00
109	Nguyễn Thu Thủy	50.00
110	Nguyễn Châu	50.00
111	Hoàng Văn Hoa (CA, USA)	20.00
112	Trương Huỳnh Mai (USA)	100.00
113	Phạm T. Kim Thanh (AUSTRALIA)	200.00
114	Chị Mát (Hawaii, USA)	60.00
115	Trần Mạnh Ái (CA, USA)	100.00
116	Châu Liêm CANADA	(CAN.) 110.00
117	BĐ CA (qua Vũ K. Lân) (CA, USA)	140.00
118	Trần Hải Tân (AUSTRALIA)	(Úc) 100.00
119	Nguyễn Thị Mỹ Kim (CANADA)	100.00
120	Châu Văn Qui (FRANCE)	(Franc) 200.00
121	Hoàng T. Ty & Ng. T. Tâm	100.00

122	Nguyễn Thị Thanh Xuân (CA, USA)	30.00
123	Chị Lâm (TĐ Thiên Thức, CA, USA)	20.00
124	Đặng Lê Bạch Mai & Đặng V. Hòa (CA, USA)	20.00
125	Nguyễn T. Hiền (CA, USA)	20.00
126	Nguyễn Betty (Chị Năm)	100.00
127	Phước (Florida, USA)	20.00
128	Âu Trường Xuân (CA, USA)	20.00
129	Vũ Văn Nhuận (CA, USA)	40.00
130	Nguyễn Phong Lưu (CA, USA)	20.00
131	Chị Phượng (CA, USA)	50.00
132	Nguyễn Minh Trí (CA, USA)	20.00
133	Lê Thị Hồn (CA, USA)	20.00
134	Nguyễn Minh Huân (CA, USA)	20.00
135	Nguyễn Đình Trí (TX, USA)	200.00
136	Một BD Montreal (CANADA)	200.00
137	Võ Hữu Liêm (GERMANY) (Đức Mã)	200.00
138	Một số BD San Diego (USA)	200.00
138	Kim Ann Porter (USA)	40.00
139	Trương Thanh	50.00
140	Gia Đình Ngô Mui Leng (FRANCE)	400.00
141	Bác Thái (TĐ Paris) (FRANCE)	100.00
142	Bác Tích & Chị Phụng	40.00
143	Trần Long (Florida, USA)	50.00
144	Dư L. Căn (WA, USA)	80.00
145	BD cho tiền mặt không nhớ tên	327.00
146	Hai bạn đạo nữ, San Jose (CA, USA)	40.00
147	Lê Đặng Bạch Mai (CA, USA)	50.00
148	Lê Cảnh Từ (GERMANY) (Đức Mã)	50.00
149	Lê Thành Tín (GERMANY) (Đức Mã)	50.00
150	Võ Văn Liêm (GERMANY) (Đức Mã)	50.00
151	Nguyễn Văn Sĩ (GERMANY) (Đức Mã)	50.00
152	Đỗ Văn Anh (GERMANY) (Đức Mã)	50.00
153	Thiên Đường BRUXELLES (BELGIUM)	150.00
154	Hoa P. Schrag	100.00
155	Nguyễn Huỳnh Chung (CA, USA)	50.00



HỘP THƯ ĐẶC SAN VÔ VI : Đóng Góp Ý Kiến Xây Dựng

ĐSVV luôn luôn sẵn sàng đón nhận mọi đóng góp xây dựng của Bạn Đạo.

Bằng chứng là “cái thấy” của Ông Thăng Gù dưới đây.

Hôm nay chúng tôi không quên cảm ơn “Ông Thăng Gù” đã đi tiên phong!!!

Xin Quý Bạn Đạo hãy “chịu khó” gợi ý kiến của quý Bạn về Hộp Thư này để “cái thấy” của chúng ta được bao quát và khoáng đạt hơn.

Đa tạ!

ĐSVV

• THĂNG GÙ THỎ THẺ...

California, ngày 20 tháng 9 năm 1998

Những lời thỏ thẻ trên thành tàu vượt biển... hay là những lời thỏ thẻ bên lề Vô Vi...

Cũng như các bạn đọc được trên “*the LED Weekly*” những ưu điểm về kỳ Đại Hội thứ 17 vừa qua, Thăng Gù tôi còn thu lượm thêm một số tin từ nhiều nơi, và Thăng Gù tôi cảm thấy có một vài điều hơi là lạ cần phải được giải tỏa, vì khi mình còn “thắc mắc” thì mình khó mà thiền được!

Thăng Gù tôi cảm thấy rằng khi mình đã nói mình tu thì mình phải thật thà, tại vì chỉ có mình và “Ông Trời” mới biết được tất cả những gì mình làm mà thôi, nhưng...

Như được biết thì ngay ngày đầu khi lên tàu, anh ĐQT (đại diện BTC?) có lên khẳng định với mọi người rằng nếu ai có thắc mắc về những chi thu hay là giấy tờ gì thì BTC sẽ sẵn sàng trình cho b/d ấy tất cả những hóa đơn chính (không phải bản sao!) do hãng tàu cung cấp... Nhưng rồi sau đó thì hình như Anh TBT có lẽ vì “lớn tuổi hay quên” cho nên đã để cả “mọi thứ” lại tại Houston, Texas!

Có rất nhiều chuyện xảy ra trên du thuyền đi Alaska: một số người đã phàn nàn với Thăng Gù tôi, cho nên sau khi nghe b/d than phiền nhiều quá, Thăng Gù tôi quyết định có chút ý kiến xây dựng cho những người trong cuộc tự hiểu lấy và tự “fix” lại bản thân mình hầu còn có cơ hội phát triển trở lại “đường ngay”.

Trên du thuyền vừa qua dường như một bãi trường thi đã bày ra để cho các “bên” thi thố tài năng—

một màn kịch để cảnh tỉnh những bạn đạo thực tâm tu chãng!

Vì nghe được nhiều lời than phiền nên Thăng Gù tôi cũng buồn [cười] và cảm thấy xót xa cho những vị đã diễn vở “bi hài kịch” vừa qua. Các diễn giả đã vô hình chung biểu lộ “thực chất” và cá tính của mình cho mọi người thấy rõ sự phải trái khi hành sự để người khác tránh được khuyết điểm trên quãng đường hành pháp dài đằng đẵng này. Nào là BTC độc đoán thủ mọi vai, tự biên tự diễn, nào là M.C. VTP “đuổi” mọi người (trong đó có cựu Hội Trưởng HAHVV Hoa Kỳ) vì lý do không “đủ” thì giờ (?); cho nên một số bạn đạo không được lên phát biểu cảm tưởng. Hay những lời hứa hẹn của BTC để giải quyết mọi vấn đề cho “sáng tỏ công minh” (?) nhưng cũng bị bỏ quên luôn mặc dù đã có thêm giờ phụ trội!?

Những sự kiện trên đã không qua được mắt của người ngoại quốc là Ông Marriott. Ông Marriott đã có thái độ “không mấy vừa lòng”, có lẽ vì ông ta đã bị “thất hứa” về việc cung cấp chỗ ở, cũng như trước việc một số bạn đạo bị “bạc đãi” đã làm cho Ông Marriott rất là bất mãn đến nỗi phải dọa là sẽ không tiếp tục quay video cho Đại Hội; cho nên BTC đã lúng túng vội “dời” đại một số bạn đạo từ phòng này sang phòng khác một cách rất ư là “không trật tự”!

Thăng Gù tôi có cảm tưởng anh T, anh P và anh T như là bộ ba “Tam Đầu Chết,” ra oai cho mọi người thấy “uy quyền” của mình (có lẽ là vì kỳ này là kỳ chót chãng?); và các bạn đó họ có lẽ đã thành công vì tất cả những vị nổi tiếng như “Ma Vương”, Bác T (Houston), VTS (Vancouver), và cả anh PNQ (Nam Cali) cũng đành “im hơi lặng tiếng” luôn!

Thằng Gù tôi cảm thấy rằng có lẽ vì “thời điểm đã cận kề” rồi cho nên mới “lộ mặt” ra hết! Đức Ông Tư và Đức Thầy có cho biết rằng Vô Vi sẽ qua một cuộc “thanh lọc” để “lọc” ra những “hạt giống xấu” và giữ lại những linh căn tốt để phục vụ quần sanh sau này. Do đó mình nên chọn con đường nào? Con đường đi lên hay con đường đi xuống? Hỏi tức là trả lời vậy.

Xin kính chào Quý Bạn, và hẹn tái ngộ một kỳ nào đó về sau.

Thằng Gù Nhà Thờ Đức Bà.

• **Đề nghị:** Thằng Gù tôi cũng có thêm một đề nghị với ĐSVV rằng nên có một cột trong ĐSVV về những cảm nghĩ của b/d về những gì đã được đăng trên ĐSVV cho dù là chống hoặc thuận với những đề tài đó. Như vậy đặc san mới thật sự là tiếng nói của b/d Vô Vi khắp năm châu. Thằng Gù tôi hoan nghênh mọi ý kiến đóng góp xây dựng về những gì Thằng Gù tôi đã viết trong ĐSVV. Hy vọng các Bạn rộng lòng thương mà chỉ giáo cho Thằng Gù tôi tiếp tục sửa đổi những khuyết điểm.

Xin chân thành cảm ơn sự chiếu cố của quý Bạn Đạo khắp nơi và cầu chúc quý vị tu hành đạt nhiều kết quả.

Kính bút,

Thằng Gù Nhà Thờ Đức Bà.

• **ĐSVV:** ĐSVV rất hoan nghênh ý kiến của Bạn. Bạn thấy rõ đấy, ĐSVV đâu có “dám” ém bài của bạn, mặc dù khi đọc bài của Bạn cũng cảm thấy như đang “súc ruột” vậy. Thuốc đắng đã tật mà! Miễn Bạn thành ý thì chắc được chứng tâm thôi! Đa tạ!

• ĐSVV chân thành cảm tạ tất cả các Bạn đã sốt sắng và nhiệt thành đóng góp bài vở và tài chánh giúp hoàn thành việc ấn tống đặc san số 4 đúng theo dự trù, dịp lễ Sinh Nhật Đức Thầy năm nay. Đặc biệt ĐSVV rất cảm kích sự tận tụy của các Bạn Đạo khắp nơi, nhất là tại quê nhà trong việc sưu tầm những hình ảnh hiếm hoi và vô cùng quý báu, lần đầu tiên được phép ấn hành trên đặc

san kỳ này.

Rất mong sự phát tâm cao quý trên sẽ được tiếp tục phát triển mãi mãi để đặc san của chúng ta ngày càng phong phú và tốt đẹp hơn.

- ĐSVV xin các nơi liên hệ duyệt lại trang các ĐỊA CHỈ đăng trên đặc san số 4 này. Lý do: chắc chắn còn có nhiều sai sót trong khi thu thập dữ kiện, nhất là không được chính thức thông báo từ một số Hội, TĐ, TT, v.v. Một lần nữa xin các Hội, TĐ, TT, v.v. nếu “không muốn” in địa chỉ của mình trên ĐSVV, hoặc thấy thiếu hay cần nhật tu cho đúng, cũng nên vui lòng thông báo chúng tôi biết để đặc san kế tiếp có được một danh sách chính xác và đầy đủ hơn. Xin đa tạ.
- ĐSVV số 3 được phân phối trên 900 quyển, và chúng tôi đã nhận được “đến” tám (8) phiếu chọn bài—lẽ dĩ nhiên là chỉ gồm những bài của bạn đạo đóng góp—mà độc giả ưng ý nhất. Sáu phiếu dành cho bài *Nhất Định Không Chịu Chết* của bạn Nguyễn Trí Vượng và hai phiếu cho bài *Tự Thú* của bạn Mỹ Kim. Vì tới ngày đặc san lên khuôn mà không có thêm ý kiến nào khác nên hai bài viết nói trên “mới” được “tuyên bố” trúng giải nhất và nhì. ĐSVV có lời chúc mừng hai bạn. Hai giải thưởng sẽ là hai quyển đặc san số 4 với chữ ký của Thầy Tám [nếu được chấp thuận!]. Nhóm thực hiện ĐSVV thấy còn nhiều bài rất xuất sắc khác nhưng không được quyền bỏ phiếu nên cũng thấy “ám ức!!!”
- ĐSVV lấy làm tiếc không đăng được một số bài vì nhiều lý do, như: bài viết ngoài **tiêu chuẩn Bảy (7) Điểm** của Đức Thầy đã đề ra (xin xem ĐSVV số 1); dùng bút hiệu mà không kèm tên thật và địa chỉ/điện thoại để liên lạc; bài đến trễ không kịp sắp xếp, v.v.

Đặc san số 5 đang được dự trù phát hành vào dịp **Đại Hội Duyên Lành**, Canada, 1999. Xin các bạn hăng hái tham gia đóng góp bài vở và gửi bằng e-mail, fax, bưu điện theo địa chỉ ghi trong **Lá Thư ĐSVV** (số 4 này.) Chúng tôi mong nhận được từ nay cho đến ngày 20 tháng 6 năm 1999. Xin đa tạ. ĐSVV không quên cảm ơn bạn Võ Tiến Dũng, Úc Châu, người đầu tiên gửi bài cho đặc san số 5. □

ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU

MỸ CHÂU

Thiền Viện HAI KHÔNG

392 Wayman Lane
Oroville, CA 96565 USA
Tel: (916) 589-4621

Thiền Viện VĨ-KIÊN

22125 Crest Forest Dr.
Cedar Pines Park, CA 92322 USA
Tel: (909) 338-6691
Fax: (909) 338-6691

Thiền Viện NHÃN HÒA

4104 Goldsby St. SW
Olympia, WA 98512 USA
Tel: (360) 357-5675
E-mail: NguyenV@worldnet.att.net

Hội Ái Hữu Vô Vi BẮC CALIFORNIA

P.O. Box 21516
San Jose, CA 95151 USA
Tel: (408) 259-5624

Hội Ái Hữu Vô Vi HOA KỲ

P.O. BOX 2045
Westminster, CA 92684-2045
Tel: (714) 841-1527
Fax: (714) 841-1527

Hội Ái Hữu Vô Vi HAWAII

1218 B 6th Avenue
Honolulu, HI 96816-2539
Tel: (808) 735-2780
Fax: (808) 735-2780

Hội Ái Hữu Vô Vi DALLAS/FORT WORTH

4806 La Rue St.
Dallas, TX 75211
Tel: (214) 331-9124
E-mail: MungLam@why.net

Hội Ái Hữu Vô Vi HOUSTON

11804 Adel Rd.
Houston, TX 77067
Tel: (281) 440-8240
E-mail: meditate@flash.net

Hội Ái Hữu Vô Vi WASHINGTON

4104 Goldsby St. SW
Olympia, WA 98512
Tel: (360) 357-5675

Thiền Đường LIÊM NGÀ

6476 Mt. Aguila Dr.
San Diego, CA 92111 USA
Tel: (619) 571-6960

Thiền Đường THANH HÒA

9809 San Diego St.
Spring Valley, CA 91977 USA
Tel: (619) 472-0663
Fax: (619) 472-0663

Thiền Đường HẠNH ĐỨC

15081 Moran St. Ste J & K
Westminster, CA 92683 USA
Tel: (714) 891-0889
Fax: (714) 891-0889

Thiền Đường THIÊN THỨC

15001 Neece St.
Westminster, CA 92683 USA
Tel: (714) 894-7485

Thiền Đường TAMPA

3314 W. Louisiana Ave.
Tampa, FL 33614 USA
Tel: (813) 870-0902

Thiền Đường Lưu Động ATLANTA

211 Sparrow's Lane
Norcross, GA 30093 USA
Tel: (770) 908-9398

Trung Tâm Vô Vi WASHINGTON D.C.

P.O. BOX 8115
Silver Spring, MD 20910 USA
Tel: (301)933-4270
Fax: (301) 977-1947

Thiền Đường NGUYỄN HỮU LÂM

1522 SE 139th Avenue
Portland, OR 97233 USA
Tel: (503) 257-8657

Thiền Đường THÔNG HẢI

4806 La Rue St.
Dallas, TX 75211 USA
Tel: (214) 331-9124

Thiền Đường TỬ THÔNG

11804 Adci Rd.
Houston, TX 77067 USA
Tel: (281) 440-8240

Thiền Đường ÁNH QUANG

2810 Piper Rd.
Pearland, TX 77584 USA
Tel: (281) 997-2015

Thiền Đường HỒNG BÌNH HOÀNG

7567 Quail Run Lane
Manassas, VA 20109-2915 USA
Tel: (703) 369-6157
E-mail: KHH@Erols.com

Thiền Đường VANCOUVER

625 E. 19th Ave.
Vancouver, B.C. V5V-1R1 CANADA
Tel: (604) 872-7294

Thiền Đường LĨNH TÂM

124 Applewood Pl. SE
Calgary, T2A-7M8 CANADA
Tel: (403) 273-3796
Fax: (403) 273-3796

Hội Ái Hữu Vô Vi CANADA

2922 Jolicoeur
Montréal, Québec H4E 1Z3 CANADA
Tel: (514) 362-0259
Fax: (514) 362-8036

Hội Ái Hữu Vô Vi BRITISH COLUMBIA

625 E. 19th Ave.
Vancouver, B.C. V5V-1R1 CANADA
Tel: (604) 872-7294

ÂU CHÂU**Thiền Viện QUY THỨC**

Lieu dit Le Senaillet Lot 220
Publier, 74500 FRANCE
Tel: (045) 070-8355
E-mail:
santelli.dominique@wanadoo.fr

Hội Ái Hữu Vô Vi PHÁP QUỐC

12 Salvador Allende
Nanterre, 92000 FRANCE
Tel: 1-46-95-11-21
E-mail: Huynh@francenet.fr

Hội Ái Hữu Vô Vi CHLB ĐỨC

Kantstr. 18
Hanau, 63454 GERMANY
E-mail: vovi-fv-germany@t-online.de

Thiền Đường Cảnh Từ

Antwerpener 19-29
Koln, 50672 DEUTSCHLAND
Tel: (0221) 528132

Thiền Đường BRUXELLES

Rue des Palais, #49
Bruxelles, 1030 BELGIQUE
Tel: (02) 219 1016

Trung Tâm Vô Vi ESBJERG-Dan Mạch

TING HØJS Allé 16 D IMF
ESBJERG, 6700 DENMARK
Tel: 75-459-454

Thiền Đường PARIS

C/O Mr. Ngô Mui Leng
(Địa chỉ và điện thoại sẽ bổ túc trong
đặc san sau)

Thiền Đường TROYES

Mr. Francois Ngô
1 Rue des Templiers
10800 S'. Julien Les Villas, FRANCE

Trung Tâm Vô Vi HÒA LAN

Nieuwe Fellenoord 110
Eindhoven, 5612 KE NETHER-
LANDS

Trung Tâm Vô Vi NGUYỄN TÂN

16 Rue de la Ferme
Genève, CH-1205 SWITZERLAND
Tel: (022) 329-2237

ÚC CHÂU**Vô Vi Thiền Viện QUỐC TẾ**

P.O. BOX 645
Tolga, QLD 4882 AUSTRALIA
Tel: 07-40-954-045

Hội Ái Hữu Vô Vi NEW SOUTH WALES

108 Mac Athur Street
Paramatta, NSW 2150 AUSTRALIA
Tel: (612) 9683-5717
Fax: (612) 9329-0645

Hội Ái Hữu Vô Vi WESTERN AUSTRALIA

28 Collingwood St.
Osborne Park, WA 6017 AUSTRALIA
E-mail: luckyaus@iinet.net.au

Thiền Đường SỨC KHỎE và TÂM LINH

108 MacAthur Street
Paramatta, NSW 2150 AUSTRALIA
Tel: (408) 259-5624
E-mail: tmtgiang@tig.com.au

Thiền Đường SYDNEY

5 Atkins Ave.
Fairfield, NSW 2166 AUSTRALIA

Thiền Đường MINH HÒA

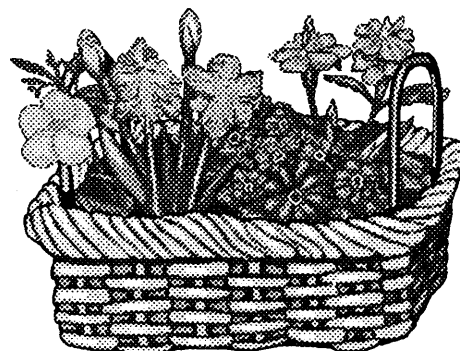
7 Linderman Crs.
Green Valley, NSW 2168 AUSTRALIA
Tel: (02) 9608 6912
E-mail: smg@bb.com.au

Thiền Đường NGỌC MINH

28 Bundle Rd
Green Valley, NSW 2168 AUSTRALIA
Tel: (61) 2-982-6038
E-mail:
mr_tran@coco.cchs.usyd.edu.au

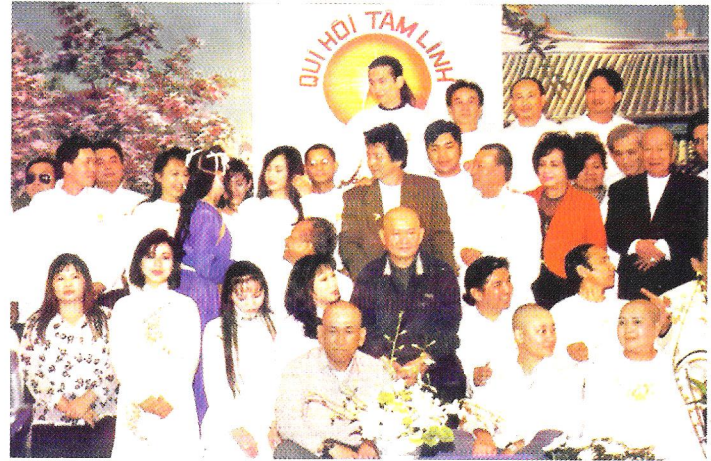
Thiền Đường MELBOURNE

41 Hamel St.
Box Hill South, VIC 3128 AUSTRALIA
Tel: (613) 9808-1762
Fax: (613) 9429-6500





Khoá Sống Chung QUI HỘI TÂM LINH



Orange County, California